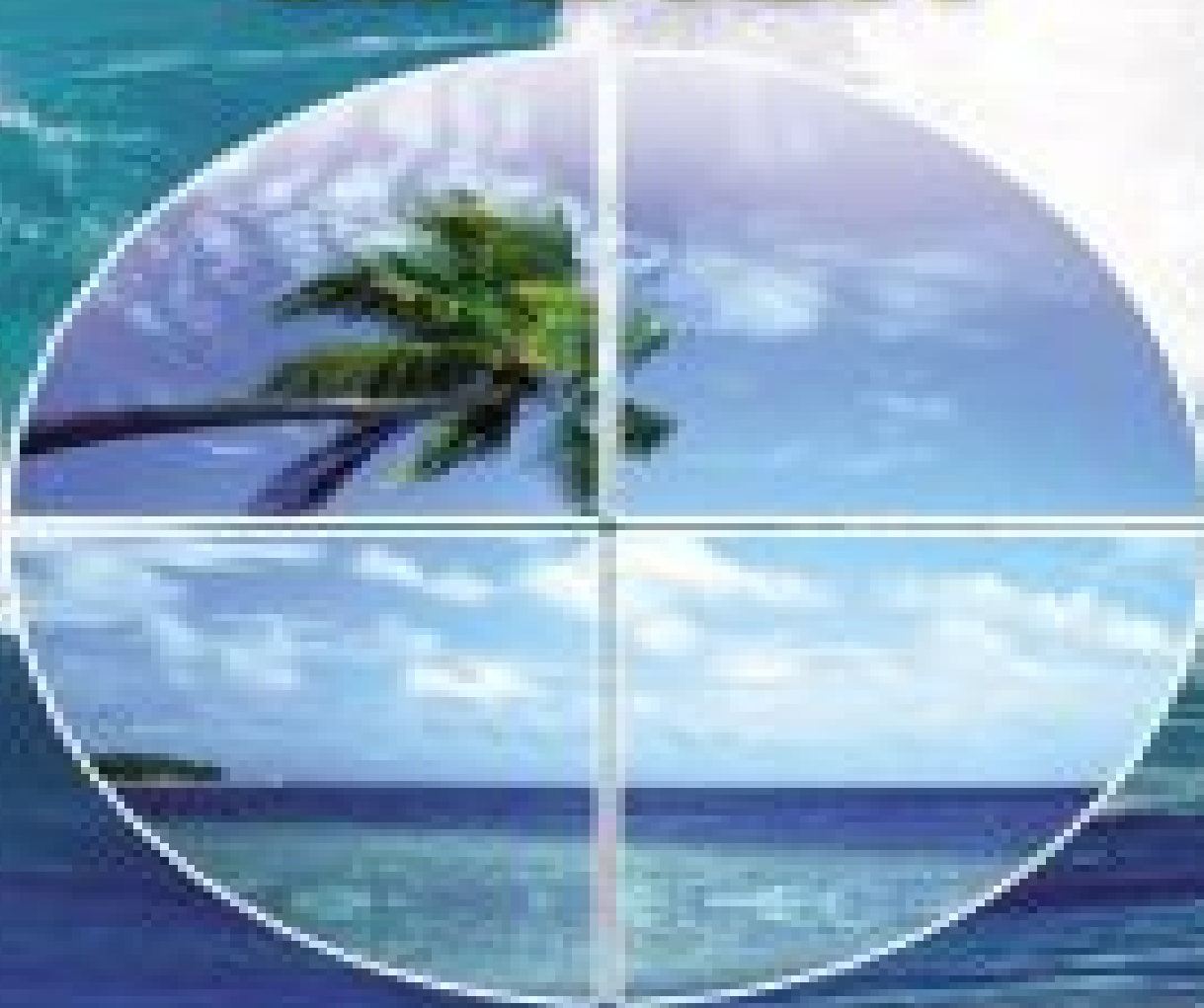


ĐẠI TÁ NHÀ VĂN CHU LAI

BIỂN
VIỆT NAM
MẸN TIÊU

Gió không thổi từ biển



ĐẠI TÁ NHÀ VĂN CHU LAI

BIỂN
VIỆT NAM
MẾN YÊU

Gió không thổi từ biển



NHÀ XUẤT BẢN
QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

Table of Contents

[GIÓ KHÔNG THỔI TỪ BIỂN](#)

[Tác Giả](#)

[PHẦN I](#)

[PHẦN II](#)

[PHẦN III](#)

GIÓ KHÔNG THỔI TỪ BIỂN

Tác giả: **Chu Lai**

Nhà xuất bản: **Quân đội Nhân Dân**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Tác Giả



CHU LAI

Đại tá, nhà văn Chu Lai có tên khai sinh là Chu Văn Lai, sinh ngày 5 tháng 2 năm 1946, tại xã Hưng Đạo, huyện Phù Tiên nay là huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, hiện đang ở Hà Nội. Ông là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam (từ năm 1980).

Ông là con trai của nhà viết kịch Học Phi. Trong chiến tranh Việt Nam ông công tác trong đoàn kịch nói Tổng cục Chính trị rồi trở thành chiến sĩ đặc công hoạt động trong vùng Sài Gòn. Sau 1973, ông về làm trợ lý tuyên huấn Quân khu 7. Đến cuối năm 1974 ông tham dự trại sáng tác văn học Tổng cục Chính trị và sau đó học tại Trường Viết văn Nguyễn Du khóa 1. Sau khi tốt nghiệp, ông biên tập và sáng tác cho Tạp chí Văn nghệ Quân đội. Nhà văn Chu Lai còn viết một số kịch bản sân khấu, kịch bản phim và tham gia đóng phim.

Một số tác phẩm:

— Tiểu thuyết: Nắng đồng bằng (1978). Đêm tháng hai (1979). Sông xa (1986). Gió không thổi từ biển (1984). Vòng tròn bội bạc (1987). Bãi bờ hoang lạnh (1990). Ăn mày dĩ vãng (1991). Phố (1992). Ba lần và một lần (1999). Cuộc đời dài lắm (2001). Khúc bi tráng cuối cùng (2004). Chỉ còn một lần (2006). Vùng đất xa xăm (1981)

— Truyện ngắn: Người im lặng (1976). Đôi ngả thời gian (1979). Phố nhà binh (1992)

— Thể loại khác: Út Ten (1983). Nhà lao cây dừa (1992)

— Kịch bản sân khấu và kịch bản phim: Hà Nội đêm trở gió. Người Hà Nội (chuyển thể từ tác phẩm Phố). Người mẹ tự cháy Người đi tìm dĩ vãng. Hà Nội 12 ngày đêm

- Giải thưởng:

Giải thưởng Hội đồng Văn học chiến tranh Cách mạng và lực lượng vũ trang (Hội Nhà văn) cho quyển tiểu thuyết Ăn mày dĩ vãng (1993).

Giải thưởng Văn học Bộ quốc phòng 1994.

Giải thưởng tiểu thuyết Nhà xuất bản Hà Nội với tiểu thuyết Phố 1993

Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật 2007 .

PHẦN I

Mấy bữa nay xuất hiện ở trước chợ Vườn Chuối một người đàn ông bán thuốc nam. Nhìn vẻ ngoài anh ta chẳng có gì đáng chú ý. Tuổi anh ta, vì nước da mai mái nên thật khó đoán. Tóc anh ta để dài, rồi xoắn, người tầm thước. Hai con mắt nhìn vừa hiền lành, vừa rụt rè như tất cả những người dân cao nguyên một năm đôi bận xuống thành phố mua bán. Nếu có gì khác chẳng, thì là việc các môn thuốc của anh ta thường được nhiều người mua, nhiều người tới ngó nghiêng.

— Cái nhà anh này làm ăn coi bộ thiệt thà.

— Dùng thuốc của anh trị bệnh cho con nít thì khỏi liền.

— Tiền nong ông cũng lấy chừng mực lắm, không mắc như mấy người khác đâu.

Bà con đi chợ thường nói về anh như vậy. Có người khen ngay trước mặt, anh chỉ cười. Cái cười ngượng ngịu như chỉ quen với núi đồi hoang vắng mà không quên phô bày tình cảm ở trước phố chợ đông người, để lộ hàm răng xỉn màu ngồ ngộ như cái cười của đứa trẻ sún răng.

Dáng ngồi lăm lũi của anh thật tương phản với cảnh chợ nhức mắt những sắc màu, những ồn ào chát chúa của hàng rẫy quán tiệm, của những tốp lính người Việt, người ngoại quốc xộc vào, xộc ra, nghiêng ngả và của tất cả những âm thanh hỗn tạp, kì quái vốn có của một cái chợ tràn ngập hàng hóa. Màu áo chàm của anh càng tương phản với tòa cư xá Mỹ cao vời vời ở góc phố bên kia đường. Vào những lúc xế chiều, cái dáng nhỏ nhoi hơi khập khiễng của anh bị bóng rợp tòa nhà làm bạc đi xiêu vẹo. Anh ngược nhìn lên một chút, mặt hơi nhăn lại như bị ngộp thở rồi lại cúi xuống chậm rãi cất từng bước một.

Người bán thuốc đi tìm chỗ nghỉ đêm.

Vào những lúc ấy, nếu anh bót rụt rè đi một chút hoặc giả có ai đó đột nhiên gọi lại đưa nốt số tiền mà anh quên chưa lấy, có lẽ anh sẽ bắt gặp một đôi mắt từ xa đang dòy thẳng vào gáy mình. Dưới đôi mắt ấy là cái miệng mím chặt và phía trên vầng trán vuông căng ra, kéo đôi mắt xếch lên.

Chỗ nghỉ đêm của anh thường phụ thuộc vào tiết trời mưa hay tạnh. Mưa thì ngồi bó gối thu lu trên sạp hàng, tạnh lại nằm cong queo dưới bất cứ một mái hàng hiên nào. Gặp bữa kiếm được khá tiền, anh thường ghé vào cái quán trọ lợp mái tôn, tường ghép bằng vỏ đồ hộp gần bùng binh. Cũng có đêm trời trở lạnh, những người lính quân cảnh hoặc cảnh sát dã chiến đô

thành đôi lúc gặp anh đi thơ thẩn nơi này nơi nọ cũng như tất cả những đứa con bụi bặm của đêm không có mái lá che thân. Tóm lại chẳng có gì đáng lưu tâm.

Riêng đêm nay anh lại nghỉ ngơi trong một ngôi nhà nhỏ dưới chân cầu xa lộ. Đang trên đường đến bến xe với ý định nghỉ tạm qua đêm để sáng mai xuôi về Thủ Đức bán nốt số thuốc còn lại thì bà má từ trong ngôi nhà đó hốt hải chạy ra năn nỉ mời anh vào nhà chữa bệnh cho thằng cháu chưa đầy hai tuổi.

Thằng bé ba hôm nay sốt cao, lên cơn co giật, người ta mách ở Tân Bình có ông lang zếch chữa các bệnh trẻ con hay lắm. Chưa chạy đủ tiền đưa con đi nhà thương, nghe vậy mừng quá, chị tất tả định đi luôn. Bà mẹ lắc đầu: “Tối rồi. Đường đất bây giờ hỗn độn lắm. Đàn bà con gái một thân một mình đi không có được đâu. Để mẹ chạy ra chợ xem ông thầy thuốc nam còn đó thì rước về”. Nghe má nói phải nhưng nóng ruột, chị không chờ được. Vả lại, ông thầy thuốc nam đó mới nghe nói mát tay chứ thực hư đã biết thế nào.

Còn lâu mới tới giờ giới nghiêm mà đường phố đã vắng người qua lại. Thời buổi nhá nhem này, không ai đại gì ra đường buổi tối. Không gặp phải mấy người cảnh sát, quân cảnh giữ lại hạch sách cũng đừng bộn du thủ du thực làm rầy. Đó là chưa nói đến chuyện mấy cha lính Mỹ nhậu say rồi không còn đếm xỉa gì đến phép tắc giao tiếp với người bản xứ nữa. Tốt nhất là cú kín cửa cài then, không hay không biết gì cả.

Chị đi như chạy. Những cơn co giật của đứa con làm rú chân người mẹ. Chị đi mà không cần biết cái gì đã xảy đến với mình. Tuy nhiên tới đầu một cái hẻm tối hun hút, bước chân chị hơi chững lại, hẻm Đầu Bò! Cái tên này bao lâu nay thường gây lo âu cho những người qua đường. Người ta nói những dân dao búa tối nào cũng tụ bạ ở đây ăn uống nhậu nhẹt sau một ngày tởa ra làm ăn trên khắp các ngõ ngách trong thành phố. Và cũng tụ bạ luôn cả những cô gái làng chơi. Hình như cứ ở đâu có du đăng là ở đó có cái loại gái này. Nó tồn tại như bóng với hình, nương tựa, bổ sung cho nhau. Người non gan, ban ngày đi qua đây còn thấy rờn rợn chứ đừng nói ban đêm. Ngay cả cảnh sát an ninh nhiều khi cũng kiếm cớ lảng tránh hoặc phóng xe ào qua cho xong chuyện. Dính với đám này lằng nhằng lắm. Đã từ lâu, hẻm Đầu Bò tồn tại như một vương quốc riêng, ngoài vòng pháp luật.

Tất cả những điều tồn tại ấy chị đều biết nhưng bộ mặt tái xám của đứa con không cho phép chị phung phí thêm một phút giây nào nữa. Chị đi qua những căn nhà tối tù mù, bước trên những khối gạch, đá, xi măng xù xì, hốc hoắm. Một bóng đàn ông từ trong bóng tối tiến ra:

— Đi đâu đó? Lại đây cô em!

Không thèm trả lời, chị vẫn bước, để mặc cái bóng đàn ông ấy chưng hửng giữa đường. Chị đang đi gần tới một cửa tiệm mờ khói thuốc, có ba người đàn ông ngoảnh mặt nhìn dăm dăm ra cửa. Có lẽ họ ngồi đây đã lâu và bây giờ không còn gì để nói với nhau nữa nên âm thầm đốt thuốc. Chai lọ, chén bát nằm ngả ngón đầy bàn. Người ngồi giữa nhỏ con, chìm trong bóng tối, đầu chùn xuống vai như ông già, chỉ riêng đôi mắt là ánh lên cái vẻ ranh mãnh, lì lợm. Đôi mắt ấy vấp phải người đàn bà và nheo lại.

— Ủa! Con nhỏ nào kia?

— Lạ hoắc! Người ngồi bên trái mặc áo lính Mỹ rộng thùng hơi nhao đầu ra cửa, trả lời. Không phải bọn con gái tao bao ở đây.

— Chắc vậy không? Con nhỏ này trông được quá!

— Dạ chắc! Tôi nhớ kỹ mặt từng đứa mà anh Hai.

— Kỳ hê. Gọi lại đây coi.

Người thứ ba trung tuổi, thân thể to cao, đen đúa đứng dậy. Tấm lưng đồ sộ của anh ta che lấp cả khuôn cửa sáng đèn, phủ chụp luôn lên cái dáng mảnh khảnh của chị vừa sững lại.

— Cô kia đi đâu?

Nhìn lên một chút, không trả lời, chị tránh qua một bên định bước tiếp.

Cái bóng cao to chặn lại.

— Phép ở đây đã hỏi là phải trả lời. Đi đâu?

— Tôi đi mua thuốc cho con. Chị cau mày.

— Vậy chớ! Sao đi lối này?

— Đường phố là của chung mọi người. Tôi đi lối nào tùy tôi, ông tránh ra.

— Ai cha! Nói năng nghe cứng cỏi góm hà. Thế cô có biết chỗ này là chỗ nào không?

— Biết! Nhưng có can hệ gì đến tôi? Tôi đi mua thuốc cho con tôi.

— Thế cô có biết người ngồi trong kia là ai không? Ông ta chỉ vào người ngồi giữa có cặp mắt ranh mãnh.

Chị thoáng lạnh người. Chả nhẽ đó lại là Hai Băng Giá? Tay du đặng có tính tình lạnh lẽo mà cả Sài Gòn biết tiếng? Gầy guộc, nhỏ con, u uẩn... Đúng hẳn thật rồi. Hẳn đang ngồi đó với cái đầu không lay động, đôi vai so lên và đôi mắt nhìn chị mới sắc lẹm làm sao. Còn chị, lúc này toàn thân chị đã lộ ra dưới ánh đèn ống xanh lét, trong bà ba đen bình dị mà đã lâu lắm rồi các cô gái Sài Gòn không quen dùng. Chị chưa đầy ba mươi tuổi, nước da trắng xanh, đôi mắt đã sớm có cái nét buồn buồn, ẩn ức của những người đàn bà ít gặp may trong cuộc đời, song lại khiến cho khuôn mặt của chị toát lên vẻ đoan trang, nhân hậu cũng hiếm gặp ở cái thời buổi đàn bà con gái cứ thích đi diều ngoài đường với son phấn trét đầy mặt mày. Đôi mắt rất đẹp ấy rọi thẳng vào khuôn mặt xương xương của hắn.

— Biết.

— Biết là biết thế nào?

— Một người đàn ông nhiều tai tiếng.

— Cái gì?

— Ông đừng quát lên như thế. Để tôi đi! Con tôi đang đau nằm nhà.

Tên cao lớn giật mình nhìn sang người ngồi giữa. Người này vẫn không nhúc nhích, riêng đôi mắt thì mở to nhìn chăm chú vào người đàn bà pha một chút ngỡ ngàng.

Chị hất phăng mấy ngón tay nhờn nhờn của gã vừa mơn man lên cằm mình, lặng đi. Một cái gì uất nghẹn lên ngực. Khi bàn tay đó định ngó nguậy vào cằm chị một lần nữa, chị né mặt sang bên rồi tiến tới trước mặt Hai Băng Giá, nhìn thẳng vào tròng mắt sâu hút của hắn.

— Tôi đã nghe nói nhiều về ông nhưng tôi nghĩ ông khá hơn kia, không đến nỗi trắng trợn như thế này. Giữa đêm hôm khuya khoắt, tôi là đàn bà thân cô, thế cô, các ông muốn làm gì chẳng được. Thật yêng hùng! Nhưng các ông không được đụng đến phẩm giá của tôi. Mấy ông đừng tưởng đàn bà con gái chúng tôi ai cũng lòng dạ như các ông cả. Cuộc sống này khiến cho các ông không còn biết phân biệt ngay gian, phải quấy gì hết! Giọng chị trở nên giễu cợt. Nói vậy thôi chứ mấy ông làm chi có phẩm giá mà hiểu được phẩm giá của người khác. Đây! Tôi đã vào rồi đây. Mấy ông định giở trò gì thì giờ đi.

Không khí trong phòng lắng lại. Hai Băng Giá vẫn dăm dăm nhìn chị như nhìn một cái gì lạ lẫm. Tiếng chị lại vang lên, có chiều khê khàng hơn.

— Có thể các ông không có vợ con, các ông không hiểu. Nó đang... tôi cần mang thuốc về

ngay cho cháu. Nếu các ông thử có một đứa con.

Con mắt Hai Băng Giá hơi xấp xỉ lại, khiến cho khuôn mặt càng thêm u tối. Người mặc áo lính hắng giọng cười nhạt:

— Đây không phải rạp hát mà diễn tích tuồng cải lương nghe cô. Cô đáo để vừa vừa thôi! Ờ, có thể cô là con gái nhà lành thứ thiệt, nhưng đã lỡ đưa chân vô đây là coi như rồi. Không lăm đầu cũng lăm chân. Luật mà! Luật sinh tồn của tụi tôi đó cô Hai. Cô Hai ráng cảm phiền nhen! Lâu lâu mới được nghe một giọng nói ngang ngang, một vẻ người sạch sẽ thế này, cô Hai chớ làm tới để bọn tôi phải nặng tay, tội nghiệp!

— Không! Các ông để tôi đi. Tiếng nói của chị đã chớm có cái vẻ chờn chợn và chị ngoắt mình đi ra đường.

— Ý! Đâu có được! Gã cao lớn vội đưa tay chặn lại. Gã nhìn hau háu vào ngực chị.

Trong thoáng chốc, chị cảm thấy như nút áo mình bị bật tung ra. Chị co người lại và lóng ngóng đưa tay che ngực. Không! Chính cái câu nói của gã mới làm chị nổi gai lên.

— Sẽ có người đi mua thuốc cho thằng nhỏ con cô. Bây giờ cô cứ bình tâm ở lại đây. Cần thiết, thằng nhỏ sẽ được chở đi bệnh viện hoặc gọi bác sĩ riêng tới nhà. Cô ngồi xuống đây. Nhậu! Nhậu lai rai. Nhấp chút cũng được. Đừng ngại chi hết. Tối nay ông Hai có nỗi buồn, cô có thể giúp cho ông vui lên được đó. Chỉ một đêm thôi, sớm mai cô sẽ thấy con người mình khác hẳn đi, thèm khát yêu, thèm khát sống hơn, và cô lại có mặt bên thằng nhỏ với đầy đủ thuốc men, tiền bạc trong tay. Tuyệt! Ráng chiều lòng ông, cô sẽ có lợi. Trông đáng dấp cô, chắc cũng không khá giả gì, người nghèo ta giúp lẫn nhau. Nào ngồi xuống đi! Ngoan đi!

Chị vẫn đứng im, mắt nhìn xuống, bàn tay xanh xao bấu chặt vào cạnh bàn. Tư thế ấy khiến gã đàn ông to con không thể không đặt bàn tay gân guốc vào eo ếch chị với ý định kéo sát vào mình. Mắt gã mờ đi... bỗng gã ngật mặt, lạng người lùi trở lại. Chính những ngón tay nhỏ nhắn kia đã văng vào giữa mặt hắn một cái tát rất gọn. Rất đổi kinh ngạc, gã trọ miệng không ra mếu, không ra cười rồi với một cái khịt mũi trơ trẽn, gã lại nghe ngao vươn tay tới nữa. Rõ ràng cuộc đời gã đã không ít lần bị sưng mặt như thế này. Lúc ấy, mặc dù trên tay chị, chai rượu rỗng đã được đặt trước ngực để sẵn sàng vung lên tự vệ nhưng những người xung quanh vẫn không khỏi thầm lo cho cái thân hình nhỏ nhắn của chị khó mà thoát được sự nguyền ngấu bởi cánh tay đồ sộ của gã đàn ông đang cay đòn. Gã lại khịt mũi cái nữa to hơn, phả cả mùi rượu lẫn mùi hành tỏi vào mặt chị. Đúng lúc chị cầm lấy cái chai định vung lên thì Hai Băng Giá lạng lẽ đứng dậy.

— Thôi đủ rồi!

Nghe tiếng nói ấy, gã khổng lồ sững lại rồi len lén đi về chỗ. Chị hơi giật mình, đến lúc này chị mới nhận ra người này còn quá trẻ, chỉ trạc tuổi chị hoặc hơn một chút. Chân tay mảnh dẻ như một thầy ký. Khi anh đứng dậy, tất cả vẻ ủ dột, già nua gần như trượt xuống nằm ở chỗ cũ, cái còn lại là một khuôn mặt cân đối, thư sinh, thậm chí khá đẹp nếu không tiêu tụy, u sầu quá, giống khuôn mặt của người đau bao tử kinh niên.

Anh ta khẽ hất cằm. Hai gã đàn ông ngoan ngoãn đi ra không nói một lời nào. Riêng gã đàn ông cao lớn còn quay lại nhìn chị trong một cái cười hiểm ác: Nhẹ không ư. Nào! Bây giờ đối mặt với ống mi còn đáo để được nữa thôi. Anh ta lại hất cằm cái nữa. Đám người tò mò lỗ nhổ đứng bên ngoài cũng vội vã tản ra.

Trong phòng chỉ còn một mình chị với con người ghê gớm ấy. Ngõ vắng lại trở về sự vật vờ bình thường như mọi tối khác, ông trùm trẻ tuổi vẫn nheo nheo mắt nhìn chị không nói. Trước cái nhìn của con đười ươi ngăm ngúa con mồi để chuẩn bị xé xác ấy, chị bất giác thấy lạnh buốt chân tay và toan tìm đường tháo chạy. Nhưng phía sau, cánh cửa sắt đã đóng lại từ lúc nào. Chị lùi lại, dựa lưng vào tường chờ đợi...

Người ấy chỉ tiến thêm lên về phía chị một bước rồi dừng lại. Thế rồi, không có một chút xao động trên nét mặt tưởng như cả đời phiền muộn, anh ta nói nhỏ, tiếng nói mềm mại lạnh lẽo như của một người nào khác.

— Chị có thể đặt lại cái chai ấy trên bàn được không?

— Không đặt! Chị quắc mắt trả lời và càng xiết chặt cái chai trong tay hơn. Trời! Chị nghĩ. Thà hẳn cứ quát toáng lên như thằng vừa rồi lại đỡ sợ hơn.

— Chị đi mua thuốc ở Tân Bình phải không? Anh ta vẫn nhẹ nhàng hỏi.

— Không! Chị càng nép sát vào tường. Hẳn định giở trò gì đây? Chị cắn chặt môi và càng chú ý phòng ngừa.

— Chị đừng sợ! Anh ta lắc đầu thiếu não rồi đứng lui lại. Chả nhẽ tôi lại đáng sợ đến thế sao? Thôi được! Tôi sẽ không cần nói gì nữa. Bây giờ ta đi!

— Đi đâu?

— Đi mua thuốc cho thằng nhỏ con chị! Anh ta trả lời bình thản. Tôi sẽ đưa chị đi cho

nhanh, vả lại đi một mình qua ngõ này không tiện.

Không cần chờ chị trả lời, anh ta uể oải lấy từ dưới gối một vật gì đó nhét vào túi áo khoác rồi vẫn uể oải bước tới chiếc Vespa đậu ở lề đường. Trong nhà, chị vẫn đứng im, mắt mở to, cái chai trên tay từ từ hạ xuống...

Khi chiếc Vespa thẳng lại trước nhà, chị đã nghe thấy trong nhà đang vang lên tiếng nói lơ lớ của ông thầy thuốc nam mà chắc má chị đã đón được về. Chị khẽ thở phào, quay lại người đàn ông.

— Tới nhà rồi. Cám ơn ông Hai. Thiệt phiền ông quá!

— Tôi tên Lắm. Phan Hồng Lắm. Cùng quê Bến Tre với chị. Chị cứ gọi như vậy tiện hơn.

— Dạ! Anh Lắm cho tôi hoàn lại số tiền mua thuốc hồi nãy.

— Không có chi. Mai mốt nếu có gì cần chị cứ cho gọi. Đất Sài Gòn này không sùng sỏ không sống được, chị đừng ngại, ở đây tôi không có ai là người thân thuộc. Lúc mới gặp chị, nhìn vào mắt chị, tôi đã thấy có cái gì khác với... thôi tôi về. Chị vô với cháu đi.

Chiếc Vespa đã phóng vút đi. Chị đứng lại một chút, tần ngần. Hai Băng Giá... Hai Băng Giá là con người này sao? Nhưng tiếng khóc của con đã đẩy nhanh chị vào nhà.

Trong nhà thằng Chu Anh đang oằn người trong lòng bà nó và cạnh bên, ông thầy thuốc nam đang bôn từng thìa thuốc sóng sánh như mật ong vào cái miệng nhỏ xíu có đôi môi nóng đỏ của nó. Thấy tiếng động, anh ta quay ra gật đầu chào chị rồi lại quay vào gượng nhẹ với thìa thuốc, nhưng ngay sau đó anh lại quay ra và lần này thì thìa thuốc trên tay anh chao đi...

— Chào chú! Chú mới tới. Chị sà đến cạnh con. Má ơi, con đã mua thuốc rồi đây. Toàn loại tốt cả.

— Ừa! Bà má gật đầu. Bay đi lâu về, tao lo quá. Cứ để trị đủ liều thứ thuốc này đã. Từ tối tới giờ có vẻ êm.

Người bán thuốc vẫn đứng sững nhìn chị. Thấy chị nhìn lại, anh vội chớp mắt quay đi. Cặp mắt ấy hấp tấp dán vào khuôn mặt thẳng bé. Từ vầng trán anh, có một cái gì như một sự bàng hoàng dội lên. Có vẻ mỗi, anh không còn cầm vững thìa thuốc trên tay nữa, đành đứng dậy.

Chị... chị bôn cho cháu. Từ giờ tới sáng uống hai lần nữa. Mỗi lần hai thìa... tui... tui...

Chị quay lại, hơi ngạc nhiên. Chao! Một người miền núi mà sao có giọng nói ngọt ngào làm vậy. Và hình như cũng không có vẻ lơ lơ cả.

—Ồ, thằng nhỏ bị đau cái phổi mà. Bắt gặp cái nhìn hồ nghi của chị, anh nói vội. Đau nặng đấy nhưng không sao đâu. Cái thuốc của tôi nó thiêng lắm, chỉ mai là đỡ liền thôi.

Chị nhẹ người. Không hiểu nhẹ vì bệnh tình của con có chiều thuyên giảm hay vì tiếng nói ngọt ngào vừa rồi đã xóa đi hết cái băn khoăn của chị.

Thằng Chu Anh bỗng ợ một cái rồi quặn quại ho mấy tiếng khô khỏng, mặt nó đỏ vang. Nhanh hơn cả chị, anh nhào ngay người tới bế xốc nó lên cho thuốc khỏi trào qua miệng. Nét mặt anh giây phút ấy nhăn nhúm lại trông thật khổ sở. Cánh tay bế đứa nhỏ lập cà lập cạp. Trong thoáng chốc rất nhanh, chị thấy anh ghì sát đứa nhỏ vào ngực, mắt tối đi trong tiếng lấp bấp nơi cửa miệng không rõ câu gì. Thấy người lạ âu yếm, quý yêu con mình, người mẹ nào không mát ruột. Chị định lại đỡ lấy con nhưng như bị một làn sóng vô hình ngăn cản, chị chững lại. Trời! Bàn tay... bàn tay trái, sao lại giống bàn tay trái của anh thế? Bàn tay có những ngón vuông bè bè, có ngón trỏ bị lụi đốt trên cùng. Chị vội nhìn lên. Rờn rợn, nhưng không! Không phải khuôn mặt ấy. Kia chỉ là một khuôn mặt thật thà, xa lạ và nước da sạm cháy. Không! Làm gì có chuyện ấy. Chị lại thấy nhẹ nhõm và cười thầm mình sao độ này cứ hay ám ảnh vu vơ. Chị đưa tay đỡ lấy con. Cũng lúc ấy, chị bắt gặp ánh mắt của anh. Ánh mắt cháy bỏng, hun hút, thần thờ. Tim chị chợt đập rộn lên. Ôi! Con mắt... sao giống con mắt... không! Ngay lúc đó, đôi mắt kia đã dài dại đi rồi. Lại bậy nữa. Lần thứ hai chị tự trách mình. “À ơi! Ngủ đi con. Đừng ho nữa. Con ho má thương lắm! Con đừng trách má không dòm ngó nhiều đến con, không đi kiếm kịp thuốc cho con. Bây giờ má chỉ có mình con, má không thương con thì thương ai. Ngủ đi! Đừng ho nữa, sớm mai ngủ dậy là con của má sẽ khỏi liền thôi. À ơi...”

Tiếng nựng con của người mẹ như có sức hút kỳ lạ khiến người bán thuốc chao đảo, cứ muốn nhao về phía hai mẹ con, nhưng bằng một sự gắng gượng nhọc nhằn, anh lại lùi dần về phía cửa. Nhìn tinh thấy khuôn mặt anh méo xệch đi.

—Tui... tui xin phép bà và cô tui... tui đi.

Anh hấp tấp vợ quàng lấy túi thuốc.

—Ý, đâu có được ông thầy! Tiền nong tôi đã trả đâu.

—Dạ thôi. Mai mốt tôi lấy cũng được mà. Tiền chút chút mà... dạ, tui đi!

Lần này bà má giằng cái tay nải lại, vừa nắn nỉ vừa kiên quyết.

— Ông thầy đi đâu giờ này? Sắp giới nghiêm rồi, quân cảnh họ bắt đó.

— Không có bắt đâu. Tui quen hết rồi mà.

Anh xin lại cái tay nải, mắt nhìn dáo dác như kẻ định chạy trốn. Anh tránh không nhìn vào mắt chị nhưng tiếng chị đã khê khàng cất lên:

— Chú làm ơn ở lại với gia đình tôi một đêm, mai hẵng đi! Lỡ nửa đêm về sáng, cháu nó trở chứng, tôi biết đi gọi ai? Nghe má con tôi một chút đi chú.

Câu nói khiến anh đứng im, tay thông xuống. Anh nhìn đứa bé giẫy lâu rồi gật đầu.

Cùng với người bán thuốc, chị cũng không ngủ.

Tối nay sao nhiều việc xảy đến với chị quá. Thái độ bí hiểm của Hai Băng Giá, bệnh tình thằng nhỏ, nỗi lo lắng tới tuyệt vọng của chị mấy bữa nay bỗng như được trời phật phù hộ mà đỡ đi trông thấy, rồi cả sự tận tâm cũng như cung cách đối xử lạ lùng của ông thầy thuốc người Thượng nữa... Cái mắt nhìn, bàn tay thiếu đốt... cố xóa đi mà cứ thấy đầu óc nôn nao, cố quên đi mà quăng đời cũ cứ thấp thoáng hiện về. Bên kia vách, chị đoán biết người thầy thuốc cũng chưa ngủ. Lát lát, anh ta lại khê khê cựa mình. Mỗi lần thằng bé lên cơn ho, tiếng cựa mình lại mất đi, như con người ấy đang nín thở và để rồi tiếng cựa lại vang lên mạnh hơn. Rõ ràng chị cảm thấy có cái gì đó vừa vô hình vừa cụ thể cứ lớn mãi lên, sắc nét mãi ra, giống như sợi giây hư ảo nối liền giấc ngủ của đứa bé vào giấc ngủ của người ấy. Có phải như vậy không? Nhiều khi chị cũng nín thở. Chị bỗng sợ nghe tiếng cựa mình của người đó. Nó khơi dậy trong chị biết bao nhiêu điều chị đang cố quên đi. Nó đang hiển hiện ở bên kia vách, gần lắm! Sao ông không ngủ đi, hãy ráng mà nằm im cũng được. Chao! Con mắt... bàn tay...

Ngài đô trưởng bỗng thấy sáng nay trong người vui vẻ. Đêm qua ngài đã ngủ được một giấc ngon lành. Viên bí thư tin cẩn của tổng thống, người anh em đồng hao với ngài, trong buổi họp báo chiều qua đã nói riêng với ngài rằng: Ý định đưa ngài về làm tư lệnh một sư đoàn đóng ở vùng I của tướng Tổng tham mưu trưởng (vốn không ưa gì ngài) đã bị tổng thống phế bỏ. Cha! Chút nữa thì binh nghiệp của ngài tiêu ma đó. Từ ngày thụ huấn ở Mỹ về đến giờ, cả năm năm nay, ngài đâu có quen xông pha trận mạc. Đưa nhau ra đẩy để mà nường nhau ư? Chà! Cái lão đại tướng này thiệt là...! Ngài đã quen công việc ở đây rồi. Với cái đô thành chói chang ánh điện này, ngài đã phải tốn biết bao công sức và lộc lỏi, leo lên từng nấc để có cái chức tư lệnh thành phố mà bạn bè cùng lứa với ngài có ước mơ cũng không dám. Chính vì cái tin hết sức thú vị đó

mà sớm nay, một tờ báo đã cho chạy trên trang nhất câu tuyên bố trong lúc cao hứng của ngài: “Tôi cho rằng, trong khoảng từ ba đến năm năm tới đây, thành phố của chúng ta sẽ hoàn toàn được đảm bảo an ninh. Những bóng ma Cộng sản trước kia thường lẫn quất ở đây, bây giờ, sau cái tết ghê gớm vừa qua, có thể nói chắc rằng đã bị quét hết ra nghĩa địa, rùng rú.” Ngài lắc lắc đầu mỉm cười. Được đấy chứ! Nói trong khi ngà ngà mà nghe cũng được đấy chứ. Nói thiệt! Làm đô trưởng một thủ đô như vậy mà để cho một thằng cha võ biền nào nói năng cục mịch đâu có được. Ngoài cái đảm lược về điều binh khiển tướng, đô trưởng còn là sinh khí, là bộ mặt của toàn thành phố. Không phong lưu mã thượng, không lịch duyệt thông thái, bọn có học nó có coi ra cái gì. Ngài ngẩng nhìn khuôn mặt sáng sủa, bộ tóc chải cao và tấm thân mạnh mẽ ẩn sau bộ quân phục cấp tướng với vẻ hài lòng. “Có một nụ hồng hé nở ngoài kia. Tôi muốn ngắt tặng em nhưng e lại mất đi một chấm đỏ vào trời xanh”. Nếu không có ông bạn giáo sư ngồi bên thì có lẽ ngài hứng chí đọc to lên mấy câu thơ ấy của Hai-nơ rồi. Tuy vậy, sự có mặt của giáo sư lúc này thật tuyệt! “Đã bị quét hết ra rùng”. Chà! Dùng chữ quét vào đây thật gọn. Nó bao gồm cả thể lẫn lực mà nghe không sao. Tuy nhiên, không nên nói ba năm, một năm, hai năm thôi là vừa. Ba năm là hơi bốc. Nhưng cũng chẳng sao. Ông Thiệu còn nói tới những năm năm kia mà.

— Anh Luân! Anh uống đi chứ. Ngài vui vẻ, “Tôi biết anh xưa nay vẫn bị bệnh đau bao tử, nhưng không sao đâu. Rượu nhẹ, đàn bà uống còn lắc đầu mà”.

Ngài ngồi hẳn xuống, dáng bộ trân trọng.

— Tóm lại là thế này. Tôi rất rõ anh đang bận bù đầu với cái công trình “Sự tồn tại dai dẳng của các cộng đồng dân tộc vùng Đông nam Á”. Nhưng cũng xin anh nể tình bằng hữu giữa tôi và anh, anh bới ra ít ngày viết cho tôi cái “quân sử” về Sài Gòn của chúng ta trong và sau Mậu Thân. Tư liệu và phương tiện, anh sẽ có đủ. Còn công sức? Cái này chẳng nên nói với anh nhưng người Mỹ rộng rãi lắm. Cần phải cho thế giới biết về thực lực họ và thực lực của ta. Tất nhiên cả sức mạnh và khả năng quân sự của người Mỹ nữa. Anh cười đó à? Đừng, xin anh đừng cười. Anh vẫn giữ được cái kiểu cười chết người như ngày trước. Nhưng tôi yêu cái lối cười đó. Nó thông minh lắm. Thế nhé! Phải chính tay anh nhúng bút mới được. Không gì vinh hạnh cho những người lính chúng tôi một khi chiến công của mình được một giáo sư học danh tiếng như anh động bút vào. Chậc! Kể ra mặc cho bên Tổng cục chiến tranh chính trị họ làm cũng được, nhưng cái thằng cha đại tá trưởng phòng quân sự ấy dở ẹc. Lại khô khan, hời hợt, toàn số liệu chết cứng cho coi. Uống! Đúng ra phải điều lão ta trở về đơn vị cầm súng mà choảng nhau. Ngồi ở trung tâm mà chẳng có một chút đầu óc nào cả. Kìa! Anh lại cười nữa rồi. Bao giờ đứng trước anh tôi cũng có cảm giác mình đang làm một điều gì què kệch.

Giáo sư Luân chậm rãi đi ra cửa sổ nhìn xuống mặt đường. Ngược lại với ngài đô trưởng, ông thấy không vui. Trong thâm tâm, không muốn nhưng được mời gọi hai, ba lần, cực chẳng đã ông đành tới căn nhà đầy lính gác rần rì này. Xưa nay ông vốn không thích nhìn những bộ quân phục màu trắng hay màu xám, dù ở bên này hay bên kia. Và vả lại ông cũng có một chuyện riêng tư của gia đình có thể cần phải nhờ đến tiếng nói của người bạn đeo lon tướng này.

— Người ta chỉ đưa vào sử những cái đã qua, không lặp lại trong hiện tại. Anh tin rằng vùng đất này không còn lộn xộn nữa sao? Giáo sư hỏi mà không quay lại.

— Ít nhất cũng được mười năm không có lộn xộn lớn.

— Tức là anh hoàn toàn tin ở người Mỹ?

— Về tâm địa thì không. Nhưng về lực thì trước hết phải thừa nhận họ biết làm ăn.

— Phải chăng quân đội các anh không bao giờ biết làm ăn?

— Anh vẫn có những câu hỏi phản đề khó trả lời.

— Như vậy, anh mặc nhiên thừa nhận phía bên kia họ mạnh hơn các anh.

— Thôi! Thôi! Tôi là con nhà võ, anh tha cho tôi. Hồi còn đi học, có bao giờ tôi nói lại anh đâu. Tôi thêm cái đầu óc của anh. Bây giờ tôi cần anh giúp tôi trong chuyện này. Anh bằng lòng chứ?

— Tôi đã trả lời rồi thôi.

— Tôi không hiểu.

Viết lại thực trạng những ngày Mậu Thân tôi không làm được. Đó là công việc của báo chí, thông tin. Còn viết sử, tôi sẽ chắc không làm anh hài lòng đâu. Sử phải trung thành với mọi sự kiện nhỏ nhất, trung thành với sự thật. Sự thật bên trong các hiện tượng chứ không chỉ là kết quả. Nghĩa là tôi sẽ chứng minh rằng thắng lợi của ông Thiệu vừa rồi là vô nghĩa. Và nếu cho rằng họ thất bại thì cũng hết sức thiếu khoa học. Cái còn lại là sự hiện hữu của người Mỹ trên đất nước này. Sự hiện hữu của một lực lượng khách quan không nằm trong mối quan hệ nội tại của cộng đồng dân tộc. Lịch sử Việt Nam trong giai đoạn này không thể thừa nhận người Mỹ như là một động lực phát triển chính thống. Vậy thì sự thắng và sự thua cũng chưa có luận cứ để khẳng định. Điều này sử học bất lực. Có lẽ đó là một phương diện đơn thuần về chính trị với

tất cả những ưu thế của nó: Lạnh lẽo, quay ngoắt và vụ lợi.

— Được! Ngài đô trưởng thoát trở nên hào hứng, “Tôi xin được tranh luận với giáo sư. Giáo sư muốn nói kết quả của sự biến cố Mậu Thân vừa qua thành bại còn đang nằm trong hư thực phải không?”

— Không phải một mình tôi nghĩ thế.

— Thật là ngây thơ. Xin lỗi! Tôi muốn nói, anh Luân ạ, anh vẫn trong trắng và tốt bụng như trước. Anh nhìn vấn đề bao giờ cũng tròn trịa. Sau cái đòn này, ít nhất phía bên kia cũng choáng váng rất lâu mới gượng lại được. Ví dụ tình hình an ninh khả quan của thành phố chúng ta những tháng qua. Điều đó thua thắng thuộc về ai đã được lý giải rồi. Ít nhất cũng là về mặt quân sự.

— Nhưng tôi biết chính phủ còn rất lâu mới hết giật mình. Choáng váng hay giật mình chỉ là hai mặt của một tâm trạng. Và tâm trạng chiến tranh mới quyết định kết quả chiến tranh. Nếu anh không cáu, tôi xin nói thật: Ngay buổi họp báo chiều qua của anh cũng là dấu hiệu của sự giật mình. Người thực mạnh không bao giờ đại ngôn. Họ tỉnh táo nhìn nhận cú đấm của đối phương khá nặng, thậm chí gây đau nhức không chịu được nhưng họ cũng biết nện lại những quả đấm đau nhức không kém, hoặc đau nhức hơn. Theo tôi, thắng lợi của biến cố vừa qua và cái trật tự an ninh hiện nay thực chất chưa lấy gì làm đảm bảo. Anh không cho tôi là ảnh hưởng tư tưởng biện chứng của Mác chớ?

— Ô không! Sự thật dù phũ phàng vẫn thích nghe hơn lời ngọt ngào dối trá. Anh cứ tự nhiên. Dân chủ mà. Tôi rất thích nguyên tắc này. Nó có tác dụng mở rộng tầm nhìn. Tốt lắm.

— Vâng! Tôi vẫn muốn được nghe nhắc lại điều hệ trọng hơn hết là tâm trạng. Tâm trạng của con người. Và con người luôn luôn gắn với môi trường nó tồn tại. Môi trường bây giờ xáo trộn quá! Mọi giá trị luân lý đều bị đảo ngược, mọi nề nếp, chuẩn mực đều bị lật nhào. Đâu đâu cũng thấy đồng tiền, đồ vật và sắt thép chế ngự lên tất cả. Hoang mang và bất lực, con người sống cầu thả, sống bừa phứa. Một khi đã mất tin ở tương lai, tất yếu sẽ sống vội trong hiện tại.

— Anh đang nói về đức tin?

Đúng! Do không yêu và không tin vào một cái gì cả nên hàng ngày con người tự tước bỏ đi cái phần người nhất của mình là hoạt động. Chỉ sống không thôi thì chưa phải là con người anh ạ! Sinh vật nào mà chả sống. Do đó thật khó nghĩ rằng những con người nhột nhật như thế lại gánh được những trọng trách, bảo vệ được sự sống còn ở chính thể mà các anh trải qua bao

cuộc đảo chính, cách mạng mới thiết lập nên được. Tất nhiên con người ở phía bên kia tôi không được rõ lắm. Có thể họ cũng là những kẻ cuồng tín đang lao theo một mưu đồ chính trị mà quên đi cái lý tưởng nhân văn. Nhưng xét đến cùng, bất cứ một dân tộc nào để xảy ra nội chiến vì những bất đồng của một cá nhân, của một nhóm người thì hết sức phản lịch sử. Nhất là dân tộc lại chấp nhận để cho một kẻ khác đứng ngoài xúi bẩy, thậm chí tiếp sức. Anh thử lang thang ra đường phố một ngày coi! Ô uế không còn ra cái gì nữa. Như thành phố của một quốc gia khác. Điên đảo, quay cuồng. Một quốc gia mà cái nền nã nhất của dân tộc đang mất đi. Một lối hiện sinh bản năng đang ngự trị. Chính vì thế mà tôi không tin vào sự ổn định trong vòng hai, ba năm lại đây của anh.

Ngài đô trưởng giơ hai tay lên trời cười vang tỏ vẻ thú vị. Nhưng ngay sau đó, ngài bỗng trầm ngâm.

— Xưa nay tôi vẫn biết anh không ưa thích chính trị. Nhưng quả thật, tất cả những lập luận của anh vừa rồi khiến tôi chông chênh. À, những ngày lộn xộn ấy anh ở đâu? Ngài quay đi búng tàn thuốc, làm như vô tình hỏi câu đó.

— Ngay tại đây thôi. Viết sách, nghe súng nổ, ngắm nhìn thời cuộc và nếu có thể thì rút ra một vài kết luận. Chúc năng nhân chứng mà.

— Tóm lại anh không muốn cộng tác với tôi trong chuyện viết sử này?

— Để... Để tôi suy nghĩ thêm - ông dẫn đo một chút rồi nói khẽ. “Độ này tôi đang bận tâm vì thằng Hải, thằng con độc nhất của tôi, chắc anh còn nhớ?”

— Hả? Không! Có! Có nhớ chứ. Đột nhiên ngài tỏ ra lúng túng, “Sao lại không nhớ. Một nhạc sĩ thời danh”.

— Tên tuổi vì nghệ thuật thì ít, vì chơi bời xả láng thì nhiều. Suốt đêm ngày chỉ đắm chìm trong nức nở và ái tình. Một thằng đàn ông cạn khô, mất hồn người, thiệt là rầu. Anh ạ! Tôi...

— Tôi hiểu. Ngài đô trưởng thân mật vỗ vỗ vào tay ông, cắt ngang. “Thì ra chính vì cậu con nghệ sĩ mà ông bố mất tin ở con người, ở xã hội. Chết thật!”

— Không hẳn như vậy, nhưng, cũng rất có thể như vậy. Vì nó là sản phẩm của môi trường. Với môi trường này, tôi e rằng nó sẽ không lấy lại được bình thường. Ngày trước, nó là một thằng bé khá, có tâm hồn, trung thực và nhiều khát vọng lành mạnh. Bây giờ nó sống vật vờ như cái bóng. Nó không cần biết nó là ai, không hoàn toàn làm chủ được bản thân mình. Một thể hệ trôi nổi và dựa dẫm. Anh ạ! Tôi có một chuyện muốn...

— Anh lại rơi vào bẫy rồi. Ngài đô trưởng cắt ngang. “Tôi thì nghĩ khác. Cậu con anh đang thực hiện cái phần tự do nhất, cái phần người nhất của nó. Giai đoạn này con người cần phải có lối sống thực dụng. Lối sống này sẽ tạo nên sức mạnh cần thiết cho quốc gia. Chà! Nếu anh biết được lối sống ép xác của những người phía bên kia? Thật là kinh khủng.”

— Tôi chưa thật tin. Ông nói và nghĩ rằng mình không nên đem chuyện riêng ra nhờ vả lúc này.

— Xã hội ta bây giờ đang sao chép lối sống Mỹ, một cách sống “sít” thì đúng hơn. Có quốc gia nào tự tồn tại bởi những con người chuyên đi bắt chước những cái bên ngoài. Thà cứ sống khổ hạnh như phía bên kia lại giữ được bản ngã của mình. Anh hiểu dùm, đây tôi không nói chuyện chính trị. Thú thực tôi không hiểu những người cách mạng lắm và tôi cũng chưa có ý định tìm hiểu.

— A! Thiệt vừa dịp. Ngài đô trưởng bật ngón tay đánh tách một cái. “Ngay bây giờ tôi sẽ cho anh tiếp xúc với một mẫu người cách mạng. Hẳn là một sĩ quan đặc công có một thời đánh dấm khét tiếng. Nhưng rồi hẳn vẫn là hẳn. Tức là hẳn vẫn thềm làm một con người ăn uống, ngủ nghỉ, như mọi người bình thường khác. Một con người hoàn toàn đánh mất lòng tin. Nói chuyện với hẳn anh sẽ thấy thú. Còn cái mục kia hả? Tùy anh, tôi không ép đâu.”

Ngài đô trưởng bấm chuông. Một đại úy còn rất trẻ, có ria mép hiện ra ở ngưỡng cửa.

— Thiếu tá Xanh còn chờ ngoài đó không anh Thuần?

— Dạ còn.

— Tốt lắm! Anh mời hộ thiếu tá vào đây.

Có tiếng giày bước rất êm đi vào. Giáo sư Luân nhìn lên. Đó là một người đàn ông tầm thước, bộ âu phục màu xám nhạt cắt rất khéo, vầng trán vuông lúc nào cũng căng ra như muốn kéo đôi mắt xếch lên. Cái miệng anh ta nhỏ, mỏng, luôn mím lại như sắp bật nói ra một điều gì mà cũng không bao giờ định nói ra điều gì cả. Kín bưng và buông thả. Và đôi mắt nữa, mặc dù trong phòng sáng choang ánh điện nhưng nó cũng không sáng lên được chút nào. Một thứ mắt dôi nhìn vào trong. Mỗi mệt, man dại và căng thẳng. Tóm lại, thoát trông, người đàn ông tầm thước này dễ gây ấn tượng, mau khêu gợi sự tò mò của người khác.

Giáo sư chăm chú nhìn anh ta. Còn anh ta không nhìn ai. Với cái dáng của một người đã quá quen những con mắt lạ lẫm nhìn vào mình, anh ta ung dung đi lại bàn, ngồi xuống. Và cũng rất

ung dung, rút một điều thuốc đưa lên miệng. Giáo sư quay mặt đi. Hình như ông đã gặp con người này ở đâu một lần rồi thì phải? Ngài đô trưởng tự tay rót cho anh ta một ly rượu macten đầy. Anh ta đỡ lấy uống một cách thận trọng hơi có phần lơ đãng nhưng không dấu được cảm giác ngon lành. Đây là một kiểu người khép kín, biết tận hưởng khoái lạc cuộc đời nhưng không tập trung vào một cái gì chính yếu cả. Bằng con mắt nghề nghiệp, giáo sư thầm đánh giá. Và bất giác ông lảng tránh tia nhìn của anh ta đột ngột phóng tới. Cái nhìn rờn rợn này, hình như ông cũng thoáng gặp ở đâu.

Như giới thiệu một người bạn tri kỷ, lại như khước trương một món hàng quý, ngài đô trưởng quàng tay ôm lấy một bên vai anh ta rung nhẹ.

— Đây! Thiếu tá Xanh đây, người hùng của Việt Cộng và bây giờ cũng là người hùng của chúng ta. Một người thức thời. Hy vọng tới đây anh sẽ phụ giúp giáo sư một cách đặc lực để hoàn tất cuốn quân sử độc đáo này. Một tài liệu sống vô giá đó anh Luân!

Thiếu tá Xanh chợt đứng dậy:

— Thừa thiếu tướng! Tôi có chuyện cần trình gấp lên ngài.

— Chắc không phải chúng ta sắp mở một cuộc tổng tấn công nữa chứ?Ồ! Vậy thì cứ chậm rãi. Ngày rộng thẳng dài, lo gì. Hình thành cho được một bộ quân sử lúc này là cần nhất.

“Cần cho cái ghế của ông chứ gì”, viên thiếu tá nghĩ.

— Dạ! Tùy thiếu tướng.

Rõ ràng anh ta tỏ ra khó chịu khi có mặt vị giáo sư gầy yếu ngồi đây. Giáo sư Luân đọc được ý nghĩ đó và ông nhận xét: Một phong độ giả tạo, một giọng nói giả tạo, không thật. Ông đứng dậy cầm lấy ba toong.

— Các ngài cứ luận bàn công việc. Tôi phải đến Vạn Hạnh. Bữa nay có tiết giảng.

— Ủa! Còn cái chuyện tôi nhờ anh?

— Mấy bữa nữa tôi sẽ “phôn” cho anh.

— Thế anh không ở lại dùng cơm trưa với tôi sao? Đã lâu lắm rồi chúng ta chưa ăn bữa cơm gia đình, có cả thiếu tá Xanh đây nữa. Tôi đảm bảo tiếp xúc với ông ta, giáo sư sẽ thay đổi được khá nhiều quan niệm.

Ngài đô trưởng bắt tay giáo sư thật chặt. Ra tới cửa, ngài nói nhỏ vào tai giáo sư:

— Tình hình này phải biết giữ mình. Không phải ai cũng hiểu anh được như tôi đâu.

Tôi nói vậy chắc anh hiểu.

Giáo sư Luân nhún vai không nói và đi luôn. Ra tới đường ông mới vỡ lẽ ra rằng mình chưa hề gặp con người tên Xanh ấy bao giờ cả, nhưng vẻ mặt anh ta thì ông không lạ, tất cả những kẻ tráo trở đều có những nét hao hao giống nhau. Và ông mừng thầm đã không đưa việc cậu con trai ra lúc ấy.

Ông không đi đến đại học Vạn Hạnh mà lộn trở lại nhà. Ông thấy có chuyện cần phải nói với đứa con trai. Nói ngay hôm nay chứ không thể để một buổi nào khác. Nếu vẫn thế thì đầu tuần sau nó đã phải đi rồi. Điều ấy đau đầu vô cùng.

Cùng lúc đó, trên căn phòng có tường cách âm ông vừa rời khỏi, ngài đô trưởng nghiêng hẳn đầu về phía thiếu tá Xanh để nghe cho rõ.

— Nó đã xuất hiện được bữa nay. Thằng Xuân! Dạ thằng Xuân! Tôi không thể làm được, mặc dù nó đã cải trang trông giống hệt một gã người Thượng.

— Một gã người Thượng? Ông không nhầm đấy chứ?

— Đối với người khác thì nhầm nhưng với tôi thì dù cho nó có cải trang thành quỷ tôi cũng nhận được. Đây là một thủ đoạn cải trang hoàn toàn mới lạ của chúng nó. Một gã người Thượng ngồi bán thuốc nam giữa phố chợ nhộn nhịp người! Chà. Thoạt đầu tôi cũng không để ý vì nó khác quá! Khác hẳn. Một bộ mặt được là ủi kĩ lắm mới có thể được như thế. Nhưng dần dần tôi thường thấy nó hay làm bộ lảng vảng ở khu cư xá Mỹ. Một thằng bán thuốc thông thường thì chỉ muốn bán chác cho nhanh rồi lo cuốn xéo về nhà ôm vợ. Thằng này buôn bán khùng khỉnh, không có vẻ gì ham lời ham lãi cả. Nhưng tới khi tôi nhìn thấy bàn tay nó đếm tiền, hai bàn tay có chín ngón thì tôi đã ngơ ngợ. Và đến lúc nhìn vào mắt nó thì con mắt lạ lắm! Chỉ có nó mới có thể có con mắt kì lạ như vậy.

— Sao anh nói sau khi trốn tù nó đang bị treo giò ở hậu cứ?

— Dạ! Chính thế mà tôi vẫn chưa đoán chắc.

— Lúc này nó đang ở đâu?

— Đêm qua nó vào một gia đình ở chân cầu xa lộ cho thuốc một đứa bé bị bệnh rồi ngủ luôn

đấy. Sáng nay nó lên xe lam ngược xa lộ đi đâu không biết. Tôi đã cho bám.

— Ô kê! Anh tinh nhanh lắm. Nếu không có những người từ trong ruột chúng nó chui ra như anh thì quỷ mới biết được. Chà! Lảng vảng ở khu cư xá Mỹ à? Chuyện không còn đơn giản nữa rồi. Một tuần nữa cuộc lễ quan trọng sẽ diễn ra ở đó. Nè! Có thể ở đâu đó phía bắc xa lộ nó có cơ sở? Và ngay cả cái gia đình hôm qua biết đâu cũng là một thứ trạm cung cấp tin tức? Phải đặt ra nhiều giả thuyết, phải tung lực lượng phong tỏa khắp nơi và phải hết sức kín đáo. Nhưng mà sao có thể nhanh thế được? Tôi chưa thật tin lắm. Hay là...

— Ngài cứ yên tâm - hấn chau mày - Bằng cách nào đó tôi sẽ đích thân kiểm tra lại.

— Tôi tin ở thiếu tá. Thế còn gia đình ở chân cầu đó là gia đình nào? Chắc là thân cộng hay người nhà Việt cộng chứ?

— Thưa ngài! Một gia đình may mắn bình thường mới dời nhà từ Bến Tre lên được gần năm nay. Để tôi điều tra thêm.

Thiếu tướng đi lại trong phòng, đầu gật gù.

— Chà! Bán thuốc! Bán thuốc à? Ghê gớm thật. Coi chừng ông bạn trí thức của tôi lại có lí hơn chúng ta, ông Xanh! Ông toàn quyền hành động, không cần phải viện đến bên Tổng nha nữa, chậm chuyện, ông nên nhớ coi như nó có mặt ở Sài Gòn này giờ nào là giờ đó không yên đâu.

Hoàng Xanh cúi thấp đầu xuống nói nhỏ như nói với riêng mình:

— Dạ! Cái đó thì tôi hiểu.

— Còn cái ông bạn giáo sư của tôi nữa? Cũng thật là khó hiểu. Có lẽ tôi phải qua bên ông đại tá cảnh sát trưởng một chút. Tất cả đều có thể xảy ra.

Tới nửa đường, Thiếu tá Hoàng Xanh ghé vào một tiệm cà phê vắng vẻ, kiểm chỗ kín đáo ngồi. Ngồi chưa ấm chỗ, hấn lại đứng dậy. Li cà phê bốc khói vừa mang đến, hấn móc túi trả tiền rồi đi luôn. Tưởng con người này đang có gì vội vã nhưng ra đến cửa, hấn đứng lại nheo nheo mắt nhìn người qua lại một lúc rồi chặc lưỡi đi tắt qua đường. Rõ ràng điểm hấn định tới chỉ mới xuất hiện trong đầu. Một chiếc xe lô phóng qua phun khói vào người hấn. Mặt hấn nhăn lại, Nhăn lại không phải vì khói mà vì tiếng động cơ rền rĩ như một tràng đại liên bắn gần xoi xói vào óc. Hấn lững thững đi đến căn nhà nhỏ nằm khuất trong một ngõ vắng có nhiều bóng me. Dừng lại một chút ở cách cổng phủ đỏ bông giấy, hấn tiếp tục bước đi. Đến đầu ngõ

không hiểu ngầm nghĩ thế nào hẩn lại lộn lại. Tiếng chuông rè rè nghe lạc lõng. Một thiếu phụ không còn trẻ trung nhưng khá đẹp ra mở cửa. Thấy hẩn thiếu phụ reo khẽ lên một tiếng rồi vội đuổi con chó Nhật sấp xù lông ra sủa.

... Hẩn ngả người trên sa lông, chân duỗi thẳng, mắt nhìn dính vào tấm gương to treo ở giữa phòng. Điều thuốc không được rít, khói cay xông lên làm hẩn chớp mắt. Thằng người trong gương chột hiện ra. Hẩn đẩy ư? Trông cũng được đó chứ. Trán cao, vai rộng, mặt cương nghị. Có lẽ mình mặc bộ này hợp hơn mặc quân phục? Hẩn nhướn mắt to lên rồi lại vội nhú lại ngay. Lâu nay hẩn không quen nhìn thẳng vào mắt mình. Hẩn đứng lên đi ra cửa sổ rồi lại quay vào, ngồi xuống. Hẩn thấy trong lòng sao cứ bồn chồn. Đôi mắt ấy, phải chính đôi mắt ấy cứ lửng lơ ở trước mặt hẩn. Đi một mình ngoài đường không được, hẩn phải đến đây cũng như sau mỗi lần thấy có điều gì bất ổn trong đầu, hẩn lại tìm tới ngôi nhà này. Thiếu phụ đang cúi xuống nhìn hẩn, đôi mắt mơn trớn. Hẩn lăm lì đứng dậy đi những bước ngắn và chậm trong phòng.

Đến cạnh thiếu phụ, hẩn chững lại, không chủ đích. Một thoáng tần ngần. Bằng một động tác cũng rất quen thuộc và thành thạo, hẩn nhẹ nhàng xoay vai thiếu phụ vào lòng mình, nhưng đúng vào cái lúc đáng lẽ đưa bàn tay ám khói ra phía đầu giường tắt đèn thì hẩn lại từ tốn đứng dậy, rồi cũng rất từ tốn hẩn lặng lẽ đi ra khỏi phòng.

Thiếu phụ mở bừng mắt không hiểu hồi lâu, thì vật mình xuống nệm, mặt vẫn còn đỏ lựng: "Thằng điên!"

Hẩn nhìn đồng hồ.

Chưa tới giờ nhận báo cáo. Đi đâu bây giờ? Hẩn thật không muốn ngồi vào cái bàn sắt nặng nề màu xám trong phòng làm việc của hẩn một chút nào. Hẩn định tạt vào tiệm ăn gọi mấy món đồ nguội song không thấy đói. Mấy hôm nay, kể từ lúc tình cờ gặp người bán thuốc ở chợ, hẩn cứ thấy nôn nao như sắp gặp một điều gì ghê gớm. Song có lúc, chính cái điều ấy, hẩn lại cảm thấy như mình đã trải qua rồi. Rượu không làm cho hẩn bình tâm. Từng bước một, để giày hẩn tỉ mỉ đếm gạch trên hè phố.

Vậy là hẩn đã trở về cái thành phố này gần trọn năm rồi. Một năm trôi qua kỳ lạ đến nỗi nhiều đêm thức dậy, hẩn bàng hoàng không hiểu mình đang ở đâu. Lí lịch hẩn cũng khúc khuỷu như tâm trạng hẩn. Ba năm làm thư ký cho chủ tịch nghiệp đoàn taxi, hai năm thoát ly ra rừng, lại ba năm vào thành với danh nghĩa một ký giả trẻ tuổi và tháo vát. Hẩn đã có mặt hầu hết ở tất cả các trận đánh và chưa hề thất bại lần nào. Hồi ấy cách mạng dâng cao như thác lũ. Với

chỗ đứng của một chiến sĩ biệt động đô, đã có một thời kì hấn là tượng trưng cho lòng quả cảm, trí sáng tạo, và ý chí không khoan nhượng với kẻ thù trước con mắt đồng đội. Cấp trên tin cậy năng lực chiến đấu của hấn. Toàn bộ phẩm chất người chiến sĩ biệt động cũng hàm chứa trong cái năng lực đó. Người ta tiếp tục trao cho hấn những nhiệm vụ ngày một nặng nề hơn. Hấn hoàn thành trót lọt. Có đợt, hấn nằm lì ở thành tới cả nửa năm trời để theo đuổi một mục tiêu. Không sao! Thế nào rồi con người ấy cũng sẽ tìm được một cách đánh mới lạ. Họ không từ chối bất cứ một lời yêu cầu nào của hấn. Đồng đội cũng không tiếc gì, kể cả tính mạng, tù đầy để hấn chú tâm vào công việc.

Cũng chính trong thời gian đó, hoàn toàn vượt ra ngoài ý muốn của hấn, cái tâm bên trong hấn dần dần bị mềm đi. Thành phố như một cái xoáy nước khổng lồ làm cho hấn chóng mặt. Những lần trở về hậu cứ, bạn bè thấy hấn ít nói hơn. Và những khó khăn trong các trận đánh qua miệng hấn cũng nhiều dần lên. Ai có thể, kể cả hấn, ngờ được rằng, trong quá trình tấn công vào kẻ thù, người lính ấy đã từng phút bị bản chất kẻ thù tiêm nhiễm trở lại mà không hay. Từ nhức óc với nhịp điệu cuồng loạn của phố phường, đến chỗ thấy dần dần quen tai. Từ xót xa với lối sống đàng điếm, mất hết sinh khí đến chỗ hấn bỗng thấy thương cảm để rồi chắc lưỡi: “Biết làm sao khác được! Chân lí còn nằm ngoài tầm tay của họ”. Lạ lùng hơn nữa, những thằng mặc áo lính quốc gia, áo lính ngoại quốc, những thằng người mà trước đây mỗi lần thoáng nhìn thấy là hấn muốn xiết cò ngay, bây giờ trong hấn chỉ nảy sinh một cảm giác xa lạ. Xa lạ thường là cái đi của sự gần gũi. Và nổi lên trên tất cả là những trận đánh nối tiếp mãi không thôi, biết chừng nào mới là trận cuối? Tuổi tác hấn cũng không còn trẻ nữa, lại thêm những vết thương sau mỗi trận lại nhiều hơn. Rồi cuộc đời sẽ đi đến đâu? Đám sương mù ảm đạm ấy lờn vờn trước mắt hấn. Thế là hấn quên. Quên dần màu lá rừng, quên dần khúc sông nước lớn lại ròng nuôi hấn bằng cá bằng rau, quên luôn cả những khuôn mặt xanh xao thiếu năng của đồng đội. Nếu nhớ thì hấn chỉ còn nhớ bộ mặt lạnh như tiền của người đội trưởng, cấp trên trực tiếp của hấn. Trong một trận đánh, hấn tự động bác bỏ phương án của viên đội trưởng này. Đó là một lối đánh thí mạng, không có hiệu quả và phơi bày toàn bộ bí quyết binh chủng. Hấn nói thế và bộ mặt lạnh như tiền kia trút xuống đầu hấn cả một đồng quan điểm, lỗi lầm này nọ. “Tôi không hèn trước chúng nó thì tôi cũng không thể hèn trước anh. Mệnh lệnh của Đảng, tôi xin chấp hành”. Hấn nuốt giận lao vào trận. Trận đánh thất bại, hai người không trở về. Chính hấn cũng bị thương. Hôm sau hấn nằm lì nhận một kỉ luật tạm đình chỉ công tác sau khi đã giáng thẳng cánh vào mặt người đội trưởng ấy một cái tát. Nửa tháng sau, bộ tư lệnh thành xác minh phương án của hấn là đúng và quyết định điều viên đội trưởng ấy về phía sau. Nhưng muộn rồi. Lại thêm một sự u uất vào trong cái bã bời đang hình thành trong hấn. Hấn sống trầm đi, tách biệt mọi người. Mưa bao giờ cũng gọi mung lung. Mưa trong rừng càng

mờ mịt. Còn phải sống cảnh này đến bao giờ nữa? Kẻ thù sao sống dai thế? Giết được thằng này nó lại mọc thêm thằng khác, ác ôn hơn. Bạn bè cũ quay đi quay lại hy sinh phần lớn. Bao giờ đến lượt ta? Thôi thì cứ đến cho xong. Chờ đợi điều bất hạnh còn ghê gớm hơn chính sự bất hạnh. Nhưng nó chưa đến thì hẳn phải nghĩ cách thức làm sao tránh được nó. Đêm chụp xuống, hẳn đã nghĩ đến chuyện vin vào sức khỏe để được về phía sau. Hoặc cố tạo ra một vết thương trầm trọng nào đó để có cớ lên cơ quan hậu cứ ngồi. Hay là... hẳn đã nghĩ loáng thoáng đến chuyện nếu bị bắt? Nhưng sáng ra, khi trên sông tràn ngập ánh nắng, hẳn lại không làm gì cả. Hẳn thấy mình tỉnh táo hơn và dưới kia, Sài Gòn với những mục tiêu, với những con người, phố xá lại kích thích trí tưởng tượng của hẳn. Nhưng rồi chỉ vài ngày sau, những ý nghĩ u ám ấy lại trở về. Những trận đánh không còn hiệu quả. Những tin tức thưa dần đi. Bạn bè thông cảm với hẳn. Cấp trên cũng chẳng nghĩ gì. Kẻ thù ngày càng có kinh nghiệm hơn, nghề đánh giặc đâu phải chỉ toàn có chiến công. Năng trong rừng thật mỏng. Số phận hẳn sao mỏng manh. Số phận tất cả những người trong rừng đều mỏng manh. Dằng dặc quá. Những tòa nhà cao tầng, những âm thanh phố phường lên về ủa ngợp trong cái đầu trống rỗng của hẳn. Hẳn thêm được sống cái cuộc sống đời thường, không lo lắng, sáng dậy uống li cà phê nhàn tản, đêm lên giường nằm nghe sương rơi.

Hẳn khát khao được sống như những con người yên hàn trong kia. Khao khát được gần gũi, được làm chủ hoàn toàn cô người tình của hẳn. Ôi chao! Sao ở đời lại có một người đàn bà ghê gớm đến thế được? Thị đã từng sống với hai đời chồng Mỹ. Và cứ sau vài năm, thị lại trở thành góa phụ. Nhưng số tài sản dành cho một góa phụ Mỹ lại nhân lên. Những cuộc nhân duyên ấy đến nay đối với hẳn vẫn còn là điều bí mật. Hẳn cũng chẳng cần biết làm gì. Miễn là mỗi lần gặp thị, hẳn được chiều chuộng, được âu yếm. Thị là tất cả, là khát vọng, là bù đắp, là nơi nương tựa linh hồn của hẳn. Tòa nhà một tầng xinh xắn ở ngõ vắng với rượu, thuốc thơm. Con chuồn chuồn không bút nổi ra khỏi nhựa mít nữa. Không hề gì. Nhiệm vụ và ái tình là hai cái khái niệm tách rời, không có khả năng tác động đến nhau. Hẳn biện luận thế.

Ngày trước, hẳn muốn trở về sau trận đánh sáng rực như một vị anh hùng. Nhưng núi rừng u tịch không có chỗ cho hẳn phát sáng. Và làm sao mà sáng mãi cho được. Thật là ấu trĩ! Hãy sáng cho chính mình là đủ rồi. Cuộc đời có ai thương mình ngoài mình thương mình ra. Anh hùng và ti tiện, kẻ thắng và người thua cũng đều bình đẳng với nhau dưới mồ. Cuộc đời ngắn ngủi. Bản thân cuộc đời không có giá trị gì. Người thông minh là người biết tạo ra cái vui trên cái không có giá trị ấy. Đày đọa thân mình làm gì cho nhọc xác. Mắt bên trái hẳn nhìn sự vật rạch ròi ra, nhưng mắt bên phải lại tối xầm lại. Trái tim hẳn cũng chia hai phần nóng lạnh không rõ ràng.

Và rồi sự giằng xé ấy hứng đón cả cuộc tổng tấn công Mậu Thân. Như một chi tiết máy, hấn vận động cùng với guồng. Vận động vô tri và xộc xạch. Đồng đội ngã xuống nhiều. Hấn vẫn sống. Kẻ thù phản kích ác liệt. Hấn vẫn sống. Nhưng cái buổi sáng quái ác hấn và đội trưởng ba Xuân, người thay thế viên đội trưởng cũ, bị bủa vây bốn phía không còn một tấc sắt trong tay thì cái chi tiết máy ấy bị văng ra. Những ngày trong khám tối, phần lạnh đen trong tim hấn đã hoàn toàn ngưng trệ. Hoảng hốt, không còn biết phải bám víu vào một cái gì nữa, hấn chỉ cần sự hiện diện của mình trên mảnh đất này, hiện diện dưới dáng vẻ nào cũng được, miễn là tồn tại. Và tối hôm ấy, để mặc người đội trưởng bê bết trên vũng máu của những trận đòn thù, hấn gõ cửa xà lim để xin được bước sang một thế giới khác. Giây phút cuối cùng, hấn còn kịp nhận thấy đôi mắt của người bạn tù trăn trăn nhìn mình. Đôi mắt...

Bước chân hấn vẫn đếm gạch trên hè đường. Đã tới giờ hấn cần có mặt ở công sở để nhận báo cáo. Có lẽ tới đây phải xin thiếu tướng đặt một trụ sở riêng hoặc tự chọn địa điểm liên lạc với tay chân cho tiện làm việc. Hấn rất cần đơn độc. Hay nói đúng hơn, hấn không muốn tiếp xúc nhiều với những nhân viên an ninh cùng phòng. Họ cười đó, nói đó, tăng bóc hấn om xòm đó nhưng vẫn thấy giả tạo thế nào. Không ít lần hấn đã thấy những ánh mắt cầu cạ thoáng chút giễu cợt hướng về mình. Lão trung tá trưởng phòng có lần vỗ vai hấn thật mạnh: “Chú mày làm ăn khá đó. Mới nhập cuộc có hơn nửa năm mà đã có vẻ con nhà lắm. Ráng lên! Cứ đà này chỉ vài tháng nữa là chú mày vượt đàn anh dễ ợt”. Hấn bỗng thấy tê tái. Sao hấn có thể vỗ vai mình như vỗ vai một kẻ làm thuê như vậy được? Mình có phải em út của hấn đâu mà đàn anh với chẳng đàn em? Mà lại rất một bọn giỏi chơi gái hơn giỏi đánh đấm nữa chớ. Mình trở về đây như trở về với một chính kiến kia mà. Ngấm ngầm, hấn một bên và đám người kia một bên, khinh ghét lẫn nhau. Hấn còn tím ruột với câu nói của đại úy Thuấn, nghe nói sắp là con rể của tướng đô trưởng, “Cốt cách của người lính, dù ở phe phái chính trị nào, là ở cái bền. Thiếu tá ráng ở với chúng tôi bền bền một chút nghe”! Quái! Nó ám chỉ gì vậy? Bất cứ một thằng oắt con nào cũng giám giở giọng dạy bảo, xỏ lá ra với hấn sao? Hấn hực hắng nhưng hấn nén nhịn. Thực tâm hấn chỉ muốn về với căn nhà trong ngõ vắng ấy làm một người chồng bình thường. Nhưng ngay ngày hôm sau khi trở về hấn được đủ các quan chức gặp mặt, báo chí hỏi han. Thế rồi sau một tháng được du hí thỏa thích ở Cấp, ở Đà Lạt, người ta mời hấn về Sài Gòn làm việc. Còn từ chối sao được nữa. Chỉ cần một cái nhả trán bướng bỉnh thôi là hấn tức khắc phải quay lại khám tối để suốt đời nghe chín chút tiếng chuột gặm những vấy máu trên tường, ừ, thì nhận, chậm rãi tính toán sau. Nhưng người ta đâu cho hấn thì giờ tính toán. Một tuần sau hấn lại trở thành một chi tiết trong guồng máy khác, công kênh hơn. Thỉnh thoảng vào những đêm trần trọc, hấn mới thảng thốt nhớ lại những năm tháng ở rừng. Hấn giật mình và cố không bao giờ để suy nghĩ của mình buông trôi như thế nữa...

Chính lúc này, hắn gặp ông thầy bán thuốc nam. Hắn bỗng rùng mình. Và cố tự biện hộ rằng đó không phải là Xuân, người đội trưởng có đôi mắt kì lạ cùng bị bắt với hắn. Rằng đó chỉ là một gã người Thượng mặt mày nhăn nhúm không hơn không kém. Xuân đang bị treo giò trong rừng già núi thẳm kia mà. Đến khi biết gần như chắc chắn là Xuân rồi (gần thôi) hắn lại muốn lẳng lặng bỏ đi. Hắn sợ con người này như sợ chính cái bên trong u uất của con người hắn. Anh, với vẻ người lam lũ, đã như một bóng ma phủ chụp lên giấc ngủ của hắn. Không! Hắn không muốn biết sự có mặt của anh trong thành phố này. Hắn đã từ bỏ tất cả để không nghe, không nhìn thấy gì cả rồi kia mà. Tại sao anh lại cứ xuất hiện trước mặt hắn với đôi mắt như thế. Hắn thật sự không muốn chạm trán với anh, dù cho hắn chỉ cần búng tay một cái là cái hình hài méo mó kia sẽ bị bầm dập tan tành ngay. Nhưng cái bóng ấy vẫn ngày ngày lớn vồn trước mặt hắn. Đã nhức nhối lắm rồi, hắn muốn quên đi tất cả kia mà. Mi không cho ta cái quyền được quên nữa hay sao? Thế là hắn nổi điên lên và nhất quyết phải tiêu diệt con người này như tiêu diệt chính cái bất ổn trong con người hắn. Bỗng nhiên hắn cho rằng tất cả những nỗi khổ sở vừa qua, không ai khác, chính là do anh gây ra.

Giữa khu chợ đã vắng người, anh tỉ mỉ thu dọn đồ đạc để đi kiếm một bữa ăn trưa. Nước da anh nhăn nhúm, cặp môi anh thâm đen và bàn chân to bản có các cây những vết nứt rạn. Với cái cười chất phác, anh lầm dầm đếm lại số tiền kiếm được từ sáng đến giờ ở cái chợ Thủ Đức này. Vuốt thẳng lại những đồng tiền năm chục, một trăm tờ cũ tờ mới. Anh lơ lảo dò xét xung quanh rồi đút tọt vào túi áo trong. Vậy mới ổn. Lơ mơ kẻ gian nó lấy mất. Vẻ thỏa mãn hiện lên trong mắt anh. Cũng cẩn thận như thế anh lôi từ túi áo bên trái một gói thuốc rê lông xôm xanh lè đưa lên mũi hít hít. Định xé một miếng giấy cuốn nhưng chợt nhớ ra, anh lấy từ trên mang tai một miếng thuốc thơm không rõ loại gì lông ngóng gắn lên miệng. Rõ ràng miếng thuốc sâu kền đầu to đầu mút nó quen thuộc với anh hơn. Anh thận trọng đốt lửa rít một hơi và ngửa cổ thở ra khoan khoái. Bà má bán hàng bên cạnh nhìn anh tùm tùm. Anh gửi bà mấy bó lá cây thuốc rồi phúi tay đứng dậy.

Ngơ ngác trước một quán ăn nhỏ nhất, bày biện sơ sài nhất nhưng lại đông khách nhất, anh rụt rè đi vào tìm một cái bàn ở góc phòng đầy những vết nhòe nhầy của biết bao lưng người tì vịn ở trên tường, ngượng ngập ngồi xuống, ông chủ quán dáng cao, có hàm râu rất phong trần cười như lệnh võ:

— Cha! Bữa nay bộ ông bán hàng chạy hay sao mà ghé quán tôi vậy? Nào! Xài thứ gì cho biết? Làm bày một xì nghe.

— Dạ. Tui còn phải đi mà. Anh trả lời bên lên, mặt đỏ trước những cái nhìn thích thú của mọi người. “Chú cho tôi xin đĩa cơm.”

— Được! Không sao. Quán này bình dân mà. Ăn cỡ nào cũng được hết. lát sau ông mang đến cho anh một đĩa cơm đầy ụ, trên có mấy miếng thịt heo rán vàng rộm, thêm một chút nước rưới và vài củ hành non búng.

— Ông có mang theo cho tôi lạng sa nhân tôi dặn không đó?

— Dạ! Có chứ.

— Ngon heng! Mụ nhà tôi mà mê thứ thuốc tiêu mỡ của ông bạn lắm đó. Còn, để cho liều nữa đi. Giá cả khỏi bàn. Dựa vào những tiếng náo nhiệt đang nổi lên khắp phòng, ông đổi giọng trong khi thoăn thoắt thu bát đĩa trên bàn. “Tư Thanh đến rồi đó. Chút nữa ông quay lại.” Ông vung tay, “Bộ ông bạn muốn lấy vợ Thủ Đức hay sao mà bữa nay ăn vận dòm chừng chặc “dậy”?”

— Vợ con chi nữa chú. Tôi vầy ai thèm ngó.

Anh ngúc ngoắc đầu trước một vài tiếng cười vui vẻ và vẫn ăn ngốn ngấu từng thìa cơm đầy, thỉnh thoảng lại cắn một miếng ớt to. Anh ăn ngon lành không để ý gì đến xung quanh như nhện đói đã lâu. Mùi xào nấu từ trong bếp bay ra ngào ngạt khiến anh nhỉnh nhỉnh cái mũi. Chỉ đến lúc đó có một người đi qua đụng khế vào chân, anh mới ngẩng lên. Đó là một người trung tuổi ăn mặc quý phái, trán hói, nước da hồng hào, đeo kính trắng, dáng bộ vệ như một chủ hãng buôn ở Sài Gòn ghé qua. Thấy người này, ông chủ quán vội vã chạy ra:

— Thưa ông! Chúng tôi đã làm xong món nem. Mời ông vào nhà trong. Tôi đã cho cháu đi lấy la-de.

Người này lặng lẽ gật đầu đi vào căn phòng nhỏ dành riêng cho loại khách sộp.

Phòng ngoài, người bán thuốc đã vét đến thìa cơm cuối cùng, Miệng nhai chóp chép, anh đứng dậy móc tiền ra đếm.

— Tui trả tiền chú!

Ông chủ quán quay lại xua tay:

— Thôi! Ăn uống chút chút vậy, tiền bạc cái nỗi gì. Cái công chữa bệnh cho con nhỏ con tôi còn chưa trả được đây. Bữa nào đi qua cứ ghé vô, ăn nhậu thoải mái, đừng ngại gì hết trơn.

— Dạ! Chú cứ cho tui trả mà. Tui có tiền, nhiều tiền.

— Rồi! Muốn trả thì còn nhiều dịp. Bây giờ chú vô trong nhà nghỉ đỡ đi, nhân tiện chờ bà nhà tôi về xem có nhờ cậy chú thuốc men gì không. Nói thiệt! Nhờ thuốc của chú mà mụ trông đỡ lắm. Hà! Hà.

Người bán thuốc lưỡng lự một chút rồi xách túi đi vào. Sau anh, khách ăn uống vẫn tấp nập vào ra. Dân buôn ở xa đến ghé vào tiệm ăn nghỉ cũng là chuyện thường, không ai để ý, ông chủ quán mồ hôi đã vã đầy mặt nhưng không ngớt nói cười rổn rang. Có lẽ người ta ưa cái giọng cười sáng khoái của ông hơn chính những món nhậu ông làm.

Phòng trong này nhỏ, thông với phòng ngoài bằng một tấm rèm ni lông ken xít. Người từ trong nhìn thấu tận đường nhưng người ở ngoài nhìn vào mù tịt. Góc phòng có một khuôn cửa nhỏ ăn ra sân, từ đó có cái ngách một người đi lọt dẫn tới phía sau chợ, có ruộng vườn kín bưng.

Đến trước ông đeo kính, người bán thuốc hỏi luôn:

— Sao chú Tư? Mong chú hoài.

— Ngồi xuống đi! Người này nói nhỏ nhưng rành rẽ, “Bộ tư lệnh đã thông qua phương án đánh vào khu cư xá sĩ quan không quân Mỹ của cậu. Nhưng có một điểm cần xem lại: Đóng giả một tổ quân cảnh rượt bắt du đảng qua cửa cư xá có ổn không?”

— Ổn! Rất ổn. Hàng ngày bọn quân cảnh thường chia từng tốp tuần tra quanh cư xá, thậm chí có thằng còn mời thuốc bọn Mỹ đứng gác cửa nữa mà.

— Mình biết. Mình cũng đã có đi qua. Nhưng cách đó cũ rồi. Thằng phản bội có cách đánh nào của ta mà nó không nắm được.

— Chính thế mà tôi dùng cách này. Trong khi thằng Xanh dẫn sức đề phòng một cách đánh khác, mới hơn mà nó chưa trải qua thì ta bất ngờ quay lại cách đánh thô sơ, nhất định nó không kịp đề phòng.

— Táo bạo nhưng còn phiêu lưu. Rất có thể kẻ thù cũng suy nghĩ trùng với ta. Nên nhớ đây là trận đánh lớn, phải thắng mới gây được lòng tin trong quần chúng, mới tạo đà cho những trận sau. Cậu thử nghiên cứu kĩ lại coi.

Xuân hỏi nhỏ:

— Đây là ý kiến của chú hay của Bộ tư lệnh?

— Của Bộ, tất nhiên trong đó có tôi.

Tiếng nói của Xuân chìm đi:

— Đảng vẫn chưa tin tôi.

— Nè! Cậu nói cái gì vậy?

— Tôi biết tổ chức vẫn chưa tin tôi. Chính ra tôi không nên xung phong đánh trận này và chú cũng đừng ủng hộ tôi. Một thằng vừa ở tù ra mà.

— Đừng có nói tầm bậy! Tin hay không, không phải ở cái dám đánh hay không dám đánh mà điều chính yếu là phải đánh thắng.

Nhà ngoài, có tiếng ông chủ quán nói to:

— Chu cha! Bữa nay lại có cả mấy thầy ghé quán. Hân hạnh quá! Mấy thầy dùng chi cho biết, tôi xin hầu tiếp. Nhỏ đâu! Chạy sang bà Tư mập lấy một lít đế thiệt ngon nghe mầy!

Chú Tư lấy kính đeo vào mắt.

— Ngồi lâu đây bất tiện, sáng mai cậu gặp tôi ở căn nhà số 1 tại Búng bàn thêm. Có thể cậu nói đúng.

Nói xong, ông đứng dậy nhón một cái tăm rồi thông thả đi ra. Xuân cũng lẹ làng tuồn theo ngách nhỏ ra bung.

Nắng xế trưa gay gắt, cả đồng bung không còn có một ai. Tìm một vạt cỏ khuất dưới lùm cây lúp xúp, anh đặt lưng nằm xuống. Trên cao, một vài đám mây trắng xốp lững lờ trôi. Anh nhắm mắt lại. Phải như khi khác thì anh đánh thắng luôn một giấc tới chiều. Ngủ ở đây hoàn toàn bảo đảm cũng như ngủ ở đầu hè xó chợ mọi khi. Nhưng anh làm sao mà ngủ được. Có đúng vậy không? Mấy anh không tin mình hay phương án mình đưa lên không chuẩn? Ngày trước có đâu đến nỗi phương án hai, ba lần đưa lên đều bị gạt như thế này. Ngày đó anh là một đội trưởng có uy tín, phụ trách hai vùng Tây và Nam đô thành. Bây giờ anh chỉ còn là một trinh sát viên bình thường, phải nằn nì mới được vào trận. Cái buổi chiều quái ác trong đợt tiến công cuối cùng ấy, giá anh không bị thương! Giá thằng Xanh đừng rời vị trí hỏa lực của nó, giá mà... nghĩ đến cùng, những ngày bị đưa đi hết nhà tù này đến nhà tù khác, anh chưa có một câu nào, một cử chỉ nào làm tổn thương đến cách mạng, đến đồng đội. Biết anh là người chỉ huy biệt động,

chúng đã không từ một thủ đoạn nào hòng làm anh lung lạc, kể cả sử dụng tên phản bội Hoàng Xanh. Nghị lực và ý chí của anh vón cục lại, ẩn chìm lắng sâu, cái còn lại là một thân xác tả tơi, rách nát và bình thản. Chỉ có một lần anh đã không nén được sự uất hận khi thằng phản bội mang lon thiếu tá sáng sớm vào khám mời anh lên lầu uống cà phê. Cũng may, nếu không có hàng rào chắn B40 cản lại thì cả nó và anh đều lăn xuống mặt đường cao 50 mét rồi. Tên phản bội không chết thì anh phải chết. Luật trả giá đó tưởng áp dụng vào anh khi chuyển tàu chở tù đi Côn Đảo đã há mồm chờ ở bến. Chính cái quân cảng lộn xộn lính tráng và ngổn ngang sắt thép ấy đã giúp anh nhảy vào lòng nước trốn chạy. Đẳng nào cũng chết. Nhưng lại sống để ngày hôm sau đã lẻo khẻo có mặt ở hậu cứ. Màu xanh cây rừng và hơi thở nồng ấm của dòng sông đã nhanh chóng hồi phục thể lực trong cái thân hình ọp ẹp của anh. Chính vào cái nhức nhối khác ập đến. Cuộc tấn công vừa rồi đã bộc lộ gần trọn các lực lượng biệt động trong thành phố, nay thằng Xanh lại điên cuồng dẫn lính đi triệt phá những cơ sở còn lại. Sự tổn thất đau xót đó khiến cho một số người, ngay cả trong bộ phận chỉ huy, bắt buộc phải nhìn lại những ngày trong tù của anh. Và quyền đội trưởng đội biệt động của anh bây giờ là một cán bộ đứng tuổi tạm bổ sung từ bên quân báo sang. Buồn, anh treo võng suốt ngày thở khói thuốc rê vào vòm lá. Một mình sống sót trở về, biết ai làm chứng cho bây giờ. Một chiều nước lớn, chú Tư Thanh tìm đến lán của anh và như những ngày xưa, chú chân tình tâm sự với anh tới tận lúc con nước bắt đầu ròng. Chú buồn bực báo rằng dưới đó độ rày chúng kiểm soát gắt gao quá, để làm ăn nhưng không lọt, nhiều người đã không trở về. Không thể ngờ thằng Xanh lại phát huy được bản chất xấu xa của nó đến cao độ như vậy. Trong thành đã lâu lắm rồi không còn nghe được một tiếng nổ lớn nào nữa. Bà con thất vọng, kẻ thù càng được dịp tuyên truyền khoác lác. Chú nói bằng giọng nào cũng phải tạo nên một tiếng nổ ra trò. Rất có thể lần này, chính chú sẽ đi thử một chuyến. Ngồi trong rừng hoải, đau đầu. Nghe vậy Xuân chồm dậy.

— Chú còn tin ở tôi không?

— Tin chứ!

— Tại sao các chú lại xử tệ với tôi như vậy?

— Đừng nóng. Nguyên tắc là nguyên tắc. Làm cách mạng là phải có gan chịu sự chi phối nguyên tắc cách mạng. Nguyên tắc đó có khi thuận, có khi nghịch, người thực sự là cách mạng phải biết vượt lên trên nó. Đừng vội vì một chút cái thuận, cái nghịch đó mà hí hửng hay kêu rên. Bản lãnh thằng lính biệt động cũng là ở chỗ đó. Trong cuộc đời nhiều khi cũng nên chịu sự vấp vấp nhọc nhằn một chút, con người sẽ cứng chạc lên. Cái gì cũng thuận cả có khi hỏng người. Nhất là những lúc gian nan, ai cũng đầy áp những tâm tư như thế này. Cứ tạm nghỉ ngơi

đi! Kẻ thù còn đó, cậu còn dư thời gian chứng minh lòng dạ của mình. Có một điều: Cậu không được nghĩ tội mình đánh đồng cậu với thằng Xanh nghe! Một bài học đau xót cho tất cả chúng ta. Chúng ta còn dốt quá! Vùi đầu vào đánh giặc, ta chỉ thông thạo quy luật chiến tranh mà ngây thơ về quy luật tình cảm con người. Thôi nhé! Mặc võng thấp xuống cho đỡ kích.

Xuân đốt thuốc liên miên để mặc cho cái chân xương xẩu của chú Tư đặt ngoéo lên bụng mình. Không chờ cho trời sáng, cùng với tiếng chim kêu, anh lay người tư lệnh phỏ dậy.

— Tôi nghĩ kĩ rồi chú Tư. Để cho tôi đi. Tôi sẽ có cách đối phó với chúng nó, với tâm địa của thằng Xanh. Tôi sẽ gây được tiếng nổ. Xin chú nói với Bộ hãy giao việc cho tôi. Nguyên tắc cao nhất lúc này là gây được tiếng nổ vô sợ chúng nó. Đảng có thể còn nghi ngờ tôi nhưng Đảng đừng bắt tôi ngồi không. Bằng chính cuộc sống của tôi và của vợ con tôi, tôi xin đảm bảo với Đảng.

— Có tin gì của má con nó không? Chú Tư trầm ngâm hỏi.

— Nghe nói nhà cũ bị bom phá hư, bây giờ chuyển đi đâu không rõ. Không hiểu có bị bắt bớ giết chóc gì không? Mà thôi, đừng tính tới chuyện đó nữa. Gặp vợ con lúc này đâu có lợi. Để làm ăn cho được một trận rồi tính. Chú Tư cũng ngồi dậy, nhìn mãi ra cái vạt lau mọc cô đơn bên sông.

Trở về chỗ ngồi, lòng dạ anh cứ rối bời như thế. Đến nỗi mấy bà, mấy cô bạn hàng phải nháy nhau chăm chú nhìn. Sao vậy cà? Chắc lại bị thằng khốn nào đó lừa rồi. Thiệt khổ! Con người hiền lành tốt bụng thế cũng không ở yên được với cái thời buổi này. Hay là bị móc túi? Họ chép lưỡi, thở dài nhìn anh thương cảm. Chợt bắt gặp những cái nhìn đó, anh vội rảo bước, trên môi lại thoáng hiện một cái cười ngờ ngạc nhiên.

Tới bên bà má bán bánh trôi nước, anh nói lí nhí:

— Má cho tôi xin lại mấy bó thuốc. Có ổ bánh mì, má mang về cho thằng nhỏ ăn chơi.

Bà má nín anh ngồi xuống.

— Cảm ơn chú! Bữa nào gặp là cũng quà bánh. Chú ngồi xuống ăn chén bánh rồi đi.

— Dạ, tui ăn hết rồi. Cái bụng nó nhỏ, đĩa cơm nó lớn mà.

— Nè chú! Bà má nhìn anh sang bên kia đường, nói nhỏ, “Tôi không biết chú ngay hay gian nhưng từ lúc chú đi đến giờ, có mấy người ngồi ở tiệm cà phê bên kia đường cứ ngó lom lom

sang. Ráng cẩn thận nghe!”

Một chút nữa thì anh quay phát đầu nhìn lại đằng sau.

— Ráng cẩn thận nghe chú! Bà má lại dặn, “Tôi cũng không biết họ là loại người nào nhưng giữ mình vẫn hơn. Ôi chao! Tháng trước cũng ở chợ này, họ dẫn qua một người nói là Việt cộng hay phá hoại gì đó, máu me đầy mặt.

— Cảm ơn má. Nhưng không sao đâu má. Anh đứng dậy vươn vai nói to. “Bánh của má ngon, muốn ăn nhiều. Nhưng tui phải đi đây. Nhớ cái nhà, nhớ con vợ nhiều hơn.”

Nói xong, anh xoay lưng bước thấp bước cao đi dọc chợ, cái tay nải đập đập vào tấm lưng ố nhòe mồ hôi.

— Mua kí lô bánh về làm quà cho sắp nhỏ ông thầy ơi!

— Vải bền lắm. Mua ít thước về làm quà cho bà xã ở nhà đi.

— Thứ nón nỉ này rẻ lắm chú.

Anh chỉ dạ dạ đáp lại lời mời chào của những người bán hàng mà không dừng lại. Giả đồ cúi xuống thắt lại nút tay nải, rõ ràng anh nhìn thấy có những con mắt người, có những con mắt kính đang bám nhằng theo mình thật. Chẳng lẽ chúng nó lại phát hiện ra? Mình có để xảy ra điều gì sơ suất không? Hay là lại thằng Xanh? Thằng Xanh... đáng nhẽ anh phải bóp chết con chó ghẻ ấy khi bất ngờ đụng nó ở chợ. Phải chăng... bao nhiêu câu hỏi quay lộn trong đầu anh. Đến một đám đông xúm quanh một người đang nuốt kiếm, anh lách nhẹ vào và lợi dụng những cái đầu đang ngó nghiêng, phóng mắt nhìn trở lại. Từ trong tiệm cà phê bên kia đường, có hai gã đàn ông nhao ra, nhón nhác nhìn về phía anh.

Lộ thật rồi! Thế có khốn nạn không? Anh lạng người. Biết chắc hai gã đàn ông đang đi nhanh lại phía mình, anh khéo léo chen sát vòng người trong cùng và ngồi thụp xuống tỏ vẻ thích thú tốt độ khi nhìn lưỡi kiếm sáng loáng đang từng nấc chui tọt vào bụng người mãi võ. Chờ cho tiếng hò reo tán thưởng vang lên, anh lết sang phía đối diện, bên kia vòng người và lách luôn ra ngoài. Chắc chúng nó đang tìm ở chỗ cũ! Anh đi thẳng vào chợ.

Sự việc này khiến anh thay đổi kế hoạch. Gấp rồi, không cần trình sát lại mục tiêu nữa. Sáng mai gặp chú Tư, anh đề nghị cho đánh ngay. Đành phải đánh trước ngày lễ kỉ niệm “Một năm ngày chiến thắng Mậu Thân” của chúng nó. Cứ đánh theo phương án đó. Lúc này mà còn chần chừ là đổ bể hết.

Ngồi trên chiếc xe lam chật ních người xuôi về Sài Gòn, anh cứ trừng trừng nhìn xuống mặt xa lộ, quên cả hiện trạng của mình. Anh không thể hay biết rằng, trong cái đám người lố nhố ngồi ăn bưởi ở ngã tư Hàng Xanh có một kẻ vụt đứng dậy trèo lên Hon đa, nổ máy bon theo.

Sao bây giờ hè? Anh vẫn loay hoay chưa quyết được. Có thể nhảy xe ở Ngã Bảy lên Lái Thiêu nghỉ tạm đêm nay rồi sớm mai, nếu yên ổn được đến chỗ hẹn. Nhưng... còn thằng nhỏ và người mẹ ấy? Thằng bé bị sung phổi! Anh đã nhận lời với má nó tối nay quay lại nhà cho thuốc lần cuối. Trời! Cái thân hình nhỏ nhoi nóng hằm hập... Tiếng ho non nớt đến não ruột... Anh cần phải quay lại! Bằng giá nào cũng phải quay lại. Biết đâu ngày mai... anh mềm người ra. Thế là đáng nhẽ phải xuống ở ngã Bảy, anh lại xuống luôn ở đầu đường Phan Thanh Giản, sau khi biết chắc không có ai bám theo mình. Nhưng kẻ thù khôn khéo không để rớt mục tiêu. Nó đang đậu ở cây sáng cách đó không xa.

Đáng nhẽ anh không nên đến đây. Không nên đến ngôi nhà này.

Đêm qua anh đã tự vượt được mình, còn đêm nay? Anh không biết. Anh không muốn biết. Đáng nhẽ trưa nay trong tiệm ăn, anh phải thú thật tất cả với chú Tư. Nhưng anh đã im lặng, đúng hơn là cần phải im lặng. Anh không muốn cấp trên thêm nghi ngờ nọ kia. Im lặng đến đây và bây giờ im lặng lãnh đủ những giằng xé tưởng không chịu đựng nổi.

Gian bên, chỉ cách một tấm vách mỏng ghép bằng vỏ đồ hộp, chị vẫn bế con đi lại lặng lẽ. Thằng bé đã đỡ nhiều, tuy vậy gian nhà hằm hập nóng cũng khiến nó ọ ọ thức giấc luôn. Ngoài đường, xe hủ tiếu bán muộn nhất đã lọc cọc đẩy về nhà. Thỉnh thoảng một chiếc xe quân sự phóng vút qua hoặc tiếng giầy của lính quân cảnh gõ uể oải trên mặt đường. Đèn pha từ quân cảng quét những lưới sáng dai dẳng lên bầu trời, liếm qua những kẻ hở vào trong phòng loang loáng. Ngọt ngạt. Mỗi lần xe rền bánh, đứa bé lại bật khóc. Tiếng chân người mẹ bước nhanh hơn. Đứa bé lịm dần trong tiếng ru dịu ngọt...

“.. À ời... Cha con đánh giấc phương nào,
nắng mưa bao bận mẹ thao thức chờ... à ời!”

Lời ru quấn chặt lấy ngực anh xiết mạnh. Anh vùi đầu xuống chiếu. Tiếng ru vẫn lan tỏa vô tình.

“... Ngày ngày ra đứng bờ bùng, nhìn sông sông chảy, nhìn rừng rừng xa...

”

Anh lật người trở lại. Vết đòn tra cũ trên đầu nhức ong ong. Không có gì đâu. Không sao đâu. Trở trời đó thôi. Anh tự nhủ và cố nhắm nghiền mắt lại. Nhưng mí mắt cay sè.

“... Bao giờ con biết gọi cha, bao giờ con biết ba ơ ba về... à à. Ngủ đi con. Ngủ ngoan đi con. Má thương! Má thương con nhiều mà. Sớm mai má mua cháo nè! Mua kẹo nè! Mua bánh nè! Mua thật nhiều thứ cho con ăn. Ăn no mau lớn, ba về...”

Tiếng nói của bà mẹ khoan sâu vào lòng anh. Lại như cơn gió lớn thổi đầu óc anh bay lên chơi vơi. Bằng giấc ngủ, anh cố xua đi những vùng hồi ức ủ dấm trong người từ lâu cứ dồn dập hiện về, rõ nét...

... Chiếc xe chở thuốc nổ lừ lừ áp sát vào tòa nhà đang tỏa ra ánh đèn trắng lóa. Ngồi trước tay lái, anh hất đầu ra hiệu. Hoàng Xanh với bộ rằn ri lính dù, bật người đứng thẳng trên thành xe lia những loạt tiểu liên ngắn. Bóng những thằng Mỹ to cao đứng trước cổng tòa nhà rập xuống. Anh giật nụ xòe, phóng người nhào xuống đường. Đạn găm chiu chiu xung quanh. Chiếc xe vẫn lừ lừ tiến đến như con trâu say. Xanh vừa lùi vừa nhả đạn, miệng cười tươi. Bóng Xanh đã khuất ở đầu phố. Thoát! Men theo những gốc cây, anh chạy mang theo nỗi chờ đợi đến mục người. Một tiếng sét giáng xuống kinh hoàng. Vỡ đổ ầm ầm. Anh bị bốc lên cao, rồi quật mạnh xuống đất. Nổ rồi! Trời! Cả trăm thằng chứ ít đâu. Vùng dậy. Một thân xác nặng nề chồm lên. Khét nồng. Tiếng còi rú lộng óc. Khói cay sộc vào mũi. Vùng dậy. Hai bóng đen từ phía trước bổ tới. Lấy cò. Một bóng không động dậy, một bóng tạt vào vườn hoa. Chát! Bả vai trái anh sả xuống. Máu trườn xuống đầu ngón tay buồn buồn, ủa! Xanh đâu rồi? Phải yểm trợ cho mình chứ. Cụp cụp! Cốp cốp! Một đám đen ngòm đang ào tới phía sau. Cắc! Bỏ mẹ, hết đạn! Anh móc từ ngực ra khối sắt hình cầu lạnh buốt. Reng! Chốt an toàn bung ra, trái tạc đạn bay tới. Lửa bùng lên. Đám đen vội đi. Tiếng rên la rống rít trộn vào tiếng xi măng gạch ngói rơi vỡ. Anh đã thoát ra ngoài quầng sáng lửa. Máu vẫn trườn xuống, cửa mở! Một bàn tay mềm ẩm kéo tuột anh vào nhà. “Má ơi! Má đừng đuổi người này đi. Anh đang bị thương... ảnh vừa phá sập nhà hàng sĩ quan Mỹ đó”. Giọng ai? Im lặng. Mái tóc bạc lung lay. Bàn tay già nua lấy bẫy gài then cửa. Bàn tay mềm dịu anh vào phòng. Anh đã nằm trên giường mùi chăn chiếu thơm nồng. Tiếng màn buông sột soạt. Tiếng thở mạnh ở mép giường, “Ráng nằm im nghe anh. Chịu đau đừng rên. Chút nữa em băng cho” Giọng ai? Im ắng... đế giày đảo ngược xuôi trong ngõ. Ánh đèn pin bấm xeo xéo, xanh lét rờn rợn. Đế giày dừng lại nặng nề, “Mở cửa! Mở cửa! Cho xét nhà”. Thân hình ai mềm mại nép sát vào anh. Hơi thở nóng ran trong tấm đắp. Nhà ngoài bàn ghế xô nhau.

— “Bà có thấy ai chạy vô đây không?”

— “Hả?”

— “Xét nhà!”

Cửa phòng bật tung.

— “Ai nằm trong mùng kia?”

— “Có ai đâu, con nhỏ con tôi”.

— “Sao lại có hai người?”

— “Dạ, thằng chồng nó đi lính dù về phép”.

Giọt đèn dừng lại trong màn xăm xoi nóng như giọt thép. Cánh tay mềm ghì chặt lấy anh. Nín thở... nếu mày hất chấn ra... anh nghĩ đến những cú đấm, cú đạp.

— “Lính dù à? Má nó! Thằng thì lộn ngược lộn xuôi, thằng thì ôm vợ. Mẹ! Cũng là kiếp lính.”

— “Thôi đi! Đừng nói lạp xạp mày. Đừng có dính vào mấy thằng lính dù mà dại. Đi! Đi sang nhà khác”.

Lặng tờ... cánh tay mềm luống cuống rời ra. Nửa đêm về sáng, bà má gói cho anh hai ổ bánh mì, cô gái đưa anh bằng lối tắt ra sân banh. Anh nhìn cô không nói...

”... Bao nhiêu cái lạ cái quen Anh mang đi hết còn em một mình...”

Tiếng ru của người mẹ chìm đi trong đêm tối như một lời tâm sự không thể không nói ra. Đứa bé đã ngủ rồi mà sao chị vẫn còn ru? Có phải anh đó không? Sao anh không nói! Người dưng nước lã có thể làm nhưng đã là chồng là vợ thì sao có thể làm được anh. Sao anh im lặng. Anh sợ má con em làm hư công chuyện của anh sao? Anh nhẩn tâm quá! Người mẹ ôm con ngồi nhẹ xuống giường...

... Sau lần ấy, ba tháng sau anh mới trở lại. Chị không nhận ra anh trong bộ điệu một chủ tiệm may, chủ tiệm đồng hồ nào đó nữa.

— “Anh đã khỏi đau chưa? Đêm ấy em lo quá!”

Anh cười. Chỉ có nụ cười là giống như cũ thôi. Em ưa nhìn anh khi cười. Anh có hàm răng đều và đẹp. Sau này chị nói thế. Lúc đó chị chỉ mở to mắt nhìn anh.

— “Em tên gì? Đêm ấy anh lú lẫn quên cả hỏi tên. Chẳng may chết đi thì hối cả đời”.

— “Chết rồi còn biết hối gì nữa”.

— “Em tên gì?”

— “Hỏi má ấy”.

— “Má ơi! Cô ấy khi con quá!”

— “Ôi! Con nhỏ... nó tên Nhàn, Thanh Nhàn. Tao để nó ra ở Thanh Nhàn tận ngoài Hà Nội kia, mà mày không biết đâu”.

— “Ủa! Má quê ngoài đó má? Hèn chi...”

— “Mày bảo cái gì hèn chi?”

— “Dạ! Là con thấy dáng đi dáng đứng, lời ăn tiếng nói của cô cứ... cứ nhẹ như không hà”

— “Ý. Đừng nghe anh nói xạo má ơi. Đừng nghe anh nịnh má ơi.”

— “Rồi! Tôi không nịnh nữa. Vậy sao má vô đây?”

— “Thằng hỏi gì kì. Đói thì vô mâm ăn chứ sao. Trước tao ở Dầu Tiếng kia, ông già nó bị mủ cao su ăn lõm xương nằm xuống. Buồn quá! Tao dọn về đây sinh sống qua ngày. Hai đứa bây ngồi đó đi. Tao đi kiếm cái gì cho mà ăn.”

Cô gái cúi mặt xuống.

— “Nhàn có đi chợ giúp má không?”

— “Em đi học.”

— “Ủa! Nhà vậy vẫn đi học được sao?”

— “Má thương em lắm. Má không muốn em sau này vất vả như má”.

— “Nhàn học lớp mấy rồi?”

— “Em đang học văn khoa. Ý mà em học dốt lắm, anh Xuân hỏi mác cỡ chết!”

— “Đêm ấy Nhàn có sợ không?”

— “Sợ!” “Sợ tại sao Nhàn cứu tôi?”

— “Trước kia ba em cũng giấu một chú Việt minh trong nhà... vả lại... trong một đám đánh lộn, thấy người thân cô thế cô, ai chẳng thương! Tự nhiên thôi. Cái gì cũng phân tích, cũng cắt nghĩa thì đêm ấy anh bị vớ với chúng rồi.”

Anh nhìn chị rất lâu. Mình vẫn còn nhớ như in cô gái trong bóng tối nhập nhoạng hôm đó. Cánh tay mềm ấm vòng qua cổ... Cô ấy có còn nhớ một chút nào không? Hiểu được cái nhìn của anh, cô gái thoát đỏ mặt.

— “Anh nhìn gì em mà nhìn dữ vậy?”

— “Nhàn! Tôi muốn chúng ta hiểu nhau hơn. Không! Xin lỗi, tôi không muốn nói cái ý ấy. Tôi... tôi muốn Nhàn giúp chúng tôi làm một cái gì đó chẳng hạn...”

— “Giúp đỡ cách mạng ư?”

Cô gái thẳng thốt và bất giác ngược nhìn lên bàn thờ. Trên ấy khói hương đang tỏa ra thơm thoảng. “Cô ấy theo đạo!” Anh tự nhủ và thôi không nói tiếp nữa.

Sau đó thỉnh thoảng anh ghé thăm cô. Lúc trong nhà, lúc ngoài đường. Khi đóng giả người này, khi đóng giả người khác. Và thật tức cười! Chính vào cái lúc cô hồi hộp chờ cái điều anh chàng đạp xích lô máy, mũ phớt chùm hụp, chiếc quần soóc lửng để hở ra hai đầu gối bánh chè đen cháy. Anh nói anh sắp đi xa, đi học tập cái gì đó tận miệt biên giới. Và trước lúc đi. “Nhàn ơi! Anh muốn...” Thế là, giữa buổi trưa nắng gắt, anh chàng đạp xích lô máy ấy, trong tiếng nổ ầm ầm và khói um, lần đầu tiên nói thật lòng mình với cô sinh viên thanh tú vận áo dài trắng ngồi đằng trước.

Điều đó đến, cô không lấy làm lạ. Cũng bởi lẽ, ngay sau cái đêm kì lạ đó, cô đã run rẩy chờ đợi nó rồi. Lần đầu tiên ôm một người đàn ông trong tay, lần đầu tiên tiếp xúc với một hơi ấm xa lạ, lần đầu tiên... Và những giọt máu ấy, những giọt máu thấm ra chiếc áo bà ba của cô mà cô đã cất kĩ đi, cất kĩ cho sau này, cất kĩ suốt đời.

Nhưng một chuyện khác cùng đến khiến cho cô ngỡ ngàng. Bằng những câu nói vội trong những lần gặp cũng rất vội, và bằng chính tấm lòng chân thành, mộc mạc của mình, anh đã lộn

xộn kể cho cô nghe về những trận đánh, về đồng đội và về cuộc sống trong rừng. Anh nói những nỗi buồn vui, những ước mơ và nói cả những lần cắn răng lại mà sống... Được trón, anh nói luôn về cách mạng, về kẻ thù, về nền văn hóa đô thị hiện nay, về ý hướng thanh niên lúc này cái gì là thiết yếu và về trăm ngàn thứ khác mà hình như đã một lần lâu lắm, cô đã được ai nói cho nghe. Anh diễn đạt khó nhọc, có khi nổi nóng, có khi tắc lại giữa chừng nhưng cô hiểu cả. Cô chỉ cần được nghe anh nói. Lời nói vụng nhưng chân thật bao giờ cũng có sức thuyết phục. Anh đã cố thuyết phục cô bằng chính cuộc đời gian truân của anh, nên cô tin.

Cuối cùng anh lại đề nghị cô giúp một vài việc. Lần này cô không ngược lên nhìn bàn thờ nữa, mặc dù nhang khói má vẫn không quên thắp suốt đêm ngày. Thế là cùng một lần ấy, giữa đường phố đầy đồng phục cảnh sát, cô đã nhận lời anh. Cả hai điều đều hết sức can hệ đến cuộc đời.

Đó là vào những ngày Mỹ bắt đầu đổ quân ồ ạt vào miền Nam. Cùng với những trận đánh tới tấp của đồng đội anh, cô vẫn ngày ngày đến học đường, nhưng trong cái cặp da xinh xinh của cô, thỉnh thoảng lại có một ít truyền đơn, một ít tài liệu tin tức do chính cô thu lượm được khi qua lại những mục tiêu các anh cần. Cô vui lắm! Bỗng thấy mỗi ngày trôi qua có ý nghĩa hẳn lên. Cô hăng say lao vào các cuộc hội thảo, xuống đường, làm báo bí mật. Cô mừng tượng mình như là nhân vật chính trong một cuốn tiểu thuyết lãng mạn vào đó đang xả thân cho tình yêu và sự thật. Cô đã được gặp chị phụ trách tổng hội sinh viên. Con người ăn nói mới rắn rỏi làm sao. Cô muốn được như chị. Cô cũng đôi bạn được đưa đón mấy chú ở ngoài vào, ở trong ra. Chị phụ trách nói cô ráng đừng để lộ mặt còn hoạt động lâu dài. Cô nghe lời. Cô muốn làm được thật nhiều việc, những việc thật kì lạ nữa để khi anh về có chuyện nói với anh. Anh đi xa đã quá nửa mùa khô rồi. Đêm nào cô cũng nghĩ đến anh như nghĩ đến những điều ngọt ngào nhất.

Giờ này anh ở đâu? Anh có biết không, em không muốn đi học nữa. Cũng không muốn hoạt động dấm dúi thế này mãi. Không phải em thích đánh nhau đâu, man rợ lắm. Nhưng em muốn được như anh, ở sát cạnh anh trong những trận đánh. Chết em không sợ, bị thương, bị bắt em cũng chẳng run. Em chỉ sợ sự lẻ loi. Soi vào anh em muốn tự hiểu mình. Anh Xuân!

Em yêu anh! Yêu ngay từ ngày đầu gặp anh. Em muốn hòa tan vào anh. Muốn anh nhỏ lại, thật nhỏ để cho em được bế được bồng, được hoàn toàn độc quyền anh. Nếu không, chính em sẽ bé tí xiu để anh phải chiều em, phải chịu đựng những nhõng nhẽo triền miên của em.

Vắng anh, cô gái mới yêu lần đầu cứ thì thầm đêm đêm như thế. Cũng có khi, cô đã phạm phải hai điều sai lầm như hàng ngàn điều sai lầm khác mà tuổi trẻ thường phạm phải. Lần thứ

nhất cô đã nhảy ra tranh cãi quyết liệt với viên hiệu trưởng khi hắn đang thao thao phủ nhận vai trò của những người việt mình trong kháng chiến chín năm. Viên hiệu trưởng ngó ra ngồi im lặng. Nhưng cái máy ảnh nhỏ xíu trên tay một sinh viên ăn lương của Tổng nha đã chớp. Lần thứ hai, cô leo tuốt lên sân thượng tung truyền đơn giữa giờ ra chơi. Truyền đơn bay rất đẹp nhưng cô đã tự bộc lộ mình ở tầng cao đó. Trong khi sở mật vụ đang lập hồ sơ để theo dõi cô sinh viên có học lực ưu tú đó thì cô được tổ chức cho tạm lánh. Một đêm thao thức không ngủ. Sáng hôm sau cô xin phép má đi thăm một nhà chị em có đám tang ở tỉnh xa. Má gật đầu gói gém quần áo cho con gái. Cô gái cắn chặt môi. Khi lên xe rồi mới bật khóc nức nở. Má ơi! Má thương con, má đừng giận con. Nếu con nói thiệt má chẳng nghe đâu. Má chỉ rầy con học hành vừa vừa kéo độ này ốm quá. Tuần nào má cũng đi chùa, một con sâu, con kiến má cũng không nỡ hại, một lời nói dối má cũng chẳng phạm bao giờ. Má thường dạy con như thế. Và cô gái cứ khóc sụt sùi theo đường như đi dự đám tang thật.

Xe dừng. Núi Thị vải mờ mờ hiện ra cùng với những đám mây trôi lênh đênh ra biển.

Những ngày ở hậu cứ là những ngày hết sức mới mẻ đối với cô. Không ngờ dãy núi âm u nhìn xa như muôn đồi hoang vắng này lại có một thế giới người. Những con người mặc một màu áo, mang một màu da như nhau. Những con người xa lạ khi thoát gặp nhưng lại ấm áp gần gũi chỉ sau ba đôi câu chuyện trò. Dần dần tất cả những điều rối rắm anh kể được hiển hiện ra trước con mắt ngỡ ngàng của cô. Họ đấy! Những con người cách mạng thật sự đấy. Chú Tư ơi! Tất cả đây đều là Việt cộng sao? “Thì cháu cũng là vệt cộng từ lâu rồi đó thôi”. Cô gái chớp chớp mắt. Ôi! Còn anh? Anh đã trở lại Thành chưa hay vẫn còn ở trên miệt rừng xanh nước độc? Liệu anh có biết mình đang ở đây không?

Nhưng những phút lắng qua rất nhanh. Cuộc sống khẩn trương ở hậu cứ cuốn cô đi. Lần đầu tiên cô gái con nhà theo đạo ấy ăn cơm chỗ đông người, hát bài ca cách mạng và họp hành phát biểu tối ngày mà không sợ ai ghi tên, ai chụp ảnh. Tuy phải một cái bực nhất là người nào cũng che mặt chỉ được hé mỗi con mắt. Anh nào đó phát biểu trúng quá nhưng chẳng hiểu già hay trẻ? Chị ngồi kia ngâm thơ tiền chiến ấm thiệt nhưng ngoài cái thân hình nhỏ thó ra, còn lại chẳng biết một tí gì. Rồi đến bữa, cũng có người mang cơm đến từng lán, im lặng. Hết ngày về lán riêng của mình được bỏ mạng ra nhưng trời cũng vừa sụp tối. Nhưng vẫn vui. Hai tháng trời trôi vụt qua lúc nào không hay. Đêm trong rừng hơi lạnh. Gió lao xao bất tận. Cô ao ước được gặp lại anh. Em bây giờ khá lắm rồi nghe anh! Em hiểu ra nhiều điều lắm, anh không biết đâu. Nếu chịu khó, anh cứ ngồi cả ngày nghe em diễn giải cũng không hết. Cứ gọi là lé mắt.

Tháng cuối cùng theo lời năn nỉ từ đầu, cô và vài người nữa được chuyển qua học khóa quân

sự bình chủng đặc biệt. Kỹ thuật, chiến thuật làm cô mệt nhoài nhưng khi được tập bắn súng, tập cải trang, tập võ thuật, sử dụng dao găm, sử dụng các loại xe cơ giới, cô tỏ ra say mê và có năng khiếu thực sự. Anh giáo viên có dáng người tầm thước, đôi mắt màu xám nhạt lộ ra khỏi tấm mạng tỏ ra rất hài lòng về cô học viên thông minh và táo bạo của mình, chỉ phải cái anh quá nghiêm khắc. Nếu ai làm sai cái gì, anh bắt làm đi làm lại bằng được mới thôi, thỉnh thoảng lại còn bắn gắt nữa. Ngoài giờ lên lớp, anh không bao giờ ngồi lại trò chuyện với ai một câu, nhất là cô. Thảng hoặc lắm, vô tình cô mới bắt gặp đôi mắt màu chì của anh hơi đắm chiêu nhìn mình. Tức cười thiệt! Sao mấy anh ở đây, anh nào cũng có đôi mắt na ná nhau. Xanh xanh, xám xám phảng phất màu lá rừng. Buổi trưa vắng lặng, soi mình dưới suối, cô bỗng giật mình. Trời đất! Mới vài chục ngày mà trông cô béo trắng hẳn ra. Cơm ăn toàn với rau rừng, tươi lắm thì được dăm ba miếng thịt thú vậy mà bữa nào cô cũng xới đều đều ba, bốn bát. Mai mốt xong việc trở về, liệu má có nhận ra mình nữa không? Cô nôn nao cả người.

Một buổi trưa, thật là bất ngờ, người giáo viên ít nói, lặng lẽ ngồi xuống thân cây đổ cạnh cô. Anh hỏi mà mắt nhìn ra sông.

— “Học xong, chị có thích trở lại Thành không?”

— “Có chứ! Không vô thì học làm gì anh...à thủ trưởng!”

— “Đừng! Gọi anh nghe thích hơn. Cô học giỏi lắm. Giá cô tập trung hơn thì còn khá nữa”.

— “Dạ! tôi hứa sẽ không phân tán.”

— “Này cô, tôi tôi...”

Anh dừng ngay lời, đôi mắt mở to nhìn thẳng vào cô đến nỗi, dưới ánh nắng rung rinh dẹt qua kẽ lá, cô thấy bóng mình trong đó. Bất giác cô hơi nhích người ra. Anh nói nhẹ như thở.

— “Còn mấy ngày nữa là hết khóa học. Chúng ta sắp phải chia tay nhau. Tôi muốn nói...”

Anh lại ngập ngừng và như bực với chính mình, anh đứng dậy bỏ đi.

Từ buổi trưa ấy, cô tránh nhìn thẳng vào người giáo viên. Và tránh luôn những lần trò chuyện tay đôi. Bằng linh cảm chẳng mấy khi sai của người con gái, cô muốn giúp anh tránh được những lời anh sẽ nói ra mà dứt khoát cô không thể đáp ứng được. Thật may, cũng sau buổi trưa ấy, anh lại trở lại nghiêm nghị như xưa, thậm chí không cả nhìn cô nữa, khiến cho cô gái ngỡ rằng, câu nói ngập ngừng khi đó không phải của anh. Cô thấy mình như người có lỗi.

Đêm liên hoan bãi khóa chỉ có lửa rừng cháy dưới tán cây và sương rơi làm ướt mặt lá. Cô gái đứng giữa đồng đội hát về nỗi lòng người vợ có chồng đi kháng chiến nơi xa. Bài hát quen thuộc mà ngày xưa thường hát, cũng bởi vì mọi người cứ yêu cầu cô ca bài đó.

“...Một chiều ra đứng bờ bưng,

nhìn sông sông chảy, nhìn rừng rừng xa.

Bao giờ con biết gọi ba.

Quê hương hết giấc thì ba mới về.”

Giọng cô ấm và đầm. Cái mạng che mặt càng làm cho giọng hát sâu hơn. Cô đã hát biết bao lần trong những cuộc hội thảo, những đêm liên hoan nhưng chưa bao giờ cô cảm thấy mình hát say sưa thế này. Phải chăng khung cảnh lãng mạn của núi rừng, của bao la không gian đã nhập hồn vào câu hát. Ngày mai trở vào lòng địch, bao nhiêu điều rủi ro, bao nhiêu điều may mắn sẽ chờ đợi cô và những đồng đội của cô? Đêm nay hãy hát cho thả cửa, hát cho hết lòng. Lửa rừng phả lên vàng trán cô màu nắng sớm mai tinh khiết hồng hào... Người ta đề nghị cô hát lại. Cô chối từ. Tiếng vỗ tay thúc giục. Chỉ có một mình anh giáo viên binh chủng là ngồi im trong khoảng tối. Nhưng ánh mắt anh lại sáng hơn lửa. Cô chợt thấy thương anh. Nếu hôm đó anh nói hết câu đó thì, còn cách nào hơn nữa, cô bắt buộc sẽ phải làm cho anh buồn. Cảm ơn anh nhiều và cô lui về chỗ.

Khuya rồi mà cô không thể ngủ được. Trước lúc ra đi cứ thấy bồn chồn khó tả. Ngày mai...ngày mai... cô sắp thiếp đi thì thoảng nghe tiếng chân người dẫm nhẹ lên lá khô. Ai vậy? Cô nhồm dậy kêu to ngọn đèn. Từ cửa sổ, không nói, chỉ có đôi mắt người thầy giáo chiếu thẳng vào. Bỗng nhiên cô thấy khó chịu. Giá dừng lại đây có hơn không? Tôi sẽ kính trọng anh suốt đời. Hiểu cái chau mày ấy, đôi mắt ngoài cửa sổ chom chớp rồi lại như buổi trưa nào, anh lẳng lặng quay đi.

Sáng hôm sau, trong số những người theo tiễn ra cửa rừng, không thấy có anh. Một chút ngậm ngùi, thương thương nhưng trong người cô thấy nhẹ nhõm.

Chú tư Thanh phó tư lệnh nắm chặt tay cô như dặn dò như người cha dặn con gái đi làm ăn nơi xa. Cô bỗng trào nước mắt. Những ngày ở rừng đẹp quá! Trôi nhanh như một giấc mơ. Liệu có một lần được trở lại với những đồng đội, đồng chí ấm áp thương yêu như thế này nữa không? Chú Tư kín đáo bỏ vào tay cô một phong thư nhỏ dán kín và bảo xuống tới chân núi hãy đọc. Hối thư của ai? Chú chỉ mỉm cười. Cô thoảng nghĩ tới người giáo viên tận tụy. Sao lại thế

được? Khó nghĩ quá nhưng không nỡ chối từ, cô cầm thư rồi chào chú ra đi.

Tới chân núi trời cũng vừa chập choạng tối. Trong khi chờ giao liên đi bám đường, ngồi thả chân trong lòng suối, chợt nhớ, cô giở thư ra đọc. Bức thư chỉ có mấy hàng chữ viết vội bằng bút bic.

“Em!

Anh rất muốn tiễn em tới tận đường. Cũng như mấy tháng qua, anh muốn nói thật với em tất cả. Nhưng đôi mắt của em, hay đúng hơn, lý tưởng của chúng ta đã ngăn anh lại.

Anh không ngờ lại được sống bên em từng ấy ngày hạnh phúc nhất của anh. Không ngờ em mau trưởng thành như vậy. Hôm nay em là đồng đội thực thụ của anh rồi. Cầu mong cho cô nữ chiến sĩ biệt động gặp nhiều may mắn trong công việc. Công việc của chúng mình hiểm nghèo lắm. Ráng giữ gìn nghe em! Em về trước. Mấy bữa nữa xong việc anh cũng sẽ về. Gặp nhau nói chuyện nhiều. Yêu em lắm!

Anh Xuân.”

Đói, thằng bé lại khóc rồi. Sao hôm nay xe quân sự chúng nó đi lại nhiều thế này? Tụ đọng, xót xa cho giấc ngủ của con, anh thềm được nháy ra giữa đường lia một loạt đạn vào những tiếng gầm rít kia. Tiếng ru của người mẹ đã tắt lịm từ lâu nhưng anh vẫn nghe âm vang da diết trong đầu. Âm vang xa xôi mà cứ gọi lên những kỷ niệm buồn vui của hai người. Ngực anh ngọt ngát. Đáng lẽ anh không nên đến đây, không nên ở lại thế này. Anh rút cái gối kê đầu áp chặt vào mặt. Nhưng rồi anh lại ngồi nhồm dậy, mắt mở thao láo nhìn xuyên vào bóng tối. Trời! Nếu không có cuộc hẹn gặp sáng mai, không có cái mục tiêu đã đeo đuổi cả tháng trời, không có sự đụng độ với bọn người lạ mặt trưa nay và không có tiếng xe xích nghiền lên mặt đường ngoài kia, chắc anh đã lao ra ghì chặt lấy con và không bao giờ rời ra nữa. Nhân ơi! Anh mấp máy môi trong bóng tối. Anh đâu có biết em ở đây, đâu có biết con đau ốm thế này. Vì công việc anh không có quyền lộ diện với em. Vâng! Ngay cả với em, người vợ yêu thương nhất đời mà anh đã bật tin gần năm trời. Đừng ru nữa! Anh biết cả rồi. Đừng làm buốt xé ruột gan anh. Anh không chịu nổi đâu. Ráng chờ anh thêm vài bữa nữa. Xong việc, anh sẽ trở về với má con em, sẽ... Anh gượng nhẹ ngả người nằm xuống. Và thay vì cố ngủ, anh cố tập trung soát lại tất cả những chi tiết trong phương án. Không thể chần chờ được nữa đâu các đồng chí ơi! Có thể tôi bị lộ rồi. Thằng Xanh có vẻ đã nhận ra tôi. Nó là một thằng láu cá và chịu suy nghĩ. Chậm ngày nào là không ổn với nó ngày ấy đâu... Ồ! Sao im lặng thế này? Con đã ngủ rồi sao con? Ừ,

ngủ đi! Mai này hết giấc, ba về bù đắp lại cho con tất cả. Luống suy nghĩ anh lại tản mạn bay ra khỏi những gì thuộc về trận đánh.

Ngoài này, dường như hiểu được nỗi khổ sở của anh, chị không bê con đi lại nữa. Chị thay má thấp thêm một nén nhang lên bàn thờ rồi cũng khe khẽ đi nằm. Cái giát giường cũ kêu lên một tiếng cọt két. Tiếng mái tôn đã nghe lộp độp tiếng mưa rơi. Trời Sài Gòn chợt nắng, chợt mưa. Thằng bé chóp chép miệng đòi ăn trong giấc ngủ. Gió lạnh đập vào cửa đều đều. Hơi thở của nó phả vào cổ chị ấm ran. Chị thở dài ôm chặt lấy con. Tội nghiệp con tôi! Người ấy đâu có phải là ba con. Người ấy là dân bán thuốc nay đây mai đó, con khóc làm chi. Ba con đâu có vô tình đến thế. Một nỗi giận dỗi băng quơ trào lên dưng dưng mắt chị. Không hiểu sao càng ngày chị càng nghĩ rằng người đó chính là anh. Nhìn tất cả không phải là anh nhưng tách ra từng chi tiết thì lại là anh. Chị đã gửi gắm tất cả nỗi lòng vào tiếng ru con, đã nhiều lần tìm sâu trong mắt anh, đã nghe anh nói, đã nhìn anh cười... Anh vẫn lúc gần lúc xa, khi mờ khi nhạt. Chập chờn. Giờ đây chị biết anh cũng không ngủ. Lát lát lại thấy anh cựa mình, thấy anh đốt thuốc hút khan. Sao anh không ngủ? Anh ngủ đi! Anh ngủ, em sẽ theo cái nét ngủ mà nhận ra anh. Trong giấc ngủ anh cũng chếp chếp miệng giống con. Tiếng gáy của anh ùng ùng êm êm, em đã quen nghe lắm rồi. Và cả những câu nói mơ giấc gần sáng nữa... Anh ngủ đi, ngủ đi! Chỉ riêng mình em biết khi ngủ anh sẽ như thế nào thôi. Nhưng người bán thuốc vẫn không ngủ. Tiếng hắng giọng ùng ùng vẫn đôi lúc vọng ra. Hay không phải là anh? Nước da anh màu bánh ít, phẳng phiu chứ đâu có sần sùi méo mó thế này? Anh bị chúng nó đày đi Côn Đảo kia mà. Gần đây em lại nghe tin anh chết trong tù! Thực hư không hay, em chỉ biết ôm con khóc hoài. Sao lại giống anh đến thế? Nhất là đôi mắt. Hay là anh thật? Chỉ anh mới có ngón tay cụt đốt ấy thôi. Cho dù bàn tay này thô ráp đen đúa hơn nhiều. Anh không chết và bây giờ vì đang theo đuổi công việc mà phải giấu mặt vợ con. Hay là tù ngục đã bẻ gãy được ý chí anh. Và chúng nó đã thả anh ra để đến nỗi nhục nhã quá, anh phải giấu mặt với đời lam lũ kiếm sống qua ngày. Hay là... Không! Dù thế nào đi nữa, vinh hay nhục, em vẫn là vợ anh, vẫn là, như anh nói, nơi ẩn trú cuối cùng của đời anh.

Chập tối chị có hỏi anh quê ở đâu? Anh nói xa lắm, tận Lâm Đồng, ông thầy có vợ chưa? Chưa mà. Vậy sao ông thầy bế con nít rành vậy? Chữa bệnh cho con nít nhiều, bế hoài nó quen đi. Chị lại hỏi sao ngón tay anh cụt? Vô núi kiếm thuốc, cái nọc con rắn hổ nó ngằm đó. Chị nhìn thẳng vào anh. Ba thằng nhỏ này cũng có ngón tay cụt giống ông thầy, chẳng hiểu bây giờ ở đâu, còn sống hay đã chết? Anh cười rộng miệng. Nếu tôi là bà bói tôi bị trúng liễn. Nhưng mà con người khó có chết được đó. Tôi nè! Hổ vồ, rắn cắn, đập mìn hoài hoài mà vẫn sống nhăn như khỉ đó thôi. Chị hỏi nữa nhưng lòng không yên.

Suy nghĩ quán quanh khiến chị dần dần thiếp đi. Bỗng chị lại mở bừng mắt. Anh có một vết theo ở bắp tay phải, dài hai đốt ngón tay, màu nâu sẫm, ở giữa lõm xuống một chút mà chị còn nhớ rất rõ. Vết thương đêm ấy, cái đêm mà chị đã giấu anh trên giường, đã rửa ráy bằng bó cho anh và sau này, thỉnh thoảng được ở bên nhau, chị lại cà má vào đó cho anh nhột. Chao ôi! Nếu người đó để lộ bắp tay ra một chút thôi... sáng mai, nhất định sáng mai...

Ngoài trời mưa vẫn đùng mái kém tinh tang. Mệt mỏi, chị lại dần dần thiếp đi...

Bỗng cánh cửa mở tung. Một vệt sáng bay vào giếng tia chớp. Chị choàng dậy: trên khuôn cửa in rõ ba bóng đen lừng lững như từ trên trời rơi xuống. Chị chưa kịp hiểu gì thì cả căn nhà đèn đóm đã được bật sáng trưng.

Lúc này họ đang ngồi trước mặt nhau.

Một bên trắng trẻo, vuông vắn và xanh xao. Bên kia, lem luốc, xệch xoạc và ngơ ngác. Họ nhìn nhau. Cái nhìn của viên thiếu tá khoan xoáy lạnh lùng. Ánh mắt người bán thuốc rong lúc xẩm lúc sáng, có chiều run rẩy. Tuy vậy họ vẫn nhìn nhau... Thì ra cuối cùng rồi cũng là mày hả Xanh? Thú thật tao kinh ngạc đó. Tao không còn nhận ra thằng Xanh mình trần cá trắm, hay nói hay cười quanh năm chỉ độc một chiếc quần xà lỏn sau cái vẻ ngoài hào nhoáng của mày nữa. Chao! Mày nhìn tao mới khiếp chó! Mày đang cố tìm cách móc ruột, móc gan tao ra chứ gì. Hay là, cũng có thể lắm chứ, qua tao mày sống lại cả quãng đời trước của mày? Buốt ruột quá! Không! Tao không buốt ruột vì cái đêm mày quyết định gõ cửa xà lim ấy, tao đã không bóp chết mày như bóp chết một con chó ghê đầu. Tao chỉ xót xa sao tao lại có thể ngủ ngờ mụ mị đến nỗi bây giờ để lọt vào tay mày. Lỡ làng hết vì mày thôi Xanh a! Mắt anh lóe lên rồi dịu lại ngay.

Mí mắt thiếu tá Xanh hơi động đậy và như bị chói nắng, hấn nhìn xuống một giây rồi lại nhướn lên. Không nhằm nhè gì đâu anh bạn ạ! Ghế anh bạn còn cách xa bàn tôi lắm, đừng động đậy, mất công. Vả lại giữa chúng ta có một cái bẫy ngầm đó, tất nhiên không nông lắm. Tôi biết! Nếu được thì bàn tay mất ngón kia đã không tha cái cần cổ của tôi rồi. Là tôi, tôi cũng sẽ làm như vậy thôi. Kẻ phản bội đáng băm vằm hơn ngàn lần kẻ thù đã có sẵn, phải vậy không? Ai chà. Nhìn đi đâu thế kia? Đây có phải rừng núi đâu mà làm bộ ngó nghinh đón ánh mặt trời. Hấn cố tạo một cái cười khẩy để tự củng cố lòng tin rằng con người xa lạ ngồi kia chính là Xuân, Đặng Đình Xuân, đội trưởng biệt động của hấn ngày trước chứ không phải ai khác. Cười khẩy hình như chưa đủ, hấn buột miệng luôn thành lời:

— Cái trang được lắm đó anh Ba ạ! Nếu không phải là tôi, kẻ đã cùng ăn cùng ở với anh chút ít thì chẳng còn ai nhận nổi. Tự nhận thấy giọng nói của mình chưa được tự nhiên, hắn chìa hộp thuốc ra, “Mời!”

Xuân vẫn nhìn Xanh thăm lặng. Hắn bỗng chợt dạ trước cái nhìn thoáng vẻ xót xa ấy. Bỗng dưng hắn thấy mình nhỏ bé hẳn đi. Hắn xằng giọng.

— Hút đi! Hút rồi ta nói chuyện với nhau.

— Dạ! Tui không quen hút thuốc loại đó. Xin phép quan lớn...

Anh thọc tay vào túi áo. Xanh vội đứng dậy.

— Ngồi im! Bỏ tay ra!

Nhưng anh đã bình thản lôi ra túi thuốc rê cáu bần.

— Xin phép quan cho tôi hút cái thứ này. Buôn tôi trồng đó. Hắn ngồi xuống, mặt hơi sượng lại.

— Tôi không ngờ anh vẫn còn sống. Tất nhiên... tất nhiên... Vâng! Sau lần đó và ngay cả bây giờ có thể anh rất khinh tôi. Đó là quyền của anh. Nhưng tôi cũng có quyền của tôi. Quyền được tìm lối đi riêng cho mình. Trên đời có trăm ngả đường đi, hà có chi mà để mắt đến nhau. Lẽ ra anh không nên trở lại đây. Anh có tin không thì tùy, thú thật tôi không mong được gặp lại anh như thế này. Vô duyên lắm! Mà theo tôi, tốt nhất hai ta không nên duyên nợ. Bởi vì, còn cách nào khác, tôi với anh phải dàn mặt ăn thua đủ. Có lẽ thế này: Để dễ làm việc, tôi yêu cầu ta quên hẳn chuyện cũ dằng dịt. Có thể tôi rất cởi mở, có thể tôi sẽ rất hà khắc với anh. Điều đó phụ thuộc vào sự thông minh và biết điều của anh đó. Còn mai đây, nếu do một sự vận động trái chiều nào đó của cuộc sống, tôi với anh cùng ngồi chung trong một cơ chế, chúng ta sẽ lại uống rượu với nhau.

— Dạ! Quan nói cái gì tôi nghe hổng có kịp. Anh trở mắt ra. “Dạ... uống rượu ạ?”

— Kết lại thế này. Hắn không để ý đến câu lấp bắp của anh. “Tôi đã biết rất rõ anh là ai, biết ngay từ lần gặp thứ hai ở chợ...”

”Chính ra tao phải nhét đầu mày xuống cống ngay hôm đó, anh nghĩ”

... và anh vô đây nhằm mục đích gì. Tốt nhất anh cứ nói thiệt. Thiệt hết. Sự chân thành nhiều khi cứu được cả một đời người. Tất nhiên...tất nhiên. Tôi không muốn chế độ tù ngục đến với

anh. Trò kẻ nít hủi kẻ non gan. Ở anh, tôi kêu gọi sự từng trải.

“Từng trải như mày hả Xanh. Tao chỉ muốn đâm vỡ mồm mày ra, cho mày biết thế nào là từng trải.” Nhưng anh vẫn tròn mắt ngơ ngác.

— Từng trải ạ? Quan nói cái chi từng trải ạ? Tui...tui...

— Anh uống chút rượu. Xanh vẫn làm ra vẻ như không nghe thấy gì. “Thứ rượu đế mà ngày trước chúng ta thường nhậu sáng đêm trong rừng”.

— Rượu ạ! Dạ, cảm ơn quan.

Anh lập cập nâng li rượu bằng cả hai tay uống cạn một hơi rồi liếm mép, tỏ ý thòm thềm.

— Cứ uống! Anh tự rót, tùy ý. Tôi biết tửu lượng của anh quá mà. Mắt hấn chớp sáng.

“Mày muốn đổ rượu để làm mục tào hủ? Đâu có được! Mục một lần thôi chớ. Được! Đưa đây. Anh cầm cả chai tu ừng ực. Chỉ thấy cái cần cổ của anh đưa lên hạ xuống và bong bóng rượu ừng ực lưng chừng chai. Còn lại một góc, anh đặt xuống, quệt miệng cười.

— Khà... rượu của quan ngon quá! Anh ợ nhẹ một cái rồi bắt đầu nấc cụt. “Đâu ạ?”

— Cái gì đâu?

— Người bệnh.

— Người bệnh nào?

— Ơ! Tưởng quan gọi tôi tới cắt thuốc cho người bệnh.

— Ba Xuân! Hấn cười gằn, “Đừng làm bộ vờ vịt nữa, mất thời giờ lắm. Ít nhất anh cũng hiểu tôi ở trong ruột các anh ra chớ. Những cái trò con nít này bịa đặt ra một lăm. Đừng đóng kịch. Tốt cho anh và tốt cả cho tôi. Anh cũng biết thằng người sinh ra đời không thú vị gì mà húc đầu vào những trò vớ vẩn thế này. Cái gì cần làm thì làm cho xong, như một thú thủ tục ở đời, rồi còn lo việc khác lâu dài thiết thực hơn.”

— Thì ra sự phản bội về nhân cách của mày cũng là một thú thủ tục đó sao? Xuân không muốn nghe hấn nói nữa. Anh sợ rằng, nghe thêm mấy tiếng nữa, anh sẽ không còn giữ được bình tĩnh. Người anh bỗng rũ xuống, mắt lơ đãng.

“Phải vậy thôi. Cũng phải ý thức ra một chút chứ”. Xanh thầm nghĩ. Nó bắt đầu tàn tạ giống

như mình ngày xưa. Đúng là cái luật đời không áp dụng cho riêng ai. Cái chính là phải hiểu được chiều sâu bên trong của con mồi. Hết lác, khảo tra với loại này thì chỉ thêm lỗ bịch. Hắn nhìn đồng hồ. Mười phút nữa thiếu tướng và ngài cố vấn nội vụ Giôn sẽ tới. Cần phải đạt được kết quả tốt trước khi các ngài đó có mặt. Kết quả một lần này nữa thôi, và sau đó... Cũng lạ! Hắn đã thực sự chán ngấy những cảnh này và bao giờ cũng mong chấm dứt nhanh cho rồi. Ấy vậy mà mỗi khi vào việc, hắn lại cảm thấy say. Cái thằng người hiểu thắng và vụ lợi trong hắn chồm lên không để hắn yên. Lúc đó, hắn điên cuồng muốn được chế ngự đối phương bằng bất cứ giá nào để rồi sau đó cái thằng người thật trong hắn lại trở về sự rỗng roãng thường ngày. Riêng lần này, hắn muốn làm thật tốt, thật hoàn chỉnh và sau đó có có để... gút bai ráo trội. Còn ý định leo cao, thoát mọi công việc tẻ nhạt này ư? Hắn đã từ bỏ nó rồi. Nó sẽ không bao giờ xảy ra với hắn, một kẻ lộn sòng. Điều này không phải hắn đã nhận biết từ lâu. Và bản tính hắn trước kia cũng vậy, không làm thì thôi, đã làm là dốc tận lực. Bằng lí trí và bằng cả linh cảm nghề nghiệp, hắn biết rằng giờ đây, trước con người lì lợm kia, hắn lại sẽ sắp là người thắng cuộc.

— Đừng ngại chi hết anh Ba! Hắn cất tiếng nói êm ái như muốn đẩy đưa cái thân hình kia rũ rượi ra hơn nữa, “Tôi rất hiểu anh và kính trọng anh. Sự ràng buộc vào một lí tưởng khiến cho tôi thông cảm với anh và mến phục anh. Cách đây một năm, tôi cũng có những tâm trạng giống như của anh. Nhưng có lẽ tất cả là sự tự ý thức về sự tồn tại của mình. Anh đang tồn tại như một người không nắm bắt được quy luật. Hôm nay tôi chỉ muốn giúp anh nắm bắt (như các cán bộ chính trị của chúng ta trước kia thường gọi) được cái quy luật ấy, quy luật về chiến tranh, về cuộc đời. Còn mọi vấn đề khác, vẫn là thủ tục, anh khỏi bận tâm. Tức là tôi muốn nhắc câu của ông cha mình ngày trước: Đừng làm trái mệnh trời! Tôi và anh đã có một thời làm trái mệnh trời nên rốt cuộc mỗi thằng đều phải trả giá bằng chính máu xương đổ xuống vô ích của mình.” Hắn nói nhanh, tiếng sau muốn xóa dư âm của tiếng trước, lối nói của người không tin ở chính điều mình nói ra và rất sợ cái im lặng sau khi không còn gì để nói nữa. “Anh có thể cứ thoải mái phát biểu chính kiến. Có thể anh trúng và cũng biết đâu anh trật? Ta cứ cãi nhau, to tiếng cũng được nhưng ráng đừng chệch khỏi trọng tâm.”

Chợt giọng hắn chợt ngừng. Bên kia bàn, người bán thuốc đầu cúi gục xuống ngực, môi dưới trễ ra và một tiếng ngáy ngon lành vang lên.

— Ngẩng lên! Như bị tát trái vào mặt, hắn dấm mạnh tay xuống bàn, làm những đồ vật rung lên. Nể tình cũ, tao chân tình tử tế mà...

Người bán thuốc choàng tỉnh, run bắn người, môi miệng dấp dính nói không ra hơi.

— Chết tui... dạ, xin quan tha cho! Suốt đêm hồi hôm tôi không có ngủ... bị rượu nó đánh mà.

Dạ... hì!

— Tha cái con... đêm qua mày làm gì ở đó? Mày vô đây có việc gì? Bọn mày có mấy đứa, địa chỉ ở đâu? Mày chỉ có một đêm nay để trả...

Hắn bất chợt dừng lại. Mặt hắn chảy ra. Bậy rồi! Bậy hết rồi. Mình vừa hỏi những câu ngớ ngẩn gì vậy? Công toi ráo cả bây giờ. Chắc nó đang ngạo mạn cười thầm mình trong bụng. Mẹ kiếp! Hắn dò xét nhìn lên. Không! Hắn vẫn chỉ thấy con mắt lăm lét sợ sệt nhìn lại. Chà! Nhìn đôi mắt thao láo của nó kìa! Hay không phải? Hay sự ám ảnh đã khiến ta... nhưng làm sao có thể nhầm được. Mà nhầm cũng phải làm. Lỡ rồi. Chỉ còn dăm phút nữa. Hắn dụ giọng:

— Xin lỗi! Đạo này tôi không được khỏe, nóng lạnh bất thường. Lỗi mãng quá! Xin anh cứ ngồi xuống, anh Ba!

— Dạ! Tui, tui muốn ngủ quá trời! Quan không cần chữa bệnh, quan cho tui về. Mai mốt cho gọi, tui lại đến.

Hắn ngả người ra, nhắm mắt lại. Đến lượt hắn không muốn nghe cái giọng van nài lải nhải kia nữa. Hắn thấy chân tay ngứa ngáy tưởng có thể điên lên được.

Vừa lúc đó tướng đô trưởng bước vào. Theo sau là viên đại úy có ria mép. Ngài giờ cao hai tay trong một dáng điệu rất vui vẻ.

— Sao! Xin chúc mừng cuộc gặp mặt của đôi bạn. Tôi có thể rót rượu mừng cho cuộc gặp gỡ tốt lành này được chứ? Thời buổi này cái gì cũng phiên phiên thôi các ông ạ! Gắng nhau mệt lắm. Nhiều lúc tôi cứ nghĩ vấn vợ, đôi khi chỉ cần một ngọn gió đêm trong lành mang theo một mùi hương nào đó là có thể xui khiến cho hai dòng lí tưởng gặp nhau và cùng chảy về một phía.

Thiếu tá Xanh đứng thẳng người.

— Thừa thiếu tướng! Rất tiếc là chúng tôi chưa thỏa thuận được với nhau.

— Ủa! Vậy hả? Ngài hơi nhăn trán lại một chút nhưng vẫn giữ nguyên cái cười dễ dãi. “Không sao. Rồi sẽ thỏa thuận được thôi. Các ông chưa bám vằm nhau ra đã là một thắng lợi rồi. Ông Xanh! Tôi cần nói chuyện với ông”. Ngài quay sang người bán thuốc, “Xin lỗi ông bạn nghen!”

— Rõ! Lính đâu! Đưa người này sang phòng bên. Dọn cơm rượu đằng hoàng. Xanh gọi ra cửa.

Thoáng nhìn thấy cái cười ý nhị của đại úy Thuần. Xanh cau mặt lại.

— Lẹ lên! Còn đứng đó mà cười cợt hả? Đờ con bò!

Bị mắng oan, viên trung sĩ trực nhật không hiểu gì cả vội lôi anh kéo tuột đi.

Ngài đô trưởng ngồi xuống hỏi nhỏ:

— Chắc chắn là nó chó?

— Dạ! Chắc tới chín mươi phần trăm.

— Như vậy vẫn còn mười phần trăm. Nhiều khi cái phần trăm nhỏ bé đó sẽ có khả năng gây động đất kia đấy. Trong chiến tranh hãy hết sức coi trọng những điều tiết đó.

“Mi bao giờ cũng sách vở nhưng mà... đúng! Xanh thường hay nóng mặt khi bị dạy khôn, dù bất cứ là của ai. Nhất là cái mỉm cười của gã oắt con kia cứ bám nhằng vào đầu óc hần. Nó đến đây làm cái trò gì kia chứ!”

— Thừa tư lệnh! Ngài cứ yên tâm! Riêng đối với tôi thì không có cái mười phần trăm nào cả, một phần trăm cũng không có nữa. (Quái lạ! Hình như nó vẫn cười) Tôi xin phép được dùng phương án 2.

Ngài gật đầu. Nói chung đôi khi ông ta cũng hài lòng với gã thiếu tá này. Chính một phần nào nhờ sự hoạt động xuất sắc của gã trong năm qua mà cái ghế đô trưởng của ngài được dựng thẳng trở lại. Tuy vậy mỗi lần phải tiếp xúc, ngài vẫn cảm thấy có cái gì không thực ổn trong giọng nói, đôi mắt, trong từng cử chỉ nhỏ nhặt của gã. Tác phong giữ đúng quy cách, tốt! Rất có tự trọng, tốt! Song sao cứ thấy một chút ngang ngang, một chút khinh bạc toát ra. Gã thật không giống bất cứ một sĩ quan nào dưới quyền, càng không giống một kẻ đầu hàng nào khác. Do đó ngài chỉ cần gã mà không ưa gã. Và nếu có dịp là ngài lại tế nhị nhắc nhở hần nhớ rõ vị trí của mình.

— Nếu cái gọi là phương án hai của ông cũng không có kết quả?

— Dạ! Cũng có thể có khả năng không có kết quả nhưng nó sẽ gây hiệu quả cho phương án sau cùng.

— Nếu cái sau cùng cũng bế tắc?

— Thì tức là tôi lầm, thưa thiếu tướng. Và tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xanh trả lời gọn lỏn. Hắn không ưa những câu hỏi dồn dẩy như thế. Ngay cả trước kia, không ít lần hắn cũng đã gay gắt cãi vã với người đội trưởng mặt lạnh như tiền đã bị đuổi đi, những điều tương tự. Tại sao bị dồn dẩy, phải dạy dỗ? Tôi là tôi, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những việc làm của tôi. Tôi không bao giờ là một cá nhân nô lệ, lệ thuộc đối với bất cứ ai, bất cứ cái gì. Xanh buông sống:

— Báo cáo ngài tư lệnh, ngài cho tôi được bắt đầu thực thi nhiệm vụ.

— Được! Ông đại úy đây sẽ giúp ông một tay. Vốn liếng tâm lý học mang từ Mỹ về ông chưa có dịp được thi thố đó. Tôi hi vọng sự hiệp tác này sẽ hữu hiệu.

Xanh búng tàn thuốc, im lặng. Nhãi con! Chỉ vương giò. Hừ! Hiệp với chả tác. Nó chỉ rình có cơ hội là cười vào mũi mình chứ hiệp tác cái con mẹ gì. Có lẽ một lúc nào đó, gã phải nói thẳng vào mặt thằng công tử cậu này thôi. Còn bây giờ thì... từ ngày trở về đây, hắn đã tập được thói quen im lặng trước những cái tưởng như không im lặng được.

— Ông Giôn có tới không thưa ngài? Hắn hỏi.

— Không! Ông trao toàn quyền cho chúng ta và đặc biệt tin cậy ở tài năng của thiếu tá. Mà chính thiếu tá cũng muốn vậy phải không?

“Xạo! Chính ông không muốn cho lão Giôn già tới đây thì có. Ông không tin tôi, ông muốn đánh con bài nước đôi, thua phần tôi, được phần ông chứ gì”

— Tôi nhất trí với thiếu tá, có những việc người Mỹ dính vào chỉ thêm rối chuyện. Thay vào ngài cố vấn Giôn, tôi có mời một người mà thiếu tá đã được gặp: Giáo sư sử học, kiêm dân tộc học Đặng Văn Luân, bạn tôi. Khoan! Thiếu tá đừng vội phật lòng. Nghiệp an ninh của ta không chỉ ru rú trong bốn bức tường, cũng cần cho người đời thông cảm mới được, ồ! Biết đâu đây lại chẳng là một đoạn hay minh chứng về khả năng có thể thay đổi được bản chất của con người trong đầu ông giáo sư và trong cuốn quân sử sắp tới của chúng ta.

Hai tiếng "chúng ta" ngài nhấn mạnh mà vẫn được độ tự nhiên. Tuy thế, Hoàng Xanh vẫn không thể không nhìn lảng đi...

Cửa mở. Giáo sư Luân bước vào. Ông gật đầu chào mọi người.

— Nghe nói tôi được mời lên đây để xem một cuộc đối chất?

— Một màn kịch thì đúng hơn. Mời anh ngồi.

Ngài nói, anh sẽ chứng kiến một người sắp đánh mất bản ngã của mình. Bắt đầu đi thiếu tá!

Cửa ngách mở. Người bán thuốc nam xuất hiện với vẻ mặt no nê thỏa mãn. Thấy đông người, anh ta lúng túng, không ra đứng, không ra ngồi, cất tiếng chào lí nhí vừa đánh lười vào chân răng lớp chóp.

Xanh hỏi độp luôn:

— Anh là ai?

— Dạ! Tui, tui nói hoài rồi mà.

— Trả lời, anh là ai?

— Tui bán thuốc. Tiếng nói người miền núi nặng nề, rõ ràng là không bằng lòng.

— Anh ở đâu về đây?

— Dạ! Từ Lâm Đồng tôi đi Phước Long.

— Huyện?

— Dạ! Phước Thành.

— Chắc lại xã Phước Tín nữa hả?

— Dạ không! Xã Phước Tân. Phước Tân rồi mới tới Phước Tín đó. Xa lắm.

— Anh người dân tộc gì?

— Tui người Kor.

— Tại sao cụt ngón tay?

— Rắn độc nó cắn đó. Còn nhiều nốt nữa mà.

— Hừ! Vẫn lưu loét như xưa. Hoàng Xanh nhếch nhẹ một bên mép. Rõ ràng tất cả những câu hỏi vừa đầu đến giờ, Hấn chỉ hỏi cho qua chuyện, thậm chí cũng không nghe kĩ câu trả lời nữa. Hấn quay ra cửa. “Cho vào!”

Chị bước vào. Gian phòng với những đồ đạc nặng nề như lèn chặt lấy thân hình nhỏ nhoi của chị. Chị ngơ ngác nhìn quanh, khẽ gật đầu chào mọi người. Cặp mắt chị dừng lại ở khuôn mặt anh, ngơ ngàng. Cái nhìn của thiếu tá Xanh loáng qua loáng lại trên khuôn mặt hai người.

— Anh có biết người đàn bà này không?

— Ui! Biết mà. Biết rõ mà. Tui chữa bệnh cho thằng nhỏ con bà mà. Anh trả lời vui vẻ như bỗng dưng gặp lại người quen ở chốn xa lạ.

— Còn chị?

— Dạ! Ông đây chữa bệnh mát tay cả khu đều biết. Chị trả lời rành rẽ, mắt không nhìn ai. “Hồi hôm ông bị bắt đi, tôi chưa kịp trả tiền.”

— Chưa kịp trả tiền à? Lại còn cái chuyện đó nữa. Hắn dăm dăm nhìn vào chị như cố lục tìm trong trí não một bóng dáng xa xôi nào. Hắn lại nhích môi một cái nữa và quay hắn sang phía người bán thuốc:

— Cởi áo ra!

— Cởi...cởi làm chi? Tui chỉ có chút chút tiền thôi.

— Cởi!

Người bán thuốc giật nảy mình với tiếng quát của viên thiếu tá rồi ngượng ngập cởi tấm áo chàm bạc trắng ra khỏi mình, để lộ nước da đen hun và bộ ngực rắn chắc. Khi chiếc áo được vất xuống đất, thì trên bắp tay trái của anh để lộ ra một vết sẹo màu hồng nhẵn nhúm. Hoàng Xanh đột ngột nhìn xoáy vào đó. Vết sẹo nào đó hề? Sao mình không biết? Khốn nỗi. Mỗi lần về hậu cứ có được tắm chung với nhau trong một khúc sông đâu và thực ra một năm cũng chỉ gặp nhau đôi ba bận, ai để ý đến sẹo thọt làm chi. Hắn bỗng tiếc ngẩn người. Nếu biết trước được cái sẹo đó thì cuộc đấu đã sớm kết thúc ngay từ giây phút này rồi. Hắn chợt thấy căm ghét hết sức cái sẹo đó. Thiệt như gai đâm vào mắt.

— Múa đi! Hắn tung ra một câu cụt ngắt.

— Múa gì ạ?

— Múa một điệu mà người Kor các anh thường múa.

— Dạ múa? Múa ở đây?

— Phải! Chính ở đây.

— Hì...hì... Người bán thuốc cười thực sự. “Quan lại giỡn rồi.”

Nhìn nét mặt lạnh lùng của hắn, người bán thuốc chung hửng. Cái cười tắt ngang miệng thành ra một nét mếu khổ sở. Sau khi đã hiểu người ta không đùa với mình, anh rụt rè lùi lại. Tới giữa phòng, anh quay lại nhìn một lần nữa vào những người có mặt để hy vọng họ nói chơi. Nhưng không, cả mấy cặp mắt, đang chụm nhìn anh. Anh thần mặt ra một lát rồi hơi ngửa đầu về phía sau như hít thở khí rừng. Không gian im lặng, chỉ có những màn khói nhẹ bay quần quanh đầu tàn thuốc. Anh chợt liên tưởng đến màn sương trong thung lũng mỗi khi trời trở lạnh, và đầu đó trên đỉnh cao có những đốm lửa lập lòe. Chính ở đó anh và đồng đội đã trải qua hết một mùa rèn luyện để trở lại được bất ngờ gặp chị trên dải Thị vải. Nơi đó, trong những ngày lúa mới, trong những đêm hội hè, anh đã cùng với trai làng lực lưỡng mê say lao vào vòng múa đâm trâu trâu đêm qua sáng và cũng chính nơi đó, sau khi nhận nhiệm vụ, anh đã dầm bùn phơi nắng cho đen da, đã tập sưu tầm những vị thuốc quý của rừng, đã tập nói, tập bán rần... Nơi đó... Anh thấy toàn thân mình bốc nóng dần lên. Một niềm vui ngạo nghễ đột ngột ủa vào lòng anh. Đốm lửa cháy bùng lên thành nhiều cây lửa lớn. Những màn sương vây bủa những màn sương. Trùng điệp... Bao la... Thác trắng... Rừng già. Anh hú vang lên một tiếng man rợ. Tiếng hú âm vang như chiêng cồng trong thung sâu khích động lòng người. Cùng với tiếng hú, bàn chân anh dậm mạnh xuống đất, tay trái anh vung lên tạo dáng một cánh chim rừng và thế là anh múa. Anh múa một điệu múa dân gian lâu đời của vùng Tây nguyên hùng vĩ. Điệu múa kể lại một dũng sĩ buôn làng đi chiến đấu với mặt trời. Lửa trời nhiều phen làm anh gục ngã nhưng cuối cùng, nhờ có đất mẹ hà hơi, anh đã gượng dậy kéo vầng mặt trời xuống biển làm xanh tốt lại cỏ cây... Càng múa, cặp mắt anh càng dần dần chuyển thành sáng rực. Những tia rượu cần thơm nồng hương nếp vẫn ào ạt tuôn vào ngực anh. Tầm thân trần nở nang của anh rung lên trong những bước nhảy mạnh mẽ nhịp nhàng, cảnh vật trong phòng quay lộn. Bốn khuôn mặt thành nhiều khuôn mặt. Chỉ có khuôn mặt của ai lượn mãi theo vòng. Như không hay không biết, anh vẫn múa mỗi lúc một nhanh hơn, thỉnh thoảng lại hú lên một tiếng hoang dại đặc thẳng. Giá bây giờ có một người nào đó đặt vào tay anh một ngọn giáo thì chắc rằng cái thân hình loang loáng kia sẽ phóng qua cửa sổ mà lao thẳng về phía mặt trời như một dũng sĩ trong huyền thoại thật.

Điệu múa sôi nổi cuốn hút chị. Từ ngoài cửa sổ một vệt nắng vàng tươi chiều vào khiến nửa thân mình anh ánh lên như tượng. Mồ hôi đã bắt đầu rịn ra trên đôi vai vạm vỡ của anh. Đôi vai! Bộ ngực... Sao thấy thân thuộc quá! Có phải đó là bộ ngực đã bao lần, sau những trận đánh trở về, chị đã gục đầu vào tin cậy, yêu thương? Còn cái gì kia? Chị bỗng lặng đi trong sự choáng váng đến rùn người, vết theo trên bắp tay anh hút chặt lấy mắt chị. Có phải... Trời! Không còn

nghe ngơ gì nữa, đúng là anh rồi, anh thiệt rồi! Anh Ba! Sao anh lại giấu em? Sao anh không nhận mẹ con em? Anh nỡ đối xử với em như thế sao? Vết sẹo kia chính em đã chữa chạy cho anh, cái đêm ấy... người ta có thể quên được anh, nhưng vợ anh làm sao có thể quên được... Anh Xuân! Anh vẫn còn sống thiệt sao? Vậy mà em và con đã tưởng không còn bao giờ được gặp anh nữa! Nước mắt chị rung rung. Chị muốn chạy bổ tới ôm chặt lấy anh, áp mặt vào bộ ngực cường tráng của anh như ngày xưa. Thốt nhiên, chị thấy nhồn nhột ở mang tai. Không cần quay lại chị cũng thừa biết những ai đang hau háu nhìn vào mình. Mắt hơi nhìn chếch lên trên một chút, chị vội thở ra một hơi dài. Vẻ bình thản trở lại trên khuôn mặt chị. Và đến lúc đó chị chợt hiểu, hiểu tất cả. Anh Xuân! Chúng nó bắt anh lột áo để coi nước da trên thân thể anh, bắt anh múa xem anh có đúng là một người dân xứ núi không? Bán tín bán nghi, chúng nó lại đưa em tới để làm anh nao lòng, để em nhận ra anh, và cũng để biết em có phải là vợ anh không. Không! Chúng mày đừng có hòng.

Sau lần anh bị bắt, em hoàn toàn bị mất liên lạc, đành đưa con trở về quê. Tình hình tạm yên, em lại lộn lại Sài Gòn thay đổi chỗ ở, ngày ngày đi tìm kiếm tin anh, tìm kiếm cơ sở mà không gặp. Về sau, thất vọng và mệt mỏi quá, em đã thây kệ tất cả, nằm im nuôi con và đếm ngày tháng trôi qua. Anh! Gặp lại anh em mừng quá! Bắt đầu từ bây giờ em lại là đồng đội của anh, sát cánh với anh. Anh múa đi! Múa nữa đi! Hãy tin ở em, chúng nó sẽ không tìm được gì trong điệu múa của anh đâu.

Thế là rồi cuối cùng anh cũng không giấu được em. Chúng nó sẽ làm tất cả để nhận ra anh, để đánh gục anh nhưng anh cũng đã chuẩn bị tất cả để vào đây. Chúng nó sẽ không bao giờ nhận thấy gì hết. Nhưng em, em lại nhận ra anh, nhận ra vết sẹo trên tay anh. Anh không ngờ thằng Xanh lại bắt cả em tới đây. Thoạt nhìn thấy em trong phòng này, tay chân anh cứng lại, tưởng như không cất nổi lên nữa. Nhưng lại chính đôi mắt em, khuôn mặt, hình dáng em đã cho anh sự bình tĩnh, thôi thúc anh hành động. Anh múa cho chúng nó xem! Có kì cục thế này bao giờ không em? Đừng trách anh. Anh sợ không làm chủ được tình cảm của mình nếu gặp em và con, anh phải cắn răng làm ngơ. Xong trận này, anh cũng định cạy người đi tìm em và con. Hiểu cho anh. Sau Mậu Thân đến giờ, chúng nó thâm độc và xảo quyệt lắm. Và thằng Xanh nữa! Em không biết mặt nó đâu. Khi nó về đội thì em đã chuyển sang hoạt động hợp pháp trong thành rồi. Nó đang ngồi kia. Nó đang rình mò chúng ta đó. Em hãy nhận mặt nó cho rõ và tỉnh táo lên em! Ôi! Anh thương con quá! Bệnh tình của con ra sao rồi em?

Anh múa say sưa như chỉ múa riêng cho mình chị xem. Và chị thì vẫn đứng xem thản nhiên như một du khách ở đô thị lạc về vùng sơn cước. Nhìn kỹ, mới thấy thỉnh thoảng bờ môi chị hơi nhợt đi và bộ ngực đưa lên hạ xuống dồn dập hơn. Người vợ đang gắng gượng chống đỡ lại

tình cảm thực của mình. Bằng con mắt, chị vẫn nói với anh những lời thầm lặng và chỉ có mình anh mới hiểu nổi mà thôi. Chị ân hận quá. Giá đêm hôm kia chị đừng giữ anh và đêm sau nữa, cũng đừng kêu anh trở lại. Em nhớ anh quá, anh biết không? Chưa biết rõ anh là ai, em không thể để anh im lặng ra đi được. Em lú lẫn mất rồi! Vòng quay của anh chậm dần lại, cánh tay anh trải ra đỡ cái lưng oằn xuống. Chàng dũng sĩ đang quần quai dưới ánh nắng thiêu đốt của lửa trời... Em đừng ân hận gì cả. Tất cả là do anh. Anh cảm thấy cần phải quay lại với em và con. Chị cúi xuống. Không! Em có lỗi. Em không ngờ đưa anh vào bẫy để chúng nó bắt anh. Anh tha lỗi cho em. Mắt chị mờ đi...

Lê Thuấn, viên đại úy có ria mép nhìn sang Hoàng Xanh bật ngón tay đánh tách. Y ngả người châm thuốc hút, mặt không giấu được vẻ mãn nguyện. Trong thâm tâm, không muốn ngón đòn này của Xanh thành công. Thằng cha Việt cộng cái giáo này đã nhiều lần chơi trội quá rồi. Nhìn khuôn mặt của Hoàng Xanh đang sạm cứng từng mảng theo đà kết thúc của điệu múa hắc thấy hời hợt hời dợt.

Ngài đô trưởng ghé sát vào tai ông bạn già hỏi nhỏ:

— Thế nào giáo sư? Hắc múa có hồn đấy chứ? Giáo sư Luân vẫn còn nguyên nét xao động trên mặt. Trong suốt điệu múa vừa qua, ông đã vô tình gõ tay nhẹ xuống mặt bàn làm nhịp cho từng tiết tấu. Có lúc hào hứng, ông nhồm cả người dậy, bàn chân đong đưa lại không ngớt.

— Tôi không rõ anh bắt người này múa để làm gì, nhưng đây quả là một điệu múa rất tuyệt. Giàu bản sắc dân tộc và người thể hiện cũng tài. Tôi e rằng nếu còn đánh nhau liên miên, nếu còn có sự hiện diện của người Mĩ ở bên này lâu thêm chừng mười năm nữa, chắc chắn không còn tìm đâu ra được một điệu múa như thế này nữa. Chao! Con người dám phủ nhận mặt trời, thật là đẹp. Cách đây mười năm, trong một chuyến đi sâu vào khảo cứu văn hoá dân gian thuộc vùng chiếu thuật I, tôi cũng đã được xem những điệu múa như thế này. Lửa đốt sang rừng... Con trâu mập ú xoay tròn ở giữa... Những bộ ngực vuông vức và lưỡi mác bay ra...Xin lỗi! Người đàn ông Kor này làm tôi xúc động. Hồi ấy chúng ta đều còn rất trẻ...

Ngài đô trưởng khẽ nhún vai ngằm tỏ ý chán nản rồi nhìn sang Lê Thuấn. Viên đại úy mỉm cười gật đầu, nói nhỏ:

— Thừa thiếu tướng! Không còn nghi ngờ gì nữa. Đây đúng là một hình mẫu người Thượng xét cả về hình dáng, ngôn ngữ, tâm lý và phong tục. Vả lại với lối múa ấy, có thể cho phép nghĩ rằng, hắc đã bắt đầu múa từ nhỏ. Còn người đàn bà kia. Hắc lại mỉm cười, “Đôi lúc tỏ ra có những dấu hiệu xúc động khác thường nhưng vẫn là loại xúc động bình thường trong một hoàn

cảnh đặc biệt. Tôi thấy chưa có những kết luận xác thực được.”

Khi đó, chỉ riêng thiếu tá Xanh vẫn không rời mắt khỏi người đàn bà. Vì đã có chủ định riêng nên hẳn bỏ ngoài tai tất cả những lời rì rầm xung quanh và cả cái cười mỉm đều cằng của viên đại úy nữa. Thực tâm, hẳn không tin chị là vợ của Ba Xuân. Hình dáng mặt mũi chị, hẳn mới được anh ta tả sơ qua một lần, lâu lắm rồi, hồi còn ở hậu cứ: Đẹp, mảnh mai, mắt to và sâu. Thế thôi, người đàn bà này nhìn kĩ cũng có những nét tương tự, nhưng... dân đô thị nhàn du thiếu cha gì những người như thế: Mảnh, mắt to và sâu! Nhưng tại sao một người hoạt động có kinh nghiệm như Ba Xuân lại có thể sơ ý ghé vào nhà thị tới hai lần? Tất nhiên là đùa bé. Nhưng dứt khoát phải có một sức hút gì ghê gớm lắm: Tình nghĩa vợ chồng, cha con, nhân tình hoặc đồng đội đồng chí chẳng hạn. Song cũng có thể không phải, chỉ là một câu chuyện mua bán kiếm ăn bình thường. Đã nghi là cứ bắt. Một ngàn cái nghi chỉ cần đem lại một cái trúng là lãi rồi. Đêm qua, sau khi anh bị giải đi, Hấn đã lén ở lại coi kỹ mặt đứa bé nhưng ngó qua ngó lại, hẳn chỉ thấy khuôn mặt bé đó có vài nét hao hao giống má nó thôi. Hấn không tìm thấy một nét nào của ba nó ngày xưa, một khuôn mặt trẻ trung đẹp đẽ mà giờ đây luôn luôn bị một khuôn mặt xấu xí khác chồng chéo lên. Được ăn cả ngã về không. Tâm lí con mồi càng được tác động từ nhiều phía càng dễ xét đoán. Hấn quá rõ, không ai giàu tình nghĩa thủy chung như những người lính ở trong rừng. Chỉ cần một súc mề đau đớn dù rất nhỏ đến người thân, bạn bè là họ đã tưởng như không chịu nổi rồi trong khi chính họ có thể chịu đựng được ngàn lần hơn. Hấn cũng phải thừa nhận rằng, lần đầu tiên thằng đại úy ranh con có được một nhận xét, dù sắc mùi xỏ lá, nhưng mà đúng. Thằng ranh con vẫn đang còn lắm nhảm cái gì vậy? Chắc nó sướng trong bụng lắm! Thật khốn nạn nếu lần này mà rùm nữa. Hấn quyết định chuyển sang phương án hai.

— Thôi được rồi! Dừng lại.

Hấn đứng đĩnh tiến đến trước anh, miệng cười cười nhưng quai hàm lại nghiến chặt. Chao ôi! Nếu có thể được, hẳn đã dùng răng cắn nát bộ ngực vênh vênh kia ra rồi. Bộ ngực như vách đá ấy đang đưa lên đưa xuống dồn dập trong những hơi thở dốc. Cái theo, hồi nãy trong một thời khắc rất nhanh, hẳn đã kịp phát hiện ra một chút biến sắc trong mắt chị khi anh để lộ ra cái theo này. Tất cả mọi bí mật nằm gọn trong cái vết theo vu vơ đó. Có thể lắm chứ. Phải có một quan hệ hết sức thân thuộc mới biết được những tí vết sâu kín của nhau.

Đáp lại cái nhìn gườm gườm của tên phản bội, anh mở miệng cười, vẫn cái cười lành hiền, dè dặt pha chút ngạo nghễ. Hấn thực sự muốn cho một quả đấm vào cái miệng đó, cho từng chiếc răng lả tả rơi xuống, cho nó biến đi đâu thì biến để hẳn khỏi phải làm những việc kể sau đó nữa. Hấn nhắm mắt lại định thần một giây. Hấn biết, chỉ nóng nảy bộp chộp một chút thôi là

cái miệng có ria mép đằng sau kia lại mấp máy ngay. Khi mở mắt ra, như một sự thách đố, điều đầu tiên hấn nhìn thấy lại là vết thẹo. Một ngẫu nhiên hay ngay từ đầu, con mắt hấn đã dán chặt vào đó? Mắt hấn vẫn lên. Có phải nó đây không? Cái dấu ấn may mắn đã tạo nên tình yêu của mày mà đêm trước Mậu Thân chính mày đã kể cho tao nghe? Mà sao lúc ấy tao lại không đòi xem tận mắt? Nếu vậy bây giờ tao sẽ xem và cả con đàn bà đang ở trước mặt mày cũng xem luôn. Vầng trán vuông căng ra kéo đôi mắt hấn xếch lên. Rồi như một ấn ức lâu ngày vô tình tìm được lối thoát, cái lối thoát mà cách đó nửa giờ không hề có trong dự tính, hấn vơ quàng lấy con dao rọc giấy mỏng ở trên bàn cầm thẳng vào cái sẹo xám xám đang nhót nhát mồ hôi đó. Thân hình anh giật mạnh một cái trong tiếng hôc phát ra từ trong cổ họng. Đau quá! Anh lão đảo chực quỵ xuống nếu không có bức tường cản lại. Bằng một phản xạ tự nhiên, anh định đá mạnh vào cái mặt trắng trẻo đang chập chờn trước mắt, nhưng tiếng rú kinh hoàng của chị đã giữ chặt lấy anh. Bắp chân anh rung lên từng chập. Anh giờ tay định rút con dao ra khỏi vết thương cũ. Biết trước ý định đó, Hoàng Xanh chặn ngay.

— Cứ để yên như vậy! Nếu động đậy tao bắn.

— Khẩu súng nhỏ xíu trên tay hấn găm vào ngực anh nhưng con mắt lại chiếu về phía chị.

— Chị nói đi! Người đàn ông này là ai?

— Không! Không... tôi không biết.

— Nhưng sao chị lại hoảng loạn thế kia?

— Không...các ông ác quá! Người này tốt với bà con...đã chữa khỏi bệnh cho con tôi... các ông nữ nào. Không! Tôi không biết. Các ông cho tôi về.

— Nếu chị nói thiệt, chồng chị sẽ sống.

Tiếng “chồng” hấn nhấn mạnh, kéo dài khiến chị sa sầm mặt mày như có cái gì đang reo xoang xoảng trong đầu...ôi! Em không thể...! Máu anh ra nhiều quá! Đau lắm phải không? Anh cứ hét to lên! Hét thật to lên, nó sẽ đỡ đi. Đừng! Anh đừng nhìn em như thế. Em không thể chạy lại băng bó cho anh như trước được đâu. Vâng! Em hiểu. Em sẽ không làm gì không nói gì hết.

— Các ông đừng nói như vậy oan cho người ta. Chị nói rần rỏi. “Chồng tôi đi lính quốc gia chết hồi Mậu Thân rồi, cả khu phố đều biết. Vô cớ các ông bắt tôi đến đây rồi gán vợ gán chồng. Kỳ cục quá! Thôi, các ông cho tôi về.”

Hoàng Xanh cười nhạt. Hấn im lặng giây lát. Máu vẫn sủi bọt ứa ra chảy theo cánh tay anh

động thành vũng dưới đất. Nước da xạm nắng của anh đã chuyển thành màu chàm, hai hàm răng nghiêng lại, mắt như muốn lồi ra, anh loạng choạng đứng không vững nữa. Bỗng anh hét lên một tiếng lạc giọng, giống tiếng gầm của con thú bị thương.

Giáo sư Luân từ nãy quay mặt đi không dám nhìn cảnh này, bây giờ xô ghế đứng dậy, giọng hụt đi:

— Ông thiếu tướng! Đây là một cuộc sát sinh, nó không thuộc những vấn đề tôi nghiên cứu. Tôi sẽ không giúp gì được ông đâu và rất tiếc là đã đến đây.

Ra tới cửa, ông còn quay lại, đông dặc, mắt nhìn thẳng vào thiếu tá Xanh: “Chính các ngài mới là người đánh mất bản ngã. Con người không nên hành hạ con người như thế, trung cổ lắm!” Ông đi nhanh ra hành lang như kẻ chốn chạy.

Với một sắc mặt không mấy vui vẻ, ngài đô trưởng hất cằm về phía Xanh. Hắn hiểu đã đến lúc phải sử dụng đến cái tiểu tiết cuối cùng. Hắn bước đến gỡ hai bàn tay đang bưng mặt của chị ra. Hai mắt chị mở to, khô khốc.

— Các người gan góc lắm. Lính đâu! Vô băng bó lại cho nó. Và bảo nó im đi, đừng rống lên như vậy nữa.

Đại úy Lê Thuấn vừa rồi ngả người ra thành ghế mắt nhắm hờ như ngủ, nghe Hoàng Xanh nói vậy, hắn ngồi thẳng dậy che miệng khẽ ngáp dài một cái. Cái trò mèo! Cú ngáp như đám nước miếng lầy nhầy bắn thẳng vào mặt Xanh.

—Thượng sĩ! Sáng nay anh có ăn gì không mà lẽ mề vậy hả?

Không biết dồn cái giận vào đâu, hắn bèn đổ lên đầu người thượng sĩ to lớn, đen mun như người chàm đang bậm bịch đi vào phòng. Bằng những động tác thô bạo và cục cằn, trong nháy mắt, gã đã làm xong phần việc được sai khiến của mình. Bị mất máu nhiều, Xuân ngồi lả người đi trên ghế, môi se lại, cổ lệch sang một bên.

Hoàng Xanh đặt mạnh trước mặt anh một trái nước ngọt.

— Chưa xong đâu. Uống đi! Uống một chút cho lại sức mà chứng kiến cảnh đời.

Anh ngược cặp mắt đầy oán trách nhìn lên, lắc đầu. Xanh cười khẩy. Hắn rửa tay về phía chị, thân nhiên nói với gã thượng sĩ.

— Mấy bữa nay chú vất vả nhiều, tôi thưởng công cho chú đó.

Mắt tên lính hực lên một vết loé man dai. Gã dập gót giày một cái cốp tỏ ý không phản đối. Nán lại một chút rồi bằng những bước đi dài và nặng, gã lừ lừ tiến đến. Bóng hắt cao to đen đúa, còn cách xa chị mà đã như muốn phủ chụp lên cái thân thể mảnh dẻ ấy rồi. Chị lùi lại và chợt nhận ra đó là người lính đứng lừng lững ở cửa hồi hôm đến bắt anh. Chị run bắn người lên. Không! Đó không hẳn là sự sợ hãi, sau này nghĩ lại chị mới cho là thế, nhưng cũng không hẳn là nỗi giận dữ đến ghê tởm trước miếng đòn hiểm của kẻ thù. Cũng có thể là cả hai. Lúc ấy chị chỉ biết co người lại, chụm hai tay lên ngực như một phản ứng tự vệ bản năng. Bước chân của tên hung thần khua mỗi lúc mỗi to hơn bên tai chị. Đẳng này, dựa vào thành ghế, anh bỗng bật người đứng dậy, hơi nhào về phía trước. Cùng lúc mũi súng của Hoàng Xanh đã rung rung ở sát khuỷu áo ngực anh. Tiếng nói của hắn vẫn bình thản như không:

— Bây giờ tới lượt anh. Nói đi! Anh là ai? Người đàn bà kia là ai? Chỉ thế thôi là mọi việc lại sẽ trở về không khí ban đầu. Tôi không thích hỏi suông và cũng không thích nghe những câu trả lời suông. Anh biết đó.

Nghe hắn nói, anh thấy một mùi tanh tanh bốc lên nồng nặc. Khốn nạn quá! Điều này anh hoàn toàn không thể ngờ tới. Sự khinh bỉ và căm giận khiến con mắt anh thốt nhiên đỏ ngầu dữ tợn.

Hắn hơi chếch nòng súng lên. Vấp cái nhìn xăm xoi của Lê Thuấn, hắn lại hạ xuống, khàn giọng.

— Thế nào?

Anh cất tiếng nói nặng nề:

— Bà này không có tội vạ chi. Các người cứ giết chết tui đi cho hả cơn ác độc. Các người ác hơn con hổ trên rừng, con trăn trong khe núi. Các người làm vậy, xuống tới địa ngục, con ma con quỷ cũng theo xuống hút máu không tha đâu.

— Khoan đã! Chuyện địa ngục, chuyện ma quỷ nói sau.

Chị chỉ còn biết nhìn về phía anh. Không chịu đựng nổi cái nhìn ấy, anh nhắm nghiền mắt lại. Cả hai người lúc này đều không kịp nghĩ được điều gì nữa. Một tích tắc trôi qua...

— Tiếp tục!

Tiếng hắn văng ra như một viên đạn và tiếng đế giày tán đinh ri-vê của gã xiết vào ngực anh. Tên lính đã đến sát chị... Chính cái giây phút anh còn chưa biết xử lý ra sao thì như một điều

quá vô lí: Bốp! Bốp! Gã hung thần bật lùi trở lại đưa bàn tay lên ôm cứng lấy cổ. Gã ngơ ngác nhìn chị như nhìn một điều không có thật rồi méo miệng cười. Gã hoàn toàn không thể tin rằng, người vừa cho gã ăn đòn lại chính là con mồi bé bỏng và ngon lành kia. Và khi đã hiểu ra, hắn lại chồm lên nữa. Nhưng lần này, cũng vẫn như là một điều không có thật, hắn lại loạng choạng dạt sang bên, một phần ngực hắn đau nhói. Mặt mày thôn ra, Hắn quay lại Hoàng Xanh tỏ ý không hiểu.

— Đồ ăn hại! Zô tiếp đi!

Giọng hắn không căng hơn nhưng có sức đe dọa sắc lạnh bên trong. Không dừng được, gã thượng sĩ thở phì phì và lại bước tới, những bước thận trọng chậm chạp như dò mìn. Đối phương của gã lúc này như con gà mái, mắt quắc lên, sẵn sàng cắn xé tất cả. Gã cười hề một cái vô nghĩa rồi khom lưng xuống, định tóm hai chân nâng bổng chị lên. Chính vào lúc chị quyết định chuyển mạnh đầu gối về phía trước, phía cái mồm đang thở phì phì như con rắn hổ đó thì như một chớp lóe, hình ảnh vết thương đang nhỏ máu của anh ngăn chị lại. Nếu để lộ mình bây giờ, dù chỉ là một thế võ tự vệ thôi, sẽ lỡ làng hết. Trong tích tắc do dự ấy, bất thành linh đất dưới chân chị hẫng xuống rồi vòng tay gã ác quỷ đã xiết chặt lấy hông nâng bổng chị lên từ lúc nào. Ngay cạnh đó, khuôn mặt Hoàng Xanh hiện ra chập chờn, méo xẹo. Chị cố quặn quai tuột khỏi tay ram ráp rần như gỗ lim của gã thượng sĩ...

"Nhàn ơi!" Anh rú lên trong đầu. Hàng ngàn vòi ong đang nhằm ngực anh châm đốt. Anh đứng chết trân, miệng há ra như trúng gió. Nhàn ơi! Anh không chịu nổi nữa rồi! Không cần gì hết. Chết cùng chết, sống cùng sống. Nước cuối cùng còn đấn đo gì nữa. Quân chó má! Tao giết sạch tất cả lũ chúng mày rồi muốn ra sao thì ra.

Thằng đồ tể vác chị đi nhanh vào một cửa ngách ăn thông sang phòng tối. Chị chỉ còn biết ngoái lại nhìn anh, đôi mắt bạc đi. Không kịp nghĩ ngợi gì thêm, anh định cúi xuống dùng cánh tay còn lành lặn giằng mạnh chân một chiếc ghế quay vung ngang đầu...

"Đừng!" Anh đừng mắc bẫy chúng nó! Đôi mắt thống thiết của chị chạm mạnh vào tay anh. Chiếc ghế màu xám chì sắp bay ra thì dừng lại. Thằng đồ tể đã đưa một chân vào khoảng tối.

Chiếc ghế lại chực bung ra. "Anh không nghe em, em chết ngay trước mặt anh đây nè!" Một lần nữa chiếc ghế rung mạnh trong tay, vang một tiếng khô khốc trên nền nhà. Cái nhìn cuối cùng của chị đã làm anh oải người ra, muốn ngồi phịch xuống đất... Một tiếng cười ai đó ré lên lạnh lót bên tai anh. Anh chợt tỉnh. Chưa, chưa mà. Tao đã bại đầu. Bằng một cố gắng phi thường, anh gượng đứng dậy nhặt chiếc áo, khoác vào người. Ngay lúc đó từ phòng bên vang ra

tiếng giầy đạp, tiếng gầm gừ...Im lặng giây lát. Đại úy Lê Thuần ngo nguẩy trên ghế, đưa lưỡi liếm môi một cách tiếc rẻ. Lại tiếng thở hỗn hển, tiếng vải bị xé rách, hình như có cả tiếng nói nho nhỏ đứt quãng...chiếc áo trên tay anh rơi xuống. Anh cúi nhặt lên nhưng lại rơi. Anh cắn chặt răng vào môi để khỏi rên lên một tiếng. Đã bao giờ anh phải chịu đựng một nỗi khổ đau ghê gớm đến như thế này không? Lửa ở đâu kéo đến rùng rùng bùng cháy trong đầu anh! Lửa cháy xèo xèo trong vết thương vừa được băng bó. Mồ hôi anh nhỏ giọt mà chân tay anh thấy lạnh ngắt đi. Tuy vậy, một góc nào đó trong đầu, anh vẫn biết có sáu con mắt đang găm thẳng vào mình. Nhưng anh cũng biết, nếu bây giờ mà chị gọi tên anh một tiếng, phải chỉ cần một tiếng thôi, là anh không còn cần kìm nén gì nữa hết. Do cố sức, máu trên bắp tay anh lại nhoe ra đầm băng. Anh bấu chặt những đầu ngón chân xuống sàn để tránh một sự bật lên điên loạn. Tiếng thở, tiếng giầy đạp trong kia mỗi lúc một chìm dần...Có cái cối nào đang xay ù ù trong đầu? Anh lấy bẫy đi ra cửa sổ và cố ngược mắt lên nhìn trời. Trời đang rách toác! Anh nhìn xuống đường. Đường phố đang thở hỗn hển. Anh cố nghĩ sang một chuyện khác...Cái chuyện ấy quần lên! Ừ...ừ phải rồi! Phải rồi...cái cư xá Mĩ. Cái cư xá Mĩ...phải rồi. Cái gì đây? Không! Không có gì cả. Cái cư xá Mĩ đó! Thật kì lạ! Giây phút ấy, trong đầu anh thoát hiện lên cái cư xá Mĩ màu xám thật. Hiện về một giây thôi nhưng cũng giúp cho thần kinh anh khỏi đứt tung ra. Tựa như trượt trên một đà dốc đứng, anh vội vã bấu lấy cái điểm mấu chốt vui ấy. Anh gồng mình lên cố dồn tụ mọi suy nghĩ vào đấy... thằng nào cười đó? Tiếng cười của bọn Mĩ trên những chiếc xe GMC, trên xác đồng đội, trên những tòa cao ốc. Tiếng cười vang lên ngay trong căn phòng này. Đông lắm. Phải đánh bỏ mẹ chúng nó đi! Phải cho nó cháy lên. Cháy to lên. Bùng bùng...thằng Xanh! Cái gì đó? Cái gì kêu đó? Không, không, anh không muốn nghe những âm thanh ở phòng bên đội sang. Nhưng không được. Tiếng thở nghe nhỏ dần... Lại một tiếng nói đứt quãng cất lên... tiếng đàn ông hay đàn bà? Tai anh nhúc nhút như lặn xuống nước sâu. Trời ơi! Sao bỗng im lặng vậy? Sao không còn ai nói gì vậy nữa? Toàn thân anh cóng buốt lại. Có con rắn nào đang quẫy lộn trong ngực điên đảo. Thôi rồi! Khổ em rồi, Nhân ơi! Chính vào cái lúc đầu óc anh quay cuồng thì cánh cửa phòng bỗng mở. Lặng ngắt. Lát sau, gã thượng sĩ lù lù đi ra. Hắn vừa bước vừa xốc lại bộ quân phục đã đứt tung gần hết khuy. Mặt mũi hắn đầm đìa mồ hôi. Đến trước bàn, gã trừng trừng nhìn thẳng vào mặt Hoàng Xanh:

— Thiếu tá không tốt! Các ông không tốt!

— Cái gì? Hoàng Xanh ngó ra.

— Thiếu tá sao lại kêu tôi làm điều xấu?

Người đàn bà này không có tội mà. Người đàn ông kia tốt đấy. Nó chỉ lo bán thuốc thôi. Tui

cũng là người Thượng, tui hiểu cái bụng nó nhiều. Người Thượng cái bụng nghĩ thế nào, cái miệng nói thế ấy, nó không biết nói dối đâu. Tui cũng không muốn làm điều xấu đâu. Có tội đấy.

— Hả? Mà nói cái gì? Lần đầu tiên Hoàng Xanh gầm lên. “Thằng mọi mày nói cái gì?”

— Tui không phải là thằng mọi. Tui là người Thượng ông thiếu tá kêu tui là mọi, tui thù đó.

Nói xong anh ta lăm bằm đi ra.

— Đứng lại! Đi đâu?

Một chai rượu bị quật mạnh vào tường, kê tấm lưng bè bè của người thượng sĩ. Những mảnh thủy tinh bay lên rồi rớt xuống lạnh tanh. Anh lính không quay lại.

Vừa lúc đó một giọng cười vang lên ở độ cao. Giọng cười sảng khoái, vui vẻ không có một chút vướng bận gì cả. Giọng cười của ngài đô trưởng. Thoạt tiên ngài còn cười nhỏ, sau mỗi lúc một to hơn. Lê Thuấn đang dõi nhìn vào phía phòng tối, thấy vậy cũng cười theo. Một lát, lấy khăn tay chấm chấm mắt, ngài đứng dậy, cơ mặt vẫn nháy nháy.

— Thôi đủ rồi. Thử thách đến vậy đủ rồi. Một màn kịch hay, kết thúc bất ngờ nhưng không có hậu. Thật đáng tiếc cho ông bạn giáo sư gàn dở của tôi không ở lại. Mà cũng may. Chút nữa thì Ooc - giơ. ông Xanh! Phải thừa nhận bữa nay ông không gặp may rồi đó! Thôi! Stop lại đi! Thế nào, vui vẻ đấy chứ ông Thuấn?

— Dạ! Rất ngoạn mục. Thuấn cất giọng đưa đẩy. “Ông Xanh đây tỏ ra là một người dàn kịch có tài nhưng phiền nỗi kịch bản lại không hay. Dạ! Thừa thiếu tướng, đến bây giờ tôi có thể kết luận được là ông Xanh nhầm.”

Ngài nghiêm mặt lại.

— Hãy để cho ông Xanh kết luận ông Thuấn ạ! Ông Xanh ở lại giải quyết nốt hậu quả. Nói văn phòng nó cho mỗi đứa ít tiền. Mà chỉ cho kha khá vào, nói là lệnh của tôi, để chúng nó quên chuyện này đi. Tôi không muốn bọn báo chí nó dòm ngó vào quá nhiều những vụ như thế này nghe thiếu tá. Còn tên Thượng này. Ngài vẫy Xanh lại gần, “Tùy, nếu vẫn còn nghi ngờ, ông hiểu ý tôi chứ?”

— Dạ hiểu.

— Thôi ta đi, ông bạn chuyên gia tâm lý không may.

— Dạ! Đúng là không may.

Lê Thuấn trả lời với cái cười đầy ngụ ý rồi đi theo ngài Tư lệnh ra khỏi phòng. Tiếng giày đi đến hành lang rồi mà vẫn còn nghe thấy một tiếng cười nhỏ của y vọng lại.

— Đồ đĩ rựa!

Hoàng Xanh bật chửi và gieo người xuống ghế.

— Thượng sĩ! Thả ra! Thả cả ra. Thả ngay bây giờ. Thả hết! Con mẹ nó!

Nhưng hấn lại vội nhồm dậy, mắt lóe lên một tia ma quái. Chưa! Chưa xong đâu ông bạn ạ. Sự đời đâu có đơn giản đến thế.

Xuống tới đường rồi mà chị vẫn còn mơ. Gió lạnh lùa vào những miếng vải rách trên người khiến chị co rúm lại. Khuya rồi. Liệu anh có được thả ra ngay không? Nép vào một góc me già, chị có ý chờ. Một tiếng quát từ trong chòi gác vọng ra.

— Chị kia! Muốn trở lại ngồi tù hay sao mà còn đứng đó? Đi đi!

Chị giật mình rời khỏi gốc cây, chẳng bao giờ hấn cho anh ra cùng đâu. Mà có ra cùng chẳng nữa thì cũng vậy. Làm sao dám gặp. Nấn ná ở đây chúng sinh nghi. Thôi, đã giữ thì giữ cho trọn. Nhưng... làm sao có thể đi được khi chưa biết rõ số phận anh ra làm sao?

Chị còn đang lưỡng lự thì một chiếc xe Vespa trờ tới đậu sát ngay lề đường. Người đàn ông ngồi trên xe nhẹ nhàng nhảy xuống.

— Chị! Chị lên xe tôi đưa về nhà.

— Ông... ông là ai?

Người đó chưa kịp trả lời, dưới ánh đèn cao áp sáng xanh, chị đã thoáng nhận ra khuôn mặt xương xương của Hai Băng Giá.

— Ông Lắm... có phải ông Lắm...

Nét mặt Lắm sáng bừng.

— Chị vẫn còn nhớ tên tôi! Bây giờ đi đã. Chị khoác tạm cái áo này cho đỡ lạnh.

Cầm cái áo blu-dông của Lắm trên tay, chị ngần ngừ chưa muốn lên xe. Chị không thể đi mà chưa nhìn thấy anh, nhìn từ xa, nhìn chút xíu thôi cũng được.

— Lên xe đi chị! Sắp tới giờ giờ nghiêm rồi, Lắm giục.

Anh Xuân ơi! Em về trước đây. Cầu mong cho đêm nay anh được yên lành. Em sẽ tìm được anh. Nhìn lại lần cuối cùng ô cửa sổ sáng đèn, chị đành để chiếc Vespa mang mình lao vút đi. Gió lạnh không làm chị tỉnh táo hơn. Tiếng Lắm nói gì ào ào trước gió chị cũng không Nghe thấy. Trước mắt chị chỉ có hình ảnh anh với bắp tay nhòa máu chập chờn. Ngồi đằng sau, chị để mặc cho nước mắt trào ra.

Chiếc xe dừng sát lề đường.

— Đến nhà tôi rồi sao? Chị giật mình.

— Chưa, nhưng chị cần ăn một chút gì cho lại sức.”

— Cảm ơn...Tôi không đói. Anh đưa giùm tôi về nhà luôn.

Chiếc xe lại nổ máy bon đi. Lắm quài tay lại đằng sau im lặng đưa cho chị chiếc khăn tay gấp nhỏ thoang thoảng mùi nước hoa. Người này biết mình khóc! Thấy cần phải nói một điều gì đó với Lắm, chị hỏi:

— Anh đi đâu mà gặp tôi ở đó?

— Đi đón chị.

— Đón tôi?

— Đêm hồi hôm chúng nó bắt chị đi, tôi cũng có mặt ở trước cửa nhà chị. Tôi mang thuốc đến cho thằng nhỏ. Chúng nó đánh chị không?

— Không...không!

— Làm sao chị bị bắt?

— Không biết nữa. Họ nghe tôi là cái gì đó.

— Còn tay bán thuốc?

— Tôi cũng...Giọng chị tắc lại.

— Coi chừng chúng làm tiền đó. Tôi đã nhớ rõ mặt thằng đến bắt chị. Trán nó cao và vuông. Tôi sẽ cài dàn em đập cho nó một trận chết bỏ.

— Đừng... đừng! Không có chi đâu.

Chị biết câu vừa rồi của Lắm là thật lòng và chị không nghi ngờ về sự tốt bụng của anh. Xe phanh êm.

— Tới rồi! Cảm ơn anh Lắm nhiều.

— Chị vào đi! - Giọng Lắm dịu dàng khác thường.

— Nếu tới đây thì có gì, chị cứ cho gọi tôi, tôi xin hết lòng, ở cái Sài Gòn này, gặp được một người có tư chất như chị không dễ đâu. Không hiểu sao...thôi! Chị vào đi.

Vào đến trong nhà nhìn ra, chị vẫn thấy chiếc xe của Lắm đậu nguyên ở đó. Thầm lặng.

Nửa tiếng đồng hồ sau, anh cũng xuống tới mặt đường, vết đau ở tay bây giờ mới tấy lên nhức nhối. Anh dừng lại ngẩn ngơ một chút. Đường vắng tanh, chỉ còn lại vài ba bóng dáng người đi lại vội vã. Nơi ngã năm có mấy chiếc xe quân cảnh phóng vụt qua. Anh nén một hơi thở dài, đặt tay nải lên vai đi ngược trở lại. Không thấy chị đâu cả. Và dù đã biết chắc chị không còn đấy nhưng anh vẫn hun hút nhìn theo con đường dẫn đến ngôi nhà nhỏ ở chân cầu. Cái bóng của anh hắt xuống mặt đường xiên xẹo. Cuộc hẹn với chú Tư thế là lỡ. Chắc chú mong lắm. Bây giờ hãy đến bùng binh ngủ tạm một đêm, mai tính. Anh lê chân từng bước, đầu óc suy nghĩ miên man. Con mắt thông thiết của chị cứ lơ lửng trước mắt... Em đã về tới nhà chưa? Đọc đường có bị sao không? Mong rằng giờ này em đang ở bên con. Tội nghiệp con! Xa mẹ lâu chắc con khóc nhiều lắm. Tất cả cơ sự này đều do anh, tại anh, tại cái tính gàn dở của anh. Nếu trận này làm ăn trót lọt, anh sẽ chuộc lại tất cả, sẽ nói với em thật nhiều. Ôi! Nếu em biết rằng những ngày xa nhau, những ngày trong tù, anh đã nghĩ về em và con còn cào đến mức nào. Một phần máu thịt của anh ở ngoài đời, anh không thể để cho chúng nó muốn đưa anh đi đâu thì đi. Anh càng không thể chết. Anh sợ. Chính mẹ con em đã giúp anh tìm về được với sự sống. Anh cần phải quay lại. Ôi! Đôi mắt của em, đôi mắt hay ngược nhìn lên bàn thờ. Lúc ấy, thằng lính to lớn kia... Chắc anh sẽ phát điên lên. Thật là trời phù hộ chúng ta phải không em? Anh chỉ còn điều an ủi, sau cơn hoạn nạn, em đã trở về với con nguyên lành. Thương em! Kính trọng em nhiều! Còn anh? Anh bất chấp tất cả. Dù thế nào anh cũng không bỏ dở công việc đang làm. Vì em và con, vì những bạn bè không còn nữa, vì những tên phản bội bắn thủ trên đời này và vì tất cả, anh phải thiêu thành tro khu đóng quân đó. Chao! Giá có em bệnh cạnh như những trận đánh trước kia, có em bên cạnh trong những phút giây căng thẳng hiểm nghèo. Em đã đi nằm chưa? Em có nhớ cho con uống thuốc đúng liều? Anh vẫn đi chậm rãi để mặc cho lòng bịn rịn vô chừng, vết thương trên tay dường như nương vào đó mà dịu lành đi.

Anh cứ đi mà không biết có người đang theo anh.

Hắn cũng đi từng bước chậm rãi và cũng miên man nghĩ những điều xáo trộn trong đầu. Đó là Hoàng Xanh. Hắn ngẫu nhiên thả bộ trên cùng một đoạn đường với anh để nguôi ngoai phần nào cái ung nhức vừa qua? Không! Xưa nay hắn không bao giờ ra đường một mình và càng không bao giờ tìm sự nguôi ngoai bằng cách đi thơ thẩn trong đêm. Nguy hiểm. Hay là nuôi tiếc con mồi đã làm hắn vất vả suốt tuần qua? Chắc cũng không. Hắn thừa biết những người như anh không bao giờ đến nỗi đại khờ như thế. Vậy thì bây giờ hắn đi đâu trong cái dáng đi đầy tâm trạng thế này? Có lẽ điều đó chỉ một mình hắn biết.

Đúng! Hắn đang đi theo anh, nghĩ về anh và nghĩ về tất cả. Sau những chuyện xảy ra tối nay, hắn không còn biết mình cần phải làm gì nữa. Thất bại ư? Bẽ bàng ư? Cái đó dĩ nhiên rồi. Nhưng hắn không tin là hắn có thể làm được. Căn cứ vào những phân tích bề nổi thì đó không phải là anh. Nhưng tiềm thức bên trong hắn lại bảo đó là anh. Cho nên hắn đi theo mà cũng không phải là theo. Anh lúc này không còn là anh nữa. Anh đã tách ra thành một nỗi ám ảnh nặng nề. Vậy thì anh hay không phải là anh cũng vậy thôi, miễn là hắn phải xóa đi nỗi ám ảnh đó. Hắn đi theo. Đi như bị sức hút của ma lực nào đó. Thoạt đầu hắn thấy cần phải đi theo con người đó. Theo dõi, hắn ngó ra. Theo để làm gì? Nhưng hắn vẫn cứ theo, như đi theo cái bóng của mình. Một tiếng nói vô âm xui hắn không được để vuột cái bóng ấy. Nó cũng cảnh cáo hắn rằng, hãy coi chừng. Chỉ mê đi một phút thôi là ngay ngày mai và suốt những ngày sau này cái bóng ấy sẽ là nguyên có đục rỗng cho đến chết đầu óc hắn.

Hắn hơi mê thật. Đi qua cửa căn nhà người đàn bà nhân ngãi lúc nào hắn cũng không hay. Bất chợt đụng một dáng đàn ông từ phía cửa căn nhà ấy đi ngược lại hao hao giống dáng người Lê Thuần, hắn chỉ dừng lại tròn mắt ra một chút rồi phẩy tay đi luôn. Một thằng cha căng chú kiết nào đó thôi.

Hắn lại đi theo nỗi ám ảnh của mình. Không! Lúc này hắn đâu có nghĩ đến trách nhiệm. Kệ cha mấy thứ đó! Hắn đã chán ngấy tất cả rồi. Hắn chỉ có một nhu cầu cần thanh toán ngay cái vật thể đang di động trước mặt kia. Nó là ai? Nó đang làm gì? Hắn chẳng cần biết! Nhưng rõ ràng nó phải biến đi trên cõi đời này. Một giờ còn trông thấy nó, dù bất cứ dưới dạng nào, hắn cũng sẽ bứt dứt như bị quỷ ám. Giữ một khoảng cách vừa phải, trong phút chốc hắn bỗng hóa thân thành kẻ đi săn lạnh lùng đang dõi theo con mồi với bước chân êm nhẹ, với con mắt lạnh sắc nhìn xuyên đêm tối.

Sự nhức nhối, mê loạn trong suy nghĩ của hắn dồn tụ nóng cháy vào anh. Không hề hay biết, anh vẫn thả nỗi tình cảm của mình trôi về với vợ con. Đâu đó có trái me rụng cô đơn xuống

mặt đường khiến anh chột chạnh lòng.

Có một căn phòng trên lầu hai giờ này vẫn sáng đèn. Hình như đó là ánh sáng đèn duy nhất còn sót lại trong cái ngõ phố đang ngủ im lìm này. Chắc chủ nhân của nó vừa đi đâu về vì cánh cổng sắt dưới nhà còn đang mở hé.

Cô gái đang hát theo tiếng đàn của người con trai. Tiếng hát nhẹ nhàng như phát ra từ một cái băng nhạc được mở với âm lượng nhỏ. Cả hai đều còn rất trẻ. Với mái tóc buông xõa, cô gái có cái vẻ kín đáo dịu dàng như con gái Huế. Cô hát, đôi môi chỉ khẽ mấp máy, mắt dõi nhìn vào bóng đêm khiến cho tiếng hát giống như một lời tâm sự.

Anh con trai dong dỏng cao đứng ngả người vào cửa sổ, dáng bơ phờ.

"...Tôi như ngọn gió lang thang khắp thế gian. Và hiện nay đứng lại nghỉ ngơi dưới chân núi. Vào một chiều mưa bay trên tóc. Thật kinh hoàng! Chỉ thấy những bông lau..."

Cô gái vẫn hát, tiếng đàn vẫn vang lên nhưng cả hai lại như tách rời ra, lắng chìm trong những tâm tưởng riêng tư của mình. Rõ ràng bài ca này, cô chỉ hát cho một mình anh nghe và anh chỉ đàn một mình cho cô hát. Rời rạc nhưng quấn quýt.

— Sao bữa nay em ca buồn vậy?

— Thì bài hát anh đâu có vui.

— Ừ! Anh con trai cười xin lỗi. "Đêm qua khi viết bài này anh không ngờ nó lại náo nức đến thế."

— Buồn thiệt! Cứ chạnh nghĩ đến "Bản du ca cuối cùng của loài người không còn đất sống".

— Cũng vậy! Chúng ta đâu có khác gì.

— Ở Nha Trang những khi biển động em lại hát những bài ca của anh và tự hỏi giờ này anh ở đâu?

— Em học sắp xong chưa? Anh mong em từng ngày. Bài hát này anh tặng riêng em, cô đốc tờ có trái tim đau yếu.

— Cảm ơn anh. Anh! Em kiêu hãnh về anh. Tất cả bọn con gái đều ghen với em. Cho đến bây giờ em vẫn không hiểu tại sao anh lại yêu em, một con bé miệt vườn...

— Bởi chính cái vẻ miệt vườn của em đó.

— Trong khi biết bao nhiêu thiếu nữ diễm lệ ở đó thềm được một cái cười mỉm, một cái vẫy tay của anh.

— Không một ai trong số đó sánh được với em. Xuyên qua cái vỏ ngoài son phấn và diêm dúa của họ, anh không thấy được một ai đáng tin. Giả hết! Bệnh hoạn hết!

— Tại sao anh không chán em?

— Anh đã trả lời đến nghìn lần rồi thôi.

— Em không tin. Em sợ mất anh.

— Thôi! Nói chuyện Nha Trang cho anh nghe đi! Trời! Nhận được tin em cả ngày nay anh hết ra lại vào.

— Anh có vẻ ốm đi. Có cái gì đó đang đến với anh? Bữa nay trông anh khác?

— Không! Không, chỉ có em đang đến với anh. Chỉ cái đó mới là có thật, còn là hư vô hết. Không có em, cả cái Sài Gòn này đều không có giá trị gì, ngay cả những bản nhạc nhạt nhẽo của anh nữa. Ngọt ngọt quá! Em xuất hiện như một cơn gió mát lành và anh thấy muốn sống, muốn viết nhạc. Nhưng anh sợ nếu cứ phải sống thế này chừng vài năm nữa thì anh điên mất. Đâu đâu cũng thấy nhí nhố, thấy kịch cỡm. Lòng tự trọng đang đi lộn ngược đầu xuống đất. Còn tình yêu...

— Thôi đừng nói nữa anh... Em van anh! Ráng chờ em học xong, chúng mình sẽ bỏ tất cả trở về miệt vườn quê em. Em làm thầy thuốc, anh viết bài hát... ủa! Mà đâu có được. Người ta đâu có để anh đi. Nhạc sĩ tên tuổi mà lại.

— Anh muốn quăng đàn đi cho rồi. Càng viết càng thấy mình quẩn quanh như chui vào cầu thang máy mất điện.

— Vậy mà hàng triệu người thuộc nhạc của anh đó.

— Sự chán chường chóng gặp nhau. Nào! Em hát cho anh nghe một lần nữa đi! Bài hát của anh, anh chỉ muốn nghe một mình em hát.

— Thôi! Để ba nghỉ anh. Tối nay em thấy ba hơi lạ đó.

— Ông vừa ở Tổng nha về.

— Anh đã hòa thuận với ba chưa?

— Chắc suốt đời vậy thôi. Hai thế hệ mà.

— Không phải vậy đâu. Em cho là anh và ba rất giống nhau nhưng cách biểu hiện khác nhau mà thôi, cả hai đều không chịu nổi cuộc sống lổ lằng này. Anh thì than vãn bằng tài năng của anh, ba thì cầu nhàu đập phá bằng niềm nổi tiếc cái cũ lớn lao của ba.

— Đập phá cái gì bây giờ? Phía bên kia họ có cả một chủ nghĩa, một lực lượng, cả một cái Mậu Thân còn dành lui về rừng nữa là chúng ta.

— Khê chứ anh! Thời buổi này... em sợ lắm! Không hiểu ba đã đóng cổng chưa?

— Chắc chưa. Để chút nữa anh đóng. Em biết không? Anh ước ao một cuộc đời dịu ngọt thanh bình. Khi đó, với chỉ một cây đàn thôi, anh sẽ đi khắp mọi nẻo đường, mọi xóm thôn hát lên nỗi yêu thương của mình mà bấy lâu nay nó còn đang tức nghẹn trong ngực. Còn lúc này, cứ mỗi lần thấy một tiếng súng nổ trên đường, thấy một bóng quân phục mang nhãn hiệu ngoại quốc đi ngênh ngang là anh lại muốn bẻ đàn đi. Mất hứng! Em bảo anh hay than vãn? Có thể anh yếu đuối, anh ngây thơ, nhưng còn cách nào khác được em! Vậy mà tới đây...

— Tới đây sao anh? Giọng cô gái lộ vẻ hoảng hốt. “Hà? Không! Không có gì.”

— Anh cứ là anh như bây giờ là đáng yêu lắm rồi. Tới đây ra sao, cứ phó mặc cho cuộc đời. Em tin cuộc đời rồi cũng dễ chịu hơn.

— Anh không tin. Không có triệu chứng gì để tin được cả. Mờ mịt đến tận chân trời.

— Đó! Anh lại bướng nữa rồi! Cứ bập vào những chuyện như thế này, khi nào anh mới bướng kinh người.

— Anh xin lỗi! Lâu quá mới gặp nhau mà cứ ngồi đây lo cựa cãi hoài. Em có đói không? Chúng mình ăn một cái gì đi!

— Đừng! Em chỉ muốn được ngồi yên nhìn anh.

— Em có mệt không?

— Em muốn thức suốt đêm với anh. Chỉ có ban đêm mới thuộc về chúng mình.

— Không! Anh sẽ ngồi chăm giấc ngủ cho em. Bởi vì cái gì thuộc về chúng mình đâu. Em không nghe tiếng xe cảnh sát đã chiến rú qua rú lại ngoài kia ư? Con người đang từng giờ từng

phút tìm cách giết nhau. Ngự trị lên tất cả bây giờ là thứ âm thanh ghê tởm đó. Em có nghe thấy không?

— Có! Em có nghe. Nghe thấy cả đôi ba tiếng súng nổ bên kia sông nữa. Nhưng dù sao đêm vẫn dành riêng một khoảng nhỏ nhoi cho chúng mình trong căn phòng này.

— Chắc gì. Nó lại sẽ bò qua khe hở mà nhảy vào.

— Anh đừng nói nữa! Em hiểu anh. Cô gái ôm đầu người con trai ghì chặt vào ngực mình – “Anh... Em yêu anh! Anh đừng buồn khổ như thế nữa. Nếu ba cho chúng mình là vợ là chồng, em sẽ suốt đời ủ ấm cho anh.”

Anh con trai vùng ra.

— Nhưng rồi sau đó là gì? Nga! Em tuyệt lắm nhưng em cũng sẽ không làm anh thanh thản được đâu. Anh chỉ làm cho em khó chịu, chán ghét thôi.

— Anh Hải! Không... suốt đời em...

Hắn vẫn theo sát anh và anh thì vẫn vô tình không biết. Cho tới phút này hắn mới hiểu rằng đi theo anh là hoàn toàn đúng. Không cần kiểm tra lại hắn cũng biết chắc chắn rằng ba gã nhân viên an ninh do chính tay hắn tuyển chọn đang bám riết con mồi bằng lời ma mãnh riêng của chúng, cảm giác đang được vận động đến sự xóa bỏ hoàn toàn nỗi u uất bên trong khiến hắn khoan khoái. Đầu óc hắn trở lại tỉnh táo như thường.

Và anh, càng đi xa tòa nhà ấy, tâm trạng anh cũng như thái trở lại. Nghe tiếng rú của một chuyến xe quân sự rít qua, anh chợt giật mình. Chả nhẽ chúng nó lại để cho mình lêu têu trên đường một cách quá ư tự do thế này (?). Anh chợt dạ quay lại. Đường xá vẫn vắng tanh. Anh cười một mình. Vớ vẩn! Lại thần hồn nát thần tính. Nếu nó không còn nghi thì theo để làm gì? Và nếu chưa hết nghi, với một người như mình, nó cũng biết rằng chẳng bao giờ nên theo. Vô ích. Mà cho dù nó có theo chẳng nữa thì đã có sao? Ra bến xe và cùng ngược lên rừng à? Xin mời! Tha hồ. Anh lại vững tâm đi tiếp. Đi được một đoạn bỗng anh lại thấy không ổn. Hình như lúc mình bước xuống thang, đôi mắt của nó nhìn theo mình lạ lắm. Giống như đôi mắt của kẻ điên, của kẻ sắp giết người. Giết ai? Giết mình ư? Nghĩ vậy anh thấy nhồn nhột đằng sau gáy có đôi mắt ấy đang bám chặt vào. Anh vội ngoái lại nhìn lần nữa. Vừa lúc đó, sự khoan khoái đã làm hắn sơ ý để lộ toàn thân ra ngoài ánh sáng đèn. Cái bóng của hắn đen thẫm và lạng tờ như một bóng ma. Anh lạnh toát người. Lần đầu tiên trong đời, kể từ trận đánh thứ nhất, hình bóng

tên phản bội xuất hiện một cách đột ngột đã khiến anh hốt hoảng đến rùng người. Trong một thoáng, anh đã hiểu cái gì đang đến với mình. Và cái đó chỉ có thể là nó, thằng người có đôi mắt điên dại ấy, thằng người đã có những đêm nằm chung võng với anh mới có thể có được. Anh đột nhiên muốn vùng chạy. Muộn rồi! Phía trước đã có một bóng trực sẵn ở cột đèn. Không thể chần chờ được. Để rơi vào tay nó lần này nữa thì chắc chết! Anh linh cảm thấy tai họa đó và vội ngoắt người sang phải khuất mình trong một ngõ tối. Nhưng cuối ngõ, có kẻ nào vừa ngồi thụp xuống. Thế là nó quyết triệt mình đây. Đêm tối mông lung, ai biết đó là đâu. Khốn nạn! Sự bí bách bất chợt làm anh nóng bừng người. Anh nhảy đến một chiếc ống máng chìa ra vỉa hè với hy vọng leo bám lên mái nhà vượt sang ngõ bên kia. Không được, ống máng cũ quá! Mới chạm vào đã lung lay chực rớt. Anh tạt vào một hốc đổ rác định đu người lên chiếc lan can cạnh đó. Nhưng một con chó rất to đã từ trên lan can chũi mõm xuống gầm gừ, sao đây? Trong tay không có một thứ gì tự vệ! Bằng cảm giác, anh biết chắc những bóng đen kia đang từ từ rút ngắn khoảng cách với mình. Trong giờ phút tuyệt vọng ấy, ánh sáng đèn căn gác hai trước mặt, cái điểm sáng duy nhất trong ngõ tối đó, đột ngột ập vào mắt anh. Kế đó, có cảnh me dẹo dai bám víu vào cửa sổ. Như giữa biển gập ngọn hải đăng, anh hạ thấp người xuống rồi ngoắt vào cánh cửa sắt khép hờ...

Sau một cái hôn của cô gái, Hải bỗng thấy rã rời. Anh biết Nga yêu mình thật nhiều. Yêu với tất cả những gì cô có thể có được trong lòng. Chính thế mà anh rã rời. Liệu rồi sẽ đi đến đâu? Mình có giữ được tình yêu này không? Sáng hôm qua người ta báo cho anh biết tuần sau anh phải có mặt ở trường võ bị. Choáng váng, anh đã phải cầu cứu đến người cha, vị giáo sư danh tiếng ở Sài Gòn. Nhưng giáo sư Luân đã làm thình. Anh biết cha không bao giờ hạ mình xin xỏ ai một điều gì? Chỉ làm cho ông thêm nổi cáu. Chán chường, anh bỏ đi lang thang suốt. Má mất từ lúc anh còn nhỏ, anh biết cha rất thương mình. Thương theo cách riêng của ông, tuyệt không biểu lộ ra ngoài. Nếu có chẳng nữa thì toàn là những lời chỉ giáo khác nghiệt. Không ít lần ông đã cho người làm thu sạch những bản nhạc của anh đốt đi. Kêu ca than vãn không phải việc của những đứa con trai họ Đặng, ông nói thế. Nhưng nếu không có cái đêm Mậu Thân ấy, cái đêm mà anh nghẽn đường không về nhà được, thì anh không thể thấy hết tình cảm của cha. Vừa nhìn thấy anh, ông run bắn người lên, mặt tái mét đi trong khi đôi mắt lại rạng rỡ khác thường. Nhưng ngay sau đó ông đã đóng xăm cửa đi lên lầu. Cũng như đêm nay ở Tổng nha cảnh sát trở về, ông mở cửa phòng cậu con trai, lạnh lùng nhìn lướt qua một lượt rồi bỏ đi. “Em sợ ba quá hà! “ Lần nào Nga cũng nói với anh câu đó. Anh nhún vai, chịu không giải thích được.

Cô gái lùa những ngón tay mềm mại và mát rượi vào chân tóc anh rì rầm nói những điều

đẹp dễ về hạnh phúc sau này. Anh thấy lòng mình dịu lại. Nga trinh trắng và yếu đuối quá! Tốt nhất là không nên nói gì cả. Anh không thể chịu được những giọt nước mắt và cũng chịu không biết cách an ủi thế nào khi quyết định báo tin này cho Nga. Thừa hưởng được một chút tính cứng rắn của cha, anh biết giấu tình cảm của mình, dù giấu rất vụng về.

Đột nhiên anh thấy Nga rú khê lên một tiếng, bám chặt lấy mình và hốt hoảng nhìn về phía cửa sổ. Ở đó, một bóng người từ khoảng không gian tối om lật đật nhảy vào.

"Cướp"! Hải nghĩ nhanh và vội chụp cây đàn vung lên lấy hết sức bổ mạnh xuống cái thân hình nhập nhòa đang đứng thẳng trước mặt. Cái đầu bù xù trên thân hình ấy khê nghiêng đi. Rắc! Cây đàn bị quật vào thành ghế bứt tung giấy. Cái thân hình đó vẫn đứng im. Hẳng đòn, Hải tỉnh trí lại và không tìm cách đánh tiếp nữa. Đến lúc ấy anh mới kịp nhận ra kẻ đột nhập là một người đàn ông miền núi rất thô kệch.

— Tại sao anh lại chạy vô đây?

— Dạ! Tui thấy cánh cổng không đóng.

— Bọn lưu manh đâu?

— Chúng nó đang ở dưới đường.

— Bác cứ ngồi xuống! Nếu bác là kẻ gặp nạn, chúng tôi không tiếc gì. Nhưng nếu bác định làm quấy, sẽ không ra nổi khỏi đây đâu.

Nói xong Hải mới thấy thừa. Vì người này khê dạ nhỏ một tiếng rồi ngoan ngoãn ngồi xuống, hai tay thu gọn trong đầu gối, mắt ngược lên như cầu chúa. Cô gái ra đóng chặt cửa sổ lại rồi đến bàn rót một ly nước lạnh đặt trước mặt anh ta. Anh gật đầu tỏ ý biết ơn.

Ly nước trong vắt vừa được đặt lên miệng người miền núi thì dưới chân cầu thang bỗng vang lên nhiều tiếng chân chạy.

— Bọn cướp lên! Nga nói run giọng.

Hải đứng phắt dậy.

— Chúng nó lên bằng đường nào? Bác đừng sợ. Đây là nhà của một giáo sư, chúng nó sẽ không dám giở trò gì đâu. Nga! Em ra ngồi vào bàn kia. Còn anh, anh tạm đứng nép vào trong rèm, đừng động đậy, có gì đã có tôi.

Tiếng chân đã bước vào đầu hành lang, xem chừng có vẻ rón rén. Người miền núi chột xua tay:

— Muộn rồi! Chúng nó đã nhìn thấy tui leo cửa sổ. Ông bà cứ để mặc tui.

Anh lao ra mở cửa sổ nhưng lùi ngay lại: Một bóng đen đã đứng ngửa cổ chực sẵn ở dưới gốc cây. Anh quay vào cửa chính. Tiếng chân đã đến gần lắm rồi.

— Ông bà có đường nào lên sân thượng không?

— Có! Nhưng ở cuối hành lang.

— Dạ, cảm ơn! Thế là hết! - Anh chuyển giọng, mắt nhìn vào người nhạc sĩ như gửi gắm tất cả sự tin cậy. “Nếu tôi có việc gì, nhờ ông bà đến số nhà X, cuối đường Phan Thanh Giản nói giùm với cô chủ nhà tôi xin nợ món tiền tôi chưa kịp trả, làm ơn đến ông N. ở chợ Thủ Đức lấy giùm. Tôi tin ông bà là người tốt...”

Cộc! Cộc! Cộc! Tiếng gõ cửa cắt ngang câu nói của anh.

— Dù thế nào cũng xin đừng nói với ai. Cảm ơn. Hãy cố giúp tôi.

Cộp! Tiếng gõ cửa mạnh hơn.

— Thôi, bây giờ ông bà mở cửa ra cho họ vào và hãy coi tôi như là một kẻ cố tình uy hiếp ông bà để được ẩn náu.

Nói xong, anh nép nhanh vào tường, cạnh ô bản lề. Ngần ngại một chút rồi cuối cùng Hải cũng từ từ xoay ổ khóa. Cánh cửa mở hé, một bóng người xô ngay vào, súng thu trong tay. Chưa kịp phát hiện gì, cái bóng đó đã bị anh nép sau cửa quật mạnh một đòn vào gáy. Hấn ngã vật xuống, gọn hơ. Cái bóng thứ hai chưa hay biết gì, nhảy tiếp vào. Vừa nhìn thấy xác đồng bọn, chưa kịp kêu lên một tiếng cũng bị anh đánh khụy luôn, cửa trống hoác một giây. Một tia sáng mừng rỡ lóe lên trong ánh mắt, anh lao ra. Một báng súng đánh mạnh vào bên vai phải khiến anh bật lùi trở lại. Anh vung tay trái lên. Trời! Nhưng không được nữa rồi. Cánh tay bị thương đưa lên đến nửa chừng thì rơi thông xuống. Giá nó đi hết được đoạn đường cần thiết của nó thì kẻ kia đã bị vỡ mặt ra rồi và lúc đó, trước mặt anh chỉ còn cái hành lang bỏ ngỏ! Còn bây giờ, khẩu súng ngắn đang găm vào ngực anh, lạnh ngắt. Anh lùi dần ra đến giữa phòng thì dừng lại. Đối diện với anh là Hoàng Xanh. Họ nhìn nhau im lặng. Quân phản bội hèn hạ! Tao ghê tởm mày... Một chút nữa thì anh đã nhổ bãi nước miếng dính máu và quất vào mặt nó như thế. Con mắt vẫn lên sự giận dữ của anh từ từ nhìn xuống. Cho đến phút chót cũng không được để lộ

mình là ai. Như vậy tốt hơn cho mục tiêu đang theo đuổi, tốt hơn cho những cơ sở còn lại trong nội thành và tốt hơn cho em nếu em nhận được những lời nhắn của anh. Anh nuốt miếng nước bọt tanh tanh vào bụng.

Hoàng Xanh vẫn chăm chú dò xét con mồi. Xuân hay không phải là Xuân? Câu hỏi loằng ngoằng này đến bây giờ đứng trước anh hấn vẫn không trả lời được. Mà phải nói đi chứ! Sắp chết rồi, mà cũng thừa biết điều đó, còn im lặng làm gì nữa. Hả? Hấn rung rung nòng súng. Anh vẫn im lìm không nói. Vậy thì...

— Lôi nó đi! Hấn nói.

Câu nói của hấn nhẹ thoảng mà anh nghe như tiếng hiệu lệnh ở pháp trường. Với tất cả bản năng tự vệ cuối cùng còn dồn tích lại, anh nhắm thẳng vào nó húc đầu tới. Một tên ngồi thu lu trên thành cửa sổ phía sau anh từ lúc nào bỗng mạnh báng súng xuống. Cánh tay đau bị nện xuống sàn không cho anh gượng dậy được nữa.

Người nhạc sĩ lúc này mới lao tới đỡ lấy anh và thét lên:

— Các người là ai? Sao dám hành hung người ở đây? Các người không biết nhà này của ai hả? Muốn tôi kêu cảnh sát tới không? Cút!

Hầu như không để ý đến câu nói sù sì bọt mép ấy, hấn chỉ hơi nhìn sang Hải một chút rồi vẫn khinh khỉnh.

— Thôi đi! Một người ở lại dọn dẹp nhà cửa cho người ta. Điếc tai.

— Không! Không đi đâu cả. Phải có pháp luật chứ.

Hải nháy đến đứng chắn trước cửa, giang hai tay ra. Cô gái cũng chạy tới đứng nép bên người yêu...

Từ cửa, một giọng nói trầm trầm đĩnh đạc vang lên:

— Hải, dang ra! Con để các ông ấy thực thi công vụ.

Mọi người quay lại. Giáo sư Luân với bộ quần áo ngủ màu xanh đang đứng ở cửa. Hoàng Xanh ngó ra một chút, rồi hấn mềm mỏng gật đầu chào.

— Thật không ngờ đây lại là nhà của giáo sư. Thật có lỗi khi đã đến đây phá quấy giấc ngủ của ngài. Xin lỗi.

— Ông thiếu tá khỏi xin lỗi. Tôi tưởng những trò tàn sát này đã kết thúc ngay ở phòng làm việc của ông hồi tối rồi.

Hoàng Xanh chau mày lại. Hắn tuyệt nhiên không thích nói chuyện lúc này. Và cũng không chịu nổi cái giọng nói đều đều như giảng đạo mà sắc lém của cái ông già đầu hói kia.

— Xin phép được thưa chuyện với giáo sư sau. Bây giờ xin chúc gia đình ngủ ngon. Đưa đi! Đưa ra hướng bờ sông.

Trước vẻ mặt sững sờ của đôi trai gái, hai gã đàn ông chắc nịch xốc nách anh lôi tuột đi. Đến cửa, anh gồng người lại quay vào nói với một giọng dịu dàng lạ thường:

— Đáng lẽ tui không nên vào đây. Xin ông và anh chị bỏ quá cho. Tôi bị chết oan! Nhờ gia đình nhắc cho... Tui cảm ơn nhiều. Cái nhìn của anh đọng vào Hải một giây rồi quay đi.

PHẦN II

Suốt đêm qua chị không ngủ.

Niềm vui cứ từng đợt tràn vào lòng đã tưởng như mòn mỏi úa héo của chị. Vậy là anh vẫn còn sống, vẫn mạnh khỏe và vẫn ngang tàng khí phách như xưa. Ôi! Chị thấy nhẹ nhõm cả người. Thì ra cái tin anh bị chết, cái tin anh bị mua chuộc làm tay sai cho địch đều xằng bậy hết. Cả đêm chị chờ mong một tiếng gõ cửa của anh về, dù chị thừa hiểu rằng không bao giờ anh trở về đêm nay. Anh còn sống là chị sẽ còn tất cả. Còn tình yêu, tình vợ chồng và còn được trở lại hoạt động. Nếu gặp anh, nhất định chị sẽ đòi anh cho tham gia trận này. Tình hình có khác xưa thật nhưng nằm im nuôi con từng ấy ngày là đủ rồi. Thực ra những ngày tháng đen tối vừa qua, đã có lúc chị muốn buông trôi. Các cơ sở ở nội thành không móc nối được, đường lên căn cứ bị chặn đứt, chồng thì không biết sống chết ra sao, chị có quyền kiếm gạo nuôi con lắm chứ. Đứa con đã nín chặt lấy tâm hồn và cuộc đời chị. Đời một người vợ, một người đàn bà thời buổi nào cũng nặng nỗi lo toan. Ôi! Nhìn đứa con ngủ ngon lành lúc này sao chị thấy có những nét giống ba nó quá chùng! Người bán thuốc rong ấy, có gì ngay từ đầu mình lại không nhận ra? Con ơi! Đầu con mát rồi, con không còn ho nữa, con của má khỏi bệnh thiệt rồi. Con có biết người nào chữa khỏi bệnh cho con không? Ba đó! Ba mà con chưa hề được thấy mặt... Nghĩ đến đó, chị lại rơm rớm nước mắt. Chị mong trời chóng sáng để gửi con cho má để đi tìm anh. Anh Xuân, đêm nay anh ngủ đâu? Trời trở lạnh thế này chắc cánh tay anh đau nhức lắm! Sao em lại không được ở bên anh để chăm sóc vết thương cho anh như ngày ấy? Anh đang theo đuổi một mục tiêu nào khó khăn lắm phải không? Đừng một thân một mình lặn lội như thế. Hãy cho em phụ giúp anh một tay. Anh hiểu vợ anh mà. Vâng! Chuyện này chưa thể cho má biết được. Sau tất cả mọi việc hăng hay phải không anh? Má già rồi, sợ má quá xúc động làm lỡ việc. Nhưng còn em? Em cũng làm lỡ việc của anh sao? Anh hết tin em rồi sao? Cùng với nỗi mừng vui, một sự giận dữ vu vơ trỗi lên trong người chị. Tuy vậy em đã đến nỗi nào đâu. Em đã thành một con phản bội, một con chiêu hồi đâu. Anh đâu có biết ngày đêm em vẫn nghĩ đến anh, đến các đồng chí ở trong rừng. Trời ơi! Nếu hôm nay không gặp anh thì không biết đời em sẽ đi đến đâu. Cứ đà này sống miết vài tháng nữa, chắc đầu em sẽ nguội lạnh hoàn toàn. Gặp anh, thấy anh chống trả khôn ngoan với chúng nó, em như sống lại tất cả những năm tháng chiến đấu ngày xưa. Em đã chuẩn bị cả rồi. Không thể nhẫn nhục mãi như thế này. Không có sự yên tĩnh bên trong thì không thể sống với cuộc sống đời thường. Còn gì nhục nhã bằng ngày ngày phải sống cạnh những cái mà mình vốn căm ghét, khinh bỉ hả anh. Anh hãy về với em. Về với em bằng chính ngay dáng hình méo mó dị hợm đó, cái dáng mà chỉ những người làm cách mạng

mới dám chấp nhận công việc chung. Hãy về với em, anh vẫn là người đàn ông đẹp nhất trên đời. Hãy về với em! Hãy thay mặt cách mạng trao tiếp nhiệm vụ cho em! Nhiệm vụ gì cũng được, miễn là cho em được trở về vị trí cũ bên anh. Hồi khuya thấy máu anh ra nhiều quá, em đã định nhận liều tất cả rồi hậu quả ra sao cũng chịu hết. Em sợ mất anh. Nếu thế thì mẹ con em sẽ sống ra sao? Riêng em sẽ suốt đời sống trong ân hận giày vò. Nhưng rồi nhìn vào mắt anh, chỉ còn đôi mắt là giống anh ngày trước, em đã trấn tĩnh lại. Bao giờ vợ anh cũng cảm phục anh. Anh có biết cái thằng thiếu tá tra hỏi anh là thằng nào không? Tiếng nói nghe quen quen. Hình như đã một vài lần em được nghe tiếng nói này ở hậu cứ, nơi mà một năm đôi lần chúng ta trở về phải che mặt nhìn nhau. Thằng ấy không giống những thằng sĩ quan khác em gặp trên đường phố Sài Gòn. Thái độ, giọng nói, cái nhìn của nó lạ lắm! Vừa xa vừa gần, lúc ẩn lúc hiện, khi thâm độc, khi ngây ngây. Anh có thấy con mắt nó nhìn anh u uất thế nào không... em lo cho anh quá! Không hiểu đêm nay chúng nó có để cho anh yên không? Đó. Trời lại nổi gió nữa rồi! Vết thương của anh... Tiếng xe lô đã nổ rền rĩ ngoài đường, sắp sáng rồi!

— Đêm nay anh ở đâu?

— Có ai gõ cửa đó con ạ. Ra xem người ta hỏi gì.

Tiếng kêu của má dưới bếp đánh thức chị ra khỏi giấc ngủ chập chờn. Chị mở bừng mắt. Trời đã sáng. Ai gọi cửa sớm vậy! Trời! Chị run rẩy cả người. Chả lẽ lại là anh? Nhưng sao anh đến vào giờ này? Chết thôi! Vừa mong đó là anh vừa không phải là anh, chị cứ chân đất chạy ra... Không phải! Trên khung cửa, hiện ra cùng với nắng sớm, là một đôi trai gái ăn mặc sang trọng. Và phía sau là chiếc Pho du lịch đang nổ máy re re. Chị ngượng ngùng vắn lại tóc.

— Xin lỗi anh và chị. Bữa nay cửa hàng nghỉ. Xin anh chị cảm phiền bữa khác tới.

Anh con trai nhìn sâu vào mắt chị, nói khẽ:

— Không! Chúng tôi không phải là khách đến may cắt. Tôi chuyển lời của một người tới chị.

Dạ! Mời anh chị vô nhà. Chị bỗng thấy bồn chồn.

— Khỏi chị! Chúng tôi đang mắc việc, hẹn chị lần khác. Anh con trai đắn đo một chút rồi nói tiếp, “Có một bác người Thượng làm nghề bán thuốc nam có nhờ chúng tôi đến xin lỗi chị chưa trả được món tiền thối lại. Bác có nói chị chịu khó đến nhà ông N. ở chợ Thủ Đức lấy giùm.”

— Dạ! tiền thối nào ạ? À! Có, có.....Mắt chị sáng lên. “Tôi nhớ ra rồi. Ôi có là bao! Ông chu đáo quá! Anh chị gặp ông hồi nào, ở đâu ạ?” “Gặp hồi hôm, ngay trong nhà tôi.”

— Thế bây giờ ông ở đâu ạ? Tôi nghiệp! Thằng nhỏ nhà tôi được ông chữa cho khỏi bệnh chưa kịp cảm ơn. Nếu được, anh chị cho tôi gặp ông một chút... hoặc chuyển lời tôi cảm ơn... dạ.

Đôi trai gái nhìn nhau, rồi vẫn anh con trai trả lời:

— Chị không còn gặp được bác ấy nữa đâu.

— Sao ạ? Bác ấy trở lên núi rồi sao? Giọng chị hụt đi.

— Không! Anh con trai tránh không nhìn vào mắt chị. “Người ta giết bác ấy đêm qua rồi. Ở bờ sông. Đêm khuya... Chúng tôi nghe thấy một tiếng nổ...”

Như có một cây gậy đánh mạnh vào đầu, chị choáng váng vịn vào cánh cửa.

Thấy vậy, cô gái vội chạy đến đỡ lấy chị dìu vào trong nhà. Họ đưa mắt nhìn nhau ái ngại. Anh con trai lặng lẽ gật đầu không nói gì... Lát sau, không rõ nghĩ ngợi thế nào, anh đi đến bên cầm lấy bàn tay xanh xao của chị, cất giọng ân cần:

— Xin lỗi đã đem tin không tốt lành đến cho chị. Tôi không biết chị là ai? Quan hệ với người đó thế nào nhưng tôi cảm phục anh ấy. Chị có nghe tôi nói không? Vâng! Chị cứ tin ở tôi. Chúng tôi không phải loại người xấu. Đây là địa chỉ của tôi. Cần gì chị cứ đến. Lúc nào tôi cũng ở nhà. Còn bây giờ... Tôi quý bác ấy, tôi xin được thay mặt bác ấy gửi lại chị số tiền thối. Anh rút ra một tập giấy bạc đặt trên bàn rồi hai người vội quay ra như trốn chạy.

Suốt trong thời gian nhận được tin ấy, chị như người mê loạn không nghe, không nhìn thấy gì hết. Đến khi láng máng thấy bóng hai người đi ra xe lại nhìn thấy xấp bạc đặt trên bàn chị mới cuống lên cầm vội nắm tiền chạy theo.

— Nè! Tiền nè! Cầm lấy tiền đi anh! Tôi không có...

Nhưng chiếc Pho đã phóng vụt đi rồi. Chỉ có đôi mắt mở to, lẫn trong khói xăng màu lam nhạt, ngoái lại nhìn chị thương cảm.

Chị nằm liệt suốt ngày hôm đó và cả đêm hôm sau. Mãi đến trưa chị mới gượng dậy được, trông già đến chục tuổi. Động tác đầu tiên là chị sà đến con, hôn lấy hôn để vào mặt vào tóc nó. Thằng bé thấy mẹ hôm nay không nằm nữa cũng bập bẹ kêu lên “Má! Má! Má hết bệnh rồi...” Hơi thở của nó phả vào mặt chị thơm nồng. Nước mắt muốn trào ra nhưng chị kìm lại cũng như suốt ngày suốt đêm qua chị đã kìm lại được. Chị không muốn cho má chị biết chuyện này. Bây giờ ôm ghì lấy tấm thân nhỏ bé nóng hổi của con, chị bỗng hiểu trong những giây phút

tuyệt vọng nhất, chính con đã giằng giữ chị lại với cuộc đời. Trước cái chết thật sự của anh, còn hơn nỗi đau khổ, một sự trống vắng đến rợn người ủa vào lòng chị. Chị bỗng thấy tất cả đều là vô nghĩa. Mọi nỗi thống khổ, vui buồn, mọi cố gắng, quẩn quại của con người, của chị, của kẻ thù, của cả Sài Gòn ngoài kia. Hết thấy đều vô nghĩa, phù phiếm trước cái chết. Sống một nhòai mà chết lại đơn giản vậy thôi ư? Đã bao lần vĩnh biệt đồng đội, vĩnh biệt người thân và bản thân mình, cũng đôi bận suýt xa lìa cuộc sống, nhưng lần này, trước cái biến mất kì lạ và tức tưởi của anh, chị bàng hoàng không hiểu nổi. Trời già trớ trêu! Chờ đợi. Hi vọng. Cho gặp đấy. Lại biến đi. Biến hẳn. Còn biết chờ đợi cái gì nữa! Thoạt đầu chị chỉ thấy một khoảng trống mông lung bày giăng trước mặt mà chưa cảm thấy cái đau đón cụ thể. Đến khi khoảng trống hoắc ấy tan đi, sự đau đón cào xé mới dồn về. Và chính cái cào xé cụ thể đó đã giúp chị gượng lại, dần dần ra đầu mút của mọi sự kiện. Đứa con lúc đó thực sự là chỗ dựa cho linh hồn chị. Nó là cái cụ thể nổi lên trên khoảng trống hoắc kia. Đã lâu lắm rồi, kể từ ngày theo anh vào trận, thỉnh thoảng lắm chị mới thấp nhang niệm phật để chiều lòng mẹ. Nhưng trưa nay, dưới cái nắng gay gắt và những âm thanh ồn ã của đô thành, chị muốn đốt một vài nén nhang cúng thêm cho anh. Chị thấy mình nhỏ bé cô đơn quá! Cõi đời tàn bạo quá! Chị muốn được sưởi ấm một chút trong đức tin đang lụi dần...

Đi chùa về, thấy con gái đang đứng lặng trước bàn thờ, bà má nhẹ nhõm cả người. Không ngờ cái ông phật chùa Vĩnh Nghiêm này thiêng thật. Có chịu uống một giọt thuốc nào đâu mà bây giờ trông nó đã tỉnh táo ra nhiều lắm. Tội nghiệp! Nhà một mẹ một con khi ốm khi đau thật khổ cực trăm đường. Quá lao lực với thằng nhỏ mấy ngày vừa rồi mà nó lăn ra bệnh đó mà. Cuộc đời nó sao cũng giống cuộc đời bà. Sinh được mụn con rồi ba nó cũng theo anh theo em lên rừng đánh Tây, đánh Pháp mất tiêu không thấy trở về (Bà thường nói trệch đi trước mọi người là ông chết vì mủ cao su ăn mòn xương). Thương con, thương rể bà càng quý cháu. Ý bà muốn sau cái đợt Mậu Thân ấy, nhân vụ nhà cửa cháy trụi dọn về Bến Tre ở quách cho rồi. Vừa có vườn tược trồng trọt vừa có mấy người bà con quê ở ngoài Bắc mà lại được yêu thân. Bà sợ bom đạn lắm rồi. Nhưng con gái bà không nghe. Nó nói có mỗi một nghề thợ may đi nơi khác để vất vưởng. Nó nói vậy nhưng thâm tâm bà biết nó muốn ở chốn cũ để ngóng tin chồng. Yêu con và nể con, bà không muốn làm con buồn. Cũng như trước kia, nó muốn làm gì thì làm, muốn đi đâu thì đi, vì bà tin con gái bà không bao giờ làm điều quấy quả. Vả lại cái nghề may của nó cũng đắt hàng thiệt. Nhà cửa chật chội, hàng hóa lơ thơ nhưng được cái khéo tay nên khách tìm đến cũng nhiều.

Bà nhét miếng trầu vào miệng nhai bồm bẻm.

— Đã dậy được rồi ư con? Giọng bà còn giữ nguyên được cái chất giọng ngoại thành Hà Nội

ngày xưa. “Khổ! Mày ốm quá con ạ! Đỡ rồi phải ráng ăn uống mới được. Quái! Cái chú bán thuốc nam đi đâu biệt tin. Lùng khắp chợ mà không thấy, tao định nhờ chú cắt cho mày thang thuốc bổ uống cho mau lại sức. Chú ấy có nói với mày đi đâu không hay lại về trên ấy rồi? Người đâu mà tốt bụng.”

Câu hỏi vô tình của mẹ nghe thắt ruột, thắt gan. Không quay lại, chị chỉ khẽ lắc đầu. Chị biết lúc này mà nhìn vào mắt mẹ, con mắt nhân từ, suốt đời giành sự thương yêu vô hạn cho con cháu, chị sẽ khóc òa lên mất.

— Má ở nhà với cháu. Con lên Thủ Đức lấy ít vải. Hẹn người ta lâu quá sợ lỡ mất mỗi hàng.

— Đi đâu mà đi! Cứ ở nhà tĩnh dưỡng cho khỏe. Không làm nay thì làm mai. Đã chết đói đâu mà lo.

— Dạ! Không phải vậy đâu má à!

— Mày nghe má mày một lần đi Nhân. Sức vóc thể kia ngồi cũng không nổi nữa là đi. Ở nhà. Việc gì để đó tao đi cho.

— Má đi không được đâu má. Nước mắt chị lại chực trào ra - Con khỏe rồi. Đi lại một chút cho tỉnh táo. Má nhớ cho thằng Chu Anh uống nốt chỗ thuốc của... ông thầy. Chiều con về.

Nói rồi chị chụp nón đi ra. Dòng người, xe cộ ngược xuôi lóa mắt trên mặt đường nướng chường lấy cái dáng mỏng manh hơi xiêu của chị. Biết tính con gái từ nhỏ, người mẹ chỉ biết ngồi thừ ra tủi thân muốn khóc.

Cũng trưa hôm ấy, Hoàng xanh tìm đến nhà cô nhân tình. Hôm qua hấn lại gặp thêm một chuyện bực mình. Rõ ràng lão thiếu tướng trai lơ đã ngầm ra lệnh cho hấn tùy nghi xử lí tên người Thượng, vậy mà lúc về báo cáo, lão lại nặng mặt hỏi tại sao không theo dõi đến nơi đến chốn để tìm thêm những đầu mối khác. Lại thẳng ranh để ria mép khốn kiếp xúc xiểm điều gì đây.

“Xin ngài cứ tin tôi”. “Tôi không tin thiếu tá thì còn tin ai”. Viên tư lệnh trả lời lạnh nhạt. Hấn hiểu lão ta phật lòng với cách nói năng có vẻ cá mè một lứa của mình. Nhưng hấn cóc cần. Đằng nào sau ngày lễ kỉ niệm này, hấn cũng xin thôi tất cả kia mà. Tuy vậy, do khả năng tự nhận thức khá tốt, hấn cũng dịu lại. “Mặc dầu vậy, thưa tư lệnh! Để thật chắc ăn, tôi sẽ trực tiếp điều khiển người của tôi phong tỏa tất cả các mục tiêu mà chúng ta có thể tiếp cận được.”

Tuy vậy, hắc cũng thừa nhận lão tư lệnh nói đúng. Lão ta có học, hiểu biết rộng và bao giờ cũng tỏ ra sắc sảo khi nhận định tình hình và nắm bắt ý đồ của đối phương. Chỉ hiềm lão thiếu bề dày kinh nghiệm lại sinh viên sách vở nên bộ óc khá thông minh ấy không tỏa được xuống những màng lưới cụ thể và vạch được những biện pháp hành động rõ ràng. Tiếc cho lão, nếu dưới trướng lão bôn bót những thằng trung gian sâu mọt như thằng Thuấn, hay bất cứ một thằng nào khác, với cái năng lực dù là còn khuôn cứng ấy cũng không đùa với lão được. Nghĩ về thượng cấp, đôi bận hắc cũng pha một chút kính nể tuy bằng cảm quan, nhiều lúc hắc tìm thấy trong con mắt, cái cười, giọng nói của lão đầy chất giả tạo, hời hợt. Sao có lúc nhìn lão thấy giống thằng Thuấn đến thế! Tiên sư nó. Đang bàn công chuyện chưa đâu vào đâu thì thằng mất dạy đi vào nói oang oang “Thưa thiếu tướng! Tướng Giôn bên bộ tổng tham mưu điện hỏi ta có dư cán bộ thông thạo địa hình, lẽ lối tác chiến, tâm lí cán binh... của Việt cộng không? Ở Pleicu đang rất cần một cỡ như thế để đập lại chiến thuật chống phá bình định ma quỷ của chúng. Tôi nghĩ là chỉ có ông Xanh đây, nhưng đời nào ổng chịu đi, phải không ạ! Nên tôi nói chờ thỉnh thị thiếu tướng sau”. Thế có láo không? Nó muốn bóng gió nói đến thân phận mình sau này đây. Thân phận sau này...

Tao cũng chẳng ở với mày lâu nữa đâu mà thân phận. Nhưng trước đó thế nào tao cũng dạy cho mày biết thế nào là... hắc cay đắng thừa nhận rằng ít nhất phía bên kia, phía của những người đã có thời chia nhau một hơi thuốc rê với hắc cũng không thể có cái hạng người tồi tệ dường này.

Đến bây giờ hắc mới bàng hoàng nhận ra rằng cái chết của gã bán thuốc nam không đem lại điều gì ổn định cho hắc cả, ngược lại, nỗi ám ảnh bởi con người đó có phần còn tăng lên. Cứ nhắm mắt lại là hắc lại thấy đôi mắt của con người ấy trước khi ngã vật xuống. Đôi mắt cứ tròng lên: “Rồi mày sẽ phải trả giá, trả giá bằng hết, trả giá thê thảm cho những tội lỗi ghê tởm của mày”. Có đúng vậy không? Hắc chỉ là một thằng bán thuốc cha căng chú kiết nào đó kia mà. Nhưng tại sao cứ nhắm mắt lại là... thật kì lạ! Khi người bán thuốc còn sống, nỗi ám ảnh mới chòn vòn ở trước trán, khi người ấy chết rồi, nỗi ám ảnh đó lại chìm vào bên trong đầu hắc. Người bán thuốc và tên đội trưởng dính dáng gì với nhau? Hay tất cả chỉ do hắc suy tưởng ra? Điều đó hắc cũng không biết nữa. Những cơn thảng thốt làm mất mặt mày hắc nhẩn nhúm lại.

Hắc đi như một bóng ma vào hành lang dẫn đến phòng riêng nữ chủ nhân tiệm Kim Hoàn.

— Buông ra! Người toàn hơi rượu. Em đã bảo anh không bao giờ được đến vào giờ này kia mà. Cô chủ tiệm xô cái thân hình run rẩy của hắc ra, lạnh mặt.

— Em là của tôi, cần gì phải giờ giấc. Bữa nay em dỏ người?

— Nói nghe sướng chưa? Thôi, anh ngồi chơi một chút rồi về, mai sớm em mắc công chuyện.

Hắn nhìn quanh quất trong phòng:

— Đầu mẫu thuốc của ai đây?

— Em hút.

— Xưa nay cô đâu có hút thứ thuốc lính này?

— Xưa không thì nay có, làm chi mà anh hạch sách tôi dữ dằn? Ắt nhướng mắt lên. “Mà tôi cũng nói cho anh biết, anh chưa là cái gì của tôi đâu mà nói cái giọng đó. Mệt lắm!”

Hắn ngồi phịch xuống, nói như rên:

— Trời ơi! Phải rồi, tôi có là cái gì của nó đâu. Tôi chỉ vì cái miệng lưỡi ngon ngọt của nó mà bỏ tất cả vào đây thôi. “Anh đừng lặn lội nữa, về đây em nuôi...” Ha! Tôi đã đến nỗi để cho nó phải nuôi đâu!

— Sao ông hèn thế. Tôi đâu có phải là nguyên do chính để ông bỏ bạn bè ở lại rừng. Sao ông hèn thế?

— Im mồm đi! Hắn đứng bật dậy.

— Ngày xưa nhìn ông râu ria, rách rưới khi bị cảnh sát rượt, chạy vào nhà tôi lại thấy đáng yêu hơn.

— Và bây giờ... hắn cười cay đắng, “Khi tôi trơn lông đỏ da, cô lại chần tôi như những thằng đàn ông sạch bóng đã qua tay cô ngày trước. Khốn nạn! Hóa ra tôi chỉ là phương tiện làm thỏa mãn cái tham lam chuộng lạ của cô?”

— Có thể. Tất cả chỉ là phương tiện của nhau, ông đô trưởng dùng anh để vắn vít chặt vô ghế ngồi, anh cũng tham dự vô ông ta để trấn tĩnh đầu óc. Tôi và anh là cái có của nhau để lấp đầy khoảng trống trong đầu. Tuyệt vời! Ông khờ vậy sao? Dễ tin vậy sao?

Xanh gần như chồm lên:

— Đồ rắn độc! Mi có thể mở mồm ra mà nói thế được sao? Mà phải. Hắn rên rỉ. “Tôi ngu dại, tôi cả tin, tôi không nhìn thấy được khoảng đen trong lòng dạ nó. Hừ!” Hắn bỗng nói vanh vách như đọc một bản lí lịch. “Một cô bé xinh đẹp bán chôm chôm ở Lái Thiêu lọt vô mắt một sĩ

quan Mỹ, ít ngày sau, cô ta trở thành mẹ Mỹ ngụ tại một ngôi nhà sang trọng ở trung tâm Sài Gòn. Không được bao lâu, gã sĩ quan này lẫn ra chết. Chưa đoạn tang chồng, ả lại bập vào người chồng Mỹ thứ hai, có nhiều cổ phần ở mọi nơi. Cũng chỉ được ít tháng, anh chồng này lại được đưa gấp đến bệnh viện. Sao vậy?

— Thôi đi. “Ả tái mét mặt vì giận, ông đi ra khỏi cửa nhà tôi ngay. Đây không chứa chấp cái đồ mật vụ, tráo trở lừa thầy phản bạn ấy. Mời ông!

Xanh rũ người xuống. Hấn choáng váng đến tê dại cả người. Đồ tráo trở! Chao ôi! Một con đàn bà tồi tệ như thế mà cũng còn khinh miệt mình được ư? Mình là ai? Và hấn khóc thật sự, đôi vai đàn ông run lên...

Chính lúc ấy, dường như động lòng thương lại, dường như chạnh nhớ lại đôi chút kỷ niệm cũ, ả tiến đến gần hấn, nựng như nựng trẻ:

Thôi mà cưng! Đừng giận! Bữa nay em làm ăn thua lỗ quá. Mai mốt cưng lại, em bù cho.

Hoàng Xanh gạt mạnh những ngón tay tròn và dài của ả ra khỏi mớ tóc bù xù của mình, đứng phắt dậy và lừ lừ đi ra.

Ra khỏi nhà, chị dựng lại một lát cho quen với màu sắc chói chang và những tiếng động inh tai trên mặt đường. Mới có một ngày một đêm mà chị tưởng như đã cách biệt với thế giới bên ngoài lâu lắm rồi. Thấy kệ những nỗi đau riêng, cuộc sống cứ cuồn cuộn trôi đi. Chị hít một hơi thở dài cả mùi nắng lẫn mùi xăng rồi bước lên cầu.

Tới ngã tư, chị nhìn thấy ai như Hai Băng Giá từ trong một tiệm cà phê đi ra. Đến gần, chị nhận ra đúng là anh. Bữa nay anh mặc một bộ đồ rất trang nhã, lại thêm chiếc kính gọng nhỏ đắt tiền, thoát trông, anh giống như một kép hát chuyên đóng những vai buồn và ốm yếu. Anh đến trước chị, khẽ gật đầu chào.

— Bữa nay chị khỏi bệnh?

— Dạ! Cũng đỡ đỡ... ủa! Nhưng sao anh Lắm biết tôi bệnh?

— Cả Sài Gòn này, cái gì xảy ra tôi cũng biết hết. Tôi còn biết có mấy thằng cóm mấy bữa nay hay lảng vảng ở nhà chị nữa kia. Nhưng chị khỏi lo. Tôi đã cho bọn đàn em dọn sạch rồi.

— Chắc anh lầm đó. Tôi làm gì mà họ lảng vảng. Lần sau anh đừng làm vậy, họ có có gây khó

dễ cho tôi.

— Dạ? Có thể tôi lầm.. Nhưng mà chị yên chí đi. Không thằng nào dám qua mặt tôi cả. Tôi chỉ cần... nhưng thôi, nói cái đó làm gì. Chị hai, ngó bộ chị xanh quá? Nghe bọn em út nói chị nằm liệt mấy ngày không ăn không uống gì, tôi định ghé tới thăm. Còn mệt, chị định đi đâu đấy?

— Tôi lên Thủ Đức xem lại mối hàng.

— Vậy mời chị lên xe tôi chở đi luôn. Tôi... tôi cũng có chút việc ở trên.

Không dám làm phiền anh.

— Có chi đâu mà phiền.

— Dạ thôi. Cảm ơn anh.

— Hay là chị ngại đi cùng với tôi.

— Không! Không phải vậy...

— Vậy tôi gọi riêng một taxi đưa chị đi vậy.

— Đừng... Đừng. Thôi được! Làm phiền anh lần này nữa thôi.

Thoáng chốc, chiếc Vespa đã đưa hai người sang đến bên kia cầu. Chị hỏi.

— Anh Lắm thường uống cà phê ở đây?

— Không! Chỉ từ sau khi gặp chị.

Chị nói lảng đi.

— Anh Lắm sao xử tốt với tôi quá vậy?

Lắm định nói một điều gì đó xong lại thôi, anh tăng ga cho xe chạy nhanh hơn. Tới một trạm gác bên kia ngã tư Hàng Xanh, trong khi tất cả các xe cộ phải dừng lại khám xét, Lắm vẫn thản nhiên cho xe nổ máy. Mấy người cảnh sát lực lưỡng, vũ khí đầy mình vội giơ rui cui ra ngăn lại, nhìn rõ người ngồi trên xe, họ lại dang ra nhường lối. Anh quăng xuống một gói thuốc thơm rồi nhẹ nhàng lách xe vút qua. Đám cảnh sát cười cười búng ngón tay theo.

— Anh quen à?

— Gọi là quen cũng được mà gọi là kiêng rè nhau cũng được. Bọn chúng còn lạ gì tôi nữa mà xét với hỏi. Ngon lành thì tôi ngon lành lại. Gây khó dễ chẳng ích gì, mà dễ ăn đòn như chơi.

— Chắc anh Lắm thân thiện với họ lắm? Giọng chị không giấu được một chút lo ngại.

— Không! Sau miếng kính chiếu hậu, chị thấy cái miệng của anh cười vừa ranh mãnh hiểu biết vừa tỏ ra ngán ngấm.

Nghe giọng nói ngang tàng pha một chút khoe khoang của anh, chị thấy hơi yên dạ. Hoá ra sáng nay gặp được con người ghê gớm này mà lại đậm may, đỡ lo phiền phức dọc đường. Biết đâu với tất cả cái ưu thế đặc biệt của anh ta, sau này nếu... Chị vội xua đi. Điều đó còn sớm quá, không thể vội vàng được. Nhưng dù sao chị cũng thấy tin cậy và gần gũi con người xa lạ này hơn. Xoè bàn tay che gió, anh hơi nghiêng mặt lại.

— Hồi nãy chị hỏi sao tôi đối xử tốt với chị? Tính nó vậy. Tôi thấy chị khá đặc biệt. Thoạt gặp là thấy nể nể liền. Vì sao tôi cũng không biết nữa. Chị khác nhiều người khác: Lớp thì kênh kiệu đua đòi, coi đời như cỏ rác, lớp lại yếu đuối hèn hạ, một ngọn gió ào tới cũng rung rinh. Tôi đã quen với cái loại ấy rồi. Bất ngờ gặp chị, tôi như sống lại những năm tháng tốt đẹp nhất của mình xưa kia. Hồi ấy... Thôi! Chuyện dài lắm! Lúc nào chị cho phép tôi kể nghe vui. Tới chợ rồi, chị ghé phố nào? Số nhà mấy?

— Thôi anh để tôi xuống đây luôn, cảm ơn anh Lắm nhiều.

— Bao lâu chị sẽ về?

— Tôi mua bán lâu mau chưa biết, anh Lắm cứ về trước đi!

— Đâu có được. Luật bọn tôi là làm cái gì phải làm cho trót. Chị cứ đi lo công chuyện đi. Tôi chờ ở đây.

— Anh nói anh tin tôi, anh nghe tôi. Chị dịu dàng. “Thế thì anh để tôi đi một mình được không? Lần khác lại nhờ đến anh.”

Ngẫm nghĩ một lúc, anh bỗng hỏi nhỏ giọng:

— Sao mắt chị buồn vậy?

— Nhiều chuyện lắm! Lâu lâu tôi nói cho anh nghe. Bây giờ anh về đi nghen!

— Được! Tôi về. Giọng anh có vẻ hơi giận.

Như thường lệ, cái quán nem chả của chú Sáu vẫn tối ngày đông đúc khách ra vào. Người ta tìm đến quán bởi những đĩa nem đặc sản một phần, phần nữa vì ông chủ quán lúc nào cũng sỏi lỏi và biết chêm vào những câu đùa hóm hỉnh. Vậy mà hai bữa nay, khách ăn quen thâm nhận xét thần sắc ông chủ tiệm có chiều kém vui. Ông hay ngó lơ lơ ra ngoài đường, có khi đăng trí quên cả trả lời khách hàng.

Sau khi cố ý lách qua lách lại các quầy hàng để biết chắc không có ai theo đằng sau, ngập ngừng một chút trước cửa, chị bước hẳn vào trong tiệm. Nhà ông N đây sao? Ông N là ông nào? Chưa kịp ngồi xuống ghế, mùi hành mỡ thơm nức từ trong bếp bay ra ngào ngạt khiến chị thấy đói nhũn người. Đến bây giờ chị mới nhớ rằng suốt hai ngày qua chị chưa có miếng nào vào bụng. Quán tối lại đông người, chị chưa nhận ra ai vào ai thì chợt nghe một tiếng nói trầm trầm vang khẽ bên tai.

— Trời đất! Có phải Nhàn đó không cháu?

Thấy gọi đúng tên húy, chị giật mình nhìn lên. Sau một chút ngỡ ngàng chị nhận ra khuôn mặt phúc hậu của chú Sáu, cơ sở hậu cần nội thành cũ. Mừng quá! Chị đứng dậy định nắm chặt lấy tay chú nhưng chú Sáu đã nghiêm mặt nói nhanh:

— Vô! Vô trong nhà! Nếu bọn bếp hỏi thì nói là người bà con với thím lên đặt hàng.

Lát sau, có thím Sáu ra trông thay hàng, chú đã ngồi trước mặt chị. “Đến có việc chi vậy cháu? Sao dạo này cháu ốm đi nhiều quá!”

— Anh dặn cháu tới đây...

Mới nói được thế, nước mắt chị đã trực trào ra. Chị cắn chặt môi giữ cho mình khỏi khóc nhưng nước mắt chị cứ từng đợt, từng đợt trào ra. Chị khóc oà lên. Khóc tức tưởi. Khóc thoả thuê cho bỏ những lúc tấm tức khóc một mình. Đôi vai mảnh nhỏ của chị rung lên...

Chú Sáu bỗng hiểu cả. Ngực chú đau nhức. Thế là thằng Ba đội trưởng bị rồi! Lại thêm một người nữa ngã xuống. Đau quá! Trong vòng một năm nay, chú đã phải chứng kiến bao cái chết thầm lặng của những người thân yêu còn rơi rớt lại sau Mậu Thân. Mỗi lần như thế chú lại thấy mình già đi một chút, vỡ đi một mảnh thân thể. Phải nói phải cười là gượng gạo đó thôi, để che mắt chúng nó cho anh em mình có nơi có chốn đi về. Chú không sợ chết, không sợ tù đầy nhưng chú sợ ngày ngày phải chứng kiến những cái chết của đồng đội diễn ra trước mắt mình mà chịu bó tay không làm gì được. Nhưng chú vẫn phải chứng kiến, phải trụ bằng được ở

cái ngã tư chợ ven đô này. Chú tự định ra cho mình một quy tắc hoạt động rất nghiêm ngặt. Đêm nào trước khi đi nằm chú cũng cẩn thận soát lại trong ngày xem có để xảy ra một sơ hở gì không để ngay ngày mai chỉnh lại ngay. Suốt một năm ngọt ngào trôi qua, chú đã không từ một cách thức gì để tồn tại hợp pháp, kể cả cách tung tiền tối đa cho bọn cầm quyền địa phương, bọn cảnh sát khu phố. Bữa nay gặp lại cô gái biệt động đã bật tin từ lâu, vợ của Ba Xuân, chú ngạc nhiên hết sức, chưa kịp mừng thì đôi vai mảnh nhỏ đang rung lên kia đã cứa thêm vào lòng chú một nỗi đau héo hắt. Mới chiều qua, anh Tư phó tư lệnh có ghé qua chú báo tin Ba Xuân đã bị bắt (chính anh cũng bị theo dõi nên đành tạm lui về hậu cứ đêm ngày xin ý kiến của bộ tư lệnh). Vậy mà bây giờ nó đã thiệt mạng rồi sao?

— Thôi nín đi con! Con định tính sao bây giờ?

Cô gái ngẩng phắt đầu lên, mắt còn đầy nước.

— Thế mấy chú định tính sao?

Chú không chịu nổi cái nhìn ấy, vội nhìn lảng đi.

— Tại sao cháu biết chú ở đây mà tìm?

— Có một đôi vợ chồng đi xe Pho tới. Anh bị bắt trong nhà họ.

— Liệu có tin được không? Cháu có nghĩ đến chuyện chúng tìm cách giăng bẫy?

— Không! Cháu chưa hiểu gì về họ nhưng nhìn vào mắt họ, xét thái độ họ, cháu tin. Những năm hoạt động bí mật cháu đã nghiệm ra điều đó, nếu không, thân cô thế cô làm sao sống được đến nay. Chú đừng ngại.

— Không! Chú không ngại! Cháu tin là chú tin.

— Vậy mà anh không tin cháu. Mắt cô gái lại mọng lên. “Suốt hai đêm nằm cạnh vợ con mà chẳng hé răng một câu. Bây giờ chết rồi, vẫn không được nói thật với vợ con một lời!”

— Cháu đừng phiền nó. Cháu không hiểu được tâm trạng của nó lúc ấy đâu. Để rồi chú nói cho nghe.

Chú lạnh lẽo đi ra ngoài một chốc rồi trở vào với một tô phở nghi ngút khói.

— Ăn đi cháu! Ngoài đường yên, không có gì đâu. Ăn đi! Thằng Ba ngày trước mỗi lần có việc tới đây rất ưa món này. Vào trận đợt này nó có một nỗi buồn không muốn nói với ai.

Trong ban chỉ huy có người không tin khí tiết của nó ở trong tù, chưa muốn giao việc cho nó. Cháu là người cách mạng chắc cháu hiểu được điều này, chú không nói thêm nữa. Nhưng nó cứ nằng nặc đòi đi. Chính anh Tư đã thuyết phục tổ chức chấp nhận nguyện vọng của nó.

— Chú Tư hồi sáu năm đã làm lễ cưới cho hai đứa cháu. Chị nhìn xa ra ngoài cửa sổ. “Chú tốt lắm! Bao giờ chú cũng biết nhận ra mặt tốt ở mọi người.”

— Ừa. Vả lại cũng không tìm được ai có kinh nghiệm công tác nội thành hơn nó nên mấy anh đành ưng thuận. Thấy chồng cháu có dấu hiệu thí mạng để biện minh cho danh dự của mình, anh Tư cũng rời cứ theo chồng cháu vào thành chỉ đạo sát từng bước. Ảnh hy vọng rất nhiều vào nó trong trận đánh cực kỳ quan trọng này. Chỉ sau một tuần vào thành là nó đã lên được phương án trận đánh. Theo chú đó là một phương án táo bạo nhưng... vẫn có cái gì hơi thí mạng. Kẻ địch bây giờ có nhiều biện pháp chống biệt động tinh xảo lắm. Nhất là lại có thêm thằng phản bội Hoàng Xanh góp sức vào. Thằng này cháu không biết đâu. Khi cháu vào hợp pháp thì nó mới được điều từ miền Trung tới.

— Thằng này chặn vuông, mắt xếch phải không chú?

— Nó đó.

— Chính nó đã... Giọng chị nghẹn lại không nói được nữa.

— Thằng này lợi hại lắm! Bao nhiêu cơ sở, bao nhiêu thủ đoạn tác chiến của ta nó rành hết.

— Sao trên không cho khử nó đi?

— Nghe anh Tư nói, đã mấy lần ta định xử lí nhưng nó cáo già lắm! Bây giờ thì lại không cần nữa. Nó hết hiệu lực rồi. Cứ để cho nó vậy lại có lợi cho ta hơn. Ta sẽ đánh ngay trên những nhận định đã lỗi thời của nó. Có lẽ vì thế mà thằng Ba mới vận dụng cách đánh đơn giản nhất để lừa nó. Nhưng mấy anh thấy trong phương án có một vài chi tiết phiêu lưu, nếu thắng là thắng lớn, nếu bại là bại sạch trơn nên còn nghiên cứu thêm. Mà trận này mang tính chất chính trị rất lớn, không thể để bại được. Nghĩ rằng trên không tin, nó buồn, nó tới tâm sự với chú rồi nó về bảo sẽ điều tra thêm. Chính lúc đó, không ngờ vô tình nó lại gặp mẹ con cháu. Nó cũng có chịu nói gì với chú đâu chỉ thấy mắt nó lấp lánh lạ lắm! Anh Tư nói tính khí nó xưa nay vẫn thế. Kiêu hãnh, nhiều tự ái, làm cái gì cũng hết mình. Phải cái kiêu căng nhưng ở nó chú biết, dù kiêu căng hay khiêm tốn cũng rất chân tình. Cũng như mọi cái xấu cái tốt trong nó đều rạch ròi. Nó khác hẳn thằng Xanh ở chỗ đó. Cách sống của nó không phải ai cũng chấp nhận được nhưng nó thật sự cần thiết cho tất cả mọi người. Hãy để cho người ta cần mình chứ đừng để cho

người ta chỉ yêu mình. Yêu có lúc ghét, còn cần thì bao giờ cũng cần. Cháu xem! Nó sâu sắc đến thế đó, đến ngay chú sống gần hết đời rồi và nghe nó mới vỡ thêm ra. Cái thằng! Quý giá biết chừng nào... Thôi, nghe vậy cháu hiểu, cháu đừng phiền trách nó. Không ai thương vợ thương con như nó đâu. Chú đoán chắc thế.

Chị nấc lên một tiếng.

— Tại cháu. Chỉ tại cháu ảnh mới bị rơi vào tay chúng nó...

— Cháu đừng nghĩ vậy. Chiến tranh mà cháu, một sự sao nhãng nhỏ thôi...

Chị đứng dậy gạt nhanh nước mắt.

— Cháu không nên ở lại đây lâu. Thưa chú! Mát chị ráo hoảnh. “Nhờ chú nói lại với tổ chức, cháu Nguyễn Thị Thanh Nhàn, chiến sĩ biệt động mặt trận Đông Nam Sài Gòn, sau một năm nằm im không hoạt động xin sẵn sàng chịu kỉ luật và nay xin tiếp tục trở lại hoạt động. Hoạt động ngay trong mục tiêu của chồng cháu. Cháu sẽ thay anh đảm nhiệm tiếp mục tiêu này. Và xin hứa sẽ hoàn thành nhiệm vụ. Chú Sáu... Cháu muốn lấy hiệu quả trận đánh để biện minh cho danh dự của ảnh. Có ai hiểu được chồng bằng vợ đâu chú ơi...

Chú Sáu khịt mũi giấu sự xúc động.

— Ừa... ừ. Nhưng mà ăn đi cháu, ăn đi đã. Nguội hết rồi.

— Dạ! Cháu sẽ ăn. Bây giờ chú tranh thủ nói cho cháu biết toàn bộ nội dung nhiệm vụ và sơ bộ phương án tác chiến của chồng cháu.

— Được rồi! Chú sẽ nói. Nhưng mà ăn đi đã. Việc đánh giặc đâu phải ngày một ngày hai, cháu. Chú sẽ nói nhưng để cháu nghe cho biết, còn nhiệm vụ phải chờ mấy anh quyết định. Chà! Hồng biết khi nào anh Tư mới quay lại đây? Lo cho anh quá!

— Trong tình hình này còn chờ gì nữa chú. Chồng cháu tuy bị giết nhưng chúng chưa biết ảnh là ai, nếu có lảng máng biết đi nữa thì chúng cũng đang chủ quan, thoả mãn. Để chậm sợ chúng lại đề phòng gắt gao, lỡ việc. Chú Sáu? Chú và cháu đều là Đảng viên. Chị nhìn xuống, nói nhỏ. “Nếu chú còn coi cháu là Đảng viên... Hai người không đủ ba để thành một chi bộ nhưng cháu xin được nhân danh chồng cháu nữa là ba thì có thể quyết định được rồi. Phải làm lẹ đi chú. Hình như sắp tới ngày lễ của chúng nó.”

Trước thái độ kiên quyết và lí lẽ của chị, chú Sáu biết có ngăn cũng chẳng được nên đành ra

ngoài làm bộ chào hỏi khách hàng om xòm một chập rồi trở vào. Trong tiếng ồn ào của những bàn nhậu tan rôi hợp, hai mái đầu một già một trẻ chụm sát vào nhau.

Bỗng ở gian ngoài, giọng Huế của thím Sáu cất lên lạnh lót.

— Cô Bảy đâu! Tôi đã nói hồi mai phải đặt thêm ba chục chai la-ve mà sao bây giờ đã hết trơn rồi.

Chú Sáu vội đứng dậy.

— Có động! Cháu cứ theo cửa ngách này ra vườn, từ vườn có lối nhỏ đi ra đường, cẩn thận nghe! Đừng đến đây nhiều. Có gì chú sẽ cho người tìm. Một chú nhỏ bán báo và thuốc lá rong, mặt hiệu hỏi: Cô xài Ba số 5 không? Đáp: Nhà tôi chỉ ưa Bát-stô.

— Nếu không gặp mấy ảnh cháu cứ chủ động tiến hành. Thuốc nổ sẽ cho người đi lấy, còn lực lượng, cháu sẽ tự lo.

Bóng chị vừa khuất sau cánh cửa ọp ẹp như cánh cửa dẫn vào cầu tiêu nhóp nhép, chú Sáu vội quay trở ra. Kịp nhìn thấy hai người lạ mặt bước vào quán, chú đã cất giọng oang oang:

— Xin chào! Xin chào! Chắc hai chú ở xa mới lần đầu ghé quán? Mời ngồi! Đó, ngồi gần quạt cho mát. Nào! Hai chú dùng gì? Nem chua hay nem rán? Uống đế chó? Hay bia?

Hai người lạ mặt chưa biết trả lời sao trước hàng tràng câu hỏi giòn như nem sôi trên chảo ấy thì chú đã cúi xuống nói nhỏ, mắt nheo lại ranh mãnh.

— Tôi biết hai chú là ai rồi. Yên chí đi. Cứ nhậu thoải mái. Từ sáng đến giờ cũng có mấy chú cảnh sát quận cũng ra vô nhiều lượt rồi, tuyệt đối an ninh. Ăn gì gọi đại đi! Biết các chú đêm ngày vất vả, tôi nể lắm! Chú quay lại gọi to. “Có cái gì ngon nhất cho dọn ra đây đi bà. Người quen cả đó.” Hai người lạ mặt đưa mắt nhìn nhau... Lão già này tinh tường thật! Mới nhìn sơ đã biết thật giả thì còn nước mẹ gì nữa. Thì nhậu đã. Kệ cha cái thằng thiếu tá có con mắt cô hồn nhìn đâu cũng thấy Việt cộng cả ấy. Nhậu mày!

Thế là thay vì phải kín đáo do thám cái quán bình dân này, hai gã nhân viên an ninh chỉ còn thấp thỏm chung một điều: Liệu có phải trả đủ tiền cho những món ăn đáng giá đang được bà chủ tươi tắn mang tới kia không?

Khi chị ra tới bến xe xuôi Sài Gòn thì trời cũng ngả về chiều. Một buổi chiều ngoại thành đều

hiu gió. Chiếc Taxi đang đậu đợi khách. Thấy chị, anh tài tiến lại.

— Xin lỗi! Bà về Sài Gòn?

— Dạ!

— Mời bà lên xe, ta đi luôn.

— Nhưng... một mình tôi cũng chạy?

— Vâng! Tôi được lệnh chỉ chở một mình bà. Mời bà lên ghế trên.

Chị bỗng giật thột. Mình bị bắt? Chị bất giác lùi lại. Anh tài vẫn lúi húi mở cửa xe.

— Bà đừng ngại chi hết, ông Hai Băng Giá đã bỏ tiền thuê nguyên chiếc xe này đưa bà về Sài Gòn. Tôi đã đứng chờ cả buổi. Mời bà lên ta đi tối rồi.

— Dạ! Cảm ơn anh. Không ngờ ông Hai lại chu đáo thế.

Trời mưa, đường vắng, chiếc Taxi chạy với tốc độ khá nhanh. Anh tài xế lăm lăm chú mục vào đường lái không nói một câu. Chị gọi chuyện.

— Ông Hai là người thế nào hả anh?

— Đàng hoàng, một người rất đàng hoàng. Anh ta quay lại vẻ ngạc nhiên. “Ủa! Bộ chị muốn giỡn tôi hay sao chứ?”

— Không tôi hỏi thiệt mà.

— Kỳ không! Tôi tưởng...

— Chúng tôi mới quen nhau.

— Vậy là hồng phúc cho bà đó. Xưa nay bồ bịch của ông có cả bầy, toàn đẹp cỡ hoa hậu cả nhưng ông có đối xử với ai trân trọng như đối với bà đâu. Ông vậy đó. Ghét ai thì hạ tay không thương tiếc mà thương ai thì xẻ cửa xẻ nhà. Cánh Taxi chúng tôi không có ổng ra tay bảo vệ thì bọn anh chị, bọn cảnh sát ở bến xe này còn chen hòng cho đến lè lưỡi ra mà chết đói.

Thì ra anh chàng lái xe này cũng không đến nỗi lăm lăm cho lắm. Chị nghĩ vậy và hỏi tiếp:

— Ổng nguyên là người ở đâu anh? Hình như đời riêng của ổng có nhiều khuất khúc?

— Chịu! Đời tư ông kín như bưng. Hồng ai moi được chút xúi gì hết.

— Dòm ông không có vẽ gì một tay anh chị cỡ trùm cả.

— Vậy mà giữ lắm đó bà ơi! Có điều ổng có học, biết ăn nói, không chửi tục, không đập phá bừa bãi, đối xử với mọi người theo đúng luật giang hồ đâu ra đó, nên ai cũng nể. Nhưng coi chừng! ổng mà nổi giận lên thì không còn có biết phải quấy gì đâu nữa đó nghe! Hôm rồi ở giữa Bùng binh Chợ Lớn, một mình ổng đã đập như tử ba thằng Mĩ về tội quịt tiền của một thằng cha đập xích lô máy. Nhưng ổng cũng đá đít cho thằng cha kia một cái nhớ đời vì “Đàn ông đàn ang gì bị ăn hiếp mà chỉ biết la lối”.

— Mấy người Mỹ họ chịu à?

— Chịu thế nào, nhưng ổng đi đâu mà chẳng có em út đi theo bảo vệ cả bày. Mà đến cóm cũng ngán, không đại gì mà dây với tay coi đời không bằng góc chai bia xị để đó.

Chiếc xe dừng lại bên một dãy hàng quán bày ra hè đường, đèn sáng trắng. Anh tài mở cửa xe từ tốn.

— ổng có nhờ tôi đưa bà đi ăn rồi hẵng trở về nhà. Mong bà đừng từ chối. Tôi đã cầm tiền và nhận lời của ổng rồi.

Đừng chẳng được, hơn nữa cơn đói từ nãy qua đi bây giờ lại cồn cào trở lại, chị đành đi theo cái lưng đầy dầu mỡ của người tài xế trẻ trung. Trong đầu chị thoáng nghĩ đến sự góp phần của Hai Băng Giá trong trận đánh tới.

PHẦN III

Tiệm may Thanh Nhân sau ba ngày đóng cửa im lìm, sáng nay những tấm ván mặt tiền lại được tháo ra. Khách qua đường lại thấy người thiếu phụ trẻ có vẻ đẹp đoan trang như vẻ đẹp của những cô gái trường dòng đang hí hoáy cắt may sau khung kính. Chỉ khác một điều là cửa hàng có thêm một người đàn bà đứng tuổi phụ giúp công việc. Người ta tặc lưỡi: “Từ bữa bị quốc gia bắt oan, sức khoẻ cô có sút kém nên phải cậy người bà con ở Bến Nghé lên đỡ đần”. Người khác tỏ ra thông hiểu hơn “Một phần thôi. Cái chính là bà bắt đầu tính chuyện mần ăn to; không có thêm người thì bà làm sao có thể chạy dây đó kiếm hàng tốt được”. Cũng có người lên giọng trái đời: “Trật hết! Cổ tính đi bước nữa. Mấy ông mấy bà không để ý cái anh chàng có cặp mắt buồn so đã có đôi lần lui tới đây à? Bờ cổ đó. Ở cái thời buổi mọi giá trị đều bị đảo ngược hết này, ai chả muốn đi tìm một chỗ dựa chắc chắn để khỏi bị bắt chẹt, nhất lại là một nhan sắc như cô”.

Hai bữa nay, cô chủ tiệm hay rời tiệm đi kiếm hàng ở các chợ. Đôi bận vào những buổi sáng hay chiều, người ta thấy chị vận những bộ quần áo rất hợp thời trang hoặc bộ bà ba đen quen thuộc vẩy xích lô máy hoặc thư nhàn thả bộ ra khỏi nhà và mấy tiếng sau trở về, bao giờ chị cũng đem theo mấy thước vải ngoại đắt tiền. Nhưng không một ai có thể biết được lộ trình của chị dù ngoắt ngoéo đến đâu rồi cuối cùng vẫn kín đáo lướt qua khu trung tâm cư xá kiêm câu lạc bộ sĩ quan không quân Mỹ. Đó là một toà cao ốc được bảo vệ nghiêm ngặt với những trạm gác chìm nổi ở hai đầu đường, ở bãi cỏ phía sau và những hàng rào mắt cáo chắn B.40 giăng giáp vòng vượn lên tới tận tầng thượng, ở đó có một bể bơi quanh năm nước trong vắt chuyên dùng cho bọn sĩ quan cao cấp cả Mỹ lẫn ngụy đến tắm táp, ăn uống rồi nhảy nhót ngay tại chỗ.

Mỗi lần đi qua dù nhanh hay chậm, dù xa hay gần toà nhà quét vôi xám này là một lần chị thấy tim mình thất lại. Mục tiêu chiến đấu của anh đây rồi. Nó kình càng xa lạ, nó to lớn lắm lì với chúng ta xiết bao! Nếu nó cứ là nó lành hiền, đừng có hàng trăm thằng người đeo lon vàng lon bạc ngày đêm ra vào, nói đủ các thứ tiếng khác nhau, giết người bằng đủ những cách tân kì nhanh chóng nhất, thì anh vẫn là anh, phần máu thịt của em chứ đâu đến nỗi phải làm méo mó hình hài, giấu vợ giấu con để rồi cuối cùng cũng nhắm mắt dở dang vì nó như vậy! Những ngày mưa ngày nắng, với bàn chân trần, anh vẫn qua lại cạnh nó như em bây giờ phải không? Em đang đứng chỗ của anh đây. Hồi hộp quá. Không! Em không run vì sợ hãi đâu cho dù nó xù xì dữ tợn gấp ngàn lần thế này đi nữa. Em chỉ không kìm lòng được khi tưởng như mỗi thước đất, viên gạch, gốc cây ở đây, xung quanh cái toà cao ốc này đều vánh vắt đáng hình anh... Chúng giết hại anh ở đâu em chưa kịp hỏi. Tha lỗi cho em. Xong việc em sẽ làm tất cả những gì cần

phải làm của một người vợ chết chồng...

Anh bảo vào những ngày chủ nhật hay ngày lễ, chúng thường tập trung ở đây có khi tới hai trăm thằng. Đã có lúc chúng biến cái chung cư này thành nơi bàn luận những kế hoạch đánh phá có tính chất chiến lược vào những vùng trọng điểm của ta. Những quả bom tròn đen thui tuột ra những cánh trắng, cánh đen... Mặt đất cây xanh, nhà cửa... con người trần trụi nhào trộn, bốc lửa! Trẻ con khóc thét... Mái đầu bạc gục xuống... Bầu vú căng sữa dính máu... Một vùng trắng khan tang... Tất, tất cả những cái đó đều từ đây mà ra, đúng không anh? Tạm biệt anh, em đi đây. Ngày mai em sẽ trở lại. Chỉ còn ba ngày nữa chúng sẽ làm lễ kỉ niệm một năm ngày “chiến thắng Mậu Thân” của chúng nó như anh đã nói rõ trong phương án của anh. Hôm đó thế nào chả có bọn tướng Mĩ, tướng ngụy đến dự và biết đâu lại có cả thằng tổng thống Thiệu nữa. Chỉ có ba ngày nữa thôi mà bây giờ em chưa có trong tay cái gì cả. Nếu lúc này có anh ở đây, anh sẽ giúp em được biết bao nhiêu. Em đã nghe chú Sáu nói lại cách đánh của anh, cách đánh mà sự thắng bại chỉ cách nhau sợi tóc. Đóng giả một cuộc đuổi bắt giữa xe cảnh sát dã chiến, và kẻ trốn lính qua ngay trước cổng cư xá để đánh lạc hướng bọn gác, thừa cơ ập cả chiếc xe zeeep đầy chất nổ vào mặt tiền toà nhà. Phương án đó quá táo bạo nhưng khó có thể tìm được cách nào khác khi chúng nó đã nắm được gần hết các cách đánh của ta. Em hiểu anh nhưng nếu có mặt ở đó, em cũng sẽ không nhất trí với anh. Đây là một trận đánh có giá trị chiến lược kể từ Mậu Thân đến nay. Vì thế, trong phương án không chỉ là táo bạo phải không anh? Còn em... em lo quá! Trách nhiệm đè nặng lên vai, liệu em có gánh chịu nổi không? Em chỉ có một điều an ủi: Kẻ thù chưa hay biết gì cả. Đôi trai gái đi xe Pho ấy nói đến giờ phút chót của cuộc đời, anh vẫn chỉ là người bán thuốc nam hiền lành. Em hiểu anh... Anh lo cho những cái gì còn lại. Không! Em không khóc đâu. Toà nhà ngật ngưỡng của chúng nó đây rồi, em làm sao có thể khóc được nữa. Em đã tính rồi. Hay là tìm cách cặp bồ với một thằng Mĩ cỡ bự nào đó để được theo lên bể bơi trên sân thượng và từ đó dùng chất nổ đánh thẳng xuống phòng họp? Nhưng không kịp đâu. Để căn câu được một thằng như thế, tốn nhiều thời gian lắm và cũng không thật chắc ăn nếu thằng cỡ bự đó lại giữ đúng nguyên tắc không cho người nhà vào cư xá. Hay là... Em sẽ xoay một thẻ nhà báo giả, khoác tay một sĩ quan an ninh lên thẳng phòng họp rồi lén đặt chiếc túi du lịch lên đầy chất nổ vào gầm bàn... Cũng khó lắm! Chắc anh rõ chúng nó gác xách cẩn thận như thế nào rồi: Bất cứ gói bọc gì trên tay, bất cứ thứ gì trong túi áo, túi quần cũng bị lục tung lên bằng những ngón tay nhà nghề thô bạo, bằng những máy dò điện tử tinh xảo. Hay là... Em đã thoáng nghĩ đến cách của anh? Cũng không ổn: Hay... Em đã bắt đầu cảm thấy bất lực. Làm sao đây khi thời gian cứ loang loáng trôi qua theo bóng nắng trên đường!

Chiều này trên chiếc ghế đá ở một vườn hoa cách toà nhà ấy không xa, trong tà áo dài màu

tím Huế, đôi kính trắng xinh xẻo gắn hờ lên mắt mang dáng bộ một nữ giáo sư đang nghiêng đầu trên những trang sách tiếng Anh cầm tay, chị đã suy nghĩ xáo trộn về anh, về kẻ thù, về trận đánh nay mai như vậy. Một sự thật đã diễn ra trong chị: Cứ nhìn thẳng vào sự bất hạnh, nỗi đau thương sẽ vơi đi. Cứ nhìn thẳng vào kẻ thù, kẻ thù cũng không còn ghê gớm nữa.

Khí trời ngọt ngào như sắp có mưa. Chị lút chìm trong đám người ra hóng mát, đọc báo, trong đám trẻ con chơi đùa nghịch ngợm. Đó đây vài ba chú Hoa Kiều mập phây phây, chân đi ba ta trắng đang chuẩn bị cho buổi tập Yoga trong ngày. Chị ngồi đó, thanh thản, thỉnh thoảng lại đưa mắt dăm chiêu nhìn ra xung quanh như vấp vấp một điều gì đó trong sách chưa thể đọc tiếp được. Chị thở ra nhẹ nhõm. Không có dấu hiệu gì khả nghi cả. Thực ra chỉ có mấy người: Viên đô trưởng, ông giáo sư, tên đại úy có ria mép và thằng phản bội là nhớ được mặt chị mà thôi. Điều đó không đáng ngại. Chị tin chắc rằng sau cái đêm hãi hùng ấy và sau cái chết thầm lặng của anh, chúng nó không còn có gì mà nghi ngờ chị nữa. Nếu hoàn toàn đáng nghi thì chúng đã chẳng sát hại anh. Và dù cho có nghi chẳng nữa thì chúng cũng không dám tin rằng một người đàn bà như chị, sau cái chết thê thảm của chồng lại có thể lao vào hoạt động được ngay. Tất nhiên kẻ thù không bao giờ khờ khạo. Chị biết điều đó khi chợt nghĩ đến cái trán vuông và đôi mắt u tối của thằng Xanh. Một kẻ đã hiểu quá rõ bản chất quật khởi cũng như khả năng kìm nén của những đồng đội trước kia, chắc nó sẽ không dễ dàng gì buông tha chị ngay. Nhưng cũng chính vì lẽ đó mà nó có thể cho rằng chị không đại gì lộ mặt ra ngay, một khi nó còn lẩn quẩn ở đất Sài Gòn này. Vậy thì phải hành động ngay trên cái suy nghĩ chết cứng tưởng như hiểm hóc đầy của nó. Nghĩ được như thế, chị thấy mình tự tin hơn. Tuy vậy, chị cũng không cho phép mình được lộ diện ở đây lần thứ hai.

Vườn hoa càng về chiều càng đông người. Cuốn sách trên tay chị đã lần giở đến những trang cuối. Chợt chị dừng mắt vào một toà nhà ba tầng nằm bên cạnh khu cư xá, gần lắm, gần như áp sát tường vào nhau. Từ cánh cửa sắt mở rộng ở tầng dưới, có nhiều người ra vào. Họ phần lớn là dân thường, đôi lúc xen kẽ một vài người mặc áo lính, áo cảnh sát. Ngoài cổng cũng diễn ra cảnh xét người rất nghiêm ngặt... Toà nhà nào đó hà? Có phải toà hành chính anh nói trong phương án không? Cái trụ sở đầy lính gác đó sẽ làm nhiệm vụ chi viện và phong tỏa nếu khu cư xá bị tấn công? Sao hai hôm nay chị không để ý? Hôm qua chị cũng đi qua đây nhưng thấy nhiều xe cộ đậu theo đường quá nên không thấy rõ. Hai toà nhà nằm thành một thể vành đai liên hoàn, phong tỏa cho nhau à? Phong tỏa à... Nó phong tỏa! Ta phong tỏa... Tại sao ta lại không phong tỏa? Chị cúi xuống trang sách. Nhưng thật kỳ lạ! Dưới mắt chị, chữ nghĩa cứ nhảy múa trơn truội đi đâu! Chị lật giở vài trang sau: Cũng vẫn vậy. Đột nhiên chị thấy đầu óc mình kêu ro ro như một cánh ong lượn cánh trong đó... Nổi lên trên những hàng chữ tiếng Anh lít

nhất, dần dần chị thấy hiện ra và liên tục chớp lóe. Chị lặng đi và gấp sách lại.

Tối nay chị quyết định đến hẻm Đầu Bò tìm Hai Băng Giá.

Vẫn cái hẻm tối hun hút nhập nhoà những bóng đen lẫn khuất nhưng tối nay chị không còn thấy cảm giác sợ hãi như lần trước. Chị mạnh dạn bước đi mặc kệ cho vài gã đàn ông thỉnh thoảng nhảy ra cản đường nhăn nhó. Chị bước thẳng đến ngôi nhà mà cách đây gần một tuần chị đã đặt chân tới. Trong phòng lặng như tờ. Chỉ có dăm ba người đang tỏ ra lo lắng và sợ hãi ngược nhìn lên lầu. Trên đó đang vang xuống những tiếng bộp chát, huých huých! Và cả tiếng nấc, tiếng rên rỉ của một người nào đó. Không ai để ý đến chị. Nhìn quanh không thấy Lắm đâu, chị khẽ hỏi một người đàn ông đứng tuổi ngồi ngực đầu ở bên cạnh.

— Có chuyện chi vậy bác?

Người này chỉ liếc nhìn chị một cái không trả lời.

— Ông Hai đi đâu rồi bác? - Chị lại hỏi.

— Hai nào? Giọng người ấy càu càu.

— Ông Hai Băng Giá đó.

— Hỏi có chuyện chi?

— Tôi là người nhà, cần gặp có chút việc.

Người này nhìn chị dò xét một lát rồi hất hàm.

— Ông ở trên. Đang mắc công chuyện.

Chị giật mình. Công chuyện gì mà nghe như tra tấn trong ngực vậy? Để mặc những người ngờ ngác nhìn theo, chị bước lên lầu.

Trước mặt chị, Hai Băng Giá đang đứng khoanh tay trước ngực, mắt vờn lên. Dưới chân anh là một thân hình to lớn quỳ phủ phục.

— Ông Hai... Tôi chót đại lần này, ông Hai tha cho làm phước. Trận đòn này tôi... tôi xin nhớ đời. Mong ông Hai bớt giận.

Hai Băng Giá túm ngực áo người đó dựng thẳng dậy ép sát vào tường. Người đàn ông run

như cây sậy, mềm méo xệch hẳn đi. Chị bỗng nhận ra khuôn mặt của người cao lớn định hành hung chị bữa trước.

Tiếng nói của Hai Bằng Giá phát ra nặng nề.

— Số tiền đó bây giờ ở đâu?

— Dạ... thưa ông Hai tôi vẫn đang còn cầm.

— Trả lại ngay cho người ta! Tôi đã bảo anh chỉ được làm tiền những gia đình có máu mặt, những gia đình của nả chất đồng thoi kia mà.

Chị bất chợt lên tiếng.

— Anh Lắm!

— Trời! Chị Hai! Chị tới sao không báo trước? Thiệt... không ra sao cả. Chị... chị cảm phiền...

— Thôi anh tha cho bác ấy. Tôi cần gấp anh có chút việc. Anh có thể đi ra ngoài với tôi một chút được không?

— Dạ! Được, được chứ, Lắm quay sang người bị đòn đang đứng im thín thít. “Ngay bây giờ mang tiền trả lại cho người ta. Bữa nay thiệt phúc cho anh đó.”

— Dạ! Thiệt phúc đức cho tôi...dạ!

Ông ta ngoan ngoãn cúi đầu. Đến khi hai người đi xuống, ông ta nhìn theo chị với ánh mắt đầy ý biết ơn.

Hai người ghé vào tiệm giải khát vắng vẻ có cây cối kín đáo ngoài sân, có ánh đèn nhàn nhạt và có cả những bản nhạc êm dịu lan ra.

— Ta ngồi ngoài sân cho thoáng, chị? Anh hỏi.

— Tùy anh.

— Chị dùng gì? Coca hay cà phê?

— Anh cho tôi một ly cam đá.

— Cho một cam đá, một mạp-ten, anh gọi “Cho thêm một đĩa bánh krem.”

— Dạ! Có ngay đây anh Hai!

Anh có vẻ thường đến quán này và ông chủ quán thấy anh thì tỏ ra hết sức sốt sắng. Không nhìn vào anh, chị hỏi:

— Anh vừa xử vụ gì mà coi có vẻ nghiêm trọng vậy?

— Cũng không có chi. Một cách thức để tồn tại thôi. Luật đời mà.

— Tôi đến làm lỡ công việc của anh?

— Không! Không, chị đừng nghĩ thế. Chị đến tôi rất mừng. Nét mặt anh biểu lộ chân thành “Từ bữa ở chợ Thủ Đức đến nay tôi mới gặp chị. Tối nay dòm chị khác quá, tôi không nhận ra nữa. Chị có thích bản này không? Một bản nhạc Ý cổ tôi mê từ hồi nhỏ. Ở cái đất này không phải lúc nào chị cũng được nghe một bản nhạc lí thú như thế đâu.”

— Chắc ông chủ đây chỉ mở bản này mỗi lần anh đến?

— Dạ! Cũng không hẳn như thế nhưng... mỗi lần nghe lại bản nhạc này, tôi lại nhớ tới thời sinh viên.Ồ xin lỗi! Chị uống đi! Uống đi! Trông chị vẫn chưa thật mạnh.

— Anh cũng đã có một thời là sinh viên?

— Đâu có... thỉnh thoảng tôi lại mắc cái tật giở giọng cái lương mùi mẫn ra nữa chớ. Nào chị nói đi! Tôi sẵn sàng nghe đây. Có việc gì thế chị?

Chị im lặng. Mải nhìn vào những cục đá xinh xinh trong suốt tan rụn rạo trong ly nước.

— Chị cứ nói! Nếu làm được tôi xin hết lòng. Được giúp đỡ những người như chị, tôi thấy không có gì đáng phải suy tính cả. Mong chị hiểu đây là câu nói thiệt lòng.

— Cảm ơn anh! Nhưng tôi không cần giúp gì cho riêng tôi - Chị quay mặt lại nhìn thẳng vào anh. “Xin lỗi! Tôi hỏi thiệt anh: Đã khi nào anh thấy chán ngán cái cuộc sống này chưa?”

— Cuộc sống của riêng tôi?

— Của riêng anh và cả của mọi người.

— Chán! Chán chớ chị. Chán nên tôi đã đập phá gần cả chục năm nay rồi.

— Có đỡ chán hơn không?

— Càng chán.

— Sao vậy?

— Tôi cũng không biết nữa. Tôi chỉ thấy một cảm giác tan rã, choáng ngợp.

— Bởi vì anh đập phá lung tung, đập phá cái gì anh cũng không cần để ý. Nếu tỉnh ra một chút, anh sẽ thấy anh đang đập phá chính mình.

— Hay! Đập phá chính mình. Nói chuyện với chị tôi rất thích. Chị nói nữa đi! Tôi muốn nghe chị nói.

— Nếu anh tin tôi, anh không ghét tôi thì tôi xin nói thật. Một lần nữa chị lại nhìn thẳng vào mắt anh. “Liệu anh có sống thanh thản suốt đời được ở cái hẻm phố tối tăm, ngập trong những lời tán tụng của một số người cũng đang trong trạng thái điên loạn muốn đập phá như anh không? Và cuối cùng gặp một sự rủi ro nào đó nằm xuống vẫn không thoát được tiếng để đời.”

— Chị thương hại tôi? Anh bắt đầu ngo ngoậy.

— Tôi thấy tiếc cho những phẩm giá trong người anh không biết xài đúng chỗ.

— Khoan! Cặp mắt anh loé lên một tia man dại. “Có phải chị đến đây để dạy khôn tôi?”

Chị bỗng chần chợn. Mặt mũi Lắm lúc này rất giống cái lúc khoanh tay đứng trước con người đang phủ phục khi nãy. Tuy vậy chị vẫn bình thản.

— Nếu vậy chắc tôi đã không tới đây.

Anh đứng bật dậy xoay mặt ra đường, chỉ thấy cái lưng như lưng học trò gồ lên. Chị cũng đứng dậy, nét mặt không vui.

— Nếu anh không nghe được sự thật thì... tôi xin từ biệt. Xin lỗi anh. Chào anh.

Chị cầm lấy cái túi con định đi ra cửa.

— Không! Anh quay lại. “Chị không được đi đâu cả. Xin lỗi!” Anh lại ngồi xuống, nét mặt tỏ ra rất hối hận. “Xưa nay chưa ai dám nói với tôi bằng một cái giọng như thế, nên thoát nghe... lần đầu tiên gặp chị tôi thấy chị lạ. Tôi ngạc nhiên rồi cảm phục... nhưng có lẽ chị nói đúng. Xin chị ngồi lại.

— Được! Tôi sẽ ngồi lại nhưng sẽ không nói gì nữa.

— Chắc rằng chị tìm tôi không phải chỉ để nói những điều như thế.

— Cứ cho là vậy, nhưng căn cứ vào đâu mà anh nói vậy?

— Vào tất cả những gì chị có, những gì xảy ra cho chị mấy ngày qua và vào sự suy diễn của riêng tôi. Tóm lại chị không thể chỉ là một cô chủ tiệm may bình thường.

— Thế thì là cái gì? Chị nhìn lên khuyến khích.

— Tôi... tôi chưa có thể nói thật rõ nhưng chị không giống bất cứ một người đàn bà nào tôi gặp. Cái nhìn của chị không bình thường. Một là phải chứa đựng một nỗi đau khổ gì rất lớn, hai là đang tính toán những âm mưu không phải thường.

Chị bật cười.

— Biết đâu là cả hai. Hoặc một chính khách, một nữ điệp viên, một tình báo C.I.A chẳng hạn.

— Cũng có thể đại loại như thế. Anh mỉm cười rất ranh mãnh.

— Anh nghĩ tôi thân với người Mỹ lắm sao?

— Ngược lại. Tôi biết chị thù họ.

— Còn anh? Chị hỏi và mừng thầm là không khí bắt đầu cởi mở.

— Không thương, không ghét. Việc của họ, họ làm, việc của tôi, tôi làm. Nhưng nếu dính dáng, phách lối là tôi trị.

— Như bữa nọ ở đường Hồng Thập Tự đó hả? Vô ích. Đó mới chỉ là thỏa mãn ý muốn riêng tư của anh thôi. Nó càng không giải quyết được cái gì cả..

— Vậy chị chỉ cho tôi cách nào có ích đi!

— Anh nói thiệt lòng?

— Ít nhất là tối nay, ngồi trước chị. Ngừng một chút, anh nói tiếp, giọng trầm trầm. “Thực ra từ lâu tôi cũng đã ngấy ngán cuộc đời bụi bặm phập phù này lắm rồi. Không còn cách nào khác, tôi cứ tự mĩ hóa nó lên như vậy cho đỡ rầu. Có lẽ tôi đang chạy trốn trước tôi thật. Tôi cũng muốn sử dụng con người tôi, cuộc sống tôi đúng chỗ như chị nói nhưng tôi ngại. Ngại thay đổi. Tôi mệt mỏi lắm! Nếu chị biết trước kia tôi cũng... mà thôi, chắc gì chị đã thích nghe?”

— Anh cứ nói. Tôi biết trước kia anh là một người không giống thế này.

— Chuyện cũ bỏ qua. Tất cả những điều chị nói vừa rồi, tôi cũng đã loáng thoáng nghĩ tới nhưng không dám gọi đích tên. Chị đã nói hộ tôi, nói hộ những điều tôi không muốn nhớ tới nên tôi nổi nóng. Bây giờ tôi tĩnh tâm lại rồi. Đột nhiên anh hỏi. “Đi bên cạnh tôi, chị có thấy mắc cỡ không?”

— Sao lại mắc cỡ? Anh có phần tốt đẹp của một con người, không có gì làm tôi phải xa lánh anh cả.

Anh cúi xuống một chút rồi ngẩng lên.

— Cảm ơn! Bây giờ mời chị vào việc. Tôi xin nghe.

— Tôi tin anh là người trung thực, tôi nhờ anh một việc nhỏ thôi, một việc có liên quan đến cuộc sống của nhiều người lương thiện, anh cứ yên tâm. Nhưng trước hết anh phải hứa với tôi là nếu chưa cần biết tôi là ai thì anh không nên hỏi, bởi vì trước sau gì rồi anh cũng biết.

— Được!

— Cuối cùng, việc này hoàn toàn là ở anh, tôi thực sự mong muốn anh nhìn lại mình và hướng năng lực vào những công việc tốt đẹp. Như vậy anh sẽ thấy yên tĩnh hơn và thấy yêu mình hơn. Tôi tin ở anh. Thế thôi.

Lần này không thấy anh trả lời. Anh đắm đắm nhìn vào mặt chị như không nghĩ gì, không nghe gì.

Bữa nay thượng sĩ cảnh sát Nhân đối gác vào giấc tối. Anh mệt mỏi bàn giao với người đến thay rồi uể oải cất bước đi tắt qua vườn hoa trở về nhà. Vợ và bốn con anh giờ này chắc đang chờ anh trở về ăn bữa cơm chiều. Nhân tiện vừa lĩnh lương tháng, anh định rẽ vào tiệm mua mấy ổ bánh mì cho sắp nhỏ nhưng chợt nhớ món tiền chữa bệnh cho thằng út chưa trả được, anh đành đi thẳng. Ánh sáng đèn đường bắt đầu dọi sáng. Mấy bữa nay trung đội của anh được lệnh canh phòng nghiêm ngặt ngày đêm để bảo vệ an ninh tuyệt đối cho ngày lễ gì đó sắp tới. Một đôi trai gái đi cùng chiều với anh đang dìu dựa vào nhau thì thầm trò chuyện. Không để ý đến cảnh vật xung quanh anh cứ cắm cúi đi.

Từ trong bóng tối của gốc cây phía trước, một bóng đen tách ra và từ từ tiến lại anh. Anh đi chậm lại. Một bóng người nữa ở phía sau đi nhẹ tới. Người phía trước nói ôn tồn.

— Có tiền làm ơn cho vay chút ít, sẽ kí giấy biên nhận trả đủ.

Biết gặp gian đảng, anh trừng mắt lên, co người lại thủ thế.

— Quen biết gì mà tiền nong! Tránh ra!

Người kia xáp lại gần, tiếng nói vẫn buông ra nhẹ nhàng:

— Nạp tiền lệ đi! Hối không kịp bây giờ.

— Tao không có tiền nạp cho bọn mày. Anh nói to dần. “Tao là cảnh sát.”

— Cảnh sát hay tổng thống cũng mặc. Mau!

Biết không nói cứng với bọn này được, anh giả vờ lấy ví ra, bất ngờ anh vung tay đánh mạnh vào người đứng trước. Quả đấm khá nặng chưa kịp bay tới đích thì người đằng sau đã nhảy tới quật anh ngã vật xuống đất.

— Sức mấy mà cựa cựa chú mày. Xem tháng lương của chú mày được bao nhiêu nào.

Vừa nói người ấy vừa rút phật cái ví trong túi ngực anh ra.

— Mẹ kiếp! Gác cho Mĩ mà được chúng nó thí như thí cho chó vậy mày? Sao không vất ráo về đập xích lô có khỏe hơn không mày? Đồ cảnh sát hạng bét! Đó! Còn năm trăm giữ lấy. Bọn này giữ tạm chỗ kia, bữa nào có, trả.

Cái ví xẹp lép được vất trả lên ngực anh cái bộp! Uất quá, anh cong người vùng dậy nhưng chân tay đã bị kìm cứng xuống mặt đường rồi. Anh muốn hét to lên một tiếng nhưng lại có cái đầu gối nào đó chẹn ngang lấy cổ.

Người thứ hai chép lưỡi tỏ ý tiếc rẻ:

— Bộ đồ này trông cũng được đó chứ. Anh để tôi mượn mặc đỡ ít ngày, cứ về khai báo bị trấn lột là tức khắc lãnh bộ khác ngay, khó gì.

Những ngón tay thô bạo đang giựt đứt từng khuy áo người lính, bất chợt một tiếng quát khê vang lên ngay đằng sau.

— Tất cả buông ra! Các anh định làm gì đây?

Thấy có người lạ, hai người vội vàng đứng dậy. Khi nhận ra đó là một anh chàng lão khêu, họ cười ồ.

— Lột luôn!

Họ xông tới nhưng chưa kịp chạm vào người anh ta thì trong nháy mắt, hai người đã bị những đòn đánh té ngang té ngửa. Họ nhao vào nhau một lần nữa. Lần này được người lính giúp sức, anh thanh niên bình tĩnh loại từng tên ra mà đánh gục tại chỗ. Lát sau chúng chỉ còn nằm quăn người rên ư ử. Người thanh niên giúp anh lính nhanh chóng thu lại số tiền rơi vãi lẫn trong lá khô. Thừa lúc không ai để ý, hai tên du đãng lăn ra xa một vòng rồi vùng chạy.

— Bắt lấy nó! Bắt lấy bọn ăn c... ướ... - Người lính hốt hoảng gào to và định lao theo.

Anh thanh niên vội cản lại:

— Thôi, kệ cha chúng nó. Bắt được hai thằng này lại còn hai thằng khác, mất công. Lần sau đi đường mình cẩn thận là chính. Anh quay lại cô gái đang sợ sệt nép sau thân cây. “Ra đi em! Chuyện con nít làm bậy mà.”

Khi cô gái run rẩy đi tới thì người lính nhận ra đây chính là đôi trai gái đi cùng chiều với mình hồi nãy. Nhét cẩn thận cái ví vào túi, người lính đưa cả hai tay ra xiết chặt lấy tay anh thanh niên có vẻ người ốm yếu.

— Thiệt may quá, nhờ có anh không thì...

— Nhà bác ở đâu? Xa không? Anh thanh niên hỏi, tỏ ý không muốn nghe những lời cảm ơn.

— Dạ! Sắp tới rồi. Qua đây một đoạn nữa là đến. Mời anh chị vào chơi cho vợ chồng chúng tôi hậu tạ.

— Chuyện vặt để bụng làm chi bác. Chúng tôi đang bận... Nhưng thôi được. Đi cùng với bác một đoạn cho chắc ăn.

— Dạ! Thế thì còn gì bằng, anh chị quả thật phúc đức quá. Đôi trai gái tốt bụng ghé vào gian nhà nhỏ lợp tôn của người thượng sĩ một chút rồi ra. Họ đi ngược lại đoạn đường, vẫn dúi dụi vào nhau, trò chuyện rì rầm.

— Như vậy bác ta nói tòa nhà đó tất cả có 58 phòng. Phòng họp nằm ở lầu 2, kế mặt bên tòa hành chính quận.

— Đúng! Ngày mốt, thứ 7, người Mỹ có tổ chức hội hè gì đó, chị nghe không?

— Tôi nghe! Chị thở phào. “Thế là xong một việc. Cám ơn anh nhiều. Không ngờ cái mẹo

nhỏ của anh lại được việc đến thế.”

— Mẹo vặt ăn nhằm gì. Đáng kể là tài khôi chuyện của chị, hần ta cứ nói tuột ra những điều bí mật mà lại tưởng như không nói gì.

— Nhưng mà... Nè! Mấy người kia bị anh đánh có đau không?

— Cũng đau nhưng không chết. Đánh không nặng tay, lão thượng sĩ nghi ngờ hư việc. Hổng sao đâu. Lát về tôi đãi mỗi đứa một chầu nhậu là qua liền.

— Sau chuyện này anh thấy thế nào?

— Thế nào là thế nào? Chị bao giờ cũng có những câu hỏi không thể trả lời ngay được.

— Anh thấy vui hay buồn?

— Vui, vui chớ!

— Còn những lần đụng độ khác?

— Chỉ thấy hã thôi.

— Hã thì muốn lúc nào cũng được, nhưng vui thì không phải có một cách dễ dàng đâu.

— Có lẽ tôi đã bắt đầu hiểu ra...

— Về cách sử dụng khả năng của con người?

— Không! Rộng hơn một chút. Nhưng mà làm như thế để làm gì? Chị có thể cho tôi biết được không?

— Anh cứ tự hiểu. Chị ngắt lời anh. “Bây giờ chia tay, tới đây tôi sẽ có gì nhắn anh.”

Anh nắm chặt bàn tay chị, hỏi nhỏ.

— Chị... chị có phải là...

— Kìa! Tôi đã dặn anh rồi kia mà. Chúc anh ngủ ngon.

Cái bóng nhỏ nhắn của chị lặn vào dòng người, giờ này đã đông, tuôn về trăm ngả mà anh vẫn còn đứng lại, rất lâu.

Có cuộc bàn luận tay ba giữa ngài đô trưởng, ông đại tá giám đốc cảnh sát và thiếu tá Hoàng Xanh ngay tại nhà riêng của viên tư lệnh.

Hôm nay ngài vận một bộ quần phục mỏng nhẹ. Chiếc sơ mi may hơi bó tạo cho ngài một cái dáng trẻ trung mà ít người cùng cấp như ngài có được. Ngài rất thích những buổi chiều tạt qua câu lạc bộ vớt mấy ván tennis. Ở một thành phố lớn nhất, hoa lệ nhất Đông nam Á như thành phố này, người chỉ huy trưởng của nó đâu phải chỉ có võ biền và hét lác.

Muốn đứng chắc được ở một vị trí thế nào đó nhiều khi cái phong độ bên ngoài lại có ý nghĩa khá quyết định. Ngay như ông Thiệu đó, nếu không có khuôn mặt phương phi, cách nói mềm mỏng, cái miệng tươi tắn thu phục lòng người thì đâu dễ mấy ông ở tòa Bạch Ốc đã tin dùng. Tất nhiên còn là vấn đề trung thành nữa. Thì mình không trung thành sao? Dòng dõi hoàng tộc, ba đời chống cộng, chưa tròn ba mươi tuổi đã trải qua đủ các trường lớp tân kỳ nhất trong và ngoài nước, qua đủ mọi cay đắng vinh quang của các vùng chiến thuật. Hơn bốn mươi tuổi đã giữ chức sư đoàn.

Với tâm trạng vui vẻ và mỹ mãn, ngài mở rượu rót tràn ly ra mặt bàn.

— Xin chúc mừng một năm yên tĩnh. Hơn một năm qua nhờ có sự tận tụy của ông giám đốc nha cảnh sát và đặc biệt. Ngài thân mật vô nhẹ đầu gối Hoàng Xanh. “Sự cộng tác, theo tôi là một tài năng phản gián không nghi ngờ gì nữa của thiếu tá Hoàng Xanh, hôm nay chúng ta mới có thể vui vẻ ngồi đây. Không! Tôi không loại trừ những vụ quấy rối làm chết người, thiệt của nho nhỏ của phía bên kia, song dù thế, chúng ta vẫn có quyền tự hào rằng khả năng làm việc của chúng ta tăng triển lên nhiều. Hả?” Ngài lại vỗ nhẹ vào vai Hoàng Xanh bằng những ngón tay trắng hồng như những ngón tay của một người đàn bà nhàn rỗi.

Hoàng Xanh vẫn ngồi cứng đơ. Đây là lần đầu tiên hắn được mời riêng tới nhà thiếu tướng tư lệnh. Thực ra hắn có xúc động nhưng chẳng cảm thấy thú vị gì. Một con bài đang cần dùng nên ông ta nâng niu vô về vậy thôi. Hắn sớm biết điều đó. Cũng như từ ngày trở về đây, hắn đâm có thói quen hướng suy nghĩ của mình vào phía trong, và không ngót tự nhận thức, tự điều chỉnh mình. Bàn tay thơm nức nước hoa của viên đô trưởng đặt lên vai không làm cho hắn khỏi dửng dưng. Yên tĩnh! Hừ! ông nói đùa đấy chứ? Các vụ quấy rối nhỏ nhặt à? Ông lại cố làm ra vẻ lãng mạn rồi. Làm gì có cái thứ yên tĩnh theo ước muốn đó. Tôi đã từng ở với họ, tôi biết hơn ông! Dù còn một người họ cũng chẳng bao giờ để cho ông yên tĩnh đâu. Và nếu, hắn hơi tránh người ra khỏi cái bàn tay ấy, yên tĩnh thực sự thì ông đã hất tôi ra ngoài sinh rồi. Được phong hàm thiếu tá, được thỉnh thoảng đặc cách làm việc trực tiếp dưới quyền ông khỏi cần qua một phòng ban, một tổng nha nhậm nhẽ nào cả, tôi hiểu đâu đã hắn là một đặc ân. Ông

muốn nắm chặt tôi, khống chế tôi và vắt nặn tôi cho kiệt nước để khẳng định chỗ đứng của ông trước người Mỹ thôi. Tôi chỉ là phương tiện trời cho để ông đạt khát vọng quyền chức và sự cừ nhân trong binh nghiệp. Chúng ta cần nhau, kiểm soát ở nhau, vậy thì chớ nên vỗ về giả tạo nhau như vậy. Hôm nay ông gọi tôi tới đây chắc không phải chỉ để uống rượu, hút xì gà, bởi vì chỉ có vậy thì cái thứ tôi không bao giờ ông dòm tới. Nhưng cũng không sao! Đây là buổi cuối cùng tôi hội kiến với các ông, là buổi cuối cùng tôi hành sự theo trách nhiệm một thiếu tá an ninh. Ngày mai, vâng ngày mai, các ông sẽ nhận được đơn xin nghỉ việc của tôi. Nào có việc gì nói đại đi hỡi con người khôn khéo và trơn truội kia! Hẩn nghĩ vậy và ngửa cổ lên trần nhà thờ khời.

Thằng láu cá! Có vẻ hiểu được cái kiểu cách lơ đãng đó của Hoàng Xanh, viên thiếu tướng đặt ly rượu xuống giọng thoát trở nên đầy uy quyền.

— Ta vào việc! Mời ông giám đốc cho biết tình hình những tuần qua.

— Rõ!

Viên giám đốc gầy như một cây thánh giá vội loạt xoạt giở giấy tờ. Toàn thân ông ta, từ đôi mắt đến bộ sắc phục đều toát ra vẻ lạnh lẽo.

— Thừa thiếu tướng! Ngoài những vụ cướp giết, giết người, buôn lậu thông thường, tháng rồi đáng kể là ta đã bắt được một nhóm sinh viên âm mưu kích động biểu tình ở Vạn Hạnh. Chúng khai tự hành động, không có ai đứng ra tổ chức.

— Bậy! Hết sức bậy! Bọn trẻ này không trị đến nơi đến chốn thì hậu họa về sau khó trừ. Số nhân viên của ông vừa đi thụ huấn ở Mỹ về đâu? Cho họ tiếp xúc với bọn này. Cứ thẳng tay miễn là được việc.

— Dạ! Một vụ ném tạc đạn theo xe sĩ quan Mỹ ở đường Hồng Bàng, chiều ngày 8 tháng 12 chưa bắt được.

— Ném tạc đạn hả? Lại không bắt được à? Phải bắt bằng được! Treo cổ lên! Bêu xác giữa chợ chúng mới sợ.

— Dạ! Ngày hôm qua có ba người đàn bà đóng giả ba ni-cô lấy có đi lễ chùa đã lén đặt bom vào chiếc xe của ông Tổng trưởng Dân Vận và Chiêu Hồi.

— Biết! Kết quả?

— Bắt được một. Không chịu khai gì.

— Bắn! Bắn ngay! Ni-cô thật cũng bắn! Loạn hết cả rồi sao. Tiếp?

— Dạ! Thêm một vụ nữa ở...

Viên giám đốc cứ đều đều để rơi từng tiếng nhỏ giọt trong khi ngài đô trưởng càng lúc càng sôi lên. Mấy cái khuy áo ngực của ngài nối nhau bật tung ra. Nghe chưa hết, ngài bỗng chuyển nét mặt rồi cất tiếng cười đột ngột.

— Thôi đủ rồi. Tiếp xúc với ngành của các ông thiệt là nhức đầu. Còn vụ nào ông ráng lo cho gọn Cảm ơn ông đại tá. Nhưng... Ngài xiết chặt ngón tay gõ gõ xuống bàn. “Thế nghĩa là Việt cộng vẫn còn lảng vảng ở đâu đấy. Những vụ vừa rồi không thể nhắm mắt coi là hành động tự phát được, ông Xanh thấy thế nào? Không còn cách nào làm tiệt nọc được họ nữa à?”

Hắn gượng cười.

— Thưa! Điều đó tôi đã nói với thiếu tướng từ lâu. Họ sống dai lắm. Chết chóc chỉ làm họ dừng lại chứ không thối chí.

— Thế còn ông, ông thiếu tá? Thiếu tướng cắt lời, “Những điểm nằm trong màng lưới của ông sao rồi?”

— Thưa, bình thường.

Ngài tư lệnh hơi nhăn trán lại trong khi trông mắt sâu hoắm của viên đại tá rơi thẳng vào mặt Hoàng Xanh. Từ đầu tới giờ, ông ta không nhìn ngó qua hắn một lần. Đại tá không hài lòng khi thấy hắn cũng có mặt trong cuộc bàn luận hôm nay. Hắn là cái gì? Một thứ lợn sề không hơn không kém. Vậy mà còn ra cái bộ khinh khỉnh bất cần. Bình thường! Hừ! Nếu mi mà ở dưới quyền thì ta...

— Yêu cầu thiếu tá nói rõ hơn. Đại tá nói lạnh. “Nếu chỉ là vấn đề bình thường thì chắc thiếu tướng không gọi chúng ta tới đây.”

— Tôi hiểu, thưa ông cảnh sát trưởng! Hoàng Xanh không thay đổi nét mặt và cố ý dùng chữ cảnh sát trưởng thay cho chữ giám đốc. Hắn thấy dấm dút trước cái nhìn lóc da lóc thịt của viên đại tá khét tiếng tàn bạo này. Một tên đao phủ không hơn không kém. Chính hắn cũng không lấy làm thích cuộc hội kiến chán ngắt và vô bổ này. Chỉ toàn một thứ tán dương nhau rỗng tuếch. Hắn đang muốn tránh né, muốn được yên tĩnh một mình. Tuy vậy, vào những giờ

phút cuối cùng, nếu được như thế, hẳn cũng muốn chứng tỏ cho ngài tư lệnh nhìn nhận hết khả năng hoàn tất bốn phận của mình, ít nhất thì cũng không đến nỗi thô thiển và bất lực như tay đại tá. “Thực thi lệnh của thiếu tướng, tôi đã cho tăng cường phong toả ở tất cả những mục tiêu chúng có thể hoạt động nhân ngày lễ kỉ niệm. Tin tức từng giờ đưa về không có gì đáng lo ngại.”

— Cả khu vực làm lễ?

— Dạ! Cả khu vực đó. Người của tôi cho biết: ba hôm nay, xung quanh cư xá và toà hành chính không có bóng một người lạ mặt nào lai vãng ngoài số người vẫn thường xuyên ra đó.

— Toà hành chính hôm tới vẫn làm việc chứ?

— Dạ! Để tạo một vành đai phòng thủ liên hoàn. Nếu đóng cửa đối phương để có cơ hội đột nhập hơn.

— Tốt! Tiếp đi! Nhưng khám xét phải hết sức cẩn trọng. Trừ ngày hôm qua có một người đàn bà mặc áo dài, không rõ mặt, không rõ họ tên ra đó đọc sách một lát rồi về. Hôm nay không thấy quay lại. Đồng thời tất cả nhân viên trong cư xá và toà hành chính, tôi đã cho rà lại một lần, không có gì khả...

— Khoan! Một người đàn bà à? Phải hết sức thận trọng. Nếu mụ ta quay lại, ông nên chú ý cho theo dõi ngay.

Biết mà! Đưa cái chi tiết này ra làm quái gì cho rầy rà.

— Ông xem lại nhân viên của ông có làm ăn tắc trách quá không. Vậy không được đâu. Các ông nên nhớ bọn họ không bao giờ bỏ qua ngày lễ này. Nó như một tiền lệ rồi. Nếu không phá được lớn thì quấy rối nhỏ, nhưng thế nào họ cũng phá. Sự xuất hiện của người đàn bà này chắc chắn không phải là vô cớ. Nó rất trùng hợp với chủ trương sử dụng vai trò đàn bà làm nhiệm vụ xung kích tác chiến mới đây của họ. Tôi khuyên các ông nên hết sức thận trọng. Cũng chính vì thế mà hôm nay tôi mời các ông tới đây.

Hoàng Xanh không biết trả lời sao. Hẳn không ngờ bữa nay lão thiếu tướng bánh bao này lại có nhiều ý kiến cụ thể và khá thông minh đến thế. Tệ hại hơn nữa là những ý kiến của lão lại trùng hợp với suy nghĩ của hẳn mà hẳn không muốn nói ra, hay không muốn nghĩ tới. Nói tới người đàn bà là hẳn không thể không nhớ tới cô chủ tiệm may Thanh Nhàn, và gã đàn ông bán thuốc nam. Hay là gã không phải là kẻ bán thuốc? Hẳn giằng mạnh mình ra khỏi ý nghĩ ghê gớm ấy.

— Theo tôi, viên đại tá gật gù, không mấy ai lại chọn cái nơi người Mỹ đi lại ồn ào như thế để đọc sách, nhất là người đó lại là đàn bà. Đàn bà con gái nước ta vốn không ưa người Mỹ, nếu có dịp là họ tránh né.

— Đồ ngu! Hoàng Xanh chửi cứng trong đầu như vậy nhưng dù muốn hay không, hắn cũng phải thừa nhận lí lẽ của viên đại tá này khá chính xác. Hắn chuyển giọng nhưng ẩn giấu một chút giễu cợt.

— Tôi xin ghi nhận ý kiến ông đại tá. Nhưng muốn loại trừ tất cả những hiện tượng ngẫu nhiên đó thì chỉ còn cách ngăn đường, lập vành đai rộng ra như dinh tổng thống hoặc cho dời luôn cả cái toà hành chính quận đi mới họa may.

— Thiếu tá nên chú trọng hơn nữa đến điều nhận xét của ông giám đốc. Ngài thiếu tướng nghiêm mặt. “Chính thiếu tá cũng cho rằng bọn họ không chịu dừng lại kia mà. Ông Xanh! Ông có khi nào chợt nhớ đến người đàn bà ông nghi là vợ của tên Ba Xuân và... kẻ bán thuốc ấy lại chính là... Chúng ta đã nhất chí với nhau về cái mười phần trăm ma quỷ đó rồi, ông còn nhớ đó chớ?”

Hoàng Xanh rùng mình. Thế là rốt cục lão ta cũng nói trúng suy nghĩ của mình. Đồ cáo già!

— Thừa thiếu tướng! Không bao giờ có chuyện đó. Và dù cho có chuyện đó đi nữa thì. Giọng hắn thoát trở nên gay gắt. “Sau cái chết của chồng nó hoặc là đồng chí của nó, con đàn bà này sẽ chỉ còn là một cái xác vô hồn, hoàn toàn không đáng ngại. Từ nay tới thứ bảy, chỉ còn có hai ngày nữa, có tài thánh chúng nó cũng không chuẩn bị kịp. Không thể có chuyện đó. Xin các ngài cứ tin ở tôi. Tin ở tôi. Cứ phải tin ở tôi...”

— Ông thiếu tá cứ bình tĩnh. Ngài tư lệnh nhắc.

— Vâng! - Hắn chợt thấy mình quá lỗ, vội ghìm giọng xuống và hắn không ngờ mình lại nói những điều không định nói, những điều đang còn nằm trong sự sợ hãi vẩn vơ. Cái thiết yếu mà ông đại tá không nói đến là ngay từ bây giờ ta phải tăng cường hệ thống phòng thủ từ xa. Tức là phải phong tỏa tất cả các ngã đường vào thành phố, chú trọng hướng đông bắc. Thông thường bọn chúng bao giờ cũng để sát ngày mới đưa lực lượng và vũ khí từ ngoài vào. Điều này các ngài có thể tin ở tôi.

— Đúng! Tôi tin ở thiếu tá. Ngài đô trưởng cười và đưa mắt cho viên đại tá đầy ngụ ý. “Có ai hiểu đối phương hơn ông đại tá nữa, phải không ông giám đốc? Tôi yêu cầu hai ông hãy sát cánh nhau trong vụ này. Thời gian chẳng còn mấy nữa: bốn mươi tám tiếng đồng hồ, ngắn lắm.

Nào! Nâng cốc. Nào, xin mời các vị. Chúc mừng sự cộng tác của chúng ta chúc sự yên tĩnh của Sài Thành chúng ta.”

Vì Sài Thành hay vì cái lon trung tướng sắp tới của ông? Hấn cười nhạt nhưng cũng đưa cái ly lên miệng nốc một hơi cạn sạch.

Chỉ còn hai ngày nữa. Cầu mong cho mọi sự đều an toàn trót lọt. Ra khỏi phòng đô trưởng, Hoàng Xanh lầm rầm tính toán. Nhưng vẫn còn hai ngày nữa mà. Hấn cân nhắc lại toàn bộ những chi tiết đáng đề phòng. Hồi nãy nổi tự ái hấn nói mạnh vậy thôi chứ thực ra con người thứ hai của hấn cứ luôn luôn thắng thốt không yên. Kì lạ! Đáng lẽ mình phải hiểu hết chúng nó rồi mới đúng chứ, vậy mà nhiều khi lại không hiểu gì cả. Con mắt màu xám tro của người bán thuốc lại lúng lờ trước mắt hấn: “Một thằng phản trắc như mày thì không bao giờ hiểu hết được cái gì...mày sẽ phải trả giá cho tất cả những gì mày gây ra...” Hấn nhắm nghiền mắt lại. Ngày mai! Đúng, ngày mai hấn sẽ đích thân thị sát ngã đường chính vào thành phố và khu vực làm lễ, cái khu vực mà sự an toàn của nó sẽ đảm bảo sự yên ổn suốt những năm cuối cùng còn lại của đời hấn.

Sau buổi chiều hôm qua, chị đã quyết định bằng bất cứ giá nào cũng không quay lại vườn hoa ấy nữa. Người trong phố thấy cô chủ tiệm may hôm nay ở nhà cả ngày. Trên bàn may nhiều loại vải được cắt ra máy vào liên tục theo các cỡ khác nhau trên quyển mẫu mới nhất từ Pháp nhập sang. Như mọi ngày cô chủ tiệm tiếp các khách hàng vẫn nhã nhặn duyên dáng và pha một chút bận rộn. Người tinh nhất cũng không thể nhận thấy một chút xao động khác lạ nào trên mặt cô. Mãi suy nghĩ chị không để ý thấy một người đàn ông đang đứng nhìn chị từ lúc nào trước cửa. Chị giật mình nhận ra đó là Hải, người thanh niên đi xe Pho đến tìm chị bữa trước. Hải vẫn đứng nhìn chị vừa tò mò vừa dăm chiêu lạ lẫm. Sự xuất hiện đột ngột của người nhạc sĩ khiến chị sống lại nỗi khủng khiếp của cái buổi sáng nghe tin anh chết. Trời! Lại có điều gì ghê gớm đến nữa đây? Hay là anh vẫn... Chị hồi hộp mời nhạc sĩ vào nhà.

Vừa ngồi xuống, đưa tay vuốt món tóc xoã xuống đôi mắt dờ dẩn đến dài dại, Hải nói luôn:

— Tôi và ông già tôi lại to tiếng với nhau.

Trời! Con người kì cục chưa? Chị mỉm cười, nén một hơi thở ra.

— Anh uống tạm chén nước. Từ bữa đó đến nay, tôi chưa đến tạ ơn anh chị được.

— Còn ba ngày nữa tôi sẽ vào lính. Anh lại đột ngột nói.

— Vào lính? Tôi tưởng cụ nhà...

— Chị Nhàn. Anh sốt ruột ngắt lời. “Trong nhà còn ai không?”

— Không! Má tôi dẫn thằng nhỏ đi chợ. Có gì không anh? Chị hỏi mà thấy ngọt ngào cả người. Ngay từ lúc thấy anh, chị đã hết sức mừng. Chưa cần biết anh đến để làm gì nhưng thấy anh là chị như nhìn thấy hình ảnh yêu thương của người chồng. Lúc này thấy vẻ bí mật hiện rõ trên nét mặt của anh, tự dưng chị lo lo.

— Còn người giúp việc? Anh nhìn quanh quất. “Chị đừng ngạc nhiên. Tôi đã tới đây hai lần nhưng thấy đông lại về.”

— Bả cũng về rồi. Có việc chi không anh? Chị bắt đầu nôn nóng.

— Không có việc chi cả. Tôi không thích đi lính. Thế thôi! Anh nhăn mặt lại lắc đầu. “Đó là một bầy đàn khốn khổ do bọn người nhiều khát vọng xấu xa chặn dắt. Tôi là một nhạc sĩ, tôi không muốn cầm súng, tôi phản đối.”

— Tôi nghĩ anh là một nhạc sĩ có tên tuổi.

— Không ăn thua. Không thấm gì với lựu đạn cay và xà lim cả! Anh ngửa mặt lên trời, đầy vẻ đau khổ. “Suốt đời tôi chỉ muốn lang thang đó đây ca hát, muốn cùng với nhân dân tôi kêu lên nổi thống khổ của cuộc chiến đằng dặc và vô nghĩa này. Chính vì thế mà họ muốn bịt miệng tôi.”

— Thế ba anh có biết điều này không? Chị bị cuốn vào câu chuyện.

— Tôi không cho ông biết. Biết có ích gì.

— Nhưng tại sao ba con anh lại to tiếng với nhau.

— Tôi muốn ông đứng ra can thiệp, ông lại giàu tự ái, lặng thinh, ông la tôi là thằng chỉ biết than vãn, than vãn một mình không đủ còn bắt người khác than vãn theo mình bằng những bản nhạc chảy nước, ông không muốn khom lưng cầu cạnh ai, ông mặc kệ tôi. Đến khi tôi không cần đến ông nữa, tôi chấp nhận đi lính thì ông lại nổi xung. Thế là cha con tôi to tiếng. Thật khốn nạn!

— Nhưng sao anh lại đến kể cho tôi? Tôi có giúp gì được cho anh đâu.

Anh nói gọn lỏn.

— Tôi đến để chị bày cách cho tôi lên Xanh.

Nhàn giật mình. Chị hoàn toàn không ngờ anh lại yêu cầu điều đó. Tâm trạng thực hay là... Chị gượng nhẹ.

Anh Hải nói chi tôi không rõ. Lên Xanh ư? Tôi không biết nơi đó. Tôi nghĩ có lẽ anh lầm.

— Tôi không lầm! Anh nhớ nhó, nói như người bị đau rang. “Chị đừng giấu tôi. Tôi biết, chị là người của phía bên kia” Anh nằn nì. “Chị Nhàn! Chị giúp tôi được ra với họ. Tôi... tôi chịu được khổ cực mà. Sống thế này ngọt ngạt lắm. Chị... chị tin tôi đi. Nếu tôi có ý gì thì khi nào tôi lại chuyển lời của người ấy đến chị. Tôi phải đi khai báo mới đúng chứ, biết đâu với cái công bản thủ ấy, tôi lại chẳng được miễn quân dịch. Tôi làm nghệ thuật, tôi có độ nhạy cảm để biết người ấy và cả chị nữa là ai. Đảng nào cũng vui thân vào khói lửa, chị cho tôi chọn hướng bên kia, có lí hơn.”

Ra thế đấy! Chị cúi xuống vạch những đường phấn mờ nhạt lên mặt bàn. Tâm trạng những con người như thế này, hàng ngày đi đây đi đó, chị gặp không thiếu. Mỗi người biểu hiện dưới một dáng vẻ khác nhau. Một số ít tìm được lối thoát, còn phần nhiều là bỏ mặc cho cuộc sống nổi trôi để rồi chấp nhận những kết cục trớ trêu hoặc bi thảm. Hai Băng Giá là một thí dụ. Chị tin Hải, mền Hải là người bộc trực, có tài năng, có tâm huyết và về khía cạnh riêng tư, chị thấy gần gũi với anh. Cũng bằng sự nhạy cảm của người lính sống nhiều năm trong lòng địch, chị không nghi ngờ anh là mật vụ, là người của sở an ninh cài vào để dò la chị. Nhưng trận đánh sắp tới không cho phép chị nhân nhượng với mình. Hơn bao giờ hết, chị hiểu, phải có quyết đoán khoa học trong suy xét và lập luận. Chị ngẩng lên, mắt không biểu lộ tình cảm gì.

Nếu anh biết chắc tôi là người của phía bên kia thì đến đây anh không sợ liên lụy sao?

— Nếu sợ, tôi đã không đi tìm chị sáng hôm ấy.

Chị thấy lòng mình mềm lại.

— Cảm ơn anh nhiều. Nhưng anh Hải ạ! Rất tiếc là anh lầm rồi. Tôi chỉ là một người thợ may bình thường, tôi không biết gì về chính trị và quan hệ tôi với người ấy cũng là quan hệ... tiền nong thừa thiếu thôi.

— Lầm! Tôi mà lầm được? Mắt anh trợn lên. “Trước khi bị bắt đi, hình ảnh chị hiện rõ ràng lên trong đôi mắt của anh. Tôi có thể nhìn được điều đó. Tin hay không thì tùy chị. Mà qua cách nói của anh tôi biết chớ. Chỉ có mấy thằng đồ tể kia mới nhầm được thôi.”

Chị thấy khó thở. Chị không thể nghe anh nói thêm về chuyện này được nữa. Chị làm bộ phạt ý cắt ngang.

— Cái anh này sao kì vậy? Tôi với anh có thù có oán gì mà anh nỡ theo hại tôi. Anh muốn cho mẹ con tôi khổ vì anh phải không? Anh đi đi! Anh mà còn nói năng lạ xạo như vậy nữa, tôi sẽ kêu cảnh sát tới bắt đó.

Anh dăm chiêu nhìn chị một lát rồi thở dài đứng dậy.

— Đến bây giờ thì tôi thấy là mình lầm. Tôi tưởng khí phách những người bên kia các chị đẹp hơn kia. Ít nhất cũng được như ông thầy bán thuốc nam đó. Không ngờ... Thôi được rồi! Tôi đi đây, chị khỏi phải nặng lời. Dù sao qua đây tôi cũng hiểu chị hơn. Xin lỗi đã tới quấy quá bà, bà chủ tiệm may!

Không chào lại một câu, anh bước nhanh ra cửa, đầu cúi xuống.

Đột nhiên như có nhiều đợt sóng dâng lên từ bên trong chị khẽ gọi.

— Anh Hải! Anh ở lại một chút đã.

Hải lẳng lặng nhìn lại. Giây phút ấy, trong con mắt mở to buồn bã của anh, chị bỗng tìm thấy một sự chân thành.

Chị thoáng nghĩ tới khối thuốc nổ đang cần chuyển chở vào nội thành ngay ngày mai.

Bữa nay nắng đẹp. Như thường thấy vào lúc xế chiều, trên đoạn đường Vũng Tàu -Sài Gòn, có rất nhiều xe con, xe máy chở những gia đình, những cặp tình nhân đi tắm biển trở về. Hải và Nga cũng có mặt trong dòng xe cộ ấy. Chiếc Pho đen của họ phóng êm re với tốc độ vừa phải đủ cho gió mát từ những cánh đồng trống, những vườn cây trĩu quả ùa vào. Ra chiều mệt mỏi sau một ngày quần nhau với nắng và sóng, Nga ngả đầu lên vai Hải thiu thiu ngủ. Mái tóc cô tung bay vờn xoà vào cổ vào mặt anh. Anh mỉm cười băng quơ. Hình như có cả mùi chôm chôm, mùi sầu riêng chín ẩn trong mái tóc đó. Thế là ổn. Chỉ còn phải qua trạm gác cuối cùng ở đầu ô nữa là xong. Từ Long Thành về đến đây, như mọi xe khác, xe anh đã ba lần bị dừng lại giữa đường khám xét nhưng mọi chuyện vẫn diễn ra bình thường. Năm cân thuốc nổ, thứ cực mạnh giấu trong ruột tập bánh tráng đã khoét thủng ở giữa có phủ kín hai đầu đã khiến cho không một viên cảnh sát nào, dù soi mói nhất nghi ngờ. Hơn nữa ngồi trên xe lại là một đôi trai gái đẹp đẽ, quý phái, nhất là cô gái với cái miệng cười kênh kiệu, với cái quần soóc thể thao để lộ cặp đùi

tròn dài, rậm nắng là một thứ giấy thông hành đặc dụng nhất trong khung cảnh lấy ăn chơi phú quý làm thước đo giá trị này. Những kẻ khám xét có lẽ thích nhìn cặp đùi non của cô gái hơn là dòm ngó vào thùng xe.

Tuy lim dim mắt mà lòng dạ Nga lúc nào cũng nóng như lửa đốt. Mỗi khi có một chiếc xe nào đó phóng ngược lại hoặc có một chiếc xe Zeep, chiếc GMC trở đầy lính nổ máy muốn vượt lên là cô lại thấy tim đập muốn vỡ ra. Cô có cảm tưởng tất cả bàn dân thiên hạ ai ai cũng xoi mói nhìn thẳng vào thùng xe sau của mình. Thậm chí họ còn mỉm cười chỉ trỏ vào đó nữa? Mỗi lần dừng lại ở một trạm gác có đám người mặc quân phục, đồng phục, sắt thép đầy mình, cô lại một lần thấy chân tay mình lạnh giá như chết thật rồi. Ngồi bên cạnh cô, người nhạc sĩ cũng hồi hộp không kém. Nhưng là đàn ông, anh nghĩ, số phận hai người hoàn toàn trông vào sự tỉnh táo và khéo léo của một mình anh. Mà anh lại không quen tỉnh táo và khéo léo. Những bản nhạc, những cặp mắt ngược lên của khán giả, những đêm rượu vui đầu khiến anh chỉ suốt đời say. Cô gắng chống lại mình, anh huy động toàn bộ nghị lực để có được sự bình thản cần thiết. Đôi lúc không làm chủ được mình, anh huyết sáo vang lên, tiếng sáo chập chờn sai cả nhịp điệu. Tuy vậy xe vẫn tiếp tục lao đi với tốc độ bình thường.

Tối hôm qua sau khi ở nhà Nhàn về, anh đã theo chú bé bán thuốc lá rong đến một địa điểm cạnh hồ khu cư xá Tam Đa để gặp chú Sáu. Trò chuyện một hồi, chú cho anh biết địa chỉ chất nổ ở Long Thành. Chú bày cho anh cách thức đối phó với tình huống xảy ra trên đường và dặn đi dặn lại anh hết sức chú ý cái trạm kiểm soát ở đầu ô, nơi thường có bọn ác ôn lảng vảng. Chú cũng sẽ có mặt ở đó vào giờ nhất định. Khi về anh mới cầm tay chú: “Chú có thật tin tôi không?” “Tin chớ! Không tin thì sao con nhỏ Nhàn dám cho người dẫn tới đây” Xúc động quá đến nỗi anh quên hết phải hỏi lại tất cả mọi chi tiết chú nói vừa rồi.

Ngay sau đó, anh tạt vào hẻm Hòa Hưng, nơi Nga đang nghỉ tạm ở nhà bà cô. Trong lòng thấy hào hứng, anh tính chỉ định vào thăm một chút thôi và biết đâu, nghĩ đến đây anh cảm thấy lo lo pha trộn một cảm giác thú vị, ngày mai anh sẽ ngã xuống như một người chân chính...

Thấy anh vui, hoạt bát, khác hẳn thường ngày, cô gái gặng hỏi. Anh không nói. Chú sáu dặn rồi, đây là nguyên tắc. Đến khi cô phụng phịu nói anh không yêu cô, anh coi cô không là cái gì trong lúc cô coi anh là mọi nỗi buồn vui, là máu thịt, là tất cả cuộc đời, tin yêu tới nghẹn lòng, anh quên lời chú Sáu dặn, đã thông báo chính thức cho cô hay hạn quân dịch của mình và kể lại câu chuyện gặp Nhàn chiều nay. Nghe xong cô khóc. Cô trách anh chuyện hệ trọng đường ấy mà không hề bàn bạc với cô, nhờ xảy ra điều gì thì sao? Cô trách anh tàn nhẫn, anh độc ác chỉ

biết đến mình. Cuối cùng cô tha thiết đòi đi theo người yêu san sẻ mọi nỗi gian nan, nguy hiểm dọc đường và nếu cần chết thì cô sẽ chết thay anh...

Và bây giờ cái xào chắn như con rắn khoang ở trạm gác cuối cùng đã nằm vắt ngang trước mắt hai người. Phía trước, phía sau họ cũng đang có gần chục cái xe bị ách lại. Người trên các xe bị lừa xuống hết. Họ thơ thẩn đi lại tản mắt khắp mặt đường. Mỗi tốp cả cảnh sát dã chiến, cả quân cảnh từ đâu ồ tới nhảy lên từng xe xét giấy, xét hàng rất kỹ lưỡng. Tất cả mọi đồ đạc đều bị lật tung, tháo gỡ, đồ nhỏ thì khám trên xe, đồ to thì thả xuống đường. Tất cả mọi góc ngách trên xe được mở ra. Đã có tiếng một vài người kêu rên. Mặc! Mọi thứ vẫn cứ bị bới tung. Lui ra! Xê ra! Đứng làm gì đó? Cái gì đây? Cửa ai cái này, đưa xuống! Cái này nữa. Không được! Lầm lì, náo loạn, om sòm... Mười phút sau, chiếc xe đỗ đầu trước đã bắt đầu nổ máy. Chiếc taxi thứ hai... Kế đến hai chiếc xe lam... Còn cách một chiếc nữa là đến lượt chiếc Pho đen của anh. Thời gian như đông đặc. Cô gái nhìn trộm sang Hải. Anh vẫn tựa lưng vào đầu xe, cô làm bộ ung dung ngậm thuốc nhưng ngón tay cứ búng tàn liên liên.

— Xe ở đâu về?

Một tiếng hỏi đồ rầm rầm trên đầu họ. Anh cố trấn tĩnh và nhìn thẳng vào người cảnh sát đáng chừng là tốp trưởng đang đứng sững trước mặt, trả lời chổng lỏn.

— Cáp.

Có vẻ lấy làm lạ vì lối trả lời ấy, viên cảnh sát nhìn vào mặt Hải một chút rồi khoát tay.

— Xét!

Trong khi hai, ba nhân viên khác, người nhanh nhẹn mở cửa xe chui vào, người xét nét đi vòng quanh nhòm ngó trước sau, viên tốp trưởng đi đến trước họ, vẫn cái giọng trịch thượng.

— Phiên anh chị cho xem giấy.

Lại xem giấy! Cái đó quá quen rồi, không ngại. Cái ngại nhất là tiếng giày nặng nề đang từng bước tiến dần lại phía thùng xe. Nga run run mở bóp lấy giấy căn cước. Nếu nó tháo gỡ, lục tung tập bánh tráng lên thì sao? Nga định đưa đẩy nói một câu gì đó. Làm một cái gì đó như ở các trạm trước nhưng khốn nỗi môi miệng khô xác, cố nói cũng không ra lời. Tiếng giở giấy sột soạt rồi tiếng viên nhóm trưởng vang lên bên tai cô.

— Anh là nhạc sĩ Trần Nam Hải?

— Có chi không ông? Giọng Hải vẫn cứng rắn một cách giả tạo.

Viên cảnh sát mỉm cười, chìa thẳng bàn tay ra.

— Nghe danh nhạc sĩ Trần Nam Hải đã lâu, nay mới được biết mặt. Rất hân hạnh.

Thưa cơ, Nga lại được điệu bộ đồng đánh.

— Hóa ra ông cảnh sát cũng có thì giờ lưu tâm đến âm nhạc. Ai bảo trong bộ sắc phục chỉ có những trái tim... sắt thép.

— Dạ! Chúng tôi cứ hay bị hiểu lầm một cách đau khổ thế thưa cô. Tiếng nói của viên cảnh sát có râu quai nón véo von hằn đi và tất nhiên, con mắt anh ta cũng không thể dừng lại trên bộ đùi cô gái chút xíu.

— Cho chúng tôi đi thôi chứ. Tối nay anh có suất hát ở câu lạc bộ Tao Đàn. Nếu rảnh, vợ chồng tôi rất vui mừng được đón tiếp ông. Chà! Chỉ còn một tiếng nữa mà ảnh chưa lịp ăn uống gì!

— Trời! Vậy hả? Sao ông bà không nói từ đầu. Ê! Hấn khoát tay. “Có gì không?”

Người cảnh sát tuổi còn trẻ đang lay hoay ở phía sau đứng dậy phủi quần.

— Toàn trái cây với bánh tráng, thưa chuẩn úy. Để tôi coi kỹ lại.

— Thôi coi vậy được rồi. Xe của nhạc sĩ Nam Hải đó. Cho qua! Tiếp xe sau! Hấn quay lại hơi nghiêng đầu bắt tay Hải. Những người lính ven đô chúng tôi chờ nghe những bản nhạc mới của ông. Và nghiêng đầu thấp hơn chút nữa về phía Nga. Chào bà!

Nấp thùng xe sau giông xuống một cái ình! Tiếng động nặng nề đó khiến hai người nhẹ tênh hấn đi. Họ rất muốn ngay lúc đó, trước mũi tên cảnh sát đang học đòi lịch sự đó trao cho nhau một nụ cười. Mấy giọt mồ hôi đang khô dần trên cái chóp mũi xinh xinh của Nga. Chính cái lúc Hải định cho xe nổ máy thì bất chợt có một người mặc thường phục, đội nón rộng vành từ nãy vẫn đứng thờ ơ bên vệ đường bây giờ tiến đến giơ tay ra.

— Khoan! Xin chờ một chút! Ông Hải chắc còn nhớ tôi?

Cả hai người cùng vội vàng nhìn lại và đều giật mình. Người đó không ai khác ngoài viên thiếu tá bữa nọ đến bắt người bán thuốc trong nhà họ. Bị bất ngờ, Hải trả lời riu cả giọng.

— Dạ nhớ. Bữa nay ông cũng ra thực thi công vụ ở đây?

Hoàng Xanh lắc đầu cười.

— Công vụ gì đâu. Ngồi bàn giấy mãi, chiều nay tính đi dạo một chút cho đỡ nhớ cái nắng ngoại ô.

Nắng ngoại ô. Nói nghe như ngon lành chưa? Mi vừa đi giết người ở đâu về vậy? Một cảm giác tởm lợm đùn lên trong ngực anh. Nhưng cũng nhờ cảm giác này mà anh mất hẳn vẻ lúng túng. Anh cố tạo một nụ cười xã giao.

Ông thiếu tá lãng mạn quá! Đã biết nhà, bữa nào mời thiếu tá lại chơi, ta cùng đi dạo. Chào ông!

— Ấy chưa! Chưa xong đâu ông nhạc sĩ thân mến ạ!

Hoàng Xanh vẫn cười cười nhưng mắt hẩn chuyển thành màu nhựa đường xám sẫm. Không hiểu sao bất cứ cái gì làm hẩn nhớ lại con người ấy, đôi mắt ấy là hẩn không chịu nổi. Lúc này đây, cái cười xã giao của người nhạc sĩ cũng làm hẩn điên đầu. Cười gì? Chính nó đã giở giọng ngăn cản không cho bắt người ấy đi. Nổi ám ảnh, không đâu lại dồn về. Ồ, coi chừng biết đâu lại chẳng có sự đồng lõa bên trong? Một giây liên lạc vô hình? Có sao vô cớ hẩn lại chọn đúng nhà đó mà chạy vô? Phải xóa! Xóa hết! Xóa càng nhiều càng tốt. Hẩn lạnh mặt vẩy viên nhóm trưởng cảnh sát lại gần.

— Xe này đã khám kỹ chưa?

— Dạ, kĩ.

— Các anh làm ăn sơ sài lắm! Kiểm tra thật tỉ mỉ, không trừ một ai hết. Chúng nó sẽ cắt cổ các anh ở cái xuẩn ngốc đó. Xét lại!

— Dạ! Đây là xe của ông nhạc sĩ Trần...

— Nghị sĩ cũng xét!

— Rõ! Viên chuẩn úy hơi sượng mặt lại. Rõ ràng cách cư xử thô bạo của Hoàng Xanh làm cho hẩn bị bẽ mặt trước đôi vợ chồng nhạc sĩ tài hoa, nhất là trước cô gái xinh đẹp này. Hẩn lừng khừng đi lại phía thùng xe lôi các thứ ra quẳng xuống mặt đường, hai gói chôm chôm đựng trong bịch giấy bóng nằm đỏ rực bên bánh xe, vài quả sầu riêng nứt vỏ được tiếp tục lăn đến nằm kề. Bàn tay viên chuẩn úy luồn vào sợi dây gai buộc xung quanh tập bánh tráng chuẩn bị nhấc lên...

Hải đứng chết trân. Trong một thoáng, anh nghĩ đến chuyện nhảy đại lên xe cứ thể nổ máy lao đi. Cạnh anh, Nga trông nhợt nhạt như người vừa được cứu ở dưới nước lên. Thế là hết. Anh nhìn cái còng sắt han rỉ đang loằng hoằng chụp lên đầu. Nhìn thấy những vết máu bầm đen trên tường nhà ngục... Tệp bánh tráng đã được nhấc ra khỏi thùng xe đặt xuống đất. Anh nhắm nghiền mắt lại...

Bỗng lúc đó, ở phía trước, ngay cạnh cái ba-ri-e, có nhiều tiếng người đang la lối om sòm. Một tốp cảnh sát ở phía sau chạy xô đến, tiếng nói vang lên to hơn.

— Mấy ông làm ăn gì kỳ cục quá trời! Có con heo kiếm gạo gỡ ra buộc vào mấy lần rồi mà tới đây các ông còn bắt tôi gỡ nữa. Cả nhà trông vào nó để kiếm chút lời mấy ông làm vậy khác nào trói tay tôi lại. Có mấy chục cây số mà già nửa ngày rồi mà vẫn chưa về được tới nhà. Đó! Nó mổ rồi đó! Các ông có muốn cứ tháo xuống phanh bụng ra coi cho kỹ rồi buộc lại giùm tôi. Tôi không buộc nữa. Đi đứng kiểu này thà nghỉ cho khỏe.

— Ông già bót bót cái mồm đi chút. Làm cái gì mà la như bị lóc xương vậy? - Một tiếng khác chồm lên.

Người ta đổ xô đến đám cãi nhau mỗi lúc một đông. Hoàng Xanh cũng bị hút vào đó. Hắn đi nhanh ra giữa đường quát hỏi.

— Cái gì mà ồn lên thế hả?

Một người lính chạy đến đập mạnh gót giày.

— Thừa, có một lão già chở heo phách lối không cho tụi tôi xét.

— Chở heo? Heo gì?

— Dạ! Heo mổ rồi.

— Heo mổ rồi? Mắt Hoàng Xanh lóe lên một tia sáng khó thấy. Giữ lại! Các anh giữ lại cho tôi.

Hắn vội rảo bước tới chỗ ồn ào. Người lính quân cảnh cũng bươn bả chạy theo.

Trước sự việc ấy, người nhạc sĩ đứng ngó ra phải đến một phút rồi mới hiểu mình sẽ phải làm gì. Thừa lúc lộn xộn không ai để ý, anh nhanh chóng quẳng trả tệp bánh tráng vào thùng xe, ập lại rồi nường theo cái MAZDA đậu trước vừa nổ máy, nhấn ga lướt theo luôn.

Qua chỗ đông người, anh thoáng nhìn thấy khuôn mặt nhể nhại mồ hôi của chú Sáu đỏ gay lên...

Chiếc Pho đen chui qua cầu chữ Y vừa lúc trời sẩm tối. Đến một ngôi nhà chìa ra sát bờ rạch Bến Nghé đang bốc mùi hôi khắm, chiếc xe dừng lại. Từ trong nhà, một người đàn bà đứng tuổi có vẻ đã chờ sẵn từ lâu chạy ra đỡ lấy tệp bánh tráng rồi cùng với cô gái mang luôn vào trong. Dưới ánh điện quanh năm mù mờ của dãy nhà ổ chuột này, người ta thoáng nhận được khuôn mặt phúc hậu của bà thím phụ việc cho Nhàn. Chiếc Pho của một vòng rất ngọt ở đầu ngõ rồi lướt nhanh ra đường Trần Hưng Đạo.

... Xe đã lọt gọn vào ga-ra mà Hải vẫn chưa thềm xuống. Anh ngồi yên trên nệm ghế, duỗi chân duỗi tay thở phào. Thế là xong! Không ngờ sự việc lại kết thúc trót lọt mau lẹ đến thế. Lúc này đã ngồi ở chính ngôi nhà của mình mà anh vẫn tưởng như đang còn mơ. Sau cả một ngày căng thẳng phập phồng, giờ đây chỉ còn một nỗi vui thú lan tỏa khắp thân thể anh, vui thú hơn bất cứ một bản nhạc hay nhất nào vừa được anh hoàn tất. Anh cứ muốn ngồi yên như thế này, mà chớp mắt đi một chút. Vậy là trong ngày hôm nay, lần đầu tiên anh đã hành động với tư cách là một con người nghĩa hiệp. Kì lạ thay! Khác hẳn với những ngày qua, anh bỗng nghiệm ra hôm nay mình có những phút giây thanh thản thực sự trong lòng. Và ngay cả cái hạn quân dịch tuần tới hay sự khúc mắc trong tình nghĩa cha con, cũng được anh nhìn nhận rạch ròi sáng sủa hơn. Anh bỗng cảm thấy hình như có một chút yêu mình.

Có lẽ Hải còn ngồi như thế mãi nếu không có tiếng dép của giáo sư đang từ trên gác đi xuống. Cha đó! Ngay cả cha nữa. Tối nay sao cha cũng đáng yêu hơn. Anh mở cửa nhảy xuống, vừa đi ra vừa huýt sáo. Ông giáo sư đã đứng trước mặt anh.

— Anh vừa đi đâu về? Ông nghiêm nghị hỏi. Đang vui Hải nhìn cha cười.

— Thừa ba con tắm biển và ca hát ạ! Tuyệt lắm!

— Hừ, tắm biển và ca hát! Anh trả lời như một thanh niên đang sống trong một xứ sở tây phương nào đó chứ không phải ở đây. Anh có biết anh đang sống trong một hoàn cảnh, một xã hội như thế nào không?

— Dạ biết. Ba ngày nữa thì con sẽ vào lính mà con lại không muốn như vậy chút nào.

— Cho nên anh lại than vãn để thêm dũng khí ra đi phải không?

— Có lẽ thế, thưa ba! Mà đâu có gì lạ. Ba thì nuối tiếc cái quá khứ xa xôi, còn con thì than thân trách phận cái hiện tại. Cũng vậy cả thôi. Chỉ khác một điều: người ta không bắt ba đi lính.

— Đạo này anh có vẻ ưa triết luận. Anh cam chịu à?

— Còn cách nào khác được. Chính ba cũng không muốn thay đổi kia mà. Ba không muốn nhỏ bé trước mặt ông đô trưởng thì con cũng không muốn nhỏ bé trước ba. Con không cần ba giúp con điều gì nữa hết. Cứ mặc kệ con. Ba cũng đỡ nhức đầu mà con cũng đỡ mang tiếng là thằng hèn dón.

Anh dừng lại và chợt nhận thấy bữa nay anh đã nói với những điều hết sức thẳng thắn nhưng trong lòng không có chút gay gắt nào cả.

Giáo sư im lặng như không muốn tiếp tục trao đổi nữa.

Ông ngồi xuống chiếc ghế đá đặt cạnh hòn non bộ.

— Anh ngồi xuống đây một lát. Tôi muốn nói chuyện với anh trước lúc anh đi. Đã bao giờ anh để cho tôi nói chuyện ngọn ngành, ra đầu ra đũa với anh đâu.

Nhìn cái dáng già nua ngồi giữa khu vườn xum xuê cây lá, anh bỗng thấy thương cha nhiều quá! Anh muốn ôm lấy vai cha mà kể hết cả, nói hết cả những điều ấp ủ anh từ lâu. Không cha ơi! Con không tòi tệ đến thế đâu. Con không chỉ biết đêm ngày kêu rên như côn trùng rỉ rả dưới chân tường đâu. Con cũng có suy nghĩ riêng, chí hướng riêng của con. Nhưng con mềm yếu, con không có thể tự làm được bất cứ cái gì hết. Con khiếp sợ cái guồng máy khổng lồ này. Có thể từ nhỏ con sống y vào danh tiếng của ba nên con sinh lười biếng, con không dám nhìn thẳng vào mọi việc trên đời, con đùa giỡn với tất cả...Nghĩ vậy anh im lặng ngồi xuống bên cha.

— Trước đây. Giáo sư trầm giọng. “Trước đây tôi muốn hướng anh vào khoa học vì chỉ có khoa học mới có chân lí khách quan. Nó vượt lên trên cái xấu tốt của môi trường. Khoa học sẽ không làm vẩn đục con người. Nhưng anh lại làm ngược lại! Cũng tùy anh. Có thể tôi lạc hậu, tôi nhìn mọi vấn đề theo định kiến cũ kĩ như anh nói. Có thể tôi sống quá nghiêm khắc với anh khiến cho anh e dè để mỗi ngày cha con cứ cách xa nhau. Và ngày kia thì anh sẽ vượt khỏi tay tôi rồi! Nghĩ thế tôi buồn lắm. Tôi già rồi, tôi còn có gì nữa đâu. Chỉ còn có mình con.” Ông hỉ mũi, “Con không nghĩ gì đến ba. Đêm ngày con chỉ lo quăng thân vào những trò phù phiếm. Ngày tháng đối với con người là vô giá vậy mà còn vất bỏ tất cả. Có thể con có tài, con được nhiều người yêu mến. Nhưng yêu mến chưa hẳn có nghĩa là quý trọng. Người ta rất có thể yêu mến một trò tiêu khiển nào đó. Đáng lẽ con có thể làm được một cái gì đó khả dĩ hơn là đi vuốt ve những vết thương tấy mủ của thiên hạ để rồi cuối cùng, chính con cũng bị tấy mủ. Chao ôi! Một thế hệ tạt nguyên... Không! Hai, ba thế hệ sẽ dễ dàng bị mất đi nếu cứ trượt trên cái đà này.

Tật nguyên mà không biết. Sống vô vọng để rồi cuối cùng cam tâm làm vật hy sinh cho một cơ chế phi nhân.”

— Không! Không hoàn toàn như vậy đâu ba ơi. Con chưa đến nỗi tật nguyên đâu. Nếu ba biết rằng con vừa... Anh định buột mồm kêu lên như thế. Anh nói, cái giọng vẫn không có chút gì là gay gắt.

— Theo con thì ba làm rồi. Ở cái xã hội nhiễu nhương này, có cái gì tồn tại bên trên xã hội được đâu ba. Ba núp vào khoa học để lẩn trốn nhưng có trốn nỗi đâu. Những sợi tóc bạc của ba đã nói rõ điều đó. Con lại mượn nghệ thuật để bộc lộ tâm sự nhưng bộc lộ với ai, hay rồi cuối cùng mình lãnh đủ. Cả khoa học, cả nghệ thuật đều bị điều khiển một cách tàn bạo. Ba có thừa nhận rằng: không một dạng thức tồn tại nào trong lúc này có thể tự cho là đúng cả, một khi số phận con người không được bảo đảm, ngoài giá trị có thật của đồng tiền.

Giáo sư thở dài.

— Con lại tranh luận rồi. Con định tranh luận đến bao giờ nữa. Ngày mai, ở những cánh rừng ẩm thấp xa lạ, nếu con bị ăn một viên đạn của người khác hoặc người khác ngã vật trước mũi súng của con thì thử hỏi ba còn muốn tranh cãi với con làm gì. Tất cả chúng ta bây giờ mắc cái bệnh nói nhiều quá mà không làm...Thế là - ông chuyển giọng, “Con không tự cứu được con một điều mà ba lo sợ, kể từ ngày má con mất đi.”

— Tự cứu? Tự cứu thế nào thưa ba? Con muốn được nghe một lời chỉ bảo của ba.

Anh hỏi câu này với một giọng vui vẻ pha một chút thích thú. Anh không ngờ câu hỏi này đã làm cho cha anh nổi nóng.

— Anh, một người không còn trẻ dại gì, một người nổi tiếng nữa là khác mà lại hỏi ba anh một câu ngớ ngẩn như vậy à? Bọn trẻ con ngông cuồng các anh thường mè nheo bọn già này cố hủ cản trở nhịp điệu sống của các anh vậy mà những điều đơn giản như vậy mà không trả lời được thì... thì... Thà anh cứ làm một cái gì đó để biểu lộ rõ chính kiến của anh hoặc giả như người bán thuốc hôm rồi tôi lại thấy nhẹ lòng hơn. Dù sao, như vậy các anh cũng còn dám minh chứng được một điều gì đó có thể không đúng.

Ông dừng lại thở dồn dập. Hải bỗng thấy bốc nóng trong đầu. Không ngờ cha anh lại có được những ý nghĩ táo bạo đến thế. Anh hối hận đã chạm vào nỗi đau đớn nhất của cha, nỗi đau của những ý tưởng suốt đời không thực hiện được, nỗi đau của chính những câu hỏi vừa rồi mà ông vẫn chưa có cách trả lời. Ông giận anh tức là ông đang thóa mạ mình. Tội nghiệp cha! Thì

ra con chưa hiểu cha mà cha cũng không muốn hiểu con. Ôi! Giá như ba biết con vừa đi đâu về?

Một lần nữa anh lại muốn nắm chặt lấy bàn tay thân yêu đó mà nói thật tất cả.

— Hải tha lỗi cho ba. Đạo này thần kinh ba không được tốt. Vậy đó. Ông ngửa mặt lên trời như dõi nhìn vào một hình bóng xa xăm. “Cả cuộc đời, tôi đã không biết tôi là ai. Nay lại thêm cả cuộc đời con tôi nữa. Nó là ai? Tất cả những cái đang tồn tại ngoài kia là ai? Là cái gì?” Đầu ông rũ xuống.

— Ba!

— Thôi được! Ông đứng lên. “Tôi đã nghĩ kĩ rồi. Anh nói tôi không muốn nhỏ bé đi trước mặt mọi người, ít nhất là trước mặt ngài đô trưởng. Đúng! Cảm ơn anh đã hiểu cha của anh. Nhưng tôi chờ cho đến phút cuối cùng mà anh vẫn không tự lo được lấy thân anh thì tôi là ba anh, tôi sẽ lo. Ngay hôm nay, ngay bây giờ, tôi sẽ tìm đến hấn. Sẽ đau khổ, sẽ vất nài, kể cả quỳ xuống nữa, nếu cần, để xin cho anh được hoãn quân dịch. Ba anh có thể làm một việc hèn hạ để tránh cho anh khỏi làm một việc nhơ nhớp. Anh bằng lòng chưa?”

— Ba lại nghĩ quẩn nữa rồi. Con người như thế mà ba vẫn còn giao du được sao?

— Sao?

— Chính ông bạn quý hóa của ba đã kí lệnh bắt con vào lính đợt này đó.

Ông quay phắt lại.

— Hả? Cái gì? Anh bảo sao?

— Lão muốn đẩy con đi khỏi cái Sài Gòn này vì không chịu được những bản nhạc của con đó.

— Sao anh biết? Giáo sư quát lên.

— Một người thân tín trong văn phòng của lão nói riêng với con như vậy.

— Tao không tin!

— Tùy ba. Và con cũng xin thông báo thêm: ngay cả ba nữa, ba cũng có tên trong chính cuốn sổ đen của lão.

Giáo sư lặng đi một chút rồi buông người ngồi xuống.

— Trời! Thật khốn nạn! Trên đời này còn có thể tin vào ai được nữa?

Một luồng đèn pha ô tô từ ngoài cổng bay vào cắt ngang những lời rên rỉ của ông. Cửa mở. Một chiếc ZEEP lăn lạo xạo trên sân.

Hoàng Xanh từ trên xe nhảy xuống, gật đầu chào.

— Giáo sư vẫn được mạnh khỏe? Giáo sư còn nhớ tôi?

Ông nhìn sững vào mặt Hoàng Xanh một lúc rồi xăm mặt xuống.

— Ông đến có việc chi? Chắc lại có một ai đó chạy vào đây? Hay là ông lại đi tìm bản ngã theo lệnh của thượng cấp? Xin mời! Cứ bắt! Cứ giết! Thỏa sức.

— Không! Tôi muốn gặp con trai của giáo sư có chút việc.

— Nó đây! Ông cứ tự nhiên. Xin lỗi, tôi mệt.

Không nói thêm một câu, ông bỏ đi vào trong nhà. Hoàng Xanh đến trước mặt Hải, cười nhạt.

Anh bỏ đi hơi sớm đó, anh bạn nhạc sĩ lấu cá ạ! Còn cô gái xinh đẹp đi cùng anh đâu rồi?

Từ lúc thấy hấn vào, anh đã chột dạ. Đã có việc gì xảy ra với Nga? Hay là chú Sáu bị rồi? Bây giờ nó đến tóm mình? Anh lại nảy ra ý định tìm đường tẩu thoát nhưng nhìn kỹ anh chỉ thấy có tên lái xe đi theo hấn nên cũng hơi yên tâm. Thấy hấn hỏi với cái giọng khinh khỉnh anh thấy khó chịu.

— Cô xuống nhà bà con rồi. Còn việc ở trạm gác hồi nãy, tôi bỏ đi sớm hay muộn là tùy tôi. Mấy ông đã xét kỹ rồi kia mà.

— Chưa đâu ông Hải ạ. Giải quyết công việc với ông già chở heo gàn dở ấy xong, khi quay lại ông đã đi rồi.

— Và bây giờ ông có ý định xét tiếp? Mời ông! Xe vừa cho vào ga-ra.

— Nhưng chắc tệp bánh tráng không còn đó nữa?

— Dĩ nhiên. Cô mang theo xuống. Chắc ông cần địa chỉ?

Hấn cười khẩy.

— Ông cởi mở lắm ông nhạc sĩ ạ! Tất cả những việc ấy làm bây giờ đều vô ích. Tất nhiên tôi không bao giờ có ý nghi ngờ ông. Chỉ là tiện đường ghé xem ông đã về chưa. Chào!

Nói xong hấn nhảy lên xe. Chiếc xe lùi lại. Đứng ở dưới, anh thấy đôi mắt hấn nhìn đắm đắm lên khuôn cửa sổ tầng hai mà tối hôm nọ người bán thuốc trèo vào. Nét mặt hấn bần thần.

Hải thấy trong lòng không yên. Hấn định giở trò gì mà tỏ ra khó hiểu vậy? Hấn phát hiện ra rồi chẳng? Hấn lỏng tay để giăng bẫy? Anh thực sự lo cho Nga. Lúc này tìm đến chị Nhàn thông báo tình hình cũng không được mà đến Nga để nói cô hãy cẩn thận cũng không xong! Cầu mong số thuốc nổ ấy đã được bà thím ém kĩ rồi. Thì ra cái trò mạo hiểm này cũng không thật giống trong tiểu thuyết. Một đầu óc ra trò. Vừa đi vào nhà anh vừa tự hỏi mình đang phải đứng trước một pha gay cấn gì đây? Chợt anh dừng lại. Trước mặt anh, ngay đầu cầu thang, giáo sư đang đứng im lặng. Anh thấy ông nhìn anh với đôi mắt khác lạ...

Đáng lẽ quay về công sở, không hiểu nghĩ thế nào hấn lại cho xe đi luôn qua cầu. Hấn thừa biết rằng tìm đến nhà con trai ông giáo sư lúc này là hết sức vớ vẩn và bẽ bàng nhưng hấn cứ đến. Cũng như bây giờ, hấn biết chắc sẽ chẳng tìm được cái gì ở cô chủ tiệm may bình dân này nhưng hấn vẫn cứ đi. Hấn đi như bị xô đẩy bởi một lực thần bí nào đó dù có cố cưỡng lại cũng không được. Cái xô đẩy của khuôn cửa tầng hai, của ánh mắt người nhạc sĩ và của khuôn mặt người đàn bà đêm đó... Đứng ra sau cửa tên mặt chiều nay khi con heo của lão già mắc dịch do hấn đích thân khám xét chỉ là một con heo rỗng ruột không hơn không kém, hấn muốn rúc đầu vào một snack-ba nào đó cho đỡ trống rỗng, về công sở đóng kín cửa lại, hấn cũng thấy ớn. Đến ngôi nhà trong ngõ nhỏ sao? Khoan đã! Thế là, như người mang chứng bệnh mộng du, hấn cứ mò mẫm lao thẳng đến những nơi mà hấn hoảng sợ, hấn cố tình quên đi. Mặt khác, phần lí trí của hấn mách bảo cho hấn hay rằng: thằng nhạc sĩ đó nếu có chở cái gì bí mật rất có thể hấn chưa về nhà. Nhưng nó đã ở nhà, bình thường và xác xược. Vậy thì cứ đến con mẹ thợ may có đôi mắt sâu hiểm như đôi mắt của đức mẹ đồng trinh ấy xem sao. Cũng rất có thể tập bánh trắng và đưa con gái có bộ đùi nhìn muốn nhều nước miếng ấy đang ở đó. Thử xem sao. Ở đời đã chẳng có những cái ngẫu nhiên làm nên đại sự đó sao.

— Chào chị! Hấn bước hấn vào trong nhà. Và quét mắt rất nhanh một vòng khắp nhà. Không có ai và cũng chẳng có gì hết. Biết mà...

Trước khi hấn vào, chị đang nựng cho con ngủ. Từ giờ đến đêm chị còn nhiều việc lắm! Thằng bé mấy bữa nay đã ăn được, ngủ được. Bao giờ chị cũng ru con bằng cái điệu ru buồn

buồn của những câu hát sông nước miền tây quê anh. Và mỗi lúc áp má vào mặt con, chị lại thấy hiện về mồn một cái hình ảnh cuối cùng của anh trong tòa nhà khắc nghiệt đó. Nên khi Hoàng Xanh vừa xuất hiện, chị đã nhận ngay ra mặt kẻ tử thù của chị. Trong phút chệnh choáng, chị đã nghĩ đến chuyện phải hạ thủ hắn ngay tại đây, ngay tại cái bàn thờ mà mấy hôm nay chị vẫn lặng lẽ thắp nhang cho anh. Tất cả sức nóng trong thân thể chị dồn hết ra mắt. Trước cái nhìn ấy, hắn bất giác dừng lại, hoảng sợ... Thấy má không ru nữa, đứa bé vịn vẹo rồi nhả mặt lại chực khóc. Vô tình chị nhìn xuống con. Đôi mắt trong veo của nó làm dịu lòng chị lại. Cố không nhìn vào bóng dáng của hắn, chị hơi nghiêng người quay đi vỗ nhẹ nhẹ và ru con.

— Chắc chị còn nhớ tôi? Lần này hắn hỏi nốt một câu không định hỏi.

Đứa bé vẫn rung trên tay, chị nhìn thẳng vào hắn qua tấm gương to. Nó đây ư? Thằng phản bội đã giết chồng chị đó. Nó đến đây làm gì? Nó còn muốn gì ở chị. Đột nhiên chị nghĩ đến chuyến xe đi chở thuốc nổ của Hải. Hay là... Không! Với con mắt dò dẫm thế kia thì chưa có chuyện gì xảy ra cả. Nó vẫn đứng đó. Cái trán vuông... Cái miệng bờn bờn... Con mắt u tối... Chị lại nghe rộn rạo ở sống lưng. Biết chắc rằng chỉ cần quay lại hỏi một câu, nói một câu gì đó thôi là cơn phẫn uất sẽ bùng lên ngay. Đó là điều mà cái thằng người đứng kia đang chờ đợi. Chị mím chặt môi bình thản cúi xuống mặt con. Đứa bé vẫn được rung đều đều trên tay mẹ trong tiếng ru nhỏ dần. Hình như không chịu nổi tiếng ru đó, không chịu nổi ánh mắt khinh mặt đó và có lẽ không chịu nổi cả bầu không khí im lặng ngọt ngào này, hắn hăm hăm bước tới bên chị định nói một câu gì đó song lại thôi. Hắn đến đây để được hỏi, được nghe trả lời, hắn đến đây để chạy trốn sự im lặng kia mà. Hắn có muốn đến đây để phải đứng như bị thiêu cháy thế này đâu. Chị vẫn ru... Tiếng ru như cật nửa nạo vào tai hắn. Bao nhiêu ý đồ hỏi han, dọa dẫm ma quỷ của hắn bị tiếng ru trong một lúc cửa nát hết. Cái đốm sáng trong mắt hắn tối dần... tối dần và không nói thêm một tiếng, hắn lẳng lặng đi ra xe. Tiếng ru buồn buồn xa vắng vẫn đuổi theo hắn dai dẳng... Trời ơi! Sao đi đâu cũng bị xua đuổi xa lánh như kẻ mắc bệnh cùi thế này hả trời.

— Cút chó! Cút chó chết!

Hắn ngoắt tay cho tên lính cần vụ mở hết tốc lực.

Tiếng xe Zeep vắng xa rồi chị mới ngừng hắn tiếng ru. Bằng một phản ứng bản năng, chị vội lập cập ôm chặt con vào lòng. Thằng phản bội... Nó đến và đi, đen ngòm như thần chết. Tội nghiệp con tôi! Trông chị bơ phờ hắn ra như vừa trải qua một trận ốm nặng. Đến lúc này chị mới thấy rùng mình. Kìm chế một tình cảm thực sao khổ sở quá đi. Khổ sở hơn bất cứ một hành động cần những nỗ lực phi thường nào khác. Những năm giấu mình trong lòng địch, chị

đã nghiệm ra điều đó và khổ vì điều đó.

Nhìn đồng hồ đã thấy muộn, chị bồn chồn đặt con vào giường rồi đóng cửa hàng. Bên kia đường, tiệm hủ tiếu bán muộn cũng đã vắng khách. Chị tắt đèn rồi chui vào mùng nằm cạnh con. Ngủ say đi con! Ngủ say đi con! Hơi thở ấm nồng của con phả vào mặt chị, chị không để ý nữa. Nhà trong bà má đã ngủ. Người già thường thiếp đi lúc chập tối để nửa đêm thức giấc trần trọc luôn cho đến sáng. Nằm chưa ấm chỗ, chị lại trở dậy ngay. Cạnh nhà, ông Tư xích lô máy cũng vừa về đang đổ nước rửa chân ào ào. Xa hơn nữa, dưới kia, sông Sài Gòn như cũng có điều chi thao thức, vẫn đêm đêm bền bỉ vỗ sóng vào cù lao... Chờ cho tất cả xung quanh thật im ắng, chị nhón chân đi đến cái bàn ở góc nhà, quẹt diêm châm vào ngọn đèn dầu. Một khoảng sáng mờ mờ tỏa ra. Mấy tiếng đồng hồ lê thê trôi qua, chị chỉ mong chờ đến giờ phút này. Nghiêng đầu trên ngọn đèn đã được vặn nhỏ, che kín chung quanh, chị run run lấy tờ giấy mỏng tanh giấu kín trong ngực ra. Tờ giấy mà chị đã cẩn thận nhét vào ngực áo khi chú liên lạc trao cho chị hồi chiều. Những nét chữ quen thuộc hiện dần... hiện dần ra dưới cục xà bông chà nhẹ lên từng dòng...

“Cháu N.

Tổ chức đã chấp nhận nguyện vọng của cháu, không kèm theo một kỷ luật nào hết. Phương án tốt! Cháu cứ tiến hành.

Chú T.”

Nhìn tờ giấy đang lụi dần trên lửa, mắt chị mờ đi...

Nét chữ thân yêu của chú Tư! Bao nhiêu tháng nay chị mới lại được đọc những dòng chỉ thị ấm áp đó. Thế là cuối cùng, chị cũng đã gặp lại tổ chức, gặp lại đồng đội. Xúc động quá, nước mắt chị trào ra. Cảm ơn chú! Cảm ơn tất cả các đồng chí đã tin cậy ở tôi. Trong cuộc đối mặt quyết liệt ngày mai, làm sao tôi có đủ được nghị lực nếu ở giờ phút này tôi vẫn cảm thấy lẻ loi.

Dòng sông dưới kia vẫn rì rầm vỗ sóng vào cù lao. Giờ này chắc những đồng đội thân yêu của chị vẫn chưa ai ngủ được. Giữa cái đô thành chen chúc hàng triệu người này, ai ngờ được có một nhóm người hết sức nhỏ nhoi vẫn thao thức cho trận đánh ngày mai. Hải và Nga đã về an toàn, như vậy động tác cuối cùng đã chuẩn bị xong. Không ngờ mới lần đầu mà Hải và Nga đã bình tĩnh được đến thế. Thằng phản bội chưa biết kiểu chất nổ ém trong ruột bánh tráng nên nó đã bị lừa bởi con heo rỗng ruột của chú Sáu. Một thứ heo mà trước đây chắc đã có lần nó dùng để tải thuốc nổ vào thành. Bà thím chị đã cho nghỉ từ sáng chắc lúc này với khối chất nổ ấy trong nhà đang phập phồng nghe bước chân người lại qua. Anh trai của thím tập kết ra

ngoài nghe nói đã trở về nên đêm nào thím cũng có ý chờ trông... Còn Lắm nữa? Giờ này ảnh đang làm gì? Con người thật đến hay, bao nhiêu tính cách dồn tụ vào một. Nghe chị, anh đã bớt đánh bạc, bớt tổ chức hành hung nhưng chắc ảnh vẫn đang ngồi bên ly rượu? Uống đi! Nhưng uống ít thôi nghe! Ngày mai anh sẽ có nhiều việc phải làm lắm đó! Sớm mai, tôi sẽ nói thật tất cả với anh. Nếu anh ngại ngừng thì cứ việc trở về, mục tiêu ấy tôi làm một mình cũng được. Trong nhà bà má đang rên nhẹ. Sắp tới giờ má thức rồi. Thương má quá! Ngày mai con gái má đi vào nguy hiểm, má có biết gì đâu. Con không thể cho má hay được, má tha thứ cho con. Đáng lẽ con nói má mang cháu về Bến Tre tạm chơi mấy ngày nhưng thấy má buồn buồn con lại không nỡ. Má ơi! Nếu má biết chồng con không còn nữa, biết được đêm đêm con ôm cháu khóc một mình, lặng lẽ giấu má thấp nhang cho ảnh thì con đỡ khổ được bao nhiêu. Ngày xưa còn nhỏ, má hay đưa con đi chùa. Má dặn con ăn ngay ở thật, tốt bụng với mọi người, lấy ơn đền oán, ra đường thấy con kiến cũng phải thương. Ngày mai con sẽ đi vào giữa trăm thằng chúng nó, những thằng người không thể lấy ơn đền oán được đâu má ơi. Ngày mai nếu chẳng may con không trở về với cháu, má thương con, má thay con nuôi giùm cháu, nuôi giùm giọt máu của ảnh...

Chị rút ba nén nhang châm vào đèn rồi cắm lên bát nhang trên bàn thờ không có chân dung người quá cố. Chị thấy khuôn mặt anh ẩn hiện trở về đang nhìn chị sâu thẳm yêu thương. Anh Xuân... Chị cất tiếng lầm rầm. Anh mất đi đến nay vừa được bảy ngày. Bảy ngày đó đã có bao điều dồn dập xảy đến với em. Em không khóc nhiều đâu, em chỉ nghĩ đến anh thôi. Anh có biết không? Tổ chức đã xác minh cho anh rồi. Ngoài ấy đang học tập dũng khí sống và hi sinh của anh. Em tự hào lắm. Ngày mai vợ anh sẽ hoàn thành nốt công việc của anh đang bỏ dở. Anh hãy nghe tiếng nổ của em giáng xuống đầu chúng nó trả thù cho anh.

Ngày mai... Nếu yên hàn, nếu không xảy ra điều gì, em sẽ sửa một mâm đàn tràng hoàng giỗ anh. Em sẽ trở lại miệt vườn làm người trồng trọt ven sông, sẽ dồn tâm sức nuôi dạy con của chúng ta trở thành người lương thiện. Còn đêm nay, xin anh hãy nhận ở em ba nén nhang lòng thành này. Anh hãy phù hộ cho em. Tiếp sức cho em.

Trời Sài Gòn hôm nay có vẻ thiếu nắng. Tiết xuân đang đi vào những thời khắc cuối cùng để bước sang mùa hè oi ả. Sự chuyển mùa ở đây thật nhẹ nhõm, không có cao trào, không có phân ranh rõ rệt. Tuy nhiên sự ngưng tụ của mỗi mùa vẫn in đậm lên sắc màu cây lá, lên nét mặt con người. Sau cái tết phập phồng lo âu, khuôn mặt người ta dần nở ra, thư thái hơn nhưng cũng uể oải bã bì hơn. Nhịp sống đô thành sau cái tết, như một tất yếu của thiên nhiên, của tâm trạng

con người, phần nào có chùng xuống, cảnh sắc cũng dịu dịu buồn buồn gợi sự luyến tiếc những ngày mát mẻ sẽ qua.

Riêng có một nơi vẫn giữ được tiết tấu sôi động bình thường, đó là khu trung tâm cư xá kiêm câu lạc bộ không quân Mỹ. Ngay từ tờ mờ đất, các tổ tuần tra, các đội quân cảnh đã đi lại nháo nhác. Những tấm cự mã, những thanh ba-ri-e được dàn ra. Đường phố bị đánh thức dậy bởi những đế giày chạy qua chạy lại, nặng chịch. Những chiếc mũ sát liên tục di động bóng dần lên theo màu trời ửng đỏ bên kia sông. Khi đã nhìn rõ mặt người, từ phía Hồng Thập Tự, một đoàn xe bọc thép rùng rùng tiến đến. Thoáng chốc, những khối thép xù xì đó đã triển khai thành hàng rào bao quanh khu cư xá. Những nòng súng ướt sương găm về các ngã đường, hẻm ngõ. Vài ba chiếc Hắc-lây đen trũi do những cảnh sát người Mỹ, người Việt điều khiển rú còi phóng diên loạn ở khu vực ngoại vi. Ngăn giữa khu cư xá và tòa hành chính quận là một hàng rào người đứng ken nhau, tiểu liên cực nhanh, phóng lựu M.79 khoác chéo ngực. Tòa hành chính cũng đã mở cửa. Một vài nhân viên đi bộ, đi xe máy cũng đã bắt đầu tới chuẩn bị cho công việc trong ngày. Họ ngơ ngác một chút trước khung cảnh khác lạ ngoài đường rồi vội chìa thẻ đỏ, chui tọt vào trong. Xa hơn nữa, từ đâu đó có những người mặc thường phục xuất hiện đột ngột ở các đầu đường. Giống như những kẻ rất rỗi rãi, họ học tay túi quần lững thững qua lại chỗ này một chút. Cuối cùng chắc bị những tiệm ăn ở hai bên đường quyến rũ, họ rẽ vào chọn một chỗ kín đáo nhất ngồi. Có điều họ có vẻ không chú mục lắm đến miếng ăn và thích nhìn ngó lung tung, nhìn ngó mọi người hơn. Mới sáng ra, người nào yếu bóng vía đụng ánh mắt họ chắc hẳn sẽ lạng người. Còn ai nhạy cảm, chỉ thoáng nhìn cũng biết họ là loại người nào và tốt nhất là bỏ đi tiệm khác ăn cho ngon miệng.

Ngoài kia, đội hình phòng thủ vẫn đang được cấp tốc triển khai.

Lát sau có một chiếc zép bò chậm chậm qua các trạm gác, các tuyến ba-ri-e và men theo đoàn xe bọc thép rồi dừng lại ngay trước cửa tòa nhà. Đại tá giám đốc tổng nha bước xuống, ông ta đưa cặp mắt như lúc nào cũng thiếu ngủ lướt nhìn bao quát khắp một vòng rồi gật đầu tỏ ý hài lòng. Trông xa, ông ta như một hình nộm trên cánh đồng vào lúc trời choạng vạng sáng. Một viên thiếu tá đáng chùng là chỉ huy trực tiếp các lực lượng an ninh khu vực này được gọi đến. Chỉ thấy họ trao đổi với nhau vài điều gì đó trong những cái đầu ngúc ngác rồi cả hai đi qua vọng gác vào trong. Chắc họ làm nốt công việc kiểm tra bên trong tòa nhà.

Khi hai người đi ra thì gần như cùng một lượt, các loại xe con đen trắng, thấp cao, to nhỏ cũng vừa trờ tới. Những người Mỹ, người Việt ăn mặc chải chuốt, cầu kì, quân phục có, thường phục có, ung dung từ trên các xe bước xuống. Họ chào hỏi, bắt tay nhau vui vẻ như lâu lắm mới

gặp nhau, rồi không để phí thời gian, thứ tự từng người, họ đi qua vọng gác vào nhà. Người đi cuối cùng là thiếu tướng đô trưởng. Bữa nay ngài vận một bộ đồ quân phục trắng trông vừa khỏe đẹp. Ngài bước hai bậc một lên thềm và khoàng đạt nắm chặt bàn tay của viên cảnh sát trưởng đang đứng nghiêm chờ lệnh. Không để mất thời gian, ngài dặn nhỏ vào tai viên đại tá mấy câu gì đó, rồi vẫn linh hoạt và khỏe khoắn như thế, ngài bước theo dòng người mất hút sau cánh cửa quay sáng choang. Dưới đường, những chiếc xe khác vẫn tiếp tục bon tới và những tốt người béo tốt, đỉnh đạc vẫn tiếp tục bước ra. Và những người người lính gác cửa vẫn làm lì cái công việc xét giấy của mình... Khi dưới đường vắng bóng người thì trên lầu hai của tòa nhà bắt đầu vang lên một bản nhạc nhẹ rộn rã.

Bên cạnh cái không khí náo nhiệt và nghiêm trang đó, cạnh cửa sắt tán ri-vê của tòa hành chính cũng đã mở rộng. Lác đác đã có những người dân đến xin giấy. Họ đi khép nép ngại ngùng. Ngày thứ bảy nên công sở càng vắng khách. Người dân trong quận thường ưa đến cửa quan vào mấy ngày cuối tuần để lo giải quyết nốt những công việc kiện cáo, trình báo, đi đứng, phép tắc đặng tuần sau rảnh tay mà lo công chuyện làm ăn. Có lẽ do cuộc lễ trang trọng bên khu cư xá đội sang nên hôm nay ở đâu cũng gác xách hết sức chặt chẽ. Bất cứ ai ra vào, dù đàn ông hay đàn bà dù người già hay trẻ con đều bị tra hỏi giấy tờ cặn kẽ. Tất cả quần áo gói bọc túi trong túi ngoài đều bị lộn tung ra. Đàn bà con gái cũng không tránh khỏi những bàn tay thô bạo sờ rẫm. Tóm lại, từ xa người ta đã thấy một không khí ngột ngạt bao trùm lên quãng đường này.

Giữa lúc đó, từ một ngã năm cuối đường, có một người đàn bà ngang bụng chứa nặng nề đi tới. Cái nón trắng không còn lành úp chụp lấy khuôn mặt tiều tụy của chị. Chị bước ngượng nhẹ, tránh né từng chiếc xe đạp đi qua. Đó là Nhàn. Sớm nay chị mặc một chiếc áo bà ba xanh, cái áo mà chị đã cất kỹ suốt ba năm nay kể từ cái đêm đã dính máu của anh.

Đi sau chị một đoạn, phía bên kia đường là Lắm. Trong bộ bà ba màu mỡ gà và chiếc mũ phớt đội lệch trên đầu, trông anh có cái dáng một cậu chủ cả ở Bạc Liêu hay Cần Thơ gì đó lên Sài Gòn buôn bán. Anh vừa bước những bước thong thả vừa ngậm píp phì phèo. Mọi việc đến với anh bất ngờ và nhanh chóng quá, đến nỗi bây giờ anh vẫn hình như chưa biết mình đang đi đâu, làm gì. Sáng sớm hôm nay trong một quán cà phê điểm hẹn, chị yêu cầu anh đi cùng với chị đến mục tiêu làm nhiệm vụ cảnh giới bảo vệ một công việc hết sức cần thiết mà anh dư sức làm tròn. Tuy đã ngờ ngợ từ lâu nhưng khi đối mặt với sự thật, anh vẫn cảm thấy ón người. Lọt vào hang ổ của chúng nó, tiêu diệt một lúc hàng trăm sĩ quan có hạng đâu phải chuyện đùa. Gần chục năm nay anh đã bao lần vào sống ra chết, nhưng anh chưa hề biết đến sợ. Nhưng với tòa nhà uy nghiêm này, anh chợt thấy nao núng. Đối tượng của anh xưa kia là bọn nhà giàu

hồng hách, cùng nữa là năm bảy băng cướp tranh ăn hoặc mười thẳng cảnh sát nhí nhố mới thò tiền ra đã xum xoe. Còn bây giờ, trước mắt anh là cả tiểu đoàn quân cảnh, cảnh sát đã chiến vũ khí đầy người, là những chiếc xe bọc thép chỉ mới nghe tiếng rú đã muốn lộn óc rồi và ẩn sau tất cả những cái đó là nhà tù, máy chém, đường ra nghĩa địa... Cái chết! Không! Cho tới tận lúc này anh vẫn đủ tỉnh táo để nhận thấy cái chết đối với anh chưa phải là cái gì đe dọa ghê gớm lắm, mặc dù trước đây anh đã không từ một sự khôn khéo và táo tợn nào để tránh thoát nó. Nhưng cái chết được hiển hiện rõ ràng và gần như không tránh khỏi bằng những kích thước khổng lồ kia thì anh có chờn. Đôi khi cái cảm giác bị nuốt chửng, bị nghiền nát còn kinh khủng hơn cái chết. Từ chỗ mẫn phục đến chỗ anh đã tin chị và nghe chị. Được chị tin và giao việc, anh thấy có một cái gì rất mới mẻ, rất khác lạ ulla vào cuộc đời buồn nản của mình. Trước hết anh chỉ muốn đáp ứng sự tin cậy ấy rồi sau đó ra sao thì anh chưa cần biết. Cuộc đời là những ván bài đỏ đen, cứ dần thâm vô cho nó khoái đã, suy tính trước sau làm chi. Anh nghĩ rằng, cùng lắm là chị chỉ nhờ anh lấy một tập hồ sơ hoặc đốt cháy toàn bộ phòng hồ sơ lưu trữ danh sách những người bị tình nghi trong tòa hành chính thôi. Như vậy anh sẵn sàng làm ngay, sẵn sàng làm đến hàng chục lần cũng được. Cái đó đối với anh dễ ợt. Anh chỉ cần sai bảo bọn đàn em lúc nào cũng dốc lòng trung thành một tiếng là xong. Đằng này, tính chất công việc hoàn toàn khác hẳn, nó vượt ra ngoài tầm suy nghĩ của anh. Anh thấy bị ngột! Ly cà phê lạnh ngắt trên tay anh. Trong một phút, anh đã định tìm cơ thoái thác nhưng rút cục anh vẫn ngồi lì. Trước mặt anh, chị vẫn ngồi yên lặng, nhìn anh không nói. Hình như chị có thể đọc được mọi suy nghĩ trong đầu anh, và khe khẽ thở dài. Chính tiếng thở dài đó đã làm anh bị thương tổn danh dự, đã quất con người bên trong anh chồm dậy. Anh nhăn mặt uống cạn ly cà phê như muốn xóa đi những suy nghĩ vừa rồi. (Tiếng thở dài của chị thật có hiệu lực. Nếu lúc đó chị gay gắt, bỏ đi hay lên giọng thuyết lý nữa thì chắc sự việc đã diễn ra khác rồi). Yếu quá! Quá xoàng! Chả nhẽ mi lại thoái thác trước con người mảnh dẻ đang ngồi trước mặt mi với cái bụng trĩnh ình đưng toàn thuốc nổ kia sao? Chả nhẽ con người ấy không ngột như mi sao? Vậy mà người ta vẫn bình thản coi như không. Còn mi? Nức tiếng đảm lược một vùng, chỉ làm nhiệm vụ vòng ngoài mà lại định trốn chạy hả? Và vì sao mi hoảng kia chứ. Đã chết đến cổ đầu. Đồ hèn! Nếu mi có từ chối chẳng nữa thì người ta vẫn vào chớ đâu cần phải có mi mới làm nên công chuyện. Rồi sau đó cái gì sẽ xảy ra? Người đàn này sẽ nhìn mi với đôi mắt như thế nào? Bọn đàn em sẽ nghĩ gì về mi? Miệng lưỡi người đời nữa. Hoạn nạn bỏ mặc bạn bè. Mà bỏ mặc ai kia chứ? Bỏ mặc người đàn bà mà ngay từ lần gặp gỡ đầu tiên khuôn mặt ấy đối với mi đã trở nên rất đối thân yêu! Và nếu người ấy chẳng may gặp rủi ro không trở về thì mi có chương mặt sống ở đời được không? Anh không dám nghĩ thêm nữa. Một cái ngợp khác tràn vào đầu óc anh. Ngợp trước con người đang ngồi đối diện với anh kia. Trước chị lúc này, anh bỗng cảm thấy mình nhỏ bé đi

nhiều quá. Anh lặng lẽ đứng dậy nhận từ tay chị một tấm khăn cứng giá.

Chị vẫn cúi đầu đi mãi miết như một người mẹ sắp đến ngày ở cữ nặng bao nỗi lo toan. Sớm nay chính bà thím đã tự tay buộc khối thuốc nổ vào bụng chị. Khối thuốc được dàn mỏng trong một cái vỏ kẽm uốn khum khum theo vòng bụng. Thím buộc rồi chỉnh, chỉnh rồi lại buộc, cuối cùng giống đến nỗi nhìn vào gương đột nhiên chị thấy gương thím mới thôi. Thím còn bắt chị tập đi lại, đứng lên ngồi xuống cho thật tự nhiên rồi mới cho chị ra khỏi cửa. Đi trên đường không hiểu sao người chị sợ đùng nhất lại là má. Má sẽ không bao giờ tha thứ cho chị cái tội giả chữa cắt tuyệt đường phúc đức cho con cháu về sau. Còn bây giờ, mang cái bụng chữa vượt mặt, chị ngậm ngùi thoáng nghĩ về anh... Ngày xưa, lúc chị có thai thằng Chu Anh, anh đâu có hay. Đến khi sanh rồi, một đêm lên về nhìn thấy con, anh cầm tay chị muốn khóc. Anh xin lỗi đã không được ở bên vợ những ngày vất vả. Anh hứa đến đứa con thứ hai sẽ không bao giờ để chị lẻ loi một mình như vậy nữa.

Vậy mà không bao giờ anh thực hiện được điều mong ước đó nữa rồi...

Bất ngờ một chiếc MAZDA màu kem sữa lướt ngang qua mặt chị. Người ngồi trên xe trông không rõ mặt khẽ quay qua chị gật đầu.

Còn cách tòa hành chính chừng trăm mét, chị dừng lại dấm dấm lưng mấy cái. Xéo qua vành nón, chị trông rõ cánh cửa sổ lầu hai tòa cư xá đang đóng kín. Chắc chúng nó đang bắt đầu rồi. Thời điểm tốt nhất đây, không thể chần chừ được nữa. Giấu mặt trong vành nón, chị đi thẳng vào. Những người lính mặc thường phục, mặc quân phục đứng rải rác đó đây không ai chú ý tới người đàn bà bụng chữa vượt mặt đầy vẻ đi kiện cáo chồng con này. Hàng ngày, những bà những cô có dáng dấp như vậy tới đây vật nài xin xỏ có tới hàng trăm. Chợt ánh mắt chị đụng một người đang ngồi ủ rũ ở góc vườn hoa. Cái đầu y gục xuống mà đôi mắt lại liên tục quét ra xung quanh. Thằng Xanh! Chị giật thốt. Liệu nó có nhận ra mình không? Chân chị hơi ríu lại. Chị lạng người đi xa ra một chút. Chị cảm thấy đôi mắt hẩn như có điện đang chạy ro ro đến phía mình. Nhưng đó vẫn chỉ là cảm giác. Lần thứ hai khẽ nhìn lại, chị thấy đôi mắt của hẩn chỉ chú mục vào một điểm: khu cư xá. Dáng đi người chữa trở lại bình thường. Chị cười thầm. Cũng như thuốc nổ giấu trong bánh tráng, hẩn làm sao mà lường được mình lại thực hiện cách đánh gián tiếp này, một lối đánh không nằm trong kinh nghiệm và hiểu biết của hẩn. Mà đang tự phản lại mà không biết đó, tên phản bội khốn khiếp ạ! Sự căm giận làm chị nóng người lên và thấy tự tin hơn. Đứng dậy đi! Còn ngồi làm gì đó nữa, vào cùng chịu chết với đồng bọn mày trong kia đi. Chị cầu khẩn.

Đến trước vọng gác, không chờ cho người lính quát hỏi như quát hỏi những người vào

trước, chị ngoan ngoãn lúi trong giỏ tấm thẻ căn cước đưa ra. Người lính cầu cạo đọc một hồi rồi nhìn xăm xoi vào mặt chị để so sánh giữa ảnh với người.

— Chị là Nguyễn Thị Thanh Hoài? Cái giọng Quảng Trị nặng như đập vào bị cát.

— Dạ!

— Tới có việc chi? Cần thì vô, chưa cần thì để khi khác. Sáng nay chỉ mần việc tới mười giờ thôi hỉ!

— Dạ! Cần ạ! Bác cứ để em vô.

Nói xong chị xách giỏ đi luôn, dáng đi thật khép nép.

Một người lính khác trẻ hơn đứng gần đó, ươn mắt gọi giật giọng:

— Ê trở lại cho xét đã chớ. Làm ơn đưa giùm cái giỏ xem chút coi. Chị làm bộ nhăn nhó không muốn đưa cái giỏ ra.

— Khổ! Có mấy mét vải mua về may tã chớ có gì đâu chú. Chú xét lè lẹ đi tôi còn vô. Mất công mất việc vì ba cái vụ nhà cửa này quá trời rồi.

Chị làm bộ giữ khư khư lấy cái giỏ không muốn đưa ra. Mát người lính lóe lên một chút nghi ngờ. Anh ta nhếch miệng cười, giật phụt lấy chiếc giỏ rồi vội vàng khoắng tay vào lục. Đúng là toàn một thứ vải làm tã với giấy lộn cả. Anh trả lại chiếc giỏ nói chửi ngược.

— Vớ vẩn! Không có gì cũng xét, lớ quớ để mất đầu à? Nè! Trong túi áo có gì không hả?

— Đây chú coi! Thiệt là... Chị nặng mặt lộn mạnh hai cái túi áo dưới ra. “Có cái chùm chìa khóa nhà đó chớ không phải cái thứ mở két mở tủ gì cả đâu.”

— Bộ chị muốn ăn nói xóc hông với tôi đó hả? Anh ta gườm gườm nhìn vào bụng chị. “Chồng con đâu mà mang bầu bự vậy cũng còn đi? Con so hay con dạ mà coi bộ mệt nhọc vậy?”

Chị chưa biết trả lời sao cho nó khỏi mó tay vào người mình thì người lính Quảng Trị đã lên tiếng.

— Để cho người ta đi. Hỏi chi mà kì vậy mầy! Đi đi! Còn có hơn tiếng nữa là hết giờ rồi đó. Góm thôi! Chứa với để dẫn xác tới đây không biết làm chi nữa.

— Dạ...! Chị nhìn người lính này tỏ ý biết ơn rồi quay quả đi luôn.

Giọng người lính trẻ chót nhả đuối theo đằng sau.

— Con nhỏ mang bầu mà coi còn gọn dữ ta!

Hú vía! Nếu không mang bầu thì nó đã sờ nắn khắp thân mình như cái cô đi trước rồi - Chị nghĩ. Vào đến cửa chị còn kịp nghe được tiếng Lắm vang lên hết sức thoải mái ở phía sau.

— Bữa nay bên có đám ăn nhậu chi mà coi bộ om xòm dữ vậy mấy thầy?

— Vô thì vô đi, hỏi gì cha nội! Lẹ mà ra. Mười giờ đóng cửa đó.

Vẫn cái giọng Quảng Trị nặng oằn.

Bước đầu thế là tạm ổn. Chị mỉm cười. Cái vành thiếc nghiền vào hông chị đau nhức.

Đến trước cái bàn chỉ dẫn ở phòng ngoài, chị lễ phép hỏi một viên chức có râu đang ngồi dũa móng tay.

— Thưa ông! Tôi muốn hỏi thăm lên phòng nhà cửa.

— Phòng ba, lầu hai - Người này trả lời cắt ngang như cái máy, mắt vẫn không nhìn lên.

Đúng như dự kiến. Chị gật đầu cảm ơn rồi vẫn với những bước đi đầy nặng nhọc, chị leo lên từng bậc thang gỗ. Thỉnh thoảng chị lại tránh sang bên nhường lối cho những người từ trên đi xuống. Buồn cười! Chị có cảm giác giống sáng nay đi trên đường, ai cũng lom khom gián mắt nhìn vào cái bụng của chị cả. Lên hết tầng lầu nhìn lại, chị đã thoáng thấy bộ bà ba màu mỡ gà của Lắm ở cuối lầu rồi. Anh ngược lên nhìn chị, kín đáo mỉm cười. Cái mỉm cười đó làm chị thấy yên lòng. Chắc Lắm đã lấy được khí phách thường ngày. Bước chân lên thang mới ra dáng ông chủ làm sao. Chị cũng khẽ gật đầu khích lệ anh. Lên tới đây rồi, mọi nỗi hồi hộp trong chị tự nhiên biến đâu mất. Trong một trận đánh thường bao giờ cũng vậy, xa thì thấy ngần ngại, xấp lại gần rồi thì mọi sự lại cứ tỉnh như không. Giờ đây chị thấy mình hoàn toàn tỉnh táo và sẵn sàng đương đầu với những tình huống phức tạp nhất.

Trong phòng nước chừng có trên chục người đang chờ đến lượt mình. Người đọc báo, kẻ đan len, có người ngồi to nhỏ chuyện trò cho hết thời gian. Chị bước vào và rụt rè ngồi xuống chiếc ghế cuối cùng. Lúc nhìn lên, chị bỗng thấy một đôi mắt trở đang tò mò nhìn lại. Đó là một người đàn ông đứng tuổi bắt chân chữ ngũ ngồi rung đùi. Đụng ánh mắt chị, người ấy hơi nhìn nhếch đi, hai đầu gối càng rung dữ. Thói thường khi ngồi rồi, thiên hạ hay nhìn ngó nhau đấy thôi và mình là người mới vào, bị nhìn như vậy cũng là chuyện thường. Chị tự nhủ như thế và

bỏ qua, không để ý. Con mắt chị kín đáo chuyển sang cái cửa ngách dẫn ra hành lang. Cuối hành lang, ánh chùng một trăm mét là buồng vệ sinh, cửa sổ buồng vệ sinh trông thẳng sang cửa sổ tầng hai khu cư xá, gần lắm, chỉ cách một nhành me con. Chúng nó đang gom tất cả ở đó. Khối thuốc nổ dần mạnh xuống đùi chị. Chiếc đồng hồ treo trên tường chỉ 9 giờ 30! Còn nửa tiếng nữa. Muộn hơn là hỏng hết. Chị toan đứng dậy thì một lần nữa lại nhận thấy người đàn ông đối diện đang lé mắt nhìn mình. Cái nhìn có vẻ gian xảo lắm. “Cái gì vậy?” Chị cau mày nhìn thẳng vào người đó. Ông ta lại nhìn lảng đi, chân vẫn rung tí như đang suy nghĩ điều gì vô cùng thích thú. Thấy đứng dậy bây giờ hơi bất tiện, chị ngồi nán lại chút nữa... Còn hai mươi phút nữa! Làm sao đây? Y lại ngồi án ngữ ngay chỗ cửa ngách! Hay là cứ đi! Kệ hấn! Biết đâu đó chỉ là một tay háo gái. Có thể lắm chứ. Trông con mắt của y mà xem, cứ trố ra như muốn xuyên thủng da thịt. Hấn vẫn ngồi không nhúc nhích. Trong phòng lúc đó chỉ còn chùng dăm người! Đồng hồ chỉ còn hai chục phút nữa. Chân tay chị dấm dút buồn buồn không thể chịu được. Ghế bên kia, xeo xéo với chị một chút, Lắm đã vào từ nãy, hình như đoán ra tình thế, anh đưa mắt ra hiệu cho chị cứ hành động rồi vừa gõ gõ cán phíp vào lòng bàn tay vừa tiến sát đến trước mặt người đàn ông đó.

— Ông làm ơn cho xin chút lửa!

Người này nhìn lên tỏ vẻ khó chịu khi bị quấy rầy nhưng cũng đành cho tay vào túi quần móc hộp quẹt. Khuôn mặt của ông ta bị cái lưng của Lắm che đi gần hết. Thừa dịp, chị vội đứng lên nhờ bà má bên cạnh trông dùm cái giỏ rồi lảng nhanh ra cửa ngách như người mót đi tiểu. Hành lang lạnh ngắt, trống trơn. Chị đi thẳng đến buồng vệ sinh xoay nắm đấm cửa.

— Có người! Một giọng đàn ông cầu nhàu phát ra.

Chết rồi! Tình huống này ngoài phương án. Nếu người nào đó đi cầu thì lỡ mất. Chị quay sang buồng dành cho nữ ở bên cạnh. Không được! Buồng này cửa sổ trống lắm! Bên kia nhìn sang thấy ngay. Chị quay lại buồng cũ xoay mạnh nắm đấm lần nữa. Rất may, chị không phải chờ lâu, quả đấm chuyển động rồi người cảnh sát thường trực cao lêu đêu vừa cài khuy quần vừa bước ra. Anh ta làu bàu:

— Làm gì kỳ vậy? Buồng nữ sao không đi?

— Dạ! Tôi lằm...

Không hiểu sao lúc ấy chị cũng đỏ bừng mặt lên vì thẹn thật. Thấy thái độ của người đàn bà tuy mang bầu mà vẫn gợi hấp dẫn trong cái hành lang trống vắng hun hút này, hấn cười.

— Vô đi! Cái gì mà mắc cỡ dữ vậy? Coi chừng để rơi ở trống đó nghe. Bất ngờ chị lại cất tiếng ho, ho rũ rượi, ho quặn cả người, mặt chị tái đi phải lão đảo vịn tay vào tường. Thời gian chẳng còn bao nhiêu chị bước nhanh vào phòng vệ sinh đóng ập cửa lại. Từ đây, qua cửa sổ bỏ ngõ chị nghe tiếng huyền não ở bên kia. Tiếng cười, tiếng li cốc chạm nhau lạnh canh, tiếng vỗ tay rôm rốp, tiếng ô-kê loạn xạ... Lại cả tiếng chân dậm mạnh xuống sàn, tiếng rú, tiếng một đứa con gái ngoại quốc nào đó hát xé lên bằng một thứ giọng khàn khàn mền mệ... Chúng nó đang nhậu nhẹt, đang say sưa. Toàn thân chị run lên. Chị phải cắn mạnh vào môi cho tỉnh lại rồi nhanh tay tháo cái khuôn thiếc đựng thuốc nổ ra khỏi bụng. Cái khuôn được vẽ loang lổ theo màu cây lá. Lúc này đầu óc chị bỗng trống rỗng đến kì lạ! Mọi ý nghĩ bộn bề lẫn đi đâu mất: nỗi hờn căm, cái chết đau thương của chồng và cả những trần trở đã qua... Trước mắt chị bây giờ chỉ còn là một màu xám tanh tanh, cần phải xua đuổi ngay, nếu không chính nó sẽ nghiền nát chị. Chị cho tay vào nịt ngực lôi ra cái thổi đồng giống như cái bút BIC đưa lên miệng. Đúng vào lúc chị ghé răng cắn vào cái klip nổ chậm đó thì có bước chân người vội vã đi lên. Chắc lại có một người đi tiểu tiện? Kệ! Cứ coi như có người rồi, gọi cũng không mở. Chị nghĩ loang loáng và nhanh chóng nhô đầu lên khỏi cửa sổ. Dưới đường, bọn cảnh sát đang chờn vờn đi lại và chỉ cách một hành me rậm lá là cánh cửa phòng họp bên kia đập ngay vào mắt chị. Gần quá! Chị có cảm tưởng như từ cánh cửa đóng kín ấy, có những cánh tay lông lá sắp thò ra nắm lấy tóc mình. Chị vội thụp đầu xuống. Với động tác hết sức khéo léo được tập luyện từ trước, chị tuồn khối thuốc nổ qua thành cửa rồi ghim chặt hai đầu vào tường cho mặt cong hất thẳng sang khuôn cửa sổ bên kia. Với chất thuốc cực mạnh và với bộ phóng chắc chắn là bức tường này, nhất định không một thứ xi măng, vôi vữa nào chỉ ở cách không đầy hai gang tay có thể chịu được sức đâm xuyên, phá vỡ của nó. Để thật bảo đảm, chị định cắn thêm cả chiếc klip dự phòng thứ hai thì bỗng giật bắn mình chút nữa buông tay đánh rơi tất cả xuống đường.

— Ai trong đó? Mở cửa! Một tiếng hỏi giật giọng như từ trên trời giáng xuống.

Chị ép sát lưng vào tường nín thở không trả lời.

— Mở! Nắm đấm xoay mạnh.

Chị thoáng nghĩ đến một đôi mắt trố và run giọng thực sự.

— Tôi... tôi đây mà... tôi là đàn bà!

— Đàn bà cũng mở!

Quả đấm xoay mạnh hơn. Lộ chẳng? Chị điếng người. Một quyết định nhanh chóng được nảy ra trong đầu chị như những ý nghĩ sáng suốt thường nảy ra vào giờ phút nguy cấp nhất của

người lính. Vô đi! Cứ hô hoán, cứ phá cửa mà vô đi! Tao sẽ cho nổ tức thì. Cả mày, cả tao, cả những thằng ở bên kia cùng chết cả. Ý nghĩ ấy đã giúp chị cầm được cái kíp nự xòe nổ trực tiếp vào đúng vị trí. Xong rồi! Vô! Quấn chặt ngón tay vào vòng giây nự xòe, chị lạnh lùng chờ đợi.

Bụp! Một tiếng gì không phải tiếng phá cửa vang lên. Kể liền đó hình như có tiếng ai đang rên? Im lặng một giây rồi có tiếng gõ cửa khe khẽ, dồn dập.

— Chị hai! Xong, ra lệ đi!

Tiếng Lầm! Trời! Mừng quá, chị vội đưa cái kíp dự phòng vào miệng cắn vỡ phần xít rồi cầm tiếp vào khối thuốc mềm quánh như đất sét. Bên kia nhành lá, cánh cửa sổ vẫn đóng kín. Sau khi lắc nhẹ để biết khối thuốc nổ đã được nằm ở vị trí hoàn toàn bảo đảm, chị mới xoay nắm đấm đi ra. Cửa mở... Chị thoát dặm chân: một thân hình nằm sổng sọt ngay dưới bầu cửa và bên trên là khuôn mặt của Lầm, sáng lên. Anh cầm tay chị nói nhanh:

— Chị xuống lệ đi! Mặc tôi.

Nói xong, anh lôi tuột cái xác to lớn vào buồng vệ sinh rồi ập cửa lại. Chị còn kịp nhìn thấy đôi mắt của hắn trợn lên bất động và ở ngay thái dương có một vết thâm bầm mồm xuống.

Hành lang hun hút vẫn không một bóng người, úp chặt vành nón vào cái bụng giờ đây đã lép xẹp, chị đi nhanh ra phía cầu thang. Vừa đến đầu lan can thì bất chợt chị gặp gã cảnh sát thường trực từ dưới lầu đi lên. Hơi ưỡn lưng một chút và cố tình không nhìn hắn, chị lấy lại dáng điệu nặng nề bước xuống. Hắn tủm tỉm cười gật đầu chào chị. Chị lẳng lặng không trả lời... Nhưng khi chị qua khỏi, hắn bỗng ngờ ngợ nhìn theo... Chớp mắt... Hắn nhìn ngược lại phía buồng vệ sinh... Thế rồi hắn sững lại tròn mắt và đột nhiên mặt tái đi.

— Ê, chị kia! Đứng lại!

Chị ríu chân lẫn nữa. Hắn xăm xập đuổi theo. Tiếng giầy đinh nện vào cầu thang gỗ vang lên như búa đinh gõ vào thái dương chị. Chị vẫn đi, bước từng bước càng thông thả. Ráng lên! Bây giờ mình chỉ khác một chút là còi báo động chúng nó sẽ rú lên ngay. Cứ đi, từ khi bắt được đến lúc ra nhẽ thì khối thuốc nổ kia đã nổ rồi. Cộp! Cộp! Tiếng giầy đã chạy đến gần. Nó bắn này... Bắn này... Chị lồm bồm trong đầu và thấy không còn sợ hãi gì nữa... Bỗng tất cả trở lại lặng lờ như những tiếng động vừa rồi đều do chị tưởng tượng ra. Chị thẳng thốt nhìn lên: gã cảnh sát đã bị Lầm đánh gục, dúi xuống bậc thang. Anh chỉ thẳng ra cửa, nói rít qua kẽ răng.

— Đi! Đi lệ lên!

Trước vẻ mặt căng thẳng ấy, chị bước xuống bậc cuối cùng. Ra tới gần cửa, chị mới chợt nhớ vội đưa cái nón lên úp chặt vào bụng. Trên cầu thang, với một sức mạnh phi thường ẩn tàng trong cái thân hình mảnh dẻ, Lắm nhanh chóng xoắn ngược gã cảnh sát lên lan can, vắt người y vào đó. Anh rút lẹ cây Col bên hông gã nhét vào bụng rồi đưa tay lên tường tắt công tắc đèn. Trong ánh sáng mờ đục của ngọn đèn từ dưới hát lên, gã cảnh sát cao kêu như đang đứng tì ngực vào thành gỗ, chúi đầu xuống quan sát người đi lại phía dưới thở khò khè. Chỉ ai đó đến gần thì mới thấy đôi tay hắt thông ra và cặp giò thì đung đưa chới với...

Ra tới bìa vườn hoa thấy bên trong vẫn không có động tĩnh gì, chị chắc bầm đã xử lí mọi việc ổn thỏa. Không ngoái lại, chị đi thẳng tới chiếc MAZDA màu kem sữa đang đậu ở bên kia vườn hoa. Trong lúc hết sức khẩn trương, chị lại nhác thấy tên phản bội Hoàng Xanh vẫn đang gục đầu ủ rũ ngồi nguyên chỗ cũ. Chỉ khác một điều: con mắt hắt không nhìn quét qua quét lại nữa mà đang nhìn cắm xuống vật cỏ non dưới chân. Chị tiếc thất ruột: sao nó lại không có mặt ở căn phòng lầu hai kia.

Chị còn cách chiếc xe chừng mười bước thì cánh cửa xe đã mở tung và khuôn mặt tai tái của người nhạc sĩ lộ ra.

— Trời! Ổn cả chứ chị? Tôi lo quá! Còn người nữa đâu?

Chị chưa kịp trả lời thì từ phía sau, giống như một trò chơi tình quái, một loạt tiểu liên cực nhanh bỗng vang lên giòn tan. Tiếp theo đó là tiếng còi ré lên thất thanh, tiếng chân chạy, tiếng la hét chông chéo vào nhau. Lại một loạt súng nữa. Loạt này gần như găm thẳng về chiếc MAZDA chưa kịp nổ máy. Chết! Anh Lắm! Chị quay lại và thoáng nhìn thấy bộ đồ bà ba màu mỡ gà của anh đang lúc ẩn lúc hiện trong vườn hoa. Anh đang khôn khéo nương theo nhưng thân cây chạy ngoắt ngoéo để tránh những viên đạn găm chiu chiu xung quanh. Thỉnh thoảng đang chạy, anh lại hất tay ra sau vẩy một phát đạn khá chính xác làm những người đuổi theo bị chậm tốc độ lại. Nhưng cái đám người xám xì vẫn cứ dâng lên... Dâng lên. Ráng lên! Ráng lên anh Lắm ơi! Chị kêu thầm trong đầu và uất ức khi không có một cây súng nào ở đây để yểm trợ cho anh! Có những viên đạn cày đất ngay dưới chân chị. Cái bóng áo màu mỡ gà vẫn ánh hiện càng ngày càng xấp gần tới nơi. Ráng lên! Ráng nữa lên anh Lắm, sắp tới rồi! Chị có cảm tưởng anh vừa chạy vừa cười, cái cười xếch ngược ngạo mạn. Súng từ các hướng phát nổ càng nhiều. Hình như có cả tiếng động cơ Hạc-lây cũng rộ lên. Hổng hết rồi. Chị bỗng thấy tê dại cả người. Sự tê dại đã biến chị thành ngẩn ngơ. Chị không để ý đến bàn tay khoát khoát ý cứ giục đi đi của anh nữa. Đằng sau, tiếng Hải kêu lạc giọng:

— Lên xe đi chứ! Chết cả bây giờ, chị.

Chị vẫn không nhúc nhích. Cái bóng phất phơ của Lắm đã tới gần. Đã thấy cái miệng của anh cười lóa trắng. Phía sau anh, cách một quãng khá xa bọn lính vẫn tràn lên mỗi lúc một đông. Tiếng Hặc-lây đã rền lên ở đầu đường, sắp bị bao vây! Chị nghĩ nhanh. Chỉ còn ba chục mét nữa là Lắm sẽ chạy tới được xe... Bỗng chị kêu to lên một tiếng, hai tay bung lấy mặt, người bị đẩy dạt vào thân cây. Chị đã nhìn thấy anh đang chạy đột nhiên lạng người đi rồi ngã vật xuống! Lắm bị rồi! Nhưng... bỗng. Rầm... cả bầu trời, mặt đất chỉ thấy một màu khói bụi cuộn lên. Chị lạng người, lồng ngực muốn bức tung ra. Nổ rồi! Trời ơi, thế là nổ thật rồi! Khói kìa, lửa kìa! Khói lửa đen đặc đang đùn lên ở cái cửa sổ lầu hai kia kìa. Không! Không phải lầu hai! Làm gì có lầu hai? Chúng sụp đi đâu cả rồi? Lắm cùng vừa lao tới, thấy chị đứng chết trân, anh gần như bế bổng luôn chị lên xe. Chiếc MAZDA chỉ còn chờ có thể, nó hực lên một tiếng sột ruột rồi phóng vút đi... Tất cả chỉ diễn ra không đầy một phút.

Nhưng chiếc MAZDA chạy chưa được xa đã có những chiếc Hặc-lây đen ngòm lướt theo. Chúng lồng trên đường như những con trâu điên với tốc độ đáng sợ. Người nhạc sĩ lo lắng nhìn chị. Chị hất tay ra hiệu tăng tốc độ. Anh ghì mạnh chân ga. Chiếc xe chồm lên. Nhưng một chiếc du lịch làm sao chịu nổi độ phóng của loại xe bắt cướp? Trong thoáng chốc, chiếc Hặc-lây đi đầu đã bám gần tới nơi. Nhìn rõ cả cái mặt đỏ au của hai thằng Mĩ ngồi trên và mũi súng AR15 rung rung. Trong xe, cái miệng của Lắm lại xéch lên đầy vẻ khoái trá. “Để tôi! Cứ tăng tốc độ tối đa. Loại này tôi quen lắm.” Anh mở cửa xe, nhomai nửa người ra ngoài rồi trong tư thế như sắp bay xuống đường ấy, anh tì súng lên thành xe, một mắt nhắm lại... Pằng! Khẩu Col trên tay anh giật nảy. Trật rồi! Chiếc Hặc-lây chỉ hơi gục gặc đầu một chút rồi lại phóng tới ào ào. Hơi ngả lưng về sau, chân đạp vào thành ghế lấy điểm tựa, anh lại giơ súng lên nữa. Lần này chiếc Hặc-lây không để cho anh có đủ thì giờ kịp ngắm nó vội khạc ra một tràng đạn. Nhưng tràng đạn đó cũng chỉ biến thành hơi gió réo vù vù trên mũi xe. Cho con chết! Ngón tay trở của anh Lắm co lại... Pằng! Anh cười hắc lên một tiếng. Phía sau, chiếc Hặc-lây đang lồng điên loạn bỗng như vấp phải rễ cây, nó bật ngựa trở lại, lộn một vòng rồi nằm chổng gọng giữa lòng đường, rống ặc ặc. Chiếc đi sau đang xầm xập lao tới, không kịp tránh, va ập vào nó cũng văng ra nằm quay lơ lửng. Chiếc thứ ba lạng qua lạng lại tránh né, vọt lên. Như một con thú dữ tan đàn, nó gầm rú man rợ lao như không chạm bánh xuống đường. Những tràng đạn tuôn ra rát hơn. Vẫn giữ nguyên cái cười kiêu hãnh ngang tàng đó, Lắm nhắm bắn phát thứ ba. Phát này không trúng nhưng cũng đủ để cho tên lái hoảng loạn dạt bánh sang bên. Tên Mĩ thứ hai ngồi trong thùng xe, lợi dụng tư thế ổn định, đứng dựng người xả theo hết một băng cực nhanh. Gió rít véo véo trên mũi xe. Nhưng một viên đạn trong số chùm đạn đó đã đi trúng đích, Lắm giật mạnh người một cái thông tay xuống, chân tuột khỏi thành ghế, đầu ngả ra ngoài trong một động tác ngỉ ngơi... Chị nhào ra ôm chặt lấy anh đỡ vào trong. Cánh cửa xe ập lại... Không thấy

có tiếng súng bắn trả, chiếc Hắc-lâu thứ tư vọt lên.

Khuôn mặt người nhạc sĩ bọt bọt hắt đi, bàn tay cầm vô lăng của anh không còn bình thường nữa. Chị cũng thấy nguy cơ bị tiêu diệt hiển nhiên hiện ra. Nếu cần, quay ngang xe chặn đường nó rồi chạy vào một cái ngõ nào đó. Chị quyết định vậy và ngoái nhìn lại đằng sau. Vừa lúc đó, từ ở đâu đó có một chiếc Vespa xộc ra lao thẳng vào chiếc Hắc-lâu. Một phát súng còn nổ đanh. Chiếc Hắc-lâu bị văng treo sang bên rồi quá đà đâm xầm vào gốc cây cạnh đó, rung chuyển... Chiếc Vespa làm xong việc, lại ngoắt bánh chạy vọt đi. Nhìn từ đằng sau, chị sững sờ nhận ra cái lưng bè bè của người to lớn bị Lắm xử phạt bữa trước...

Không còn có ai đuổi theo, chiếc MAZDA rộng đường chạy thêm được một đoạn thẳng nữa rồi mất hút trong cái hẻm nhỏ dẫn vào khu chợ đông người.

Trong một căn nhà nhỏ kín đáo tại khu vực Mười ba thôn vườn trầu. Đêm yên tĩnh.

Chị đang ngồi cạnh Lắm. Bên ngoài là Hải, Nga và người đàn ông to lớn mặc áo thun trắng đứng canh chừng. Anh mở mắt nhìn chị, nói khẽ:

— Chị đó phải không?

— Dạ tôi đây! Anh thấy trong người thế nào?

— Đừng... đừng lo cho tôi. Chị vẫn sống... thế là được rồi.

Lắm cười, một cái cười héo quắt trên khuôn mặt xanh mét.

— Tôi đánh trận này chỉ vì chị, vì cái xã hội mà tôi căm ghét này. Trận sau, nếu còn trận sau, có thể tôi sẽ... lại rất hèn nhát.

Nhàn bắt giác nắm chặt lấy tay Lắm.

Sáng sớm hôm sau, chú bé bán thuốc lá rong với chồng báo trên tay, chạy như bay qua cầu xa lộ. Tiếng chú vang lên lạnh lạnh:

— Báo ơ! Tin mới nhất đơ...i! Việt cộng đã đột nhập vào khu trung tâm cư xá Mĩ đặt chất nổ đánh sập hết trọn tầng lầu hai đơ...i! Gần hai trăm người bị thiệt mạng đơ...i! Báo ơ! Báo bán buổi sáng, buổi chiều không có mà bán đơ...i!

Đến trước tiệm may Thanh Nhàn, chú dừng lại, mặt đỏ ửng lên.

— Thím mua báo thím ơi! Không đọc gói hàng cũng tốt, đọc rồi gói hàng càng hay thím ơi! Có tin mê li rừng rợn về vụ đặt chất nổ lớn nhất từ trước đến nay của Việt cộng đó thím! Chui cha! Dữ lắm heng! Thím mua ngay kéo hết. Không đọc gói...

Nhàn đang ngồi đút cháo cho con ở trong nhà vội đi ra. Chú bé dúi vào tay chị tờ báo, nói nhanh:

— Chị Ba! Thằng Xanh tự tử rồi! Sáng nay cảnh sát tìm thấy nó ở trên sông. Em đi đây. Chú Tư hẹn gặp chị tối mai bảy giờ tại...

Bóng chú bé với cái quần xà lỏn lẫn khuất trong ngõ nhỏ rồi biến mất.

“Báo ơ! Lại một vụ đặt mìn lớn nhất từ trước tới nay đơ...i!”

Tiếng chú nhỏ dần và hòa vào mọi tiếng động khác của một ngày mới bắt đầu.

Cầm tờ báo trên tay, chị đứng bần thần ở cửa một chút rồi lặng lẽ đi vào. Thằng Chu An đang lấy thìa khuấy vung vãi cháo ra giường. Thấy mẹ vào, nó cười toét miệng như vừa làm một việc gì thú vị lắm. “Cháo! Cháo!” nó cào vung tay quấy khỏe. Chị ngồi xuống ôm chặt con vào lòng, nước mắt từ từ ứa ra. Anh Ba! Công việc anh dặn em đã làm xong rồi. Kẻ giết hại anh cũng không còn sống nữa. Tuần sau, nếu tình hình yên ổn, em sẽ cùng với chú Sáu đi tìm anh. Em sẽ hương khói cho anh. Và đến khi thật sự yên hàn, em sẽ đưa con ra thăm anh. Em sẽ kể về anh, về cuộc đời chúng mình. Con nó cần được nghe, được hiểu. Còn bây giờ... chắc chưa nên đâu.

Trong những tia sáng ban mai tràn ngập vào nhà, chị ngồi ôm chặt lấy con. Thấy nước mắt mẹ rơi ra, thằng bé vội vàng lon ton đi lấy khăn chùi vào má mẹ. Nó tròn xoay đôi mắt thơ ngây, nói bập bẹ: “Má... má đừng khóc... đừng khóc...” Chị gạt nước mắt cố cười với con.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>